

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT LÝ TỰ TRỌNG TP. HỒ CHÍ MINH

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
TRÌNH ĐỘ TRUNG CẤP NGHỀ
KẾ TOÁN DOANH NGHIỆP**

((Ban hành kèm theo Quyết định số: 390/QĐ-LTT ngày 06 tháng 4 năm 2015 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh))

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ TRUNG CẤP NGHỀ

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 390/QĐ-LTT ngày 06 tháng 4 năm 2015
của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)*

Tên nghề: Kế toán doanh nghiệp

Mã nghề: 40340301

Trình độ đào tạo: Trung cấp nghề

Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp Trung học phổ thông và tương đương
(Tốt nghiệp Trung học cơ sở thì bổ sung phần văn hoá Trung học phổ thông theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Số lượng môn học đào tạo: 32

Bằng cấp sau khi tốt nghiệp: Bằng tốt nghiệp Trung cấp nghề

I. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO:

1. Kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp

- Kiến thức:

- + Vận dụng được kiến thức về pháp luật, kinh tế - xã hội, tài chính - tiền tệ, kế toán, kiểm toán trong việc thực hiện nghiệp vụ kế toán được giao
- + Vận dụng được kiến thức tin học trong công tác kế toán
- + Vận dụng được hệ thống chứng từ, tài khoản và hình thức kế toán vào thực tiễn
- + Cập nhật được các chính sách phát triển kinh tế và các chế độ về tài chính, kế toán, thuế vào công tác kế toán tại doanh nghiệp

- Kỹ năng:

- + Lập được chứng từ, kiểm tra, phân loại, xử lý được chứng từ kế toán
- + Sử dụng được chứng từ kế toán trong ghi sổ kế toán tổng hợp và chi tiết
- + Tổ chức được công tác kế toán phù hợp với doanh nghiệp
- + Lập được báo cáo kế toán tài chính và báo cáo thuế của doanh nghiệp
- + Phân tích được tình hình tài chính doanh nghiệp
- + Kiểm tra, đánh giá được công tác tài chính, kế toán của doanh nghiệp

- + Cung cấp được một số thông tin kinh tế về hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị để phục vụ cho yêu cầu lãnh đạo và quản lý kinh tế ở đơn vị
- + Lập được kế hoạch tài chính doanh nghiệp
- + Sử dụng thành thạo 2 đến 3 phần mềm kế toán doanh nghiệp thông dụng

2. Chính trị, đạo đức; Thể chất và quốc phòng

- Chính trị, đạo đức:

- + Có hiểu biết về một số kiến thức cơ bản về chủ nghĩa Mác – Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh; Hiến pháp, Pháp luật của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam
- + Có hiểu biết về đường lối phát triển kinh tế của Đảng, thành tựu và định hướng phát triển công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.
- + Có lòng yêu nước, yêu CNXH, trung thành với sự nghiệp cách mạng của Đảng và lợi ích của đất nước
- + Có đạo đức, yêu nghề và có lương tâm nghề nghiệp
- + Có ý thức tổ chức kỷ luật và tác phong công nghiệp, nghiêm túc, trung thực, cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác
- + Tuân thủ các qui định của luật kế toán, tài chính, chịu trách nhiệm cá nhân đối với nhiệm vụ được giao
- + Có tinh thần tự học, tự nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng nhu cầu của công việc.

- Thể chất, quốc phòng:

- + Có đủ sức khoẻ để học tập, công tác lâu dài, sẵn sàng phục vụ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc
- + Hiểu biết một số phương pháp luyện tập và đạt kỹ năng cơ bản một số môn thể dục, thể thao như: Thể dục, Điền kinh, Bóng chuyền...
- + Có hiểu biết cơ bản về công tác quốc phòng toàn dân, dân quân tự vệ
- + Có kiến thức và kỹ năng cơ bản về quân sự phổ thông cần thiết của người chiến sĩ, vận dụng được trong công tác bảo vệ trật tự trị an
- + Có ý thức kỷ luật và tinh thần cảnh giác cách mạng, sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ quân sự bảo vệ Tổ quốc

II. THỜI GIAN CỦA KHOÁ HỌC VÀ THỜI GIAN THỰC HỌC

1 Thời gian của khoá học và thời gian thực học

- Thời gian đào tạo: 2 năm
- Thời gian học tập: 90 tuần
- Thời gian thực học : 2.565h
- Thời gian ôn kiểm tra hết môn và thi: 280 h; Trong đó thi tốt nghiệp: 80 h

2 Phân bổ thời gian thực học

- Thời gian học các môn học chung bắt buộc: 210 h
- Thời gian học các môn học đào tạo nghề: 2.355 h
- + Thời gian học bắt buộc: 1.935 h; thời gian học tự chọn: 420 h
- + Thời gian học lý thuyết: 820 h; Thời gian học thực hành: 1.535 h

III. DANH MỤC CÁC MÔN HỌC ĐÀO TẠO NGHỀ, THỜI GIAN VÀ PHÂN BỐ THỜI GIAN:

Mã môn học	Tên môn học	Thời gian đào tạo		Thời gian của môn học (giờ)		
		Năm học	Học kỳ	Tổng số	Trong đó	
					LT	TH
I	<i>Các môn học chung</i>			210	210	
MH 01	Chính trị	1	I	30	30	
MH 02	Pháp luật	1	I	15	15	
MH 03	Giáo dục thể chất	1	I	30	30	
MH 04	Giáo dục quốc phòng	1	I	45	45	
MH 05	Tin học	1	I	30	30	
MH 06	Ngoại ngữ	1	I	60	60	
II	<i>Các môn học đào tạo nghề bắt buộc</i>			1.935	615	1.320
II.1	<i>Các môn học cơ sở</i>			435	290	145
MH 07	Kinh tế chính trị	1	I	90	60	30
MH 08	Luật kinh tế	1	I	30	20	10
MH 09	Soạn thảo văn bản	2	I	45	30	15
MH 10	Kinh tế vi mô	1	II	60	40	20
MH 11	Lý thuyết thống kê	1	II	45	30	15
MH 12	Lý thuyết tài chính	1	II	45	30	15

MH 13	Lý thuyết tiền tệ tín dụng	1	I	45	30	15
MH 14	Lý thuyết kế toán	1	I	75	50	25
II.2	Các môn học chuyên môn nghề			1.500	325	1.175
MH 15	Quản trị doanh nghiệp	2	I	45	30	15
MH 16	Thống kê doanh nghiệp	1	II	60	30	30
MH 17	Thuế	2	I	60	30	30
MH 18	Tài chính doanh nghiệp	2	I	90	45	45
MH 19	Kế toán doanh nghiệp	1	II	240	120	120
MH 20	Phân tích hoạt động kinh doanh	2	II	60	30	30
MH 21	Kiểm toán	2	I	30	15	15
MH 22	Tin học kế toán	2	II	60	25	35
MH 23	Thực hành kế toán doanh nghiệp	2	I	255		255
MH 24	Thực tập tốt nghiệp	2	II	600		600
III	<i>Các môn học đào tạo nghề tự chọn</i>			420	205	215
MH 25	Quản trị học	1	II	45	25	20
MH 26	Marketing	2	I	45	25	20
MH 27	Kinh tế phát triển	2	I	45	25	20
MH 28	Kinh tế quốc tế	1	II	45	25	20
MH 29	Kế toán ngân sách xã, phường	2	II	60	20	40
MH 30	Thị trường chứng khoán	2	II	60	30	30
MH 31	Kế toán thương mại dịch vụ	2	I	60	25	35
MH 32	Kế toán hành chính sự nghiệp	2	II	60	30	30

	Tổng cộng			2565	1030	1535
--	------------------	--	--	-------------	-------------	-------------

IV. CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC, MÔ ĐUN ĐÀO TẠO

(Nội dung chi tiết có Phụ lục kèm theo)

V. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG CHƯƠNG TRÌNH

1. Hướng dẫn thi tốt nghiệp

TT	Môn thi	Hình thức thi	Thời gian thi
1	Chính trị	Viết, vấn đáp, trắc nghiệm	120 phút
2	Kiến thức, kỹ năng nghề		
	- Lý thuyết nghề	Viết, vấn đáp, trắc nghiệm	Không quá 180 phút
	- Thực hành nghề	Bài thi thực hành	Không quá 4 giờ

2. Hướng dẫn xác định thời gian và nội dung cho các hoạt động giáo dục ngoại khóa (được bố trí ngoài thời gian đào tạo) nhằm đạt được mục tiêu giáo dục toàn diện

Số TT	Nội dung	Thời gian
1	Thể dục, thể thao	5 giờ đến 6 giờ; 17 giờ đến 18 giờ hàng ngày
2	Văn hóa, văn nghệ: Qua các phương tiện thông tin đại chúng Sinh hoạt tập thể	Ngoài giờ học hàng ngày 19 giờ đến 21 giờ (một buổi/ tuần)
3	Hoạt động thư viện Ngoài giờ học, học sinh có thể đến thư viện đọc sách và tham khảo tài liệu	Tất cả các ngày làm việc trong tuần
4	Vui chơi, giải trí và các hoạt động đoàn thể	Đoàn thanh niên tổ chức các buổi giao lưu, các buổi sinh hoạt vào các tối thứ bảy, chủ nhật
5	Đi thực tế	Theo thời gian bố trí của giáo viên và theo yêu cầu của môn học

3. Các chú ý khác

Chương trình môn chung thực hiện theo chương trình của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội ban hành.

HIỆU TRƯỞNG

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC BẮT BUỘC

Tên môn học: KINH TẾ CHÍNH TRỊ

Mã số môn học: MH 07

*(Ban hành kèm Quyết định số: 390/QĐ-LTT ngày 06 tháng 4 năm 2015
của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)*

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC: KINH TẾ CHÍNH TRỊ

Mã số môn học: MH 07

Thời gian môn học: 90h

(Lý thuyết: 60h; Thực hành 30h)

I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔN HỌC:

- Vị trí: Là môn khoa học cơ sở trong nội dung chương trình đào tạo của nghề kế toán doanh nghiệp, được bố trí giảng dạy ngay từ đầu học kỳ 1 của năm học thứ nhất.

- Tính chất: Là môn khoa học xã hội, học sinh sẽ được tiếp cận với nội dung kiến thức về kinh tế chính trị, là cơ sở để học các môn chuyên môn của nghề.

II. MỤC TIÊU MÔN HỌC:

- Kiến thức:

+ Trình bày được các nội dung cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin đề cập về vấn đề kinh tế.

+ Chỉ ra được sự vận dụng của Đảng và Nhà nước ta trong việc đề ra các quan điểm, đường lối và chính sách kinh tế trong thời kỳ quá độ lên Chủ nghĩa xã hội hiện nay.

- Kỹ năng:

+ Giải thích được các hiện tượng và quá trình kinh tế một cách khoa học gắn với điều kiện thực tiễn của nền kinh tế

+ Vận dụng cơ sở lý luận để nhận thức và học tập tốt các môn khoa học khác như: kế toán doanh nghiệp, thống kê doanh nghiệp, lao động tiền lương, tài chính... và vận dụng vào công tác cụ thể sau này.

- Thái độ:

+ Ủng hộ và bảo vệ lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin trong việc giải quyết những vấn đề kinh tế của thực tiễn đất nước hiện nay.

III. NỘI DUNG MÔN HỌC:

1. Nội dung tổng quát và phân phối thời gian:

Số TT	Tên chương mục	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thảo luận	Kiểm tra
I	Đối tượng, chức năng và phương pháp của Kinh tế chính trị Đối tượng của kinh tế chính trị Vị trí, chức năng và sự cần thiết nghiên cứu kinh tế chính trị Phương pháp của kinh tế chính trị	2	2		

II	Sơ lược lịch sử hình thành và phát triển Kinh tế chính trị Những tư tưởng kinh tế chủ yếu trong thời cổ đại và trung cổ - cơ sở cho sự ra đời kinh tế chính trị học Sự phát sinh phát triển kinh tế chính trị học tư sản cổ điển Những khuynh hướng và học thuyết kinh tế phê phán có kế thừa kinh tế chính trị học tư sản cổ điển Một số trường phái kinh tế chính trị học tư sản hiện đại	12	9	3	
III	Nền sản xuất xã hội Vai trò của nền sản xuất xã hội và các yếu tố cơ bản của sản xuất Phương thức sản xuất Tính khách quan, đặc điểm và cơ chế vận dụng quy luật kinh tế	4	3		1
IV	Sản xuất hàng hoá và các quy luật sản xuất hàng hoá Sản xuất hàng hoá và điều kiện ra đời của nó Hàng hoá Tiền tệ Thị trường và quy luật cung cầu Quy luật cạnh tranh Quy luật giá trị	11	7	4	
V	Tái sản xuất xã hội Các phạm trù của tái sản xuất Các quy luật kinh tế của tái sản xuất xã hội Tăng trưởng kinh tế	13	8	5	
VI	Tái sản xuất vốn, giá thành, tiền lương và lợi nhuận trong doanh nghiệp Tuần hoàn và chu chuyển vốn Giá thành sản phẩm	5	4		1

	Tiền lương Lợi nhuận, các hình thái vốn và các thu nhập				
VII	Quan hệ kinh tế quốc tế Mở rộng quan hệ kinh tế quốc tế là xu thế tất yếu của thời đại Những nguyên tắc và các hình thức kinh tế đối ngoại	3	2		1
VIII	Nền kinh tế thị trường định hướng Xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam Thực trạng và vai trò của nền kinh tế thị trường ở nước ta hiện nay Nội dung và xu hướng vận động của kinh tế thị trường ở nước ta. Điều kiện, khả năng và giải pháp phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta.	6	4	2	
IX	Cơ cấu thành phần kinh tế và xu hướng vận động cơ bản của nền kinh tế trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội Cơ cấu thành phần kinh tế trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam Xã hội hoá sản xuất- xu hướng vận động cơ bản của nền kinh tế trong thời kỳ quá độ	7	4	3	
X	Xây dựng cơ sở vật chất- kỹ thuật trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam Con đường xây dựng cơ sở vật chất- kỹ thuật cho chủ nghĩa xã hội. Nội dung của công nghiệp hoá, hiện đại hoá ở nước ta trong thời kỳ quá độ Những tiền đề cần cần thiết để xây dựng cơ sở vật chất- kỹ thuật ở nước ta	5	4		1
XI	Hệ thống lợi ích kinh tế và quan hệ phân phối trong thời kỳ quá độ Vai trò và bản chất của lợi ích kinh tế	7	4	3	

	Quan hệ phân phối trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội Các hình thức thu nhập Một số quan điểm cần quán triệt trong phân phối thu nhập ở nước ta hiện nay				
XII	Cơ chế kinh tế trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội Khái niệm cơ chế kinh tế Sự cần thiết khách quan phải chuyển sang cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước ở nước ta Cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước Vai trò kinh tế của Nhà nước trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta	12	7	5	
XIII	Hạch toán kinh tế Bản chất và tác dụng của hạch toán kinh tế Những nguyên tắc cơ bản của hạch toán kinh tế Những điều kiện tiền đề của hạch toán kinh tế	3	2		1
	Cộng	90	60	25	5

2. Nội dung chi tiết:

Chương 1: Đối tượng, chức năng, và phương pháp của kinh tế chính trị

Mục tiêu:

- Xác định được đối tượng, vị trí, chức năng của môn học kinh tế chính trị
- Trình bày được phương pháp nghiên cứu của môn học kinh tế chính trị.
- Phân biệt được đối tượng, chức năng và phương pháp nghiên cứu của môn học Kinh tế chính trị với các môn học khác.
- Tuân thủ phương pháp nghiên cứu của môn kinh tế chính trị

Nội dung:

Thời gian: 2h (LT: 2 h)

1. Đối tượng của kinh tế chính trị Thời gian: 0.5h
2. Vị trí, chức năng và sự cần thiết nghiên cứu kinh tế chính trị Thời gian: 1h

- 2.1. Vị trí, chức năng của kinh tế chính trị
- 2.2. Sự cần thiết phải nghiên cứu kinh tế chính trị
3. Phương pháp của kinh tế chính trị

Thời gian: 0.5h

Chương 2: Sơ lược lịch sử hình thành và phát triển Kinh tế chính trị

Mục tiêu:

- Trình bày được những tư tưởng cơ bản, những lý luận tiêu biểu của mỗi học thuyết kinh tế (đặc biệt là học thuyết kinh tế tư sản cổ điển, học thuyết Mác- Lênin và các học thuyết kinh tế hiện đại).
- Vẽ được sơ đồ về lịch sử hình thành và phát triển Kinh tế chính trị.
- Xác định nghiên cứu của từng trường phái kinh tế.
- Nhận thức đúng đắn về kinh tế chính trị học

Nội dung:

Thời gian: 12h (LT: 9 h; TH: 3h)

1. Những tư tưởng kinh tế chủ yếu trong thời cổ đại và trung cổ - cơ sở cho sự ra đời kinh tế chính trị học

Thời gian: 1 h

1.1. Tư tưởng kinh tế thời cổ đại

Thời gian: 0.5h

1.2. Tư tưởng kinh tế thời trung cổ

Thời gian: 0.5 h

2. Sự phát sinh phát triển kinh tế chính trị học tư sản cổ điển

Thời gian: 3.5h

2.1. Chủ nghĩa trọng thương

Thời gian: 0.5h

2.2. Kinh tế chính trị tư sản cổ điển Pháp

Thời gian: 0.5h

2.3. Kinh tế chính trị cổ điển Anh

Thời gian: 2.5h

3. Những khuynh hướng và học thuyết kinh tế phê phán có kế thừa kinh tế chính trị học tư sản cổ điển

Thời gian: 2h

3.1. Những khuynh hướng và học thuyết phê phán và kế thừa thiếu triệt để

Thời gian: 1h

3.2. Kinh tế chính trị học Mác- Lênin- học thuyết kinh tế kế thừa, phát triển có phê phán kinh tế chính trị tư sản cổ điển

Thời gian: 1h

4. Một số trường phái kinh tế chính trị học tư sản hiện đại:

Thời gian: 2.5h

4.1. Trường phái “Tân cổ điển”

4.2. Học thuyết kinh tế của J.Kênxơ

4.3. Trường phái chủ nghĩa tự do mới

4.4. Lý thuyết kinh tế của trường phái chính hiện đại

4.5. Các lý thuyết về phát triển kinh tế đối với các nước chậm phát triển

5. Thảo luận

Thời gian 3h

Nội dung thảo luận:

- Học thuyết kinh tế tư sản cổ điển Anh của (W.Perty, Adam Smith và D.Ricardo)
- Học thuyết kinh tế chính trị Mác-Lênin.
- Trường phái tự do mới.
- Trường phái chính hiện đại
- Các lý thuyết về phát triển kinh tế đối với các nước chậm phát triển.

Chương 3: Nền sản xuất xã hội

Mục tiêu:

- Xác định được vai trò của nền sản xuất
- Trình bày được các yếu tố cơ bản của sản xuất
- Trình bày lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất.
- Trình bày tính khách quan, đặc điểm hoạt động và cơ chế vận dụng của quy luật kinh tế.
- Phân tích được mối quan hệ biện chứng giữa lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất và vận dụng trong đường lối phát triển của Việt Nam.
- Phân biệt các loại quy luật kinh tế.
- Nhận thức đúng đắn về nền sản xuất xã hội.

Nội dung:

Thời gian: 4h (LT: 3 h; TH: 1h)

1. Vai trò của nền sản xuất xã hội và các yếu tố cơ bản của sản xuất

Thời gian: 1.5h

1.1. Sản xuất ra của cải vật chất-cơ sở của đời sống xã hội

1.2. Các yếu tố của sản xuất

1.3. Sản phẩm xã hội

1.4. Giới hạn khả năng sản xuất xã hội và sự lựa chọn phương án sản xuất xuất tối ưu

2. Phương thức sản xuất

Thời gian: 0.75h

2.1. Lực lượng sản xuất

2.2. Quan hệ sản xuất

2.3. Mối quan hệ biện chứng giữa lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất

3. Tính khách quan, đặc điểm và cơ chế vận dụng quy luật kinh tế

Thời gian: 0.75h

3.1. Các loại quy luật kinh tế

3.2. Tính khách quan và đặc điểm hoạt động của quy luật kinh tế

3.3. Cơ chế vận dụng quy luật kinh tế

4. Kiểm tra

Thời gian: 1h

Chương 4: Sản xuất hàng hoá và các quy luật sản xuất hàng hoá

Mục tiêu:

- Phân tích hai điều kiện ra đời của kinh tế hàng hoá.
- Trình bày được khái niệm hàng hoá và 2 thuộc tính của hàng hoá..
- Xác định được lượng giá trị hàng hoá và các nhân tố ảnh hưởng đến lượng giá trị hàng hoá.
- Trình bày nguồn gốc ra đời, bản chất và các chức năng của tiền tệ.
- Phân biệt các loại thị trường.
- Trình bày yêu cầu và tác dụng của quy luật cung cầu và quy luật giá trị.
- Phân biệt được kinh tế tự nhiên và kinh tế hành hoá.
- Phân biệt hàng hoá với sản phẩm.
- Vận dụng quy luật cung cầu, quy luật giá trị trong nền kinh tế hàng hoá ở Việt Nam.
- Nhận thức đúng đắn về các quy luật kinh tế trong nền kinh tế hàng hoá.

Nội dung:

Thời gian: 11h (LT: 7 h; TH: 4h)

1. Sản xuất hàng hoá và điều kiện ra đời của nó:

Thời gian: 1h

- 1.1. Sản xuất tự cấp, tự túc và sản xuất hàng hoá
- 1.2. Hai điều kiện ra đời của nền kinh tế hàng hoá
- 1.3. Ưu thế của kinh tế hàng hoá so với kinh tế tự nhiên

2. Hàng hoá

Thời gian: 2h

- 2.1. Hàng hoá và 2 thuộc tính của nó
- 2.2. Tính chất 2 mặt của lao động sản xuất hàng hoá
- 2.3. Lượng giá trị của hàng hoá

3. Tiền tệ

Thời gian: 1.5h

- 3.1. Nguồn gốc (lịch sử ra đời và bản chất của tiền tệ)
- 3.2. Chức năng của tiền tệ
- 3.3. Quy luật lưu thông tiền tệ và lạm phát

4. Thị trường và quy luật cung cầu

Thời gian: 1h

- 4.1. Thị trường
- 4.2. Quy luật cung- cầu

5. Quy luật cạnh tranh

Thời gian: 0.5h

6. Quy luật giá trị

Thời gian: 1h

1. Nội dung qui luật giá trị

2. Tác dụng của quy luật giá trị

7. Thảo luận

Thời gian: 4h

Nội dung thảo luận:

- Hai điều kiện ra đời hàng hoá, hai thuộc tính hàng hoá
- Lượng giá trị hàng hoá
- Tiền tệ
- Một số quy luật kinh tế (quy luật cạnh tranh, quy luật cung cầu, quy luật giá trị).

Chương 5: Tái sản xuất xã hội

Mục tiêu:

- Nêu được khái niệm tái sản xuất.
- Trình bày được các khâu, nội dung chủ yếu của quá trình tái sản xuất.
- Phân tích được các quy luật kinh tế của tái sản xuất xã hội (quy luật thực hiện tổng sản phẩm xã hội, quy luật tiến bộ KHKH, quy luật phân phối, quy luật tích lũy).
- Nêu được khái niệm tăng trưởng và phát triển kinh tế.
- Phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến tăng trưởng và phát triển kinh tế.
- Phân biệt được tái sản xuất giản đơn và tái sản xuất mở rộng.
- Phân biệt giữa tăng trưởng và phát triển kinh tế.
- Làm được các bài tập liên quan đến tăng trưởng kinh tế.
- Có nhận thức đúng đắn về tái sản xuất xã hội.

Nội dung:

Thời gian: 13h (LT: 8 h; TH: 5h)

1. Các phạm trù của tái sản xuất

Thời gian: 1.5h

1.1. Khái niệm tái sản xuất

1.2. Các khâu của quá trình tái sản xuất

1.3. Những nội dung chủ yếu của tái sản xuất

2. Các quy luật kinh tế của tái sản xuất xã hội

Thời gian: 5h

2.1. Quy luật thực hiện tổng sản phẩm xã hội trong tái sản xuất xã hội

2.2. Quy luật về tiến bộ khoa học kỹ thuật

2.3. Quy luật về phân phối trong tái sản xuất xã hội

2.4. Quy luật tích lũy

3. Tăng trưởng kinh tế

Thời gian: 1.5h

3.1. Khái niệm

3.2. Các nhân tố ảnh hưởng đến tăng trưởng kinh tế

3.3. Phát triển kinh tế

3.4. Tiến bộ xã hội

4. Thảo luận

*Thời gian: 5 giờ****Nội dung thảo luận:***

- Các khâu của quá trình tái sản xuất và nội dung chủ yếu của nó.
- Các quy luật kinh tế của tái sản xuất xã hội.
- Tăng trưởng kinh tế, phát triển kinh tế và bài tập bổ xung.

**Chương 6: Tái sản xuất vốn, giá thành, tiền lương
và lợi nhuận trong doanh nghiệp**

Mục tiêu:

- Nêu được khái niệm và nguyên tắc vốn trong doanh nghiệp.
 - Trình bày được tuần hoàn và chu chuyển vốn
 - Phân tích được cơ cấu giá thành sản phẩm.
 - Trình bày được bản chất, các hình thức của tiền lương và các nhân tố ảnh hưởng đến tiền lương.
 - Trình bày khái niệm, nguồn gốc, vai trò của lợi nhuận.
 - Trình bày các hình thái vốn và thu nhập của nó
- Viết được các công thức tính giá thành sản phẩm, công thức tính tỷ suất lợi nhuận
- Làm được các bài tập về lợi nhuận và tỷ suất lợi nhuận.
 - Áp dụng các kiến thức này vào trong ngành nghề được đào tạo

Nội dung:*Thời gian: 5h (LT: 4 h; TH: 1h)*

1. Tuần hoàn và chu chuyển vốn

Thời gian: 1.5h

1.1. Vốn trong doanh nghiệp

1.2. Tuần hoàn vốn

1.3. Chu chuyển vốn

2. Giá thành sản phẩm

Thời gian: 0.5h

3. Tiền lương

Thời gian: 0.75h

3.1. Bản chất của tiền lương

3.2. Các hình thức cơ bản của tiền lương

3.3. Những nhân tố ảnh hưởng đến tiền lương

4. Lợi nhuận, các hình thái vốn và các thu nhập

Thời gian: 1.25h

4.1. Lợi nhuận

4.2. Các hình thái vốn và thu nhập của nó

5. Thảo luận

Thời gian: 3 h

6. Kiểm tra

Thời gian: 1h

Chương 7: Quan hệ kinh tế quốc tế

Mục tiêu:

- Chỉ ra được việc mở rộng quan hệ kinh tế quốc tế là xu thế tất yếu của thời đại.
- Phân tích được các nguyên tắc và các hình thức kinh tế đối ngoại của nước ta hiện nay.
- Phân biệt được các hình thức quan hệ quốc tế .
- Chấp hành tốt các nguyên tắc trong quan hệ kinh tế đối ngoại của Đảng và Nhà nước.

Nội dung:

Thời gian: 3h (LT: 2h; TH: 1h)

1. Mở rộng quan hệ kinh tế quốc tế là xu thế tất yếu của thời đại

Thời gian: 1h

1.1. Những đặc điểm chủ yếu của thế giới liên quan đến quan hệ kinh tế quốc tế

1.2. Mở rộng quan hệ kinh tế quốc tế là một tất yếu khách quan

2. Những nguyên tắc và các hình thức kinh tế đối ngoại *Thời gian: 1h*

2.1. Những nguyên tắc trong quan hệ kinh tế quốc tế

2.2. Các hình thức quan hệ quốc tế

3. Kiểm tra

Thời gian: 1h

Chương 8: Nền kinh tế thị trường định hướng Xã hội chủ nghĩa

Mục tiêu:

- Trình bày được thực trạng và vai trò của nền kinh tế thị trường của nước ta hiện nay.
- Trình bày được khái quát những đặc trưng, xu hướng vận động của kinh tế thị trường ở nước ta
- Trình bày được những điều kiện, khả năng và giải pháp phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta hiện nay
- Phân biệt được kinh tế tự nhiên, kinh tế hàng hoá và kinh tế thị trường.

- Giải thích được tại sao ở Việt Nam trong thời kỳ quá độ lại phát triển nền kinh tế thị trường.
- Có nhận thức đúng đắn về nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.

Nội dung:

Thời gian: 6h (LT: 4h; TH: 2h)

1. Thực trạng và vai trò của nền kinh tế thị trường ở nước ta hiện nay

Thời gian: 1h

1.1. Thực trạng nền kinh tế thị trường ở nước ta hiện nay

1.2. Vai trò của kinh tế thị trường và sự cần thiết hình thành, phát triển kinh tế thị trường ở nước ta

2. Nội dung và xu hướng vận động của kinh tế thị trường ở nước ta

Thời gian: 1.5h

2.1. Nền kinh tế thị trường dựa trên cơ sở nhiều thành phần kinh tế, trong đó kinh tế Nhà nước giữ vai trò chủ đạo

2.2. Nền kinh tế thị trường nước ta thực hiện nhiều hình thức phân phối thu nhập, trong đó phân phối theo lao động là chủ yếu

2.3. Nền kinh tế thị trường phát triển theo cơ cấu kinh tế “mở cửa” với bên ngoài

2.4. Nền kinh tế thị trường nước ta phát triển theo định hướng xã hội chủ nghĩa được bảo đảm bằng vai trò chủ đạo của kinh tế Nhà nước và vai trò quản lý vĩ mô của Nhà nước

3. Điều kiện, khả năng và giải pháp phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta

Thời gian: 1.5h

3.1. Điều kiện và khả năng phát triển kinh tế thị trường ở nước ta

3.2. Những giải pháp phát triển kinh tế thị trường ở nước ta

4. Thảo luận

Thời gian: 2h

Nội dung thảo luận:

- Thực trạng nền kinh tế thị trường của Việt Nam
- Giải pháp phát triển nền kinh tế thị trường ở nước ta

Chương 9: Cơ cấu thành phần kinh tế và xu hướng vận động cơ bản của nền kinh tế trong thời kỳ quá độ lên Chủ nghĩa xã hội

Mục tiêu:

- Phân biệt được cơ cấu sở hữu về tư liệu sản xuất và mối quan hệ với các thành phần kinh tế trong thời kỳ quá độ của nước ta.
- Trình bày cơ sở khách quan và lợi ích của sự tồn tại nhiều thành phần kinh tế trong thời kỳ quá độ ở nước ta
- Trình bày được khái quát các thành phần kinh tế của nước ta hiện nay.

- Trình bày tính thống nhất và mâu thuẫn giữa các thành phần kinh tế
- Trình bày xã hội hoá sản xuất- xu hướng vận động cơ bản trong thời kỳ quá độ.
- Phân biệt kinh tế Nhà nước và kinh tế Tư bản nhà nước và vai trò của 2 thành phần kinh tế này.
- Có nhận thức đúng đắn về cơ cấu các thành phần kinh tế trong thời kỳ quá độ lên Chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

Nội dung:

Thời gian: 7h (LT: 4h; TH: 3h)

1. Cơ cấu thành phần kinh tế trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

Thời gian: 3h

- 1.1. Chế độ sở hữu về tư liệu sản xuất và thành phần kinh tế trong thời kỳ quá độ
- 1.2. Cơ sở khách quan và lợi ích kinh tế của sự tồn tại nhiều thành phần kinh tế trong thời kỳ quá độ ở nước ta
- 1.3. Các thành phần kinh tế và việc sử dụng chúng ở nước ta
- 1.4. Tính thống nhất và mâu thuẫn giữa các thành phần kinh tế
- 2. Xã hội hoá sản xuất- xu hướng vận động cơ bản của nền kinh tế trong thời kỳ quá độ

Thời gian: 1h

- 2.1. Khái niệm và nội dung xã hội hoá sản xuất trên thực tế
- 2.2. Xã hội hoá sản xuất và xu hướng vận động cơ bản của sự phát triển kinh tế trong thời kỳ quá độ lên Chủ nghĩa xã hội ở nước ta
- 2.3. Tiêu chuẩn đánh giá sự đúng đắn của quá trình xã hội hoá sản xuất
- 3. Thảo luận

Thời gian: 3h

Nội dung thảo luận:

Sở hữu và các thành phần kinh tế của nước ta trong thời kỳ quá độ (cơ sở khách quan và lợi của sự tồn tại nhiều thành phần kinh tế...).

Chương 10: Xây dựng cơ sở vật chất- kỹ thuật trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

Mục tiêu:

- Trình bày được khái niệm cơ sở vật chất- kỹ thuật
- Trình bày được con đường xây dựng cơ sở vật chất- kỹ thuật của Chủ nghĩa xã hội ở nước ta.
- Trình bày được nội dung của CNH, HĐH ở nước ta trong thời kỳ quá độ.
- Trình bày được những điều kiện và tiền đề cần thiết để xây dựng cơ sở vật chất- kỹ thuật ở nước ta.

- Phân biệt được cơ sở vật chất kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội với cơ sở vật chất kỹ thuật của các phương thức sản xuất trước đó.
- Có nhận thức đúng đắn về con đường thực hiện sự nghiệp CNH, HĐH ở nước ta.

Nội dung:

Thời gian: 5h (LT: 4h; TH: 1h)

1. Con đường xây dựng cơ sở vật chất- kỹ thuật cho chủ nghĩa xã hội

Thời gian: 1h

1.1. Cơ sở vật chất- kỹ thuật của một phương thức sản xuất

1.2. Con đường xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội

2. Nội dung của công nghiệp hoá, hiện đại hoá ở nước ta trong thời kỳ quá độ

Thời gian: 2h

2.1. Đẩy mạnh cuộc cách mạng khoa học kỹ thuật để trang bị kỹ thuật hiện đại cho nền kinh tế quốc dân

2.2. Xây dựng cơ cấu kinh tế và phân công lại lao động xã hội

2.3. Nội dung công nghiệp hoá, hiện đại hoá ở nước ta từ nay đến năm 2010

3. Những tiền đề cần thiết để xây dựng cơ sở vật chất- kỹ thuật ở nước ta

Thời gian: 1h

3.1. Tạo nguồn tích lũy vốn cho công nghiệp hoá, hiện đại hoá

3.2. Đẩy mạnh nghiên cứu và ứng dụng khoa học công nghệ

3.3. Thực hiện tốt công tác điều tra cơ bản thăm dò địa chất

3.4. Đào tạo cán bộ khoa học- kỹ thuật, khoa học quản lý và công nhân lành nghề cho công nghiệp hoá

3.5. Có chính sách kinh tế đối ngoại đúng đắn

4. Kiểm tra

Thời gian: 1h

**Chương 11: Hệ thống lợi ích kinh tế và quan hệ phân phối
trong thời kỳ quá độ**

Mục tiêu:

- Trình bày được bản chất và vai trò của lợi ích kinh tế.
- Trình bày được những nguyên tắc phân phối trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.
- Trình bày được các hình thức thu nhập ở Việt Nam hiện nay.
- Nêu được các quan điểm cần phải quán triệt trong phân phối thu nhập ở nước ta hiện nay.
- Phân biệt được các hình thức phân phối

- Có nhận thức đúng đắn về các nguyên tắc phân phối và các hình thức thu nhập của nước ta hiện nay.

Nội dung:

Thời gian: 7h (LT: 4h; TH: 3h)

1. Vai trò và bản chất của lợi ích kinh tế

Thời gian: 0.5h

1.1. Bản chất và hệ thống lợi ích kinh tế

1.2. Vai trò của lợi ích kinh tế

2. Quan hệ phân phối trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội *Thời gian: 1h*

2.1. Vị trí, bản chất và tính đa dạng của quan hệ phân phối

2.2. Những nguyên tắc phân phối tồn tại trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

3. Các hình thức thu nhập

Thời gian: 1.5h

3.1. Tiền lương

3.2. Tiền công

3.3. Lợi nhuận, lợi tức, cổ tức

3.4. Thu nhập từ quỹ phúc lợi tập thể, phúc lợi xã hội

4. Một số quan điểm cần quán triệt trong phân phối

Thời gian: 1h

4.1. Chống chủ nghĩa bình quân và thu nhập bất hợp pháp, bất chính trong phân phối

4.2. Khuyến khích làm giàu hợp pháp

4.3. Điều tiết thu nhập giữa các tầng lớp dân cư, thực hiện xoá đói giảm nghèo

5. Thảo luận

Thời gian: 3h

Nội dung thảo luận:

- Quan hệ phân phối chủ yếu và các hình thức thu nhập của nước ta trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

- Một số quan điểm trong phân phối thu nhập ở nước ta hiện nay.

Chương 12: Cơ chế kinh tế trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội

Mục tiêu:

- Trình bày khái niệm cơ chế thị trường.

- Trình bày sự cần thiết khách quan phải chuyển sang cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước ở nước ta.

- Trình bày được các chức năng của Nhà nước Việt Nam trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

- Trình bày các công cụ chủ yếu của Nhà nước ta trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.
- Phân biệt được cơ chế kinh tế với cơ chế quản lý kinh tế.
- Phân biệt được vai trò kinh tế của Nhà nước Việt nam với vai trò kinh tế của Nhà nước tư sản trong quản lý nền kinh tế thị trường.
- Có nhận thức đúng đắn về cơ chế kinh tế của nước ta trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội

Nội dung:

Thời gian: 12h (LT: 7h; TH: 5h)

1. Khái niệm cơ chế kinh tế *Thời gian: 0.5h*
2. Sự cần thiết khách quan phải chuyển sang cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước ở nước ta *Thời gian: 0.5h*
3. Cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước *Thời gian: 3h*
 - 3.1. Cơ chế thị trường *Thời gian: 2h*
 - 3.2. Sự quản lý của Nhà nước trong nền kinh tế thị trường *Thời gian: 1h*
4. Vai trò kinh tế của Nhà nước trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta *Thời gian: 3h*
 - 4.1. Những điểm chung và khác biệt cơ bản giữa vai trò kinh tế của Nhà nước Việt Nam và vai trò kinh tế của Nhà nước tư sản trong quản lý nền kinh tế thị trường
 - 4.2. Chức năng của Nhà nước Việt Nam trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa
 - 4.3. Các công cụ quản lý kinh tế của Nhà nước ta trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa
5. Thảo luận *Thời gian: 5h*

Nội dung thảo luận:

- Cơ chế thị trường có sự quản lý của nhà nước ta.
- Vai trò của kinh tế Nhà nước trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa của nhà nước ta (các công cụ quản lý, chức năng của Nhà nước...)

Chương 13: **Hạch toán kinh tế**

Mục tiêu:

- Trình bày bản chất và tác dụng của hạch toán kinh tế
- Trình bày các nguyên tắc của hạch toán kinh tế
- Nêu những điều kiện và tiền đề của hạch toán kinh tế.
- Phân biệt được hạch toán kinh tế hình thức và hạch toán kinh doanh theo định hướng xã hội chủ nghĩa.
- Có nhận thức đúng đắn về hạch toán kinh tế.

Nội dung:

Thời gian: 3h (LT: 2h; TH: 1h)

1. Bản chất và tác dụng của hạch toán kinh tế
0.5h

Thời gian:

1.1. Bản chất của hạch toán kinh tế

1.2. Tác dụng của hạch toán kinh tế

2. Những nguyên tắc cơ bản của hạch toán kinh tế

Thời gian: 0.75h

2.1. Tự bù đắp và có lãi

2.2. Tự chủ về kinh tế tài chính

2.3. Chịu trách nhiệm vật chất và được khuyến khích bằng lợi ích vật chất

2.4. Giám đốc bằng đồng tiền đối với các hoạt động kinh tế của doanh nghiệp

3. Những điều kiện tiên đề của hạch toán kinh tế

Thời gian: 0.75h

3.1. Ổn định về chính trị

3.2. Môi trường kinh tế ổn định

3.3. Phải có hệ thống chính sách và pháp luật kinh tế ổn định

3.4. Có những định mức kinh tế kỹ thuật hợp lý

4. Kiểm tra

Thời gian: 1h

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH:

- Phòng học lý thuyết
- Giáo trình kinh tế chính trị, đề cương, bài giảng
- Máy tính, máy chiếu
- Câu hỏi thảo luận
- Bộ ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm môn học kinh tế chính trị

V. PHƯƠNG PHÁP VÀ NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ:

- Kiểm tra các nội dung sau:
 - + Đối tượng, chức năng, phương pháp của kinh tế chính trị
 - + Lịch sử hình thành và phát triển kinh tế chính trị
 - + Nền sản xuất xã hội
 - + Sản xuất hàng hoá và các quy luật sản xuất hàng hoá
 - + Tái sản xuất xã hội
 - + Tái sản xuất vốn, giá thành, tiền lương và lợi nhuận trong doanh nghiệp
 - + Quan hệ kinh tế quốc tế
 - + Nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam

- + Cơ cấu thành phần kinh tế và xu hướng vận động cơ bản của nền kinh tế trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội
- + Xây dựng cơ sở vật chất- kỹ thuật trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam
- + Hệ thống lợi ích kinh tế và quan hệ phân phối trong thời kỳ quá độ
- + Cơ chế kinh tế trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội
- + Hạch toán kinh tế
- Đánh giá trong quá trình học: Kiểm tra theo hình thức: Viết (tự luận hoặc trắc nghiệm)
- Đánh giá cuối môn học: Kiểm tra theo hình thức: Viết (tự luận hoặc trắc nghiệm).

VI. HƯỚNG DẪN CHƯƠNG TRÌNH:

1. Phạm vi áp dụng chương trình: Chương trình môn học được sử dụng để giảng dạy cho trình độ Trung cấp nghề với tổng thời gian thực hiện môn học là 90 giờ gồm 13 bài trong đó có 60 giờ lý thuyết, 30 giờ thực hành, giáo viên giảng các giờ lý thuyết kết hợp với các bài thảo luận đan xen.
2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy môn học:
 - Hình thức giảng dạy chính của môn học: Lý thuyết trên lớp kết hợp với thảo luận nhóm.
 - Giáo viên trước khi giảng cần phải căn cứ vào nội dung của từng bài học chuẩn bị các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy.
3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý: Từ chương 3 đến chương 13
4. Tài liệu cần tham khảo:
 - Giáo trình kinh tế chính trị (Dùng trong các trường trung học kinh tế) NXB giáo dục
 - Giáo trình kinh tế chính trị (Dùng trong các trường đại học và cao đẳng)- Bộ GDĐT NXB chính trị quốc gia
 - Giáo trình lịch sử các học thuyết kinh tế - NXB thống kê- ĐHKQTĐ
 - Bộ Tư bản của Mác- Ăngghen
 - Văn kiện Đại hội VIII, IX, X của Đảng cộng sản Việt Nam
 - Một số vấn đề kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa Việt Nam- NXB Chính trị quốc gia- GS.TS Vũ Đình Bách.
 - Công nghiệp hoá, hiện đại hoá ở Việt Nam. Phác thảo lộ trình- TS Trần Đình Thiện (chủ biên).
 - Một số vấn đề cơ bản phát triển nhận thức KTCT Mac-Lênin trong quá trình đổi mới của nước ta. PGS. TS. Nguyễn Đình Kháng (chủ biên).

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC BẮT BUỘC

Tên môn học: Luật kinh tế

Mã số môn học: MH 08

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 390/QĐ-LTT ngày 06 tháng 4 năm 2015 của
Hiệu trưởng trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)*

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC: LUẬT KINH TẾ

Mã số môn học: MH 08

Thời gian môn học: 30h

(Lý thuyết: 20h; Thực hành 10h)

I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔN HỌC:

- Vị trí: Là môn khoa học cơ sở trong nội dung chương trình đào tạo của nghề kế toán doanh nghiệp, được bố trí giảng dạy sau khi học các môn chung và trước khi học các môn cơ sở của nghề.
- Tính chất: Luật kinh tế là môn học nghiên cứu những kiến thức cơ bản về hành vi kinh doanh của các chủ thể kinh doanh trong nền kinh tế, là cơ sở để học các môn chuyên môn của nghề

II. MỤC TIÊU MÔN HỌC:

- Kiến thức:
 - + Trình bày được những nội dung cơ bản của pháp luật kinh tế như hành vi kinh doanh, phương thức thực hiện hành vi kinh doanh.
 - + Phát hiện các tranh chấp kinh tế phát sinh trong hoạt động kinh doanh.
 - + Vận dụng các chế tài với hành vi vi phạm pháp luật kinh tế và vi phạm hợp đồng kinh tế.
- Kỹ năng:
 - + Viết được hợp đồng kinh tế đúng quy định pháp luật.
 - + Phân biệt được các loại hình doanh nghiệp trong nền kinh tế quốc dân.
 - + Thực hiện được trình tự, thủ tục để giải quyết phá sản doanh nghiệp
 - + Giải quyết các tranh chấp kinh tế phát sinh trong hoạt động kinh doanh.
- Thái độ:
 - + Tuân thủ pháp luật kinh tế trong thực hiện hành vi kinh doanh
 - + Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các bên trong quan hệ kinh tế
 - + Có thái độ nghiêm túc trong học tập, xác định đúng đắn động cơ và mục đích học tập.

III. NỘI DUNG MÔN HỌC:

1. Nội dung tổng quát và phân phối thời gian:

Số TT	Tên chương mục	Thời gian(giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra
I	Những vấn đề lý luận chung về Luật kinh tế Khái niệm luật kinh tế	3	2	1	

	Chủ thể của Luật kinh tế Vai trò của Luật kinh tế đối với nền kinh tế quốc dân				
II	Chế định pháp lý của các loại hình doanh nghiệp Chế định pháp lý của doanh nghiệp nhà nước Chế định pháp lý về doanh nghiệp tập thể (HTX) Chế định pháp lý về Công ty Chế định pháp lý về doanh nghiệp tư nhân Chế định pháp lý về doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	11	8	2	1
III	Chế định pháp lý về hợp đồng kinh tế Khái niệm, đặc điểm và vai trò của hợp đồng kinh tế Ký kết hợp đồng kinh tế Thực hiện hợp đồng kinh tế Hợp đồng kinh tế vô hiệu và xử lý hợp đồng kinh tế vô hiệu Trách nhiệm pháp lý do vi phạm hợp đồng kinh tế	6	4	2	
IV	Chế định pháp luật về giải quyết tranh chấp kinh tế Khái quát chung về tranh chấp kinh tế trong kinh doanh Các phương thức giải quyết tranh chấp kinh tế ở Việt Nam hiện nay	5	3	2	
V	Chế định pháp lý về phá sản doanh nghiệp Khái quát về phá sản và quy định về phá sản Trình tự thủ tục giải quyết phá sản doanh nghiệp	5	3	1	1
	Tổng số	30	20	8	2

2. Nội dung chi tiết:

Chương 1: Những vấn đề lý luận chung về luật kinh tế

Mục tiêu:

- Trình bày được khái niệm Luật kinh tế
- Trình bày được lịch sử hình thành và phát triển của Luật kinh tế
- Nhận thức được vai trò và tầm quan trọng của Luật kinh tế đối với hoạt động kinh doanh của xã hội

Nội dung:

Thời gian: 3h (LT: 2h; TH: 1h)

1. Khái niệm luật kinh tế

Thời gian: 1h

1.1. Đối tượng, phương pháp điều chỉnh của Luật kinh tế

1.2. Khái niệm Luật kinh tế

2. Chủ thể của Luật kinh tế

Thời gian: 0.5h

2.1. Khái niệm về chủ thể kinh tế

2.2. Phân loại chủ thể kinh tế

3. Vai trò của Luật kinh tế đối với nền kinh tế quốc dân

Thời gian: 0.5h

3.1. Nguồn của Luật kinh tế

3.2. Vai trò của Luật kinh tế trong quản lý kinh tế

Bài thực hành 1h: Nội dung thảo luận:

- Đối tượng điều chỉnh của Luật kinh tế.
- So sánh giữa pháp nhân và thể nhân.
- Điều kiện trở thành chủ thể của Luật kinh tế.

Chương 2: Chế định pháp lý của các loại hình doanh nghiệp

Mục tiêu:

- Mô tả được mô hình kinh doanh tập trung phổ biến hiện nay là các doanh nghiệp.
- Trình bày được quy định pháp lý về các loại hình doanh nghiệp.
- Phân biệt được sự khác nhau giữa các loại hình doanh nghiệp

Nội dung:

Thời gian: 11h (LT: 8h; TH: 3h)

1. Chế định pháp lý của doanh nghiệp nhà nước

Thời gian: 2h

1.1. Khái niệm doanh nghiệp nhà nước

1.2. Đặc điểm và vai trò của doanh nghiệp nhà nước

1.3. Thành lập và giải thể DNNN

1.4. Tổ chức và quản lý DNNN

1.5. Quyền và nghĩa vụ của DNNN

2. Chế định pháp lý về doanh nghiệp tập thể (HTX)

Thời gian: 1h

2.1. Khái niệm và đặc điểm của HTX

2.2. Thành lập và giải thể HTX

2.3. Tổ chức và quản lý HTX

2.4. Quyền và nghĩa vụ của HTX

3. Chế định pháp lý về Công ty

Thời gian: 2h

3.1. Địa vị pháp lý của Công ty hợp danh

3.2. Địa vị pháp lý của Công ty TNHH

3.3. Địa vị pháp lý của Công ty Cổ phần

4. Chế định pháp lý về doanh nghiệp tư nhân

Thời gian: 1h

4.1. Khái niệm, đặc điểm của doanh nghiệp tư nhân

4.2. Thành lập và giải thể doanh nghiệp tư nhân

4.3. Quyền và nghĩa vụ của DN tư nhân

5. Chế định pháp lý về doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài *Thời gian: 2h*

5.1. Khái quát các hình thức đầu tư trực tiếp nước ngoài tại Việt Nam

5.2. Địa vị pháp lý của doanh nghiệp liên doanh

5.3. Địa vị pháp lý của doanh nghiệp 100% vốn nước ngoài

6. Thực hành

Thời gian: 2h

Nội dung thảo luận:

- Các loại hình doanh nghiệp trong nền kinh tế quốc dân.
- Phân biệt giữa công ty đối nhân và công ty đối vốn.
- Mỗi nhóm học sinh tự soạn thảo giấy đề nghị đăng ký kinh doanh; thủ tục thành lập doanh nghiệp; dự thảo điều lệ công ty...

7. Kiểm tra

Thời gian: 1h

Chương 3: **Chế định pháp lý về hợp đồng kinh tế**

Mục tiêu:

- Trình bày được khái niệm, nội dung của hợp đồng kinh tế.
- Lập được hợp đồng kinh tế theo nội dung đã học.
- Phân loại được các hình thức trách nhiệm pháp lý khi vi phạm hợp đồng kinh tế.
- Tuân thủ và thực hiện đúng các quy định hợp đồng kinh tế

Nội dung:

Thời gian: 6h (LT: 4h; TH: 2h)

1. Khái niệm, đặc điểm và vai trò của hợp đồng kinh tế

Thời gian: 0.5h

1.1. Khái niệm

1.2. Đặc điểm

1.3. Vai trò

2. Ký kết hợp đồng kinh tế

Thời gian: 1h

2.1. Nguyên tắc ký hợp đồng kinh tế

2.2. Nội dung của hợp đồng kinh tế

3. Thực hiện hợp đồng kinh tế

Thời gian: 1.5h

3.1. Nguyên tắc thực hiện hợp đồng kinh tế

3.2. Các biện pháp đảm bảo về tài sản cho việc thực hiện hợp đồng kinh tế

3.3. Thực hiện hợp đồng kinh tế

4. Hợp đồng kinh tế vô hiệu và xử lý hợp đồng kinh tế vô hiệu

Thời gian: 0.5h

4.1. Hợp đồng kinh tế vô hiệu toàn bộ

4.2. Hợp đồng kinh tế vô hiệu từng phần

5. Trách nhiệm pháp lý do vi phạm hợp đồng kinh tế

Thời gian: 0.5h

5.1. Căn cứ phát sinh trách nhiệm tài sản

5.2. Các hình thức trách nhiệm tài sản

Bài thực hành 2h: Nội dung thảo luận:

- Học sinh tự soạn thảo một hợp đồng kinh tế (ví dụ: Hợp đồng mua bán hàng hóa...) theo nội dung đã học.
- Học sinh tự đặt ra những trường hợp vi phạm hợp đồng kinh tế và đề xuất biện pháp xử lý.

Chương 4: **Chế định pháp luật về giải quyết tranh chấp kinh tế**

Mục tiêu:

- Trình bày được bản chất của các tranh chấp kinh tế phát sinh trong quá trình kinh doanh.
- Nhận biết được các trường hợp hợp đồng kinh tế bị vô hiệu.
- Áp dụng được các hình thức giải quyết tranh chấp kinh tế theo quy định của pháp luật

Nội dung:

Thời gian: 5h (LT: 3h; TH: 2h)

1. Khái quát chung về tranh chấp kinh tế trong kinh doanh

Thời gian: 1h

1.1. Khái niệm

1.2. Đặc điểm

2. Các phương thức giải quyết tranh chấp kinh tế ở Việt Nam hiện nay

Thời gian: 2h

2.1. Thương lượng

2.2. Hòa giải

2.3. Tòa án

2.4. Trọng tài thương mại

3. Thực hành:

Thời gian: 2h

Nội dung thảo luận:

- Đưa ra các tình huống tranh chấp kinh tế.
- Thảo luận các phương thức giải quyết tranh chấp kinh tế trong hoạt động kinh doanh

Chương 5: Chế định pháp lý về phá sản doanh nghiệp

Mục tiêu:

- Trình bày được các hình thức phá sản trong kinh doanh. Phá sản như một hậu quả phổ biến xảy ra trong hoạt động kinh doanh.
- Phân biệt được các hình thức phá sản.
- Vận dụng được các trình tự và thủ tục pháp lý để giải quyết phá sản trong kinh doanh

Nội dung:

Thời gian: 5h (LT: 3h; TH: 2h)

1. Khái quát về phá sản và quy định về phá sản

Thời gian: 1h

1.1. Khái niệm phá sản

1.2. Phân loại phá sản

1.3. Phân biệt phá sản và giải thể

2. Trình tự thủ tục giải quyết phá sản doanh nghiệp

Thời gian: 2h

2.1. Nộp đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản

2.2. Tổ chức hội nghị chủ nợ và tổ chức lại hoạt động kinh doanh

2.3. Thủ tục thanh lý tài sản và thanh toán nợ

2.4. Tuyên bố phá sản

3. Thực hành

Thời gian: 1h

Nội dung thảo luận:

- Học sinh tự đưa ra các điều kiện cần và đủ để một doanh nghiệp lâm vào tình trạng phá sản và tiến hành trình tự, thủ tục để giải quyết phá sản doanh nghiệp đó.
- Học sinh tập viết đơn yêu cầu phá sản doanh nghiệp theo nội dung đã học

4. Kiểm tra

Thời gian: 1h

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH:

- Giáo trình, đề cương, giáo án
- Mô hình học cụ: Máy tính, máy chiếu

- Tạp chí, sách, báo, văn bản pháp luật
- Câu hỏi, bài tập thảo luận
- Bộ ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm môn luật kinh tế

V. PHƯƠNG PHÁP VÀ NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ:

- Kiểm tra lý thuyết các nội dung về các loại hình doanh nghiệp trong nền kinh tế quốc dân.
- Kiểm tra bài tập thực hành về thủ tục thành lập doanh nghiệp, nội dung hợp đồng kinh tế.
- Đánh giá trong quá trình học: Kiểm tra theo hình thức: Viết (Tự luận và trắc nghiệm)
- Đánh giá cuối môn học: Kiểm tra theo hình thức: Viết (Tự luận và trắc nghiệm)

VI. HƯỚNG DẪN CHƯƠNG TRÌNH

1. Phạm vi áp dụng chương trình: Chương trình môn học được sử dụng để giảng dạy cho trình độ Trung cấp nghề. Tổng thời gian thực hiện môn học là: 30 giờ, giáo viên giảng các giờ lý thuyết, kết hợp với các giờ thực hành đan xen.

2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy môn học:

- Hình thức giảng dạy chính của môn học: Lý thuyết trên lớp kết hợp với thảo luận nhóm.
- Giáo viên trước khi giảng dạy cần phải căn cứ vào nội dung của từng bài học chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy

3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý:

- Các loại hình doanh nghiệp trong nền kinh tế quốc dân.
- Thủ tục thành lập doanh nghiệp, nội dung hợp đồng kinh tế
- Tranh chấp kinh tế và phá sản doanh nghiệp

4. Tài liệu cần tham khảo

- Giáo trình Luật kinh tế của trường ĐH Luật Hà nội
- Giáo trình Luật kinh tế của trường ĐH Kinh tế quốc dân, TS. Nguyễn Hợp Toàn - Nhà xuất bản Thống kê 2005.
- Luật doanh nghiệp 2005
- Luật doanh nghiệp nhà nước 2003
- Luật hợp tác xã 2003
- Luật đầu tư nước ngoài tại Việt Nam (Sửa đổi bổ xung 2000)
- Luật phá sản 2004
- Luật tổ chức Tòa án nhân dân 2002
- Bộ luật dân sự 2005

- Nghị định 03/2000/NĐ-CP Hướng dẫn thi hành Luật doanh nghiệp.
- Nghị định 109/2004/NĐ-CP về đăng ký kinh doanh
- Pháp lệnh về hợp đồng kinh tế.

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC BẮT BUỘC

Tên môn học: Soạn thảo văn bản

Mã số môn học: MH 09

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 390/QĐ-LTT ngày 06 tháng 4 năm 2015
của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)*

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC: SOẠN THẢO VĂN BẢN

Mã số môn học: MH 09

Thời gian môn học: 45h

(Lý thuyết: 30h; Thực hành: 15h)

I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔN HỌC:

- Vị trí: Là môn học cơ sở của nghề kế toán doanh nghiệp, được bố trí giảng dạy đồng thời với các môn cơ sở của nghề.
- Tính chất: Soạn thảo văn bản là môn học giúp sinh viên sau khi tốt nghiệp soạn thảo được các loại văn bản liên quan đến nghề như: công văn, tờ trình, biên bản nghiệm thu, thanh quyết toán các công trình, hợp đồng kinh tế, hợp đồng lao động, đơn từ...vv

II. MỤC TIÊU MÔN HỌC::

- Kiến thức:
 - + Phân biệt được các loại văn bản: văn bản pháp qui, văn bản hành chính, văn bản hợp đồng
 - + Xác định được hình thức, nội dung và quy trình soạn thảo văn bản
 - + Liên hệ với thực tiễn vận dụng kiến thức đã học soạn thảo một số văn bản pháp qui, văn bản hành chính thông dụng và các văn bản hợp đồng
- Kỹ năng:
 - + Phân loại được các loại văn bản
 - + Thực hiện được phương pháp, kỹ thuật soạn thảo các loại văn bản thông dụng: công văn, tờ trình, lập các biên bản nghiệm thu, thanh quyết toán các công trình, thảo các hợp đồng kinh tế, hợp đồng lao động, các đơn từ khác.
- Thái độ:
 - + Tuân thủ các quy trình soạn thảo văn bản cả về hình thức và nội dung văn bản
 - + Có phẩm chất đạo đức lương tâm nghề nghiệp, có tinh thần làm việc hợp tác, có thái độ làm việc tích cực, chủ động, sáng tạo, trung thực, niềm nở và gần gũi với mọi người.

III. NỘI DUNG MÔN HỌC:

1. Nội dung tổng quát và phân phối thời gian:

Số TT	Tên chương mục	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra
I	Những quy định chung về văn bản Khái niệm, chức năng và vai trò của văn bản Phân loại văn bản	8	8		

	Hình thức và nội dung của văn bản Ý nghĩa của việc soạn thảo văn bản Quy trình soạn thảo văn bản Văn bản quản lý nhà nước				
II	Văn bản pháp quy Khái niệm và đặc trưng của văn bản pháp qui Ý nghĩa và tầm quan trọng của văn bản pháp qui Yêu cầu về nội dung và hình thức của văn bản pháp qui Các hình thức văn bản pháp qui Phương pháp soạn thảo các văn bản pháp qui	11	5	5	1
III	Văn bản hành chính Khái niệm văn bản hành chính Các hình thức văn bản hành chính Phương pháp soạn thảo một số văn bản hành chính thông dụng	12	6	5	1
IV	Văn bản hợp đồng Văn bản hợp đồng kinh tế Hợp đồng lao động	14	8	5	1
	Cộng	45	27	15	3

2. Nội dung chi tiết:

Chương 1: Những quy định chung về văn bản

Mục tiêu:

- Đánh giá được vai trò, chức năng của văn bản và hệ thống văn bản không thể thiếu được trong quản lý nhà nước và là phương tiện để điều chỉnh các quan hệ xã hội.
- Xác định được hình thức nội dung, quy trình soạn thảo văn bản
- Phân loại được hệ thống văn bản theo nội dung, hình thức, chức năng khác nhau của văn bản.
- Thực hiện được một số thể thức văn bản theo mẫu trình bày tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 5700-1992.
- Tuân thủ quy trình soạn thảo văn bản cả về hình thức và nội dung của văn bản

Nội dung:

Thời gian: 8h (LT: 8h;)

1. Khái niệm, chức năng và vai trò của văn bản

Thời gian: 0.5h

1.1. Khái niệm

1.2. Chức năng

1.3. Vai trò

2. Phân loại văn bản

Thời gian: 2h

2.1. Văn bản mang tính chất quyền lực nhà nước và văn bản không mang tính chất quyền lực nhà nước

2.2. Văn bản công và văn bản tư

2.3. Văn bản quản lý và văn bản thông thường

2.4. Phân loại văn bản theo hình thức

3. Hình thức và nội dung của văn bản

Thời gian: 1h

3.1. Hình thức và nội dung của văn bản

3.2. Nội dung của văn bản

4. Ý nghĩa của việc soạn thảo văn bản

Thời gian: 0.5h

5. Quy trình soạn thảo văn bản

Thời gian: 3h

5.1. Định hướng quá trình soạn thảo văn bản

5.2. Xác lập quy trình soạn thảo văn bản

5.3. Thể thức văn bản

6. Văn bản quản lý nhà nước

Thời gian: 1h

Mẫu trình bày: Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 5700-1992

Mẫu 1: Mẫu trình bày công văn

Mẫu 2: Mẫu trình bày văn bản có tên loại

Mẫu 3: Phong chữ (FONT) cỡ chữ để trình bày văn bản

Chương 2: Văn bản pháp quy

Mục tiêu:

- Xác định được thế nào là văn bản pháp qui, ý nghĩa và tầm quan trọng của văn bản pháp qui
- Phân biệt được văn bản pháp qui với các loại văn bản khác
- Phân biệt được các loại văn bản pháp qui, cơ quan nơi mình công tác nhận biết được có những hình thức văn bản pháp qui nào?
- Viết được các văn bản pháp qui theo đúng những yêu cầu về nội dung và hình thức của văn bản pháp qui nơi mình công tác như: quyết định, chỉ thị hoặc thông tư...
- Tuân thủ qui trình soạn thảo văn bản pháp qui

- Hợp tác với các bộ phận có liên quan để soạn thảo và ban hành văn bản pháp qui

Nội dung:

Thời gian: 11h (LT: 5h;TH: 6)

1. Khái niệm và đặc trưng của văn bản pháp qui

Thời gian: 0.25h

2. Ý nghĩa và tầm quan trọng của văn bản pháp qui

Thời gian: 0.25h

3. Yêu cầu về nội dung và hình thức của văn bản pháp qui

Thời gian: 1h

3.1. Những yêu cầu về nội dung

3.2. Những yêu cầu về hình thức

4. Các hình thức văn bản pháp qui

Thời gian: 1.5h

4.1. Một số văn bản pháp qui của Chính phủ

4.2. Các văn bản pháp qui của Thủ tướng Chính phủ

4.3. Các văn bản pháp qui của thủ trưởng các cơ quan thuộc Chính phủ

4.4. Các văn bản pháp qui liên ngành

4.5. Các văn bản pháp qui của Chính quyền các cấp địa phương

5. Phương pháp soạn thảo các văn bản pháp qui

Thời gian: 2h

5.1. Nghị quyết

5.2. Quyết định

5.3. Chỉ thị

5.4. Thông tư

6. Thực hành:

Thời gian: 5h

- Giới thiệu, tham khảo mẫu một số văn bản của các cấp: Nghị quyết, quyết định, chỉ thị, thông tư

- Giáo viên hướng dẫn chi tiết về thể thức, bố cục, nội dung từng loại văn bản gắn với phần lý thuyết đã được học

- Sinh viên thực hành soạn thảo 3 văn bản pháp qui thông dụng: nghị quyết của hội đồng nhân dân, quyết định, chỉ thị của chủ tịch uỷ ban nhân dân cấp địa phương

7. Kiểm tra

Thời gian: 1h

Chương 3: Văn bản hành chính

Mục tiêu:

- Xác định được thế nào là văn bản hành chính, vị trí và vai trò không thể thiếu được của văn bản hành chính trong hoạt động của các cơ quan nhà nước, các tổ chức xã hội và các doanh nghiệp.

- Phân biệt được văn bản hành chính với các loại văn bản khác

- Phân loại được các hình thức văn bản hành chính

- Soạn thảo được 1 số văn bản hành chính thông dụng: công văn, thông báo, báo cáo, biên bản...

- Tuân thủ qui trình soạn thảo văn bản hành chính

- Tán thành, đồng ý, chấp nhận nghị quyết của tập thể, ý kiến của thủ trưởng khi soạn thảo và ban hành văn bản

- Có đạo đức và lương tâm nghề nghiệp, có thái độ làm việc tích cực, chủ động, sáng tạo, trung thực

Nội dung:

Thời gian: 11h (LT: 6h; TH: 6h)

1. Khái niệm văn bản hành chính

Thời gian: 0.5h

2. Các hình thức văn bản hành chính

Thời gian: 2.5h

2.1. Công văn

2.2. Tờ trình

2.3. Đề án

2.4. Báo cáo

2.5. Thông báo

2.6. Thông cáo

2.7. Biên bản

2.8. Diễn văn

2.9. Đơn, thư

2.10. Giấy uỷ quyền

3. Phương pháp soạn thảo một số văn bản hành chính thông dụng

Thời gian: 3h

3.1. Công văn hành chính

3.2. Văn bản thông báo

3.3. Văn bản tờ trình

3.4. Đề án công tác

3.5. Báo cáo

3.6. Biên bản

4. Thực hành

Thời gian: 5h

- Giới thiệu, tham khảo mẫu một số văn bản: công văn, tờ trình, thông báo, báo cáo, các loại biên bản.

- Giáo viên hướng dẫn chi tiết về thể thức, bố cục, nội dung từng loại văn bản gắn với phân lý thuyết đã được học.

- Sinh viên thực hành soạn thảo 4 văn bản hành chính thông dụng :

- + Công văn (công văn hướng dẫn, công văn đôn đốc, công văn giao dịch).
- + Thông báo (thông báo tuyển lao động, thông báo mời thầu)
- + Báo cáo: (Tổng kết năm, kiểm kê tài sản doanh nghiệp)
- + Biên bản: (Biên bản hội nghị, biên bản bàn giao tài sản, biên bản đình chỉ kinh doanh)

5. Kiểm tra

Thời gian: 1h

Chương 4: Văn bản hợp đồng

Mục tiêu:

- Xác định được vai trò, tính pháp lý của văn bản hợp đồng trong kinh tế thị trường và các quan hệ xã hội.
- Liên hệ với thực tiễn soạn thảo các văn bản hợp đồng: hợp đồng kinh tế, hợp đồng lao động...
- Phân loại được các văn bản hợp đồng: hợp đồng kinh tế, hợp đồng dân sự, hợp đồng lao động. Hoặc các loại hợp đồng kinh tế.
- Lập được các văn bản hợp đồng theo đúng bố cục, đúng nguyên tắc và hiệu lực pháp lý của từng loại văn bản hợp đồng.
- Tuân thủ qui trình soạn thảo văn bản cả về hình thức và nội dung văn bản
- Tán thành, đồng ý, chấp nhận nghị quyết của tập thể, ý kiến của thủ trưởng khi soạn thảo và ban hành văn bản
- Có đạo đức và lương tâm nghề nghiệp, có thái độ làm việc tích cực, chủ động sáng tạo, trung thực khi soạn thảo và ban hành văn bản

Nội dung:

Thời gian: 14h (LT: 8h; TH: 6h)

1. Văn bản hợp đồng kinh tế

Thời gian: 6h

1.1. Khái niệm hợp đồng kinh tế (HĐKT)

Thời gian: 3h

- Kinh tế thị trường và vai trò của HĐKT
- Khái niệm
- Phân loại HĐKT
- Ký kết HĐKT
- Hiệu lực pháp lý của HĐKT
- Các biện pháp bảo đảm thực hiện HĐKT
- Những HĐKT trái pháp luật

1.2. Văn bản HĐKT và các loại văn bản HĐKT

Thời gian: 1.5h

- Khái niệm văn bản HĐKT
- Cơ cấu của một văn bản HĐKT

- 1.3. Văn bản phụ lục HĐKT và biên bản bổ sung HĐKT *Thời gian: 0.5h*
- 1.4. Nguyên tắc sử dụng ngôn ngữ và văn phạm trong văn bản HĐKT *Thời gian: 1h*
2. Hợp đồng lao động *Thời gian: 2h*
- 2.1. Khái niệm và đặc điểm của hợp đồng lao động (HĐLĐ)
- Khái niệm
 - Đặc điểm
- 2.2. Nguyên tắc giao kết HĐLĐ
- Nội dung chủ yếu của HĐLĐ
 - Hình thức HĐLĐ
 - Các loại HĐLĐ
 - Cách thức giao kết HĐLĐ
- 2.3. Quy định về thực hiện HĐLĐ
- 2.4. Quy định về chấm dứt HĐLĐ
3. Thực hành *Thời gian: 5h*
- Giới thiệu, tham khảo mẫu một số văn bản các loại hợp đồng kinh tế, hợp đồng lao động.
 - Giảng viên hướng dẫn chi tiết thể thức, bố cục, nội dung của từng loại hợp đồng gắn với phần lý thuyết đã được học
 - Sinh viên thực hành soạn thảo 3 văn bản hợp đồng :
 - + Hợp đồng mua bán hàng hoá
 - + Hợp đồng vận chuyển hàng hoá
 - + Hợp đồng lao động xác định thời gian
4. Kiểm tra *Thời gian: 1h*
- IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH:
- Phòng học lý thuyết
 - Máy tính, máy chiếu
 - Giáo trình, đề cương, giáo án, bài giảng
 - Mô hình học cụ: tài liệu và mẫu các loại văn bản: văn bản pháp qui, văn bản hành chính, văn bản hợp đồng
 - Câu hỏi thảo luận và bài tập thực hành
- V. PHƯƠNG PHÁP VÀ NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ::
- Kiểm tra các nội dung sau:

+ Kiểm tra lý thuyết các nội dung văn bản pháp qui, văn bản hành chính, văn bản hợp đồng.

+ Kiểm tra bài tập thực hành: Soạn thảo các văn bản pháp qui, văn bản hành chính, văn bản hợp đồng.

- Đánh giá trong quá trình học: Kiểm tra theo hình thức: Viết (Tự luận)

- Đánh giá cuối môn học: Kiểm tra theo hình thức Viết (Tự luận)

VI. HƯỚNG DẪN CHƯƠNG TRÌNH

1. Phạm vi áp dụng chương trình: Chương trình môn học được sử dụng để giảng dạy cho trình độ Trung cấp nghề. Tổng thời gian thực hiện môn học là : 45 giờ, giáo viên giảng các tiết lý thuyết kết hợp với các bài tập thực hành đan xen.

2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy môn học:

- Hình thức giảng dạy chính của môn học: Lý thuyết trên lớp kết hợp với thảo luận nhóm.

- Giáo viên trước khi giảng dạy cần phải căn cứ vào nội dung của từng bài học chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy

3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý:

- Quy trình và phương pháp soạn thảo văn bản

- Văn bản pháp qui; Văn bản hành chính; Văn bản hợp đồng

4. Tài liệu cần tham khảo:

- Những vấn đề cơ bản về văn bản học- NXB Thống kê- Hà Nội 1998

- Phương pháp soạn thảo văn bản – NXB Thống kê – Hà Nội 1998

- Hướng dẫn soạn thảo văn bản quản lý hành chính nhà nước – NXB Thống kê – Hà Nội 2000

- Hướng dẫn kỹ thuật soạn thảo văn bản – NXB Thống kê –Hà Nội 2001

- Hợp đồng kinh tế và chế định tài phán trong kinh doanh – NXB Thống kê – Hà Nội 2000

- Kỹ thuật soạn thảo văn bản pháp qui – hành chính – NXB tp HCM – 1993

- Mẫu soạn thảo các văn bản – NXB Thống kê – Hà Nội 2006

- Pháp luật lao động – NXB chính trị quốc gia – 1999

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC BẮT BUỘC

Tên môn học: Kinh tế vi mô

Mã số môn học: MH 10

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 390/QĐ-LTT ngày 06 tháng 4 năm 2015
của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)*

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC: KINH TẾ VI MÔ

Mã số môn học: MH 10

Thời gian môn học: 60h

(Lý thuyết: 40h; Thực hành 20h)

I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔN HỌC:

- Vị trí: Kinh tế học vi mô là một môn khoa học thuộc khối kiến thức cơ sở của nghề kế toán doanh nghiệp, môn học này được bố trí giảng dạy sau môn kinh tế chính trị và trước các môn cơ sở khác của nghề.
- Tính chất: Kinh tế học vi mô là môn học nghiên cứu cách thức ra quyết định của các chủ thể kinh tế cũng như sự tương tác của họ trên các thị trường cụ thể, là cơ sở để học các môn chuyên môn của nghề.

II. MỤC TIÊU MÔN HỌC:

- Kiến thức:

Trình bày được các vấn đề kinh tế cơ bản của các chủ thể trong nền kinh tế; cung cầu và sự hình thành giá cả hàng hóa trên thị trường; các yếu tố sản xuất; cạnh tranh và độc quyền.

- Kỹ năng:

- + Phân tích được các vấn đề kinh tế cơ bản của doanh nghiệp;
- + Xác định được cung cầu, giá cả hàng hóa;
- + Giải thích được hành vi của người tiêu dùng và doanh nghiệp;
- + So sánh được thị trường cạnh tranh và độc quyền;
- + Xác định được thị trường các yếu tố sản xuất;

- Thái độ:

Chủ động, tích cực trong việc học tập, nghiên cứu môn học; tiếp cận và giải quyết các vấn đề kinh tế hiện đại phù hợp với xu thế phát triển hiện nay.

III. NỘI DUNG MÔN HỌC:

1. Nội dung tổng quát và phân phối thời gian:

Số TT	Tên chương mục	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra
I	Tổng quan về kinh tế học Nền kinh tế Kinh tế học Lựa chọn kinh tế tối ưu	6	5	1	
II	Cung - cầu Cầu	18	12	5	1

	Cung Mối quan hệ cung - cầu Sự co giãn của cung - cầu				
III	Lý thuyết hành vi người tiêu dùng Lý thuyết về lợi ích Lựa chọn tiêu dùng tối ưu	6	4	2	
IV	Lý thuyết hành vi của doanh nghiệp Lý thuyết về sản xuất Lý thuyết về chi phí Lý thuyết về doanh thu và lợi nhuận	10	6	3	1
V	Cấu trúc thị trường Thị trường cạnh tranh hoàn hảo Thị trường độc quyền Thị trường cạnh tranh độc quyền Độc quyền tập đoàn	14	9	4	1
VI	Thị trường yếu tố sản xuất Thị trường lao động Thị trường vốn Thị trường đất đai	6	4	2	
	Cộng	60	40	17	3

2. Nội dung chi tiết:

Chương 1: Tổng quan về kinh tế học

Mục tiêu:

- Trình bày được khái niệm, phân loại, phương pháp nghiên cứu kinh tế học và lý thuyết lựa chọn kinh tế tối ưu.
- Thực hiện được các bài tập tình huống, phân biệt chính xác kinh tế vi mô và vĩ mô.
- Nghiêm túc, chủ động, tích cực trong quá trình nghiên cứu, học tập

Nội dung:

Thời gian: 6h (LT: 5h;TH: 1h)

1. Nền kinh tế

Thời gian: 1h

1.1. Các chủ thể nền kinh tế

1.2. Các yếu tố sản xuất

1.3. Ba vấn đề kinh tế cơ bản

1.4. Các mô hình kinh tế

1.5. Sơ đồ hoạt động của nền kinh tế

2. Kinh tế học

Thời gian: 2h

2.1. Khái niệm

2.2. Kinh tế vi mô và kinh tế vĩ mô

2.3. Phương pháp nghiên cứu kinh tế học

3. Lựa chọn kinh tế tối ưu

Thời gian: 2h

3.1. Lý thuyết lựa chọn

3.2. Đường giới hạn khả năng sản xuất

3.3. Ảnh hưởng của các qui luật kinh tế đối với sự lựa chọn kinh tế tối ưu

4. Thực hành

Thời gian: 1h

- Các vấn đề về kinh tế học

- So sánh giữa kinh tế học vĩ mô và kinh tế học vi mô

- Lý thuyết lựa chọn

Chương 2: **Cung - cầu**

Mục tiêu:

- Trình bày được khái niệm cung cầu và các vấn đề liên quan đến cung cầu.

- Thực hiện được các bài tập tình huống và tính toán, xác định cân bằng cung cầu; Xác định ảnh hưởng của các yếu tố đến cung cầu, co giãn cung cầu.

- Tích cực, chủ động trong quá trình học tập, nghiên cứu

Nội dung:

Thời gian: 18h (LT:12h;TH: 6h)

1. Cầu

Thời gian: 4h

1.1. Khái niệm

1.2. Cầu cá nhân và cầu thị trường

1.3. Luật cầu

1.4. Các yếu tố hình thành cầu

1.5. Sự thay đổi của lượng cầu và của cầu

2. Cung

Thời gian: 4h

2.1. Khái niệm

2.2. Cung cá nhân và cung thị trường

2.3. Luật cung

2.4. Các yếu tố hình thành cung

2.5. Sự thay đổi của lượng cung và của cung

3. Mối quan hệ cung - cầu

Thời gian: 2h

3.1. Trạng thái cân bằng

3.2. Dư thừa và thiếu hụt

3.3. Sự thay đổi trạng thái cân bằng và kiểm soát giá

4. Sự co giãn của cung - cầu

Thời gian: 2h

4.1. Co giãn của cầu

4.2. Sự co giãn của cung theo giá

5. Thực hành

Thời gian: 5h

- Tiến hành thảo luận các nội dung đã học trong chương (cung cầu, cân bằng cung cầu, co giãn cung cầu)

- Bài tập tính toán lượng cung, lượng cầu; Xác định cung - cầu, điểm cân bằng mới.

6. Kiểm tra

*Thời gian: 1h***Chương 3: Lý thuyết hành vi người tiêu dùng***Mục tiêu:*

- Trình bày được lý thuyết về lợi ích tiêu dùng; Phân tích được sự lựa chọn tối ưu trong hành vi của người tiêu dùng.

- Thực hiện được các bài tập tình huống và tính toán liên quan đến lựa chọn tối ưu trong tiêu dùng.

- Nghiêm túc, chủ động, tích cực trong quá trình học tập, nghiên cứu

*Nội dung:**Thời gian: 6h (LT:4h;TH: 2h)*

1. Lý thuyết về lợi ích

Thời gian: 2h

1.1. Một số khái niệm

1.2. Quy luật của lợi ích cận biên giảm dần

1.3. Lợi ích cận biên và đường cầu

2. Lựa chọn tiêu dùng tối ưu

Thời gian: 2h

2.1. Sở thích của người tiêu dùng

2.2. Đường bàng quan

2.3. Đường ngân sách

2.4. Sự lựa chọn của người tiêu dùng

2.5. Ảnh hưởng của các nhân tố đến sự lựa chọn tối ưu

3. Thực hành

Thời gian: 2h

- Dùng các câu hỏi trắc nghiệm, đúng sai để củng cố kiến thức
- Đưa ra chủ đề liên quan để chia nhóm thảo luận
- Bài tập xác định lợi ích, tổng lợi ích, lợi ích cận biên; Xác định điểm tiêu dùng tối ưu trên đồ thị.

Chương 4: Lý thuyết hành vi của doanh nghiệp

Mục tiêu:

- Trình bày được lý thuyết về sản xuất, chi phí, doanh thu và lợi nhuận.
- Thực hiện được các bài tập tình huống và tính toán về xác định doanh thu, doanh thu cận biên, lợi nhuận và tối đa hóa lợi nhuận.
- Chủ động, tích cực trong quá trình học tập và nghiên cứu môn học

Nội dung:

Thời gian: 10h (LT:6h;TH:4h)

1. Lý thuyết về sản xuất

Thời gian: 2h

1.1. Hàm sản xuất

1.2. Sản xuất trong ngắn hạn

1.3. Sản xuất trong dài hạn

2. Lý thuyết về chi phí

Thời gian: 2h

2.1. Chi phí sản xuất

2.2. Chi phí ngắn hạn

2.3. Chi phí dài hạn

3. Lý thuyết về doanh thu và lợi nhuận

Thời gian: 2h

3.1. Doanh thu

3.2. Lợi nhuận

4. Thực hành

Thời gian: 3h

- Các kiến thức về sản xuất, chi phí, doanh thu và lợi nhuận; Xác định điểm tối đa hoá doanh thu

- Bài tập xác định chi phí, tổng chi phí, chi phí cận biên; Xác định tổng doanh thu và doanh thu cận biên.

5. Kiểm tra

Thời gian: 1h

Chương 5: Cấu trúc thị trường

Mục tiêu:

- Phân biệt được các cấu trúc thị trường (cạnh tranh hoàn hảo, độc quyền, cạnh tranh độc quyền và độc quyền tập đoàn) từ đó đưa ra được sự so sánh ưu, nhược điểm của từng loại thị trường.

- Thực hiện được các bài tập tình huống, bài tập tính toán. Nhận định chính xác được thị trường trong thực tiễn.

- Nghiêm túc, tích cực, chủ động trong việc học tập, nghiên cứu

Nội dung:

Thời gian: 14h (LT:8h;TH:5h)

1. Cạnh tranh hoàn hảo

Thời gian: 2.5h

1.1. Khái niệm, đặc điểm của thị trường và doanh nghiệp trong thị trường cạnh tranh hoàn hảo

1.2. Lựa chọn sản lượng trong ngắn hạn

1.3. Đường cung trong ngắn hạn

1.4. Lựa chọn sản lượng trong dài hạn

2. Độc quyền

Thời gian: 2h

2.1. Độc quyền bán

2.2. Độc quyền mua

3. Cạnh tranh độc quyền

Thời gian: 2.5h

3.1. Khái niệm và đặc điểm

3.2. Đường cầu và doanh thu cận biên

3.3. Lựa chọn sản lượng của doanh nghiệp

3.4. Cân bằng ngắn hạn và cân bằng dài hạn

3.5. Phân biệt giá của doanh nghiệp cạnh tranh độc quyền

4. Độc quyền tập đoàn

Thời gian: 1h

4.1. Khái niệm và đặc điểm

4.2. Đường cầu và doanh thu cận biên

4.3. Lựa chọn của doanh nghiệp

4.4. Cân bằng trong độc quyền tập đoàn

5. Thực hành

Thời gian: 4h:

- Các cấu trúc thị trường (cạnh tranh, độc quyền, cạnh tranh độc quyền, độc quyền tập đoàn)

- Các bài tập xác định điểm cân bằng cung cầu trong từng loại thị trường

- So sánh ưu nhược điểm của từng loại thị trường; Lấy một thị trường cụ thể trong thực tiễn để phân tích, thảo luận.

6. Kiểm tra

Thời gian: 1h

Chương 6: **Thị trường yếu tố sản xuất**

Mục tiêu:

- Trình bày được cung cầu các yếu tố phục vụ cho quá trình sản xuất (lao động, vốn, đất đai); Xác định được lượng lao động, vốn, đất đai cần thiết để tổ chức sản xuất có hiệu quả.
- Thực hiện được các bài tập tình huống, bài tập tính toán xác định lượng lao động, vốn hiệu quả nhất, xác định mức giá thuê đất.
- Nghiêm túc, tích cực, chủ động trong hoạt động học tập, nghiên cứu

Nội dung:

Thời gian: 7h (LT:5h;TH:2h)

1. Thị trường lao động

Thời gian: 2h

1.1. Cầu về lao động

1.2. Cung về lao động

1.3. Cân bằng về cung cầu lao động

2. Thị trường vốn

Thời gian: 2h

2.1. Giá của tài sản và quyết định đầu tư

2.2. Cầu về vốn

2.3. Cung về vốn

2.4. Cân bằng cung cầu về vốn

3. Thị trường đất đai

Thời gian: 1h

3.1. Cung - cầu về đất đai

3.2. Cân bằng trên thị trường đất đai

4. Thực hành

Thời gian: 2h

- Cầu về lao động, vốn, đất đai; Cân bằng trên thị trường lao động, thị trường vốn, thị trường đất đai.
- Bài tập xác định lượng lao động, vốn cần thiết để hiệu quả sản xuất là tối đa.
- Bài tập tính giá thuê đất

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH:

- Giáo trình, đề cương, giáo án
- Mô hình học cụ: bảng biểu, sơ đồ, đồ thị,...
- Máy tính, máy chiếu
- Nguyên vật liệu và các nguồn lực khác...
- Ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm môn kinh tế vi mô
- Bài tập thực hành

V. PHƯƠNG PHÁP VÀ NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ::

- Kiểm tra lý thuyết với các nội dung đã học có liên hệ với thực tiễn.
- Thực hành: Kiểm tra và đánh giá các bài thảo luận của các nhóm qua các bài thực hành.
- Đánh giá trong quá trình học: Kiểm tra viết (Tự luận và trắc nghiệm)
- Đánh giá cuối môn học: Kiểm tra theo hình thức: Vấn đáp, Viết (Tự luận, Trắc nghiệm)

VI. HƯỚNG DẪN CHƯƠNG TRÌNH:

1. Phạm vi áp dụng chương trình: Chương trình môn học được sử dụng để giảng dạy cho trình độ Trung cấp nghề. Tổng thời gian thực hiện môn học là 60 giờ, giáo viên giảng các tiết lý thuyết kết hợp với các bài tập thực hành đan xen.

2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy môn học:

- Hình thức giảng dạy chính của môn học: Lý thuyết trên lớp kết hợp với thảo luận nhóm
- Giáo viên trước khi giảng dạy cần phải căn cứ vào nội dung của từng bài học chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy.

3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý:

- Cầu - cung hàng hoá
- Lý thuyết hành vi người tiêu dùng và doanh nghiệp
- Cấu trúc thị trường
- Thị trường các yếu tố sản xuất

4. Tài liệu cần tham khảo:

- N. Gregory Mankiw, Nguyên lý kinh tế học tập 1,2 , NXB Thống kê – 2003;
- TS. Nguyễn Kim Dũng, Nguyên lý kinh tế học vi mô, NXB Thống kê – 2005;
- Ths Trần Thúy Lan, Giáo trình Kinh tế vi mô, NXB Hà Nội – 2005;
- TS. Hoàng Thị Tuyết, TS. Đỗ Phi Hoài, Kinh tế học vi mô Lý thuyết và thực hành, NXB Tài chính – 2004;
- TS. Nguyễn Văn Dân, Những vấn đề cơ bản về Kinh tế học vi mô, NXB Lao động Xã hội – 2006.

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC BẮT BUỘC

Tên môn học: Lý thuyết thống kê

Mã số môn học: MH 11

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 390/QĐ-LTT ngày 06 tháng 4 năm 2015
của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)*

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC: LÝ THUYẾT THỐNG KÊ

Mã số môn học: MH 11

Thời gian môn học: 45h

(Lý thuyết: 30h; Thực hành: 15h)

I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔN HỌC:

- Vị trí: Môn học lý thuyết thống kê nằm trong nhóm kiến thức cơ sở được bố trí giảng dạy sau khi đã học xong các môn học kinh tế chính trị và kinh tế vi mô.
- Tính chất: Môn học lý thuyết thống kê cung cấp những kiến thức cơ bản về thống kê các hiện tượng kinh tế- xã hội, làm cơ sở cho học sinh nhận thức môn học thống kê doanh nghiệp và các môn chuyên môn của nghề.

II. MỤC TIÊU MÔN HỌC:

- Kiến thức
 - + Trình bày được các vấn đề cơ bản của lý thuyết thống kê
 - + Trình bày được trình tự nghiên cứu thống kê, các phương pháp tính sử dụng trong thống kê học
- Kỹ năng
 - + Thu thập được tài liệu về hiện tượng cần nghiên cứu
 - + Tổng hợp và dự báo được các hiện tượng kinh tế có thể xảy ra
 - + Ứng dụng được kiến thức lý thuyết thống kê vào môn học Thống kê doanh nghiệp
- Thái độ
 - + Xác định được đúng mục tiêu của môn học
 - + Có thái độ nghiêm túc, cẩn thận và chính xác trong luyện tập

III. NỘI DUNG MÔN HỌC::

1. Nội dung tổng quát và phân phối thời gian:

Số TT	Tên chương mục	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra
I	Một số vấn đề chung về thống kê học Sự ra đời và phát triển của thống kê học Đối tượng nghiên cứu của thống kê học Cơ sở lý luận của thống kê học Cơ sở phương pháp luận của thống kê học Nhiệm vụ của thống kê học Một số khái niệm thường dùng trong thống kê học	4	4		

	Bảng thống kê và đồ thị thống kê				
II	Quá trình nghiên cứu thống kê Điều tra thống kê Tổng hợp thống kê Phân tích và dự báo thống kê	13	8	4	1
III	Phân tổ thống kê Khái niệm, ý nghĩa, nhiệm vụ của phân tổ thống kê Tiêu thức phân tổ Xác định số tổ cần thiết Chỉ tiêu giải thích Phân tổ liên hệ	9	6	3	
IV	Các mức độ của hiện tượng kinh tế - xã hội Số tuyệt đối trong thống kê Số tương đối trong thống kê Số bình quân trong thống kê	9	6	2	1
V	Sự biến động của các hiện tượng kinh tế - xã hội Dãy số thời gian Chỉ số	10	6	4	
	Cộng	45	30	13	2

2. Nội dung chi tiết:

Chương 1: Một số vấn đề chung về thống kê học

Mục tiêu:

- Trình bày được sự ra đời, phát triển và nhiệm vụ của thống kê học.
- Xác định được đối tượng nghiên cứu của thống kê học
- Giải thích được cơ sở lý luận và cơ sở phương pháp luận của thống kê học
- Định nghĩa được một số khái niệm thường dùng trong thống kê học.
- Hệ thống hoá được một số vấn đề chung về thống kê học
- Có ý thức học tập nghiêm túc, tính cẩn thận, chính xác
- Có phương pháp tự học tập, nghiên cứu

Nội dung:

Thời gian: 4h (LT:4h)

- | | |
|--|-------------------------|
| 1. Sự ra đời và phát triển của thống kê học | <i>Thời gian: 0.5h</i> |
| 2. Đối tượng nghiên cứu của thống kê học | <i>Thời gian: 0.5h</i> |
| 3. Cơ sở lý luận của thống kê học | <i>Thời gian: 0.5h</i> |
| 4. Cơ sở phương pháp luận của thống kê học | <i>Thời gian: 0.5h</i> |
| 5. Nhiệm vụ của thống kê học | <i>Thời gian: 0.25h</i> |
| 6. Một số khái niệm thường dùng trong thống kê học | <i>Thời gian: 1.25h</i> |
| 1. Tổng thể thống kê và đơn vị tổng thể | |
| 2. Tiêu thức thống kê | |
| 3. Chỉ tiêu thống kê | |
| 7. Bảng thống kê và đồ thị thống kê | <i>Thời gian: 0.5h</i> |
| 7.1. Bảng thống kê | |
| 7.2. Đồ thị thống kê | |

Chương 2: Quá trình nghiên cứu thống kê

Mục tiêu:

- Trình bày được nội dung của điều tra thống kê
- Trình bày được nội dung của tổng hợp thống kê
- Trình bày được nội dung của phân tích và dự báo thống kê
- Thu thập được tài liệu ban đầu về hiện tượng kinh tế cần nghiên cứu
- Tổng hợp được các tài liệu đã thu thập được
- Phân tích được số liệu thu thập và tổng hợp được; Dự báo các hiện tượng kinh tế có thể xảy ra.
- Cẩn thận, tỉ mỉ, có phương pháp học tập
- Tuân thủ các bước trong quá trình nghiên cứu thống kê

Nội dung:

Thời gian: 12h (LT:8h; TH:4h)

- | | |
|---|------------------------|
| 1. Điều tra thống kê | <i>Thời gian: 3.5h</i> |
| 1.1. Khái niệm, ý nghĩa, nhiệm vụ của điều tra thống kê | |
| 1.2. Các loại điều tra thống kê | |
| 1.3. Các phương pháp điều tra thống kê | |
| 1.4. Hình thức tổ chức điều tra thống kê | |
| 1.5. Sai số trong điều tra thống kê | |
| 2. Tổng hợp thống kê | <i>Thời gian: 1.5h</i> |
| 2.1. Khái niệm, ý nghĩa, nhiệm vụ của tổng hợp thống kê | |

2.2. Những vấn đề chủ yếu của tổng hợp thống kê

3. Phân tích và dự báo thống kê

Thời gian: 3h

3.1. Khái niệm, ý nghĩa, nhiệm vụ của phân tích và dự báo thống kê

Thời gian: 0.5h

3.2. Những vấn đề chủ yếu của phân tích và dự báo thống kê

Thời gian: 2.5h

4. Thực hành

Thời gian: 3h

- Điều tra, tổng hợp và phân tích các hiện tượng kinh tế xã hội

5. Kiểm tra

Thời gian: 1h

Chương 3: **Phân tổ thống kê**

Mục tiêu:

- Mô tả được khái niệm, ý nghĩa, nhiệm vụ của phân tổ thống kê
- Phân tích được nội dung tiêu thức phân tổ
- Xác định được số tổ cần thiết trong phân tổ thống kê
- Xác định được chỉ tiêu giải thích trong phân tổ thống kê
- Trình bày được nội dung phân tổ liên hệ
- Tính toán được số tổ cần thiết trong phân tổ thống kê
- Ứng dụng đúng chỉ tiêu giải thích trong phân tổ thống kê
- Tổng hợp được số liệu đã thu thập được phục vụ công tác phân tích và dự đoán các hiện tượng kinh tế xã hội.
- Xác định được phương pháp, mục tiêu học tập
- Có ý thức học tập nghiêm túc, tính cẩn thận, chính xác

Nội dung:

Thời gian: 10h (LT:6h; TH:4h)

1. Khái niệm, ý nghĩa, nhiệm vụ của phân tổ thống kê

Thời gian: 1h

1.1. Khái niệm

1.2. Ý nghĩa

1.3. Nhiệm vụ

2. Tiêu thức phân tổ

Thời gian: 0.5h

3. Xác định số tổ cần thiết

Thời gian: 1.5h

3.1. Phân tổ theo tiêu thức thuộc tính

3.2. Phân tổ theo tiêu thức số lượng

4. Chỉ tiêu giải thích

Thời gian: 0.5h

5. Phân tổ liên hệ

Thời gian: 2.5h

5.1. Phân tổ để nghiên cứu mối liên hệ giữa một tiêu thức nguyên nhân và một tiêu thức kết quả *Thời gian: 0.5h*

5.2. Phân tổ để nghiên cứu mối liên hệ giữa nhiều tiêu thức nguyên nhân và tiêu thức kết quả *Thời gian: 2h*

6. Thực hành *Thời gian: 3h*

Phân tổ thống kê. Trình bày kết quả phân tổ bằng bảng thống kê

7. Kiểm tra *Thời gian: 1h*

Chương 4: Các mức độ của hiện tượng kinh tế xã hội

Mục tiêu:

- Trình bày được nội dung của số tuyệt đối
- Trình bày được nội dung của số tương đối
- Trình bày được nội dung của số bình quân
- Tính được số tuyệt đối, số tương đối, số bình quân trong thống kê
- Xác định được quy mô, khối lượng của hiện tượng kinh tế xã hội
- So sánh được mức độ của các hiện tượng kinh tế xã hội từ đó phân tích và dự đoán được hiện tượng kinh tế - xã hội sẽ xảy ra trong tương lai.
- Xác định được phương pháp, mục tiêu học tập
- Tích cực, chủ động, chính xác trong luyện tập
- Tạo mối quan hệ tốt với bạn bè trong quá trình thảo luận, học tập

Nội dung:

Thời gian: 9h (LT: 6h; TH: 3h)

1. Số tuyệt đối trong thống kê

Thời gian: 1.5h

1.1. Khái niệm số tuyệt đối

1.2. Ý nghĩa số tuyệt đối

1.3. Đặc điểm của số tuyệt đối

1.4. Đơn vị đo lường số tuyệt đối

1.5. Các loại số tuyệt đối

2. Số tương đối trong thống kê

Thời gian: 2.5h

2.1. Khái niệm số tương đối

2.2. Ý nghĩa số tương đối

2.3. Đặc điểm số tương đối

2.4. Hình thức biểu hiện số tương đối

2.5. Các loại số tương đối

2.6. Điều kiện vận dụng số tương đối, số tuyệt đối

3. Số bình quân trong thống kê

Thời gian: 2h

- 3.1. Khái niệm số bình quân
- 3.2. Ý nghĩa số bình quân
- 3.3. Đặc điểm số bình quân
- 3.4. Các loại số bình quân
- 3.5. Điều kiện vận dụng số bình quân

4. Thực hành

Thời gian: 2h

- Tính số tuyệt đối, tương đối
- Tính số bình quân

5. Kiểm tra

Thời gian: 1h

Chương 5: Sự biến động của hiện tượng kinh tế - xã hội

Mục tiêu:

- Trình bày được nội dung dãy số thời gian
- Trình bày được nội dung chỉ số dùng trong thống kê
- Xác định được sự biến động của các hiện tượng kinh tế xã hội
- So sánh được mức độ của các hiện tượng kinh tế xã hội
- Phân tích được sự biến động của các hiện tượng kinh tế xã hội và dự đoán được các hiện tượng có thể xảy ra.
- Có ý thức học tập nghiêm túc, tính cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác
- Xác định được phương pháp, mục tiêu học tập

Nội dung:

Thời gian: 10h (LT: 6h; TH: 4h)

1. Dãy số thời gian

Thời gian: 2.5h

- 1.1. Khái niệm, ý nghĩa
- 1.2. Các loại dãy số thời gian
- 1.3. Các chỉ tiêu phân tích dãy số thời gian

2. Chỉ số

Thời gian: 3.5h

- 2.1. Khái niệm, ý nghĩa
- 2.2. Phân loại chỉ số
 - Căn cứ vào phạm vi tính toán
 - Căn cứ theo tính chất của chỉ tiêu nghiên cứu
- 2.3. Ký hiệu thường dùng khi tính chỉ số
- 2.4. Phương pháp tính chỉ số
- 2.5. Hệ thống chỉ số

3. Thực hành

Thời gian: 4h

- Tính các chỉ tiêu kinh tế phân tích dãy số thời gian
- Tính chỉ tiêu lượng tăng (giảm) tuyệt đối liên hoàn, định gốc; tốc độ phát triển liên hoàn, định gốc; Tốc độ tăng (giảm) liên hoàn, định gốc; giá trị tuyệt đối 1% tăng (giảm)
- Tính giá trị bình quân
- Tính chỉ số đơn; Tính chỉ số chung; Phân tích các nhân tố ảnh hưởng.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH:

- Máy tính, máy chiếu projecto
- Đề cương, giáo án, bài giảng môn học, giáo trình, tài liệu tham khảo
- Giáo trình, tài liệu phát tay và các tài liệu liên quan khác
- Ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm môn lý thuyết thống kê
- Câu hỏi, bài tập thực hành

V. PHƯƠNG PHÁP VÀ NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ::

- Kiểm tra lý thuyết với các nội dung đã học có liên hệ với thực tiễn.
- Thực hành: Kiểm tra và đánh giá các bài thảo luận của các nhóm qua các bài thực hành.
- Đánh giá trong quá trình học: Kiểm tra viết (Tự luận và trắc nghiệm)
- Đánh giá cuối môn học: Kiểm tra theo hình thức: Vấn đáp, Viết (Tự luận, Trắc nghiệm)

VI. HƯỚNG DẪN CHƯƠNG TRÌNH:

1. Phạm vi áp dụng chương trình: Chương trình môn học được sử dụng để giảng dạy cho trình độ Trung cấp nghề. Tổng thời gian thực hiện môn học là 45 giờ, giáo viên giảng các tiết lý thuyết kết hợp với các bài tập thực hành đan xen.

2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy môn học:

- Hình thức giảng dạy chính của môn học: Lý thuyết trên lớp kết hợp với thảo luận nhóm
- Giáo viên trước khi giảng dạy cần phải căn cứ vào nội dung của từng bài học chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy.

3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý:

- Điều tra thống kê
- Các phương pháp điều tra thống kê
- Phân tổ thống kê
- Các mức độ của hiện tượng kinh tế xã hội

4. Tài liệu cần tham khảo:

- Giáo trình lý thuyết thống kê (Học viện Tài chính),
- Giáo trình lý thuyết thống kê (Đại học Kinh tế Quốc dân),

- Giáo trình lý thuyết thống kê (Đại học kinh tế TP.HCM), các sách báo liên quan và một số tài liệu khác.

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC BẮT BUỘC

Tên môn học: Lý thuyết tài chính

Mã số môn học: MH 12

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 390/QĐ-LTT ngày 06 tháng 4 năm 2015
của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)*

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC: LÝ THUYẾT TÀI CHÍNH

Mã số môn học: MH 12

Thời gian môn học: 45h

(Lý thuyết: 28h; Thực hành 17h)

I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔN HỌC:

- Vị trí: Môn học lý thuyết tài chính thuộc nhóm các môn học cơ sở được bố trí giảng dạy sau khi đã học xong các môn học chung. Trong nhóm các môn học cơ sở, môn lý thuyết tài chính được bố trí sau các môn kinh tế chính trị và kinh tế vi mô.
- Tính chất: Môn học lý thuyết tài chính cung cấp những kiến thức cơ bản, nền tảng về tài chính làm cơ sở cho học sinh nhận thức các môn chuyên môn của nghề.

II. MỤC TIÊU MÔN HỌC:

- Kiến thức:

+ Trình bày được những kiến thức cơ bản của lĩnh vực tài chính: Những vấn đề chung về tài chính, về hoạt động của các khâu tài chính (bao gồm ngân sách nhà nước, tài chính doanh nghiệp, tín dụng và bảo hiểm và hoạt động của tài chính quốc tế

+ Vận dụng những nội dung của lý thuyết tài chính vào học các môn chuyên môn của nghề

- Kỹ năng:

+ Xử lý được các vấn đề về hoạt động tài chính trên góc độ phương pháp luận thông qua các câu hỏi thảo luận, câu hỏi ôn tập trong quá trình học tập môn học

+ Sử dụng kiến thức đã được nghiên cứu làm cơ sở cho việc nhận thức, học tập các môn chuyên môn của nghề và ứng dụng có hiệu quả vào hoạt động thực tiễn sau này.

- Thái độ:

+ Có ý thức học tập theo phương pháp biết suy luận, kết hợp lý luận với thực tiễn

+ Có thái độ nghiêm túc, cách tiếp cận khoa học khi xem xét một vấn đề thuộc lĩnh vực tài chính.

III. NỘI DUNG MÔN HỌC:

1. Nội dung tổng quát và phân phối thời gian:

Số TT	Tên chương mục	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra
I	Những vấn đề cơ bản về tài chính Tiền đề ra đời, tồn tại và phát triển của tài chính Bản chất của tài chính	7	5	2	

	Chức năng của tài chính Hệ thống tài chính của Việt Nam				
II	Ngân sách Nhà nước Những vấn đề chung về ngân sách nhà nước Nội dung hoạt động chủ yếu của ngân sách nhà nước Tổ chức hệ thống ngân sách nhà nước và phân cấp quản lý ngân sách nhà nước ở Việt Nam Chu trình quản lý ngân sách nhà nước	12	7	4	1
III	Tài chính doanh nghiệp Những vấn đề chung về tài chính doanh nghiệp Những nội dung chủ yếu của hoạt động tài chính doanh nghiệp	6	4	2	
IV	Các khâu tài chính trung gian Tín dụng Bảo hiểm	12	7	4	1
V	Tài chính quốc tế Những vấn đề chung về tài chính quốc tế Các hình thức quan hệ tài chính quốc tế của Việt Nam Một số tổ chức quốc tế có quan hệ với Việt Nam	8	5	2	1
	Cộng	45	28	14	3

2. Nội dung chi tiết:

Chương 1: Những vấn đề cơ bản về tài chính

Mục tiêu:

- Trình bày được những vấn đề cơ bản của tài chính
- Mô tả được hệ thống tài chính của Việt Nam
- Phân tích được chức năng và bản chất của tài chính
- Phân tích được mối quan hệ giữa các khâu trong hệ thống tài chính
- Vận dụng kiến thức vào học các môn chuyên môn nghề
- Nghiêm túc khi nghiên cứu

Nội dung:

Thời gian: 7h (LT:5h; TH:2h)

1. Tiền đề ra đời, tồn tại và phát triển của tài chính

Thời gian: 1h

1.1. Tiền đề sản xuất hàng hoá và tiền tệ

1.2. Tiền đề nhà nước

2. Bản chất của tài chính

Thời gian: 1.5h

2.1. Biểu hiện bên ngoài của tài chính

2.2. Nội dung kinh tế xã hội của tài chính

3. Chức năng của tài chính

Thời gian: 1.5h

3.1. Chức năng phân phối

3.2. Chức năng giám đốc

4. Hệ thống tài chính của Việt Nam

Thời gian: 1h

4.1. Căn cứ để xác định các khâu tài chính của hệ thống tài chính

4.2. Khái quát nhiệm vụ của các khâu tài chính

5. Thực hành

Thời gian: 2h

- Phân tích bản chất, chức năng của tài chính

- Phân biệt tài chính và các phạm trù giá trị khác như: tiền tệ, giá cả, thương mại, tiền lương

- Cấu trúc hệ thống tài chính và mối quan hệ giữa các bộ phận cấu thành hệ thống tài chính

- Vai trò của hệ thống tài chính trong quá trình phát triển kinh tế xã hội của các quốc gia. Liên hệ thực tiễn ở Việt Nam.

Chương 2: **Ngân sách Nhà nước**

Mục tiêu:

- Trình bày chính xác các vấn đề chung về ngân sách nhà nước

- Nhận biết được nội dung công tác tổ chức hệ thống ngân sách nhà nước và phân cấp quản lý ngân sách nhà nước

- Chứng minh được vai trò của ngân sách nhà nước trong quá trình phát triển kinh tế xã hội của các quốc gia.

- Phân tích được nội dung hoạt động chủ yếu của thu và chi ngân sách nhà nước

- Liên hệ nội dung thu, chi ngân sách ở Việt Nam

- Vận dụng kiến thức về ngân sách nhà nước vào học các môn chuyên môn nghề.

- Nghiêm túc khi nghiên cứu

- Nhận thức được tầm quan trọng của ngân sách nhà nước, từ đó thấy rõ trách nhiệm của mình và của doanh nghiệp trong việc thực hiện các nghĩa vụ đối với ngân sách

Nội dung:

Thời gian: 12h (LT:7h; TH:5h)

1. Những vấn đề chung về ngân sách nhà nước

Thời gian: 1.5h

1.1. Khái niệm ngân sách nhà nước

1.2. Đặc điểm của ngân sách nhà nước

1.3. Vai trò của ngân sách nhà nước

2. Nội dung hoạt động chủ yếu của ngân sách nhà nước

Thời gian: 3.5h

2.1. Thu ngân sách nhà nước

Thời gian: 2h

- Khái niệm, đặc điểm thu ngân sách nhà nước

- Nội dung kinh tế của thu ngân sách nhà nước

- Các nhân tố ảnh hưởng đến thu ngân sách nhà nước

- Nguyên tắc thiết lập hệ thống thu ngân sách nhà nước

- Các giải pháp tăng thu ngân sách nhà nước

2.2. Chi ngân sách nhà nước

Thời gian: 1.5h

- Khái niệm, đặc điểm của chi ngân sách nhà nước

- Nội dung kinh tế của chi ngân sách nhà nước

- Các nhân tố ảnh hưởng đến chi ngân sách nhà nước

- Những nguyên tắc tổ chức chi ngân sách nhà nước

- Bội chi ngân sách nhà nước và các biện pháp xử lý

3. Tổ chức hệ thống ngân sách nhà nước và phân cấp quản lý ngân sách nhà nước ở Việt Nam

Thời gian: 1h

3.1. Tổ chức hệ thống ngân sách nhà nước

2.3. Phân cấp quản lý ngân sách nhà nước

- Khái niệm phân cấp quản lý nhà nước

- Nội dung phân cấp quản lý nhà nước

- Nguyên tắc phân cấp quản lý nhà nước

4. Chu trình quản lý ngân sách nhà nước

Thời gian: 1h

4.1. Hình thành ngân sách nhà nước

4.2. Chấp hành ngân sách nhà nước

4.3. Quyết toán ngân sách nhà nước

5. Thực hành

Thời gian: 4h

- Chứng minh vai trò của ngân sách nhà nước trong quá trình phát triển kinh tế xã hội của các quốc gia. Liên hệ ở Việt Nam.

- Các nguồn thu chủ yếu của ngân sách nhà nước
- Các tiêu thức phân loại các khoản chi ngân sách nhà nước
- Tìm hiểu các nhân tố ảnh hưởng đến thu và chi ngân sách nhà nước
- Mô tả chu trình quản lý ngân sách nhà nước
- Liên hệ đối với cá nhân và doanh nghiệp đến thu chi ngân sách nhà nước

6. Kiểm tra

Thời gian: 1h

Chương 3: Tài chính doanh nghiệp

Mục tiêu:

- Trình bày được khái niệm, đặc điểm của tài chính doanh nghiệp
- Liệt kê được những nguyên tắc tổ chức tài chính doanh nghiệp
- Chứng minh được vai trò quan trọng của tài chính doanh nghiệp trong nền kinh tế thị trường
- Phân tích được các nội dung chủ yếu của hoạt động tài chính doanh nghiệp
- Đề xuất một số giải pháp cơ bản nhằm bảo toàn phát triển vốn, tăng doanh thu, lợi nhuận và giảm chi phí sản xuất
- Vận dụng kiến thức tài chính doanh nghiệp vào học các môn chuyên môn nghề
- Nghiêm túc khi nghiên cứu
- Xử lý các quan hệ tài chính doanh nghiệp một cách tốt nhất phục vụ cho việc thực hiện các nhiệm vụ và lợi ích của doanh nghiệp ở vị trí công tác của mình sau khi tốt nghiệp

Nội dung:

Thời gian: 6h (LT:4h; TH:2h)

1. Những vấn đề chung về tài chính doanh nghiệp

Thời gian: 1.5h

1.1. Khái niệm tài chính doanh nghiệp

- Doanh nghiệp và hoạt động tài chính doanh nghiệp trong nền kinh tế thị trường
- Khái niệm

1.2. Đặc điểm của tài chính doanh nghiệp

1.3. Vai trò của tài chính doanh nghiệp

1.4. Những nguyên tắc tổ chức tài chính doanh nghiệp

2. Những nội dung chủ yếu của hoạt động tài chính doanh nghiệp

Thời gian: 2.5h

2.1. Quản lý và sử dụng vốn kinh doanh trong doanh nghiệp

Thời gian: 1h

- Vốn kinh doanh và đặc trưng của vốn kinh doanh
- Đầu tư vốn kinh doanh

- Nguồn vốn kinh doanh
- Sử dụng và bảo toàn vốn kinh doanh

2.2. Chi phí kinh doanh và giá thành sản phẩm dịch vụ của doanh nghiệp

Thời gian: 1h

- Chi phí sản xuất kinh doanh
- Giá thành sản phẩm của doanh nghiệp

2.3. Doanh thu và lợi nhuận của doanh nghiệp

Thời gian: 0.5h

- Doanh thu
- Lợi nhuận

3. Thực hành

Thời gian: 2h

- Vai trò của tài chính doanh nghiệp trong nền kinh tế thị trường
- Quản lý và sử dụng vốn kinh doanh của doanh nghiệp
- Phân biệt chi phí sản xuất kinh doanh và giá thành sản phẩm dịch vụ
- Ý nghĩa của chi tiêu doanh thu đối với các hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp
- Vai trò của lợi nhuận trong hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp

Chương 4: Tài chính trung gian

Mục tiêu:

- Trình bày được khái niệm và vai trò của tín dụng trong nền kinh tế thị trường
- Trình bày được khái niệm, đặc điểm, nguyên tắc hoạt động chung và vai trò của bảo hiểm trong nền kinh tế thị trường
- Trình bày được nội dung về bảo hiểm thương mại và bảo hiểm xã hội
- Phân tích được ưu điểm và hạn chế của các hình thức tín dụng
- Phân biệt được các loại hình tín dụng
- Phân biệt được các hình thức bảo hiểm
- Vận dụng kiến thức vào học các môn chuyên môn và vào thực tiễn sản xuất
- Nhận thức được vai trò quan trọng của các khâu tài chính trung gian đối với quá trình phát triển kinh tế xã hội của đất nước

Nội dung:

Thời gian: 12h (LT:7h; TH:5h)

1. Tín dụng

Thời gian: 4h

1.1. Những vấn đề chung về tín dụng

Thời gian: 1.5h

- Khái quát sự ra đời và phát triển của tín dụng

- Đặc điểm của tín dụng
- Vai trò của tín dụng trong nền kinh tế thị trường

1.2. Các hình thức tín dụng

Thời gian:

1.5h

- Căn cứ vào đối tượng và chủ thể của tín dụng
- Căn cứ vào thời hạn của tín dụng

1.3. Lãi suất

Thời gian: 1h

- Khái niệm lãi suất tín dụng
- Ý nghĩa của lãi suất
- Các nhân tố ảnh hưởng đến lãi suất

2. Bảo hiểm

Thời gian: 3h

2.1. Những vấn đề chung về bảo hiểm

Thời gian: 1.5h

- Khái niệm bảo hiểm
- Đặc điểm và các nguyên tắc chung của bảo hiểm
- Vai trò của bảo hiểm

2.2. Các hình thức bảo hiểm

Thời gian: 1.5 h

- Căn cứ vào mục đích hoạt động của các tổ chức bảo hiểm
- Căn cứ vào hình thức xây dựng quỹ dự trữ bảo hiểm trong nền kinh tế thị trường
- Căn cứ vào phương thức hoạt động

3. Thực hành

Thực hành: 4h

- Phân tích vai trò của tín dụng trong nền kinh tế thị trường
- Phân biệt giữa tín dụng ngân hàng và tín dụng nhà nước
- Các nhân tố ảnh hưởng đến lãi suất tín dụng
- Tại sao cần phải có bảo hiểm? Phân tích vai trò của của bảo hiểm thương mại và bảo hiểm xã hội
- Trình bày sự hiểu biết về phương thức bảo hiểm thương mại và bảo hiểm xã hội ở nước ta hiện nay

4. Kiểm tra

Thời gian: 1h

Chương 5: Tài chính quốc tế

Mục tiêu:

- Trình bày chính xác khái niệm, đặc điểm của tài chính quốc tế
- Gọi tên một số tổ chức quốc tế có quan hệ với Việt Nam
- Giải thích được vai trò của tài chính quốc tế
- Phân biệt được các hình thức quan hệ tài chính quốc tế của Việt Nam

- Vận dụng kiến thức về tài chính quốc tế vào học các môn chuyên môn nghề.
- Có thái độ đúng đắn thực hiện đường lối, chính sách của Đảng và nhà nước về kinh tế đối ngoại.

Nội dung:

Thời gian: 8h (LT:5h; TH:3h)

1. Những vấn đề chung về tài chính quốc tế

Thời gian: 1.5h

1.1. Khái niệm tài chính quốc tế

Thời gian: 0.5h

- Cơ sở hình thành quan hệ tài chính quốc tế

- Khái niệm tài chính quốc tế

1.2. Đặc điểm của tài chính quốc tế

Thời gian: 0.5h

- Về phạm vi, môi trường hoạt động của nguồn tài chính

- Về sự chi phối của các yếu tố chính trị

- Về xu hướng phát triển

1.3. Vai trò của tài chính quốc tế

Thời gian:

0.5h

2. Các hình thức quan hệ tài chính quốc tế của Việt Nam

Thời gian: 2.5h

2.1. Tín dụng quốc tế

Thời gian: 1h

- Sự cần thiết và vai trò của tín dụng quốc tế

- Các hình thức tín dụng quốc tế

- Quản lý nợ nước ngoài

2.2. Đầu tư quốc tế trực tiếp

Thời gian: 1h

- Đầu tư của nước ngoài vào Việt Nam

- Đầu tư của Việt Nam ra nước ngoài

2.3. Viện trợ quốc tế không hoàn lại

Thời gian: 0.5h

3. Một số tổ chức quốc tế có quan hệ với Việt Nam

Thời gian: 1h

3.1. Chương trình phát triển của Liên hợp quốc

3.2. Quỹ tiền tệ quốc tế

3.3. Ngân hàng thế giới

3.4. Ngân hàng phát triển châu Á

4. Thực hành

Thời gian: 2h

- Giải thích vai trò của tài chính quốc tế

- Phân biệt các hình thức quan hệ tài chính quốc tế của Việt Nam. Liên hệ thực tiễn ở Việt Nam.

- Tìm hiểu về các tổ chức quốc tế có quan hệ với Việt Nam

V. Kiểm tra

Thời gian: 1h

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH:

- Phòng học lý thuyết
- Máy tính, máy chiếu projecto
- Đề cương, giáo án, bài giảng môn học, giáo trình, tài liệu tham khảo
- Giáo trình, tài liệu phát tay và các tài liệu liên quan khác
- Ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm môn lý thuyết tài chính
- Câu hỏi, bài tập thực hành

V. PHƯƠNG PHÁP VÀ NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ::

- Kiểm tra lý thuyết với các nội dung đã học có liên hệ với thực tiễn.
- Thực hành: Kiểm tra và đánh giá các bài thảo luận của các nhóm qua các bài thực hành.
- Đánh giá trong quá trình học: Kiểm tra viết (Tự luận và trắc nghiệm)
- Đánh giá cuối môn học: Kiểm tra theo hình thức: Vấn đáp hoặc viết (Tự luận và trắc nghiệm)

VI. HƯỚNG DẪN CHƯƠNG TRÌNH:

1. Phạm vi áp dụng chương trình: Chương trình môn học được sử dụng để giảng dạy cho trình độ Trung cấp nghề. Tổng thời gian thực hiện môn học là 45 giờ, giáo viên giảng các tiết lý thuyết kết hợp với các bài tập thực hành đan xen.

2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy môn học:

- Hình thức giảng dạy chính của môn học: Lý thuyết trên lớp kết hợp với thảo luận nhóm
- Giáo viên trước khi giảng dạy cần phải căn cứ vào nội dung của từng bài học chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy.

3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý:

- Bản chất của tài chính
- Ngân sách nhà nước
- Tài chính doanh nghiệp
- Tín dụng, Bảo hiểm
- Các hình thức quan hệ tài chính quốc tế của Việt Nam

4. Tài liệu cần tham khảo:

- Giáo trình Lý thuyết tài chính - tiền tệ của Đại học kinh tế quốc dân – Nhà xuất bản Thống kê, 2002
- Giáo trình Lý thuyết tài chính của Sở giáo dục đào tạo Hà Nội – Nhà xuất bản Hà Nội, 2005
- Giáo trình Lý thuyết tài chính của Học viện tài chính – Nhà xuất bản Tài chính, 2005

- Giáo trình Thị trường chứng khoán của Đại học kinh tế thành phố Hồ Chí Minh – Nhà xuất bản lao động xã hội, 2007
- Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện
- Luật kinh doanh bảo hiểm và các văn bản hướng dẫn thực hiện
- Luật chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thực hiện
- Thông tin trên các tạp chí chuyên ngành như: Tạp chí nghiên cứu tài chính, Thời báo kinh tế, Thời báo tài chính...
- Thông tin trên mạng internet: Các trang web: www.vietnam.gov.vn : Chính Phủ Việt Nam; www.mof.gov.vn: Bộ Tài Chính.

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC BẮT BUỘC

Tên môn học: Lý thuyết tiền tệ tín dụng

Mã số môn học: MH 13

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 390/QĐ-LTT ngày 06 tháng 4 năm 2015
của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)*

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC: LÝ THUYẾT TIỀN TỆ TÍN DỤNG

Mã số môn học: MH 13

Thời gian môn học: 45h

(Lý thuyết 30h; Thực hành 15h)

I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔN HỌC:

- Vị trí: Môn học lý thuyết tiền tệ tín dụng thuộc nhóm các môn học cơ sở được bố trí giảng dạy sau khi đã học xong các môn học chung. Trong nhóm các môn học cơ sở, môn lý thuyết tiền tệ tín dụng được bố trí sau các môn kinh tế chính trị và kinh tế vi mô, lý thuyết thống kê và lý thuyết tài chính.
- Tính chất: Môn học lý thuyết tiền tệ tín dụng cung cấp những kiến thức cơ bản, nền tảng về tiền tệ tín dụng làm cơ sở cho học sinh nhận thức các môn chuyên môn của nghề.

II. MỤC TIÊU MÔN HỌC:

- Kiến thức:
 - + Trình bày được những nội dung cơ bản về tiền tệ; tín dụng về hệ thống ngân hàng và các tổ chức tín dụng khác tồn tại trong nền kinh tế thị trường.
 - + Trình bày được cơ sở khách quan của sự hình thành và phát triển của tiền tệ và các tổ chức tín dụng trong nền kinh tế thị trường.
 - + Trình bày được các yếu tố, hình thức thanh toán không dùng tiền mặt
 - + Phân biệt được các phương tiện, hình thức của tín dụng và thanh toán quốc tế
- Kỹ năng:
 - + Vận dụng kiến thức của môn học và kết hợp với các môn học khác để giải thích một số các hiện tượng kinh tế trong nền kinh tế hiện nay.
 - + Phân loại được các hình thức tiền tệ và các hình thức về tín dụng ngân hàng.
 - + Viết được quy trình thanh toán của các hình thức thanh toán trong nền kinh tế thị trường và thanh toán quốc tế.
- Thái độ:
 - + Có ý thức tích cực, chủ động trong quá trình học tập.
 - + Tuân thủ những yêu cầu về phẩm chất của nghề kế toán là trung thực, chính xác, khoa học.

III. NỘI DUNG MÔN HỌC:

1. Nội dung tổng quát và phân phối thời gian:

Số TT	Tên chương mục	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra
I	Tiền tệ trong nền kinh tế thị trường Nguồn gốc ra đời, Bản chất, Chức năng	9	7	2	

	và vai trò của tiền tệ Các chế độ lưu thông tiền tệ Quy luật lưu thông tiền tệ Lạm phát, Thiểu phát và biện pháp ổn định tiền tệ				
II	Tín dụng trong nền kinh tế thị trường Sự ra đời và bản chất của tín dụng Chức năng của tín dụng Các hình thức tín dụng Vai trò của tín dụng Lãi suất tín dụng	10	6	3	1
III	Hệ thống ngân hàng và thị trường tiền tệ Sự ra đời và quá trình phát triển hệ thống ngân hàng Ngân hàng trung ương Ngân hàng thương mại Các ngân hàng tổ chức tín dụng khác Thị trường tiền tệ	10	6	3	1
IV	Thanh toán trong nền kinh tế thị trường Thanh toán tiền mặt trong nền kinh tế thị trường Thanh toán không dùng tiền mặt Các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt	9	7	2	
V	Thanh toán và tín dụng quốc tế Tỷ giá hối đoái Thanh toán quốc tế Tín dụng quốc tế Cán cân thanh toán quốc tế	7	4	2	1
	Cộng	45	30	12	3

2. Nội dung chi tiết:

Chương 1: Tiền tệ trong nền kinh tế thị trường

Mục tiêu:

- Trình bày được vai trò và chức năng của tiền tệ đối với nền kinh tế, từ đó thấy được tầm quan trọng của nó đối với mọi hoạt động của nền kinh tế.
- Nhận biết được nguồn gốc ra đời và tiến hoá của tiền tệ qua các hình thái của nó.
- Trình bày được lịch sử tiến hoá của các chế độ tiền tệ, hệ thống tiền tệ quốc tế và sự tiến hoá của nó từ xưa đến nay.
- Vận dụng được quy luật lưu thông tiền tệ vào thực tiễn, thấy được những luận điểm khác nhau về lạm phát, nguyên nhân, tác động và các giải pháp hạn chế và phòng chống lạm phát

Nội dung:

Thời gian: 9h (LT:7h; TH:2h)

1. Nguồn gốc ra đời, Bản chất, Chức năng và vai trò của tiền tệ *Thời gian: 1.5h*

1.1. Nguồn gốc ra đời và quá trình phát triển của tiền tệ

1.2. Bản chất của tiền tệ

1.3. Chức năng của tiền tệ

1.4. Vai trò của tiền tệ

2. Các chế độ lưu thông tiền tệ

Thời gian: 2h

2.1. Chế độ lưu thông tiền kim loại

2.2. Chế độ lưu thông tiền dấu hiệu

2.3. Chế độ lưu thông tiền tệ quốc tế

2.4. Chế độ lưu thông tiền tệ Việt Nam

3. Quy luật lưu thông tiền tệ

Thời gian: 1.5h

3.1. Nội dung quy luật lưu thông tiền tệ

3.2. Cung và cầu tiền tệ

3.3. Vận dụng quy luật lưu thông tiền tệ

3.4. Các khối tiền trong lưu thông

4. Lạm phát, Thiểu phát và biện pháp ổn định tiền tệ

Thời gian: 2h

4.1. Lạm phát

4.2. Giảm phát và thiểu phát

4.3. Vận dụng các biện pháp ổn định tiền tệ trong điều kiện của Việt Nam hiện nay

5. Thực hành

Thời gian: 2h

- Tiền tệ trong nền kinh tế thị trường

- Tín dụng trong nền kinh tế thị trường

- Việc dẫn vốn từ nơi thừa đến nơi thiếu qua các hình thức nào? Tại sao việc dẫn vốn từ nơi thừa đến nơi thiếu lại quan trọng đến như vậy trong nền kinh tế.

Cách thức thực hành

- Chia lớp thành các nhóm mỗi nhóm tối đa là 10 sinh viên
- Các tổ cử ra một nhóm trưởng có trách nhiệm tổng hợp các ý kiến của các thành viên, thay mặt nhóm để thuyết trình bài thảo luận của nhóm mình, đồng thời cùng với các thành viên trả lời các thắc mắc của nhóm khác.
- Trình bày kết quả thảo luận theo nhóm (Các nhóm trưởng trình bày) và trả lời các thắc mắc của các nhóm khác. Kết thúc cuộc thảo luận giáo viên nhận xét đánh giá kết quả của các nhóm đồng thời đưa ra một số vấn đề cơ bản của nội dung thực hành.

Chương 2: Tín dụng trong nền kinh tế thị trường

Mục tiêu:

- Trình bày được nguồn gốc ra đời và phát triển của tín dụng qua các hình thái của nó.
- Phân tích được vai trò và chức năng của tín dụng đối với nền kinh tế, từ đó thấy được tầm quan trọng của nó đối với mọi hoạt động của nền kinh tế.
- Giải thích được các nhân tố ảnh hưởng đến lãi suất tín dụng và xác định được cách tính lãi suất tín dụng.

Nội dung:

Thời gian: 10h (LT:6h; TH:4h)

1. Sự ra đời và bản chất của tín dụng

Thời gian: 1h

1.1. Sự ra đời và phát triển của các mối quan hệ tín dụng

1.2. Bản chất của tín dụng

2. Chức năng của tín dụng

Thời gian: 1h

2.1. Tập trung và phân phối lại vốn tạm thời nhàn rỗi trong xã hội theo nguyên tắc hoàn trả

2.2. Kiểm soát các hoạt động kinh tế thông qua tiền tệ

3. Các hình thức tín dụng

Thời gian: 1.5h

3.1. Tín dụng thương mại

3.2. Tín dụng ngân hàng

3.3. Tín dụng Nhà nước

3.4. Tín dụng tiêu dùng

4. Vai trò của tín dụng

Thời gian: 1h

4.1. Góp phần thúc đẩy sản xuất phát triển

4.2. Góp phần thúc đẩy quá trình tích tụ và tập trung vốn

4.3. Tín dụng góp phần tiết kiệm chi phí lưu thông xã hội

4.4. Góp phần thực hiện chính sách xã hội

5. Lãi suất tín dụng

Thời gian: 1.5h

5.1. Định nghĩa

5.2. Nguyên tắc xác định lãi suất

5.3. Các loại lãi suất

5.4. Các nhân tố ảnh hưởng đến lãi suất

5.5. Ý nghĩa của lãi suất tín dụng

6. Thực hành

Thời gian: 3h

- Tín dụng trong nền kinh tế thị trường

- Đa dạng hoá là một chiến lược để tránh rủi ro một ngân hàng không nên chuyên môn hoá những món cho vay đặc thù. ý kiến này đúng, sai hay không chắc chắn? Tại sao.

Cách thức thực hành

- Chia lớp thành các nhóm mỗi nhóm tối đa là 10 sinh viên

- Các tổ cử ra một nhóm trưởng có trách nhiệm tổng hợp các ý kiến của các thành viên, thay mặt nhóm để thuyết trình bài thảo luận của nhóm mình, đồng thời cùng với các thành viên trả lời các thắc mắc của nhóm khác.

+ Thảo luận theo nhóm.

+ Trình bày kết quả thảo luận theo nhóm (Các nhóm trưởng trình bày) và trả lời các thắc mắc của các nhóm khác. Kết thúc cuộc thảo luận giáo viên nhận xét đánh giá kết quả của các nhóm đồng thời đưa ra một số vấn đề cơ bản của nội dung thực hành.

7. Kiểm tra

Thời gian: 1h

Chương 3: Hệ thống ngân hàng và thị trường tiền tệ

Mục tiêu:

- Trình bày được vai trò và chức năng của ngân hàng đối với nền kinh tế, từ đó thấy được tầm quan trọng của nó đối với mọi hoạt động của nền kinh tế.

- Trình bày được hệ thống ngân hàng được tổ chức và hoạt động như thế nào ở các nước có nền kinh tế thị trường nói chung và ở Việt Nam.

- Trình bày được lý luận và cơ chế phát hành tiền của ngân hàng trung ương cũng như việc tạo tiền bút tệ của ngân hàng thương mại có ý nghĩa như thế nào đối với nền kinh tế.

- Phân biệt được các loại thị trường trong thị trường tiền tệ, phân tích được cơ sở hình thành và phát triển cũng như vai trò của nó đối với nền kinh tế.

Nội dung:

Thời gian: 10h (LT:6h; TH:4h)

1. Sự ra đời và quá trình phát triển hệ thống ngân hàng

Thời gian: 1h

1.1. Sự ra đời của HTNH trên thế giới

1.2. Sự phát triển của hệ thống ngân hàng trên thế giới

1.3. Sự ra đời và phát triển của HTNH Việt Nam

2. Ngân hàng trung ương

Thời gian: 1h

2.1. Chức năng của ngân hàng Trung ương

2.2. Vai trò của ngân hàng trung ương

3. Ngân hàng thương mại

Thời gian: 1h

3.1. Chức năng của ngân hàng thương mại

3.2. Vai trò của ngân hàng thương mại

4. Các ngân hàng tổ chức tín dụng khác

Thời gian: 1h

4.1. Ngân hàng chuyên nghiệp

4.2. Ngân hàng chính sách xã hội

4.3. Các tổ chức tín dụng phi ngân hàng

5. Thị trường tiền tệ

Thời gian: 2h

5.1. Cơ sở hình thành và phát triển của thị trường tiền tệ

5.2. Các chủ thể tham gia thị trường tiền tệ

5.3. Các công cụ trên thị trường tiền tệ

5.4. Cơ cấu thị trường tiền tệ

5.5. Hoạt động giao dịch trên thị trường tiền tệ

5.6. Vai trò của thị trường tiền tệ

6. Thực hành

Thời gian: 3h

- Hệ thống ngân hàng và thị trường tiền tệ

Cách thức thực hành

- Chia lớp thành các nhóm mỗi nhóm tối đa là 10 sinh viên

- Các tổ cử ra một nhóm trưởng có trách nhiệm tổng hợp các ý kiến của các thành viên, thay mặt nhóm để thuyết trình bài thảo luận của nhóm mình, đồng thời cùng với các thành viên trả lời các thắc mắc của nhóm khác.

+ Thảo luận theo nhóm.

+ Trình bày kết quả thảo luận theo nhóm (Các nhóm trưởng trình bày) và trả lời các thắc mắc của các nhóm khác. Kết thúc cuộc thảo luận giáo viên nhận xét đánh giá kết quả của các nhóm đồng thời đưa ra một số vấn đề cơ bản của nội dung thực hành.

7. Kiểm tra

Thời gian: 1h

Chương 4: Thanh toán trong nền kinh tế thị trường

Mục tiêu:

- Phân biệt được thanh toán bằng tiền mặt và thanh toán không dùng tiền mặt.
- Phân tích được bản chất và nguyên tắc thanh toán không dùng tiền mặt.

- Phân tích và thực hiện được các nghiệp vụ liên quan đến các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt.

Nội dung:

Thời gian: 9h (LT:7h; TH:2h)

1. Thanh toán tiền mặt trong nền kinh tế thị trường

Thời gian: 1h

1.1. Khái niệm và nội dung thanh toán dùng tiền mặt

1.2. Ưu nhược điểm của thanh toán dùng tiền mặt

2. Thanh toán không dùng tiền mặt

Thời gian: 2h

2.1. Khái niệm

2.2. Bản chất của thanh toán không dùng tiền mặt

2.3. Các nguyên tắc thanh toán không dùng tiền mặt

2.4. Ý nghĩa của việc thanh toán không dùng tiền mặt

3. Các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt

Thời gian: 4h

3.1. Thanh toán bằng séc

3.2. Thanh toán bằng uỷ nhiệm chi

3.3. Thanh toán bằng uỷ nhiệm thu

3.4. Thanh toán bằng thư tín dụng

3.5. Thẻ thanh toán

Thực hành: 2h

4. Thực hành

- Viết quy trình thanh toán bằng Tín dụng chứng từ, Thanh toán uỷ thác thu và phương thức chuyển tiền. Trình bày các quy trình đó.

Chương 5: Thanh toán và tín dụng Quốc tế

Mục tiêu:

- Trình bày được khái niệm được tỷ giá hối đoái

- Giải thích được các nhân tố ảnh hưởng đến tỷ giá

- Phân loại và viết được quy trình thanh toán của các phương thức thanh toán quốc tế như : Tín dụng chứng từ, Uỷ thác thu, phương thức chuyển tiền...

- Phân biệt được các hình thức tín dụng quốc tế và vai trò của nó đối với nền kinh tế.

- Tóm tắt được nội dung liên quan đến cán cân thanh toán quốc tế của một quốc gia như: Khái niệm, cách thức ghi chép, thiết lập và các khoản mục của cán cân thanh toán, qua đó thấy được ý nghĩa của cán cân thanh toán trong việc đánh giá sự phát triển kinh tế của một quốc gia

Nội dung:

Thời gian: 7h (LT:4h; TH:3h)

1. Tỷ giá hối đoái

Thời gian: 1h

1.1. Khái niệm

- 1.2. Cơ sở hình thành tỷ giá hối đoái
- 1.3. Các loại tỷ giá hối đoái
- 1.4. Các nhân tố ảnh hưởng đến tỷ giá hối đoái
- 1.5. Các chế độ tỷ giá hối đoái
- 1.6. Ý nghĩa của tỷ giá hối đoái

2. Thanh toán quốc tế

Thời gian: 1h

- 2.1. Các phương tiện thanh toán quốc tế
- 2.2. Hiệp định thanh toán quốc tế
- 2.3. Hình thức thanh toán quốc tế

3. Tín dụng quốc tế

Thời gian: 1h

- 3.1. Sự cần thiết của tín dụng quốc tế
- 3.2. Các hình thức tín dụng quốc tế

4. Cán cân thanh toán quốc tế

Thời gian: 1h

- 4.1. Khái niệm
- 4.2. Nội dung của cán cân thanh toán quốc tế
- 4.3. Biện pháp điều chỉnh và ý nghĩa của CCTT

5. Thực hành

Thời gian: 2h

- Thanh toán quốc tế
- Tín dụng quốc tế và Cán cân thanh toán quốc tế.

6. Kiểm tra

Thời gian: 1h

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH:

- Phòng học lý thuyết
- Máy tính, máy chiếu projecto
- Đề cương, giáo án, bài giảng môn học, giáo trình, tài liệu tham khảo
- Giáo trình, tài liệu phát tay và các tài liệu liên quan khác
- Ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm môn lý thuyết tiền tệ tín dụng
- Câu hỏi, bài tập thực hành

V. PHƯƠNG PHÁP VÀ NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ::

- Kiểm tra lý thuyết với các nội dung đã học có liên hệ với thực tiễn.
- Thực hành: Kiểm tra và đánh giá các bài thảo luận của các nhóm qua các bài thực hành.
- Đánh giá trong quá trình học: Kiểm tra viết (Tự luận và trắc nghiệm)

- Đánh giá cuối môn học: Kiểm tra theo hình thức: Vấn đáp hoặc viết (Tự luận và trắc nghiệm)

VI. HƯỚNG DẪN CHƯƠNG TRÌNH:

1. Phạm vi áp dụng chương trình: Chương trình môn học được sử dụng để giảng dạy cho trình độ Trung cấp nghề. Tổng thời gian thực hiện môn học là 45 giờ, giáo viên giảng các tiết lý thuyết kết hợp với các bài tập thực hành đan xen.

2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy môn học:

- Hình thức giảng dạy chính của môn học: Lý thuyết trên lớp kết hợp với thảo luận nhóm
- Giáo viên trước khi giảng dạy cần phải căn cứ vào nội dung của từng bài học chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy.

3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý:

Chương 2, chương 3, chương 4, chương 5

4. Tài liệu cần tham khảo:

- Giáo trình lý thuyết tiền tệ tín dụng của Bộ tài chính - NXB TC 2004
- Giáo trình lý thuyết tài chính - NXB Tài chính - 2006
- Giáo trình lý thuyết tài chính tiền tệ - NXB Tài chính 2006
- Giáo trình thị trường chứng khoán - NXB Tài chính 2006
- Tiền tệ - Ngân hàng và Thị trường tài chính - NXB khoa học và kỹ thuật

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC BẮT BUỘC

Tên môn học: Lý thuyết kế toán

Mã số môn học: MH 14

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 390/QĐ-LTT ngày 06 tháng 4 năm 2015
của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)*

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC: LÝ THUYẾT KẾ TOÁN

Mã số môn học: MH 14

Thời gian của môn học: 75h

(Lý thuyết 50h; Thực hành 25h)

I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔN HỌC:

- Vị trí: Môn học Lý thuyết hạch toán kế toán thuộc nhóm các môn học cơ sở được bố trí giảng dạy sau khi đã học xong các môn học chung. Môn học có vị trí quan trọng trong khoa học kinh tế quản lý nói chung và khoa học kế toán nói riêng. Trong nhóm các môn học cơ sở, môn Lý thuyết hạch toán kế toán được bố trí sau các môn: Kinh tế chính trị; Lý thuyết thông kê; Lý thuyết tiền tệ tín dụng; Lý thuyết tài chính.

- Tính chất: Môn học Lý thuyết hạch toán kế toán cung cấp những kiến thức cơ bản, nền tảng về kế toán làm cơ sở cho học sinh học tốt các môn chuyên môn của nghề.

II. MỤC TIÊU MÔN HỌC:

- Kiến thức:

+ Trình bày được những kiến thức cơ bản của lĩnh vực kế toán: Khái niệm, đặc điểm, nhiệm vụ, yêu cầu, đối tượng của kế toán.

+ Phân loại được tài sản của đơn vị kế toán và hệ thống phương pháp kế toán.

+ Phân biệt được các hình thức kế toán và xác định được các loại sổ sách cần thiết cho từng hình thức kế toán.

- Kỹ năng:

+ Sử dụng được các phương pháp kế toán để thực hành ghi chép các hoạt động chủ yếu trong đơn vị kế toán.

+ Vận dụng được những kiến thức đã được học vào nghiên cứu môn học chuyên môn của nghề và ứng dụng có hiệu quả vào hoạt động thực tiễn sau này.

- Thái độ:

+ Có ý thức tích cực, chủ động trong quá trình học tập.

+ Tuân thủ những yêu cầu về phẩm chất của nghề kế toán là trung thực, chính xác, khoa học.

III. NỘI DUNG MÔN HỌC:

1. Nội dung tổng quát và phân phối thời gian:

Số TT	Tên chương mục	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra
I	Vai trò, chức năng, đối tượng và phương pháp hạch toán kế toán Vai trò, chức năng, nhiệm vụ của hạch toán kế toán	6	5	1	

	Một số khái niệm và nguyên tắc kế toán Đối tượng của hạch toán kế toán Phương pháp hạch toán kế toán				
II	Phương pháp chứng từ kế toán Khái niệm, ý nghĩa của phương pháp chứng từ kế toán Các loại chứng từ kế toán Trình tự luân chuyển chứng từ kế toán Kiểm kê	6	3	2	1
III	Phương pháp tài khoản kế toán Khái niệm, ý nghĩa của phương pháp tài khoản kế toán Tài khoản kế toán Cách ghi chép vào tài khoản Kiểm tra số liệu ghi chép trên tài khoản kế toán Phân loại tài khoản kế toán Hệ thống tài khoản kế toán	17	13	3	1
IV	Phương pháp tính giá và kế toán các quá trình kinh tế chủ yếu Phương pháp tính giá Kế toán các quá trình kinh tế chủ yếu	22	15	6	1
V	Phương pháp tổng hợp - cân đối kế toán Khái niệm, ý nghĩa của phương pháp tổng hợp – cân đối kế toán Hệ thống bảng tổng hợp – cân đối kế toán Những công việc chuẩn bị trước khi lập các Bảng tổng hợp – cân đối kế toán Bảng cân đối kế toán	10	5	4	1
VI	Sổ kế toán và hình thức kế toán Sổ kế toán Hình thức kế toán	11	6	4	1
VII	Tổ chức công tác hạch toán kế toán Ý nghĩa và nhiệm vụ tổ chức công tác hạch toán kế toán	3	3		

	Nội dung tổ chức công tác hạch toán kế toán				
	Cộng	75	50	20	5

2. Nội dung chi tiết:

Chương 1: Vai trò, chức năng, đối tượng và phương pháp hạch toán kế toán

Mục tiêu:

- Trình bày được khái niệm, đặc điểm, nhiệm vụ và yêu cầu của kế toán.
- Xác định được đối tượng của hạch toán kế toán.
- Phân loại được toàn bộ tài sản của đơn vị kế toán.
- Phân tích được khái niệm của từng phương pháp trong hệ thống phương pháp kế toán.
- Có ý thức tích cực, chủ động trong quá trình học tập.

Nội dung:

Thời gian: 6h (LT:5h; TH:1h)

1. Vai trò, chức năng, nhiệm vụ của hạch toán kế toán Thời gian: 1.5h

1.1. Hạch toán kế toán và tính tất yếu khách quan của hạch toán kế toán

1.2. Vai trò của hạch toán kế toán trong nền kinh tế thị trường

1.3. Chức năng và nhiệm vụ của hạch toán kế toán

1.4. Phân loại hạch toán kế toán

2. Một số khái niệm và nguyên tắc kế toán

Thời gian: 0.5h

3. Đối tượng của hạch toán kế toán

Thời gian: 2h

3.1. Đối tượng chung của hạch toán kế toán

3.2. Đối tượng cụ thể của hạch toán kế toán trong các đơn vị

4. Phương pháp hạch toán kế toán

Thời gian: 1h

4.1. Phương pháp chứng từ kế toán

4.2. Phương pháp tài khoản kế toán

4.3. Phương pháp tính giá

4.4. Phương pháp tổng hợp – cân đối kế toán

5. Thực hành

Thời gian: 1h

- Phân tích tài sản của đơn vị kế toán

- Xác định đối tượng chung của hạch toán kế toán

- Phân loại tài sản của đơn vị theo 2 cách phân loại

- Tính tổng giá trị tài sản và nguồn hình thành tài sản của đơn vị

Chương 2: Phương pháp chứng từ kế toán

Mục tiêu:

- Trình bày được khái niệm, ý nghĩa của phương pháp chứng từ kế toán; chứng từ kế toán.
- Trình bày được nội dung cụ thể và tác dụng của từng cách phân loại chứng từ kế toán.
- Xác định được một chứng từ hợp pháp, hợp lệ.
- Vận dụng đúng trình tự luân chuyển chứng từ kế toán.
- Phân loại được các loại chứng từ kế toán, các loại kiểm kê.
- Lập được các chứng từ kế toán theo đúng mẫu quy định của chế độ kế toán hiện hành.
- Có ý thức tích cực, chủ động trong quá trình học tập.

Nội dung:

Thời gian: 6h (LT:3h; TH:3h)

1. Khái niệm, ý nghĩa của phương pháp chứng từ kế toán Thời gian: 0.25h
2. Các loại chứng từ kế toán Thời gian: 1.75h
 - 2.1. Khái niệm và ý nghĩa của chứng từ kế toán
 - 2.2. Các loại chứng từ kế toán
 - 2.3. Các yếu tố cơ bản của chứng từ
3. Trình tự luân chuyển chứng từ kế toán Thời gian: 0.5h
4. Kiểm kê Thời gian: 0.5h
5. Thực hành Thời gian: 2h
- Xác định các yếu tố của chứng từ kế toán.
- Phân loại chứng từ kế toán của đơn vị theo nội dung.
- Lập các chứng từ kế toán: Phiếu thu, phiếu chi, phiếu nhập kho, phiếu xuất kho, hoá đơn giá trị gia tăng
6. Kiểm tra Thời gian: 1h

Chương 3: Phương pháp tài khoản kế toán

Mục tiêu:

- Trình bày được khái niệm phương pháp tài khoản kế toán, tài khoản kế toán, định khoản kế toán.
- Mô tả được kết cấu chung của tài khoản kế toán.
- Vận dụng được cách ghi chép vào tài khoản kế toán trên các tài khoản kế toán trong hệ thống tài khoản kế toán.

- Mô tả được hệ thống tài khoản kế toán.
- Phân loại được kết cấu chung của một số loại tài khoản kế toán chủ yếu.
- Lập được định khoản kế toán các nghiệp vụ kinh tế phát sinh.
- Thực hiện được việc kiểm tra số liệu ghi chép trên tài khoản kế toán chi tiết và tài khoản kế toán tổng hợp.
- Phân loại được các tài khoản phản ánh trong hệ thống tài khoản kế toán
- Có ý thức tích cực, chủ động trong quá trình học tập.

Nội dung:

Thời gian: 17h (LT:13h; TH:4h)

1. Khái niệm, ý nghĩa của phương pháp tài khoản kế toán *Thời gian: 0.5h*

2. Tài khoản kế toán *Thời gian: 1.5h*

2.1. Khái niệm tài khoản kế toán

2.2. Kết cấu chung của tài khoản kế toán

2.3. Nội dung và kết cấu chung của một số loại tài khoản kế toán chủ yếu

3. Cách ghi chép vào tài khoản

Thời gian: 3h

3.1. Ghi đơn vào tài khoản kế toán

3.2. Ghi kép vào tài khoản kế toán

4. Kiểm tra số liệu ghi chép trên tài khoản kế toán

Thời gian: 3h

4.1. Kiểm tra số liệu ghi chép trên tài khoản tổng hợp

4.2. Kiểm tra số liệu ghi chép trên tài khoản kế toán chi tiết với tài khoản kế toán tổng hợp tương ứng

5. Phân loại tài khoản kế toán

Thời gian: 4h

5.1. Phân loại tài khoản theo nội dung kinh tế

5.2. Phân loại tài khoản theo công dụng và kết cấu

5.3. Phân loại theo mối quan hệ tài khoản kế toán với các báo cáo tài chính

5.4. Phân loại tài khoản kế toán theo mức độ khái quát của đối tượng kế toán phản ánh trong tài khoản

6. Hệ thống tài khoản kế toán

Thời gian: 1h

7. Thực hành

Thời gian: 3h

- Xác định nội dung, kết cấu của từng loại tài khoản

- Định khoản kế toán

- Phản ánh vào sơ đồ chữ T, cộng số phát sinh, tính số dư cuối tháng.

- Lập Bảng đối chiếu số phát sinh.

- Lập bảng chi tiết số phát sinh.

8. Kiểm tra

Thời gian: 1h

**Chương 4: Phương pháp tính giá
và kế toán các quá trình kinh tế chủ yếu**

Mục tiêu:

- Trình bày được khái niệm, ý nghĩa của phương pháp tính giá tài sản, nội dung của các bước tính giá tài sản.
- Mô tả được nội dung, kết cấu của các tài khoản sử dụng trong quá trình mua hàng, quá trình sản xuất, quá trình bán hàng.
- Xác định được nội dung chi phí cấu thành giá của từng loại tài sản.
- Phân tích được các yêu cầu của việc tính giá tài sản.
- Vận dụng cách ghi chép một số nghiệp vụ kinh tế phát sinh vào tài khoản kế toán.
- Thực hiện được việc ghi chép một số nghiệp vụ kinh tế phát sinh vào tài khoản kế toán.
- Vẽ được sơ đồ khái quát và giải thích trình tự ghi chép các nghiệp vụ kinh tế quá trình mua hàng, quá trình sản xuất, quá trình bán hàng vào tài khoản kế toán.
- Có ý thức tích cực, chủ động trong quá trình học tập.
- Tuân thủ chế độ kế toán doanh nghiệp

*Nội dung:**Thời gian: 22h (LT:15h; TH:7h)*

1. Phương pháp tính giá

Thời gian: 3h

1.1. Khái niệm và ý nghĩa của phương pháp tính giá

1.2. Yêu cầu của việc tính giá tài sản

1.3. Nguyên tắc tính giá của tài sản

1.4. Trình tự tính giá tài sản

2. Kế toán các quá trình kinh tế chủ yếu

Thời gian: 12h

2.1. Kế toán quá trình mua hàng

Thời gian: 4h

- Nhiệm vụ kế toán quá trình mua hàng

- Tài khoản kế toán sử dụng

- Cách ghi chép một số nghiệp vụ kinh tế chủ yếu vào tài khoản kế toán

2.2. Kế toán quá trình sản xuất

Thời gian: 4h

- Nhiệm vụ kế toán quá trình sản xuất

- Tài khoản kế toán sử dụng

- Cách ghi chép một số nghiệp vụ kinh tế chủ yếu vào tài khoản kế toán

2.3. Kế toán quá trình bán hàng

Thời gian: 4h

- Nhiệm vụ kế toán quá trình bán hàng

- Tài khoản kế toán sử dụng
- Cách ghi chép một số nghiệp vụ kinh tế chủ yếu vào tài khoản kế toán

3. Thực hành

Thời gian: 6h:

- Xác định các bước tính giá và quy tắc tính giá tài sản theo chế độ kế toán hiện hành.
- Ghi chép các nghiệp vụ kinh tế phát sinh thuộc quá trình mua hàng.
- Ghi chép các nghiệp vụ kinh tế phát sinh thuộc quá trình sản xuất.
- Ghi chép các nghiệp vụ kinh tế phát sinh thuộc quá trình bán hàng

4. Kiểm tra

Thời gian: 1h

Chương 5: Phương pháp tổng hợp – cân đối kế toán

Mục tiêu:

- Trình bày được khái niệm, ý nghĩa của phương pháp tổng hợp – cân đối kế toán; Bảng cân đối kế toán.
- Mô tả được nội dung, kết cấu của Bảng cân đối kế toán.
- Nêu lên được nguyên tắc và phương pháp chung lập Bảng cân đối kế toán.
- Xác định được tính chất “cân đối” của Bảng cân đối kế toán.
- Phân loại được các trường hợp tăng, giảm tài sản hoặc nguồn vốn làm ảnh hưởng đến Bảng cân đối kế toán.
- Phân biệt được số dư trên các tài khoản để ghi vào các chỉ tiêu bên tài sản hoặc nguồn vốn cho phù hợp.
- Phân tích được mối quan hệ giữa Bảng cân đối kế toán với tài khoản kế toán.
- Có ý thức tích cực, chủ động trong quá trình học tập.
- Tuân thủ các quy định trong chế độ kế toán doanh nghiệp

Nội dung:

Thời gian: 10h (LT:5h; TH:5h)

1. Khái niệm, ý nghĩa của phương pháp tổng hợp – cân đối kế toán

Thời gian: 0.25h

2. Hệ thống bảng tổng hợp – cân đối kế toán

Thời gian: 0.5h

3. Những công việc chuẩn bị trước khi lập các Bảng tổng hợp – cân đối kế toán

Thời gian: 0.25h

4. Bảng cân đối kế toán

Thời gian: 4h

4.1. Khái niệm và ý nghĩa của Bảng cân đối kế toán

4.2. Nội dung và kết cấu của Bảng cân đối kế toán

4.3. Tính chất “cân đối” của Bảng cân đối kế toán

4.4. Nguyên tắc và phương pháp chung lập Bảng cân đối kế toán

4.5. Mối quan hệ giữa Bảng cân đối kế toán với tài khoản kế toán

5. Thực hành

Thời gian: 4h

- Sử dụng số liệu về số dư đầu kỳ trên tài khoản kế toán và các nghiệp vụ kinh tế phát sinh trong kỳ để lập bảng cân đối kế toán.
- Sử dụng số liệu trên bảng cân đối kế toán để mở tài khoản kế toán

6. Kiểm tra

Thời gian: 1h

Chương 6: Sổ kế toán và hình thức kế toán

Mục tiêu:

- Trình bày được khái niệm, ý nghĩa của sổ kế toán.
- Phân biệt được các loại sổ kế toán
- Vận dụng được các quy tắc ghi sổ kế toán để ghi sổ kế toán.
- Chỉ ra được các phương pháp chữa sổ kế toán.
- Phân biệt được các hình thức kế toán
- Trình bày được đặc điểm, sổ kế toán sử dụng, trình tự và phương pháp ghi sổ theo từng hình thức.
- Tổ chức được hệ thống sổ kế toán
- Lựa chọn được hình thức kế toán phù hợp cho từng loại hình doanh nghiệp.
- Có ý thức tích cực, chủ động trong quá trình học tập.
- Tuân thủ chế độ kế toán doanh nghiệp

Nội dung:

Thời gian: 11h (LT:6h; TH:5h)

1. Sổ kế toán

Thời gian: 3h

1.1. Khái niệm và ý nghĩa sổ kế toán

1.2. Các loại sổ kế toán

1.3. Quy tắc sổ kế toán

- Ghi sổ kế toán
- Sửa chữa sai sót trong sổ kế toán
- Nguyên tắc lập và đăng ký sổ kế toán
- Nguyên tắc ghi sổ kế toán trên máy vi tính

2. Hình thức kế toán

Thời gian: 3.5h

2.1. Khái niệm hình thức kế toán

Thời gian: 0.5h

2.2. Hình thức kế toán

Thời gian: 3h

- Hình thức kế toán Chứng từ ghi sổ
- Hình thức kế toán Nhật ký chung

- Hình thức kế toán Nhật ký chứng từ
- Hình thức kế toán Nhật ký Sổ cái
- Hình thức kế toán trên máy vi tính

3. Thực hành

Thời gian: 4h

- Phân loại sổ kế toán và quy trình ghi sổ kế toán.
- Phân biệt các hình thức kế toán và xác định trình tự ghi sổ cho từng hình thức.
- Ghi sổ kế toán chi tiết: Nguyên liệu vật liệu, Phải trả người bán...
- Ghi sổ kế toán tổng hợp: Sổ Nhật ký chung, Sổ Cái
- Sửa chữa sai sót trên sổ kế toán.

4. Kiểm tra

Thời gian: 1h

Chương 7: Tổ chức công tác hạch toán kế toán

Mục tiêu:

- Trình bày được khái niệm, ý nghĩa và nhiệm vụ tổ chức công tác kế toán
- Chỉ ra được những yêu cầu để tổ chức tốt công tác kế toán.
- Nêu lên được một số nội dung cơ bản của tổ chức công tác kế toán.
- Phân biệt các hình thức tổ chức công tác kế toán.
- Nêu được những nhiệm vụ của công việc kiểm tra kế toán.
- Nhận biết được kiểm toán nội bộ.
- Vẽ được sơ đồ và giải thích được chức năng, nhiệm vụ của từng bộ phận và mối quan hệ giữa các bộ phận trong bộ máy kế toán theo từng hình thức tổ chức công tác kế toán.
- Có ý thức tích cực, chủ động trong quá trình học tập.
- Tuân thủ chế độ kế toán doanh nghiệp

Nội dung:

Thời gian: 3h (LT:3h)

1. Ý nghĩa và nhiệm vụ tổ chức công tác hạch toán kế toán *Thời gian: 0.5h*

1.1. Ý nghĩa tổ chức công tác hạch toán kế toán

1.2. Nhiệm vụ tổ chức công tác hạch toán kế toán

2. Nội dung tổ chức công tác hạch toán kế toán *Thời gian: 2.5h*

2.1. Tổ chức vận dụng hệ thống chứng từ kế toán

2.2. Tổ chức vận dụng hệ thống tài khoản kế toán

2.3. Tổ chức vận dụng hình thức kế toán

2.4. Tổ chức hệ thống báo cáo kế toán

2.5. Tổ chức bộ máy kế toán

2.6. Tổ chức kiểm tra kế toán và kiểm toán nội bộ

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH:

- Phòng học lý thuyết
- Máy tính, máy chiếu projecto
- Đề cương, giáo án, bài giảng môn học, giáo trình, tài liệu tham khảo
- Giáo trình, tài liệu phát tay và các tài liệu liên quan khác: Hệ thống tài khoản kế toán; Biểu mẫu chứng từ kế toán, sổ kế toán, Bảng đối chiếu số phát sinh, Bảng cân đối kế toán
- Ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm môn lý thuyết kế toán
- Câu hỏi, bài tập thực hành

V. PHƯƠNG PHÁP VÀ NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ::

- Kiểm tra lý thuyết với các nội dung đã học có liên hệ với thực tiễn.
- Thực hành: Kiểm tra và đánh giá các bài thảo luận của các nhóm qua các bài thực hành.
- Đánh giá trong quá trình học: Kiểm tra viết (Tự luận và trắc nghiệm)
- Đánh giá cuối môn học: Kiểm tra theo hình thức: Vấn đáp hoặc viết (Tự luận và trắc nghiệm)

VI. HƯỚNG DẪN CHƯƠNG TRÌNH:

1. Phạm vi áp dụng chương trình: Chương trình môn học được sử dụng để giảng dạy cho trình độ Trung cấp nghề. Tổng thời gian thực hiện môn học là 75 giờ, giáo viên giảng các tiết lý thuyết kết hợp với các bài tập thực hành đan xen.

2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy môn học:

- Hình thức giảng dạy chính của môn học: Lý thuyết trên lớp kết hợp với thảo luận nhóm
- Giáo viên trước khi giảng dạy cần phải căn cứ vào nội dung của từng bài học chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy.

3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý:

Chương 2, chương 3, chương 4, chương 5, chương 6

4. Tài liệu cần tham khảo:

- Chế độ kế toán doanh nghiệp
- Chuẩn mực kế toán
- Luật kế toán
- Giáo trình lý thuyết hạch toán kế toán của Học viện Tài chính – Nhà xuất bản Tài chính, 2004
- Giáo trình Lý thuyết hạch toán kế toán – Nhà xuất bản Tài chính, 2006.

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC BẮT BUỘC

Tên môn học: Quản trị doanh nghiệp

Mã số môn học: MH 15

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 390/QĐ-LTT ngày 06 tháng 4 năm 2015
của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)*

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC: QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

Mã số môn học: MH 15

Thời gian môn học: 45h

(Lý thuyết: 30h; Thực hành 15h)

I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔN HỌC:

- Vị trí: Môn học quản trị doanh nghiệp thuộc nhóm các môn chuyên môn của nghề kế toán doanh nghiệp được bố trí giảng dạy sau khi đã học xong các môn học cơ sở.
- Tính chất: Môn học quản trị doanh nghiệp cung cấp những kiến thức về cung cách tổ chức, điều hành để nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh của một doanh nghiệp trong điều kiện cạnh tranh của nền kinh tế thị trường.

II. MỤC TIÊU MÔN HỌC:

- Kiến thức:

- + Trình bày được những kiến thức cơ bản của kinh doanh và quản trị doanh nghiệp
- + Vận dụng nghiên cứu cơ cấu tổ chức bộ máy quản trị trong doanh nghiệp để thực hiện công tác kế toán được chính xác
- + Vận dụng các phương pháp lập kế hoạch vào công tác tài chính kế toán có hiệu quả nhất
- + Vận dụng vào thực tiễn cách thức quản trị một số nội dung trong doanh nghiệp

- Kỹ năng:

- + Lựa chọn được các cung cách tổ chức, điều hành và tham mưu cho lãnh đạo doanh nghiệp về phương pháp, hình thức, biện pháp quản trị doanh nghiệp để nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh của một doanh nghiệp
- + Tổ chức được công tác tài chính, kế toán phù hợp với từng doanh nghiệp
- + Sử dụng kiến thức đã được nghiên cứu làm cơ sở cho việc nhận thức và ứng dụng vào hoạt động thực tiễn khi là nhân viên quản lý kinh tế tài chính của doanh nghiệp.

- Thái độ:

- + Có ý thức học tập theo phương pháp biết suy luận, kết hợp lý luận với thực tiễn
- + Có thái độ nghiêm túc, cách tiếp cận khoa học khi xem xét một vấn đề thuộc lĩnh vực quản trị doanh nghiệp

III. NỘI DUNG MÔN HỌC:

1. Nội dung tổng quát và phân phối thời gian:

Số TT	Tên chương mục	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra
I	Doanh nghiệp và tổ chức bộ máy quản trị doanh nghiệp Bản chất hoạt động kinh doanh	14	9	4	1

	Doanh nghiệp và quản trị doanh nghiệp Cơ cấu tổ chức bộ máy quản trị doanh nghiệp				
II	Lập chiến lược, kế hoạch trong quản trị doanh nghiệp Chiến lược Lập kế hoạch Kỹ thuật dự thảo chiến lược trong quản trị kinh doanh	11	7	3	1
III	Quản trị nhân sự, khoa học - công nghệ trong doanh nghiệp Nội dung của quản trị nhân sự trong doanh nghiệp Quản trị khoa học công nghệ trong doanh nghiệp	8	6	2	
IV	Quản trị chi phí, kết quả và các chính sách tài chính doanh nghiệp Quản trị chi phí, kết quả Quản trị các chính sách tài chính doanh nghiệp	12	8	3	1
	Cộng	45	30	12	3

2. Nội dung chi tiết:

Chương 1: Doanh nghiệp và tổ chức bộ máy quản trị doanh nghiệp

Mục tiêu:

- Trình bày được khái niệm doanh nghiệp và quản trị doanh nghiệp
- Mô tả được các hình thức hoạt động kinh doanh
- Liệt kê được các nhân tố ảnh hưởng đến cơ cấu tổ chức doanh nghiệp
- Mô tả được các hệ thống tổ chức bộ máy quản trị doanh nghiệp
- Nhận biết được nhiệm vụ, chức năng, quyền hạn của bộ máy quản trị doanh nghiệp
- Xác định được đặc điểm của một hệ thống kinh doanh
- Giải thích được vai trò và bản chất của kinh doanh
- Giải thích được nội dung các hình thức tổ chức doanh nghiệp theo qui định của luật pháp

- Vận dụng nghiên cứu cơ cấu tổ chức bộ máy quản trị trong doanh nghiệp để thực hiện công tác kế toán được chính xác
- Nghiêm túc khi nghiên cứu

Nội dung:

Thời gian: 14h (LT:9h;TH:5h)

1. Bản chất hoạt động kinh doanh

Thời gian: 2h

1.1. Vai trò của kinh doanh

1.2. Bản chất của hệ thống kinh doanh

1.3. Sự cần thiết của hoạt động kinh doanh

1.4. Các hình thức hoạt động kinh doanh

1.5. Các loại tổ chức kinh doanh

1.6. Những đặc điểm của một hệ thống kinh doanh

2. Doanh nghiệp và quản trị doanh nghiệp

Thời gian: 4h

2.1. Khái niệm doanh nghiệp

2.2. Khái niệm quản trị doanh nghiệp

2.3. Các hình thức tổ chức doanh nghiệp theo qui định của luật pháp

- Doanh nghiệp tư nhân

- Công ty trách nhiệm hữu hạn

- Công ty cổ phần

- Các tổ chức kinh tế khu vực Nhà nước

- Các loại hình tổ chức kinh doanh khác

3. Cơ cấu tổ chức bộ máy quản trị doanh nghiệp

Thời gian: 3h

3.1. Các yêu cầu chủ yếu

3.2. Các nhân tố ảnh hưởng đến cơ cấu tổ chức doanh nghiệp

3.3. Các hệ thống tổ chức bộ máy quản trị doanh nghiệp

3.4. Xây dựng bộ máy quản trị doanh nghiệp

4. Thực hành

Thời gian: 4h

- Thảo luận vai trò của doanh nghiệp. Doanh nghiệp phải làm gì để đóng góp cho xã hội

- Thảo luận về ba hình thức cơ bản của hoạt động kinh doanh. Mỗi hình thức có mối liên hệ gì khác với các hình thức khác

- Thảo luận về những thay đổi chủ yếu của nền kinh tế Việt Nam trong những năm qua

- Nhà doanh nghiệp phải làm thế nào để góp phần vào sự phát triển kinh tế của đất nước

- Giải thích nội dung các hình thức tổ chức doanh nghiệp theo qui định của luật pháp
- Mô tả các cơ cấu tổ chức bộ máy quản trị doanh nghiệp

5. Kiểm tra

Thời gian: 1h

Chương 2: **Lập chiến lược, kế hoạch trong quản trị doanh nghiệp**

Mục tiêu:

- Xác định được trình tự quá trình quản trị chiến lược
- Mô tả được các loại mục tiêu kinh doanh của doanh nghiệp
- Biết được các yếu tố ảnh hưởng đến việc lập kế hoạch
- Liệt kê được các loại kế hoạch trong doanh nghiệp
- Mô tả được quá trình dự thảo chiến lược kinh doanh
- Tóm tắt được các lĩnh vực kinh doanh
- Phân tích, dự báo được môi trường kinh doanh của doanh nghiệp
- Vận dụng được các phương pháp lập kế hoạch vào việc lập kế hoạch cho doanh nghiệp

Nội dung:

Thời gian: 11h (LT:7h;TH:4h)

1. Chiến lược

Thời gian: 1.5h

1.1. Vai trò của lập chiến lược

1.2. Các cấp chiến lược

1.3. Quá trình quản trị chiến lược

2. Lập kế hoạch

Thời gian: 3.5h

2.1. Hoạch định mục tiêu kinh doanh

Thời gian: 0.5h

2.2. Những yếu tố ảnh hưởng đến việc lập kế hoạch

Thời gian: 1h

2.3. Lập kế hoạch

Thời gian: 2h

- Khái niệm

- Các loại kế hoạch

- Phối hợp kế hoạch

- Cụ thể hoá kế hoạch

- Các phương pháp kế hoạch

3. Kỹ thuật dự thảo chiến lược trong quản trị kinh doanh

Thời gian: 2h

3.1. Phân tích, dự báo môi trường kinh doanh

3.2. Dự thảo chiến lược kinh doanh

3.3. Hoạch định chương trình quản trị kinh doanh

4. Thực hành

Thời gian: 3h

- Lập kế hoạch trong doanh nghiệp
- Phân tích, dự báo môi trường kinh doanh

5. Kiểm tra

Thời gian: 1h

Chương 3: Quản trị nhân sự, khoa học - công nghệ trong doanh nghiệp

Mục tiêu:

- Trình bày được khái niệm và vai trò của quản trị nhân sự
- Biết các nguyên tắc quản trị trong doanh nghiệp
- Trình bày được nội dung của công nghệ và quản trị khoa học công nghệ trong doanh nghiệp
- Mô tả được các nội dung của hoạt động quản trị nhân sự
- Vận dụng vào thực tế công tác quản trị nhân sự và quản trị khoa học công nghệ ở doanh nghiệp.
- Nghiêm túc khi nghiên cứu

Nội dung:

Thời gian: 8h (LT:6h;TH:2h)

1. Nội dung của quản trị nhân sự trong doanh nghiệp

Thời gian: 2.5h

- 1.1. Khái niệm quản trị nhân sự trong doanh nghiệp
- 1.2. Vai trò của quản trị nhân sự trong doanh nghiệp
- 1.3. Nguyên tắc quản trị nhân sự trong doanh nghiệp
- 1.4. Hoạt động quản trị nhân sự

- Chính sách nhân sự
- Hoạch định nguồn nhân lực
- Tuyển mộ và tuyển chọn
- Các phương pháp tuyển mộ
- Huấn luyện và phát triển
- Đánh giá công việc
- Sự đãi ngộ về tài chính

2. Quản trị khoa học công nghệ trong doanh nghiệp

Thời gian: 3.5h

2.1. Khái quát về công nghệ và quản trị khoa học công nghệ

Thời gian: 2h

- Khái quát về công nghệ
- Quản trị khoa học công nghệ

2.2. Ứng dụng tiến bộ khoa học – công nghệ trong doanh nghiệp và chuyển giao công nghệ

Thời gian: 1.5h

- Ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật
- Chuyên giao công nghệ

3. Thực hành

Thời gian: 2h

- Những hoạt động của quản trị nhân sự
- Quản trị khoa học công nghệ trong doanh nghiệp
- Làm các câu hỏi trắc nghiệm liên quan đến vấn đề nghiên cứu

Chương 4: Quản trị chi phí, kết quả và các chính sách tài chính doanh nghiệp

Mục tiêu:

- Định nghĩa được doanh thu, thương vụ, chi phí và lợi nhuận
- Trình bày được các phương pháp quản trị chi phí kết quả theo hai chìa khoá: phân bổ truyền thống và mức lãi thô
- Trình bày được nội dung các chính sách tài chính quan trọng của doanh nghiệp
- Vận dụng phương pháp tính mức lãi thô để đưa ra mức giá đàm phán cho một đơn hàng
- Giải thích được thế nào là tài chính và quản trị tài chính
- Vận dụng vào thực tiễn công tác quản trị tài chính để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh cho doanh nghiệp.
- Nghiêm túc khi nghiên cứu

Nội dung:

Thời gian: 12h (LT:8h;TH:4h)

1. Quản trị chi phí, kết quả

Thời gian: 4h

1.1. Các khái niệm cơ bản

Thời gian: 2h

- Doanh thu và hoạt động doanh thu
- Thương vụ
- Chi phí
- Lợi nhuận

1.2. Quản trị chi phí, kết quả theo phương thức sử dụng các chìa khoá phân bổ truyền thống

Thời gian: 1h

1.3. Quản trị chi phí, kết quả theo phương thức sử dụng chìa khoá mức lãi thô

Thời gian: 1h

2. Quản trị các chính sách tài chính doanh nghiệp

Thời gian: 4h

2.1. Khái niệm, vai trò và nội dung của quản trị tài chính

Thời gian: 1h

2.2. Một số chính sách tài chính quan trọng của doanh nghiệp

Thời gian: 3h

a. Chính sách nguồn vốn

b. Chính sách mắc nợ của doanh nghiệp

- c. Chính sách thay thế tín dụng
- d. Chính sách khấu hao
- e. Chính sách quản trị dự trữ
- f. Chính sách bán chịu của doanh nghiệp

3. Thực hành

Thời gian: 4h

- Trình bày các phương pháp quản trị bằng 2 phương pháp truyền thống và mức lãi thô
- Tìm hiểu các chính sách tài chính của doanh nghiệp
- Làm các câu hỏi trắc nghiệm dạng đúng, sai và điền khuyết
- Làm các bài tập thực hành về tính mức lãi thô

4. Kiểm tra

Thời gian: 1h

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH:

- Phòng học lý thuyết
- Máy tính, máy chiếu projecto
- Đề cương, giáo án, bài giảng môn học, giáo trình, tài liệu tham khảo
- Giáo trình, tài liệu phát tay và các tài liệu liên quan khác:
- Ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm môn quản trị doanh nghiệp
- Câu hỏi, bài tập thực hành

V. PHƯƠNG PHÁP VÀ NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ::

- Kiểm tra lý thuyết với các nội dung đã học có liên hệ với thực tiễn.
- Thực hành: Kiểm tra và đánh giá các bài thảo luận của các nhóm qua các bài thực hành.
- Đánh giá trong quá trình học: Kiểm tra viết (Tự luận và trắc nghiệm)
- Đánh giá cuối môn học: Kiểm tra theo hình thức: Vấn đáp hoặc viết (Tự luận và trắc nghiệm)

VI. HƯỚNG DẪN CHƯƠNG TRÌNH:

1. Phạm vi áp dụng chương trình: Chương trình môn học được sử dụng để giảng dạy cho trình độ Trung cấp nghề. Tổng thời gian thực hiện môn học là 45 giờ, giáo viên giảng các tiết lý thuyết kết hợp với các bài tập thực hành đan xen.
2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy môn học:
 - Hình thức giảng dạy chính của môn học: Lý thuyết trên lớp kết hợp với thảo luận nhóm
 - Giáo viên trước khi giảng dạy cần phải căn cứ vào nội dung của từng bài học chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy.
3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý:

- Các loại hình doanh nghiệp
- Lập kế hoạch trong doanh nghiệp
- Quản trị nhân sự, khoa học công nghệ trong doanh nghiệp
- Quản trị chi phí kết quả và tài chính trong doanh nghiệp

4. Tài liệu cần tham khảo:

- Giáo trình quản trị kinh doanh của Học viện Hành chính quốc gia – Nhà xuất bản lao động, 2003
- Giáo trình Quản trị doanh nghiệp dùng trong các trường trung học chuyên nghiệp của Sở giáo dục đào tạo Hà Nội, 2005
- Giáo trình quản trị học của PGS.TS. Nguyễn Thị Liên Diệp – Nhà xuất bản thống kê, 2006
- Giáo trình Quản trị doanh nghiệp của tác giả Nguyễn Hải Sản - Nhà xuất bản tài chính, 2007
- Luật doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thực hiện
- Thông tin trên các tạp chí chuyên ngành như: Thời báo kinh tế, Diễn đàn doanh nghiệp
- Thông tin trên truyền hình, báo, đài
- Thông tin trên mạng internet.

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC BẮT BUỘC

Tên môn học: Thống kê doanh nghiệp

Mã số môn học: MH 16

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 390/QĐ-LTT ngày 06 tháng 4 năm 2015
của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)*

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC: THỐNG KÊ DOANH NGHIỆP

Mã số môn học: MH 16

Thời gian môn học: 60h

(Lý thuyết: 30h; Thực hành: 30h)

I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔN HỌC:

- Vị trí: Môn học thống kê doanh nghiệp nằm trong nhóm kiến thức chuyên môn của nghề Kế toán doanh nghiệp.
- Tính chất: Môn học thống kê doanh nghiệp cung cấp những kiến thức cơ bản, nền tảng về thống kê làm cơ sở cho học sinh nhận thức các môn chuyên môn của nghề.

II. MỤC TIÊU MÔN HỌC:

- Kiến thức:

+ Trình bày và phân tích được đối tượng nghiên cứu của thống kê

+ Trình bày được nội dung thống kê kết quả sản xuất kinh doanh, thống kê nguyên liệu vật liệu, tài sản cố định, lao động tiền lương, giá thành và tình hình tài chính trong doanh nghiệp sản xuất.

- Kỹ năng:

+ Thống kê được kết quả sản xuất kinh doanh, tài sản, lao động tiền lương, giá thành, tình hình tài chính trong doanh nghiệp.

+ Ứng dụng được các kiến thức trong môn Thống kê doanh nghiệp vào thực tế sản xuất

- Thái độ:

+ Xác định đúng mục tiêu của môn học

+ Có thái độ học tập nghiêm túc, cẩn thận và chính xác trong luyện tập

III. NỘI DUNG MÔN HỌC::

1. Nội dung tổng quát và phân phối thời gian:

Số TT	Tên chương mục	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra
I	Những vấn đề cơ bản của thống kê doanh nghiệp Vai trò của thông tin thống kê đối với quản lý doanh nghiệp Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của thống kê doanh nghiệp Phương pháp luận của thống kê doanh nghiệp Nhiệm vụ công tác thống kê doanh nghiệp	2	2		
II	Thống kê kết quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp	8	4	3	1

	Những khái niệm cơ bản Hệ thống chỉ tiêu thống kê kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và phương pháp tính Thống kê chất lượng sản phẩm Phương pháp phân tích thống kê nhân tố ảnh hưởng đến kết quả sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp				
III	Thống kê nguyên liệu vật liệu trong doanh nghiệp sản xuất Ý nghĩa và nhiệm vụ của thống kê nguyên vật liệu trong doanh nghiệp sản xuất Thống kê tình hình cung cấp nguyên vật liệu trong doanh nghiệp sản xuất Thống kê dự trữ nguyên vật liệu dùng cho sản xuất Thống kê tình hình sử dụng nguyên vật liệu	8	4	3	1
IV	Thống kê tài sản cố định trong doanh nghiệp Ý nghĩa, nhiệm vụ của thống kê tài sản cố định trong doanh nghiệp Thống kê khối lượng và kết cấu TSCĐ Thống kê tình hình biến động và hiệu quả sử dụng TSCĐ Thống kê thiết bị trong sản xuất	11	5	5	1
V	Thống kê lao động, năng suất lao động và tiền lương trong doanh nghiệp Thống kê lao động trong doanh nghiệp Thống kê năng suất lao động trong doanh nghiệp Thống kê tiền lương trong doanh nghiệp	10	5	5	
VI	Thống kê giá thành sản phẩm của doanh nghiệp Khái niệm chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm Ý nghĩa, nhiệm vụ thống kê giá thành sản phẩm Thống kê giá thành sản phẩm so sánh được Thống kê giá thành cho một đồng sản lượng hàng hoá	11	5	5	1

	Phân tích giá thành theo khoản mục chi phí				
VII	Thống kê các hoạt động tài chính trong doanh nghiệp sản xuất Thống kê vốn cố định Thống kê vốn lưu động Thống kê kết quả sản xuất kinh doanh	10	5	5	
	Cộng	60	30	26	4

2. Nội dung chi tiết:

Chương 1: Những vấn đề cơ bản của thống kê doanh nghiệp

Mục tiêu:

- Phân tích được vai trò thông tin của thống kê đối với quản lý
- Xác định được đối tượng và phạm vi nghiên cứu của thống kê
- Trình bày được nhiệm vụ công tác thống kê doanh nghiệp
- Hệ thống hoá được những vấn đề cơ bản của thống kê doanh nghiệp
- Có ý thức tự học, tự nghiên cứu tài liệu

Nội dung:

Thời gian: 2h (LT:2h)

1. Vai trò của thông tin thống kê đối với quản lý doanh nghiệp Thời gian: 1h

1.1. Vai trò của thông tin đối với quá trình hình thành và phát triển của doanh nghiệp

1.2. Nguồn thông tin phục vụ quản lý doanh nghiệp

2. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của thống kê doanh nghiệp Thời gian: 0.25h

3. Phương pháp luận của thống kê doanh nghiệp Thời gian: 0.5h

4. Nhiệm vụ công tác thống kê doanh nghiệp Thời gian: 0.25h

Chương 2: Thống kê kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp

Mục tiêu:

- Mô tả được những khái niệm cơ bản liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp
- Phân tích được hệ thống chỉ tiêu thống kê kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và phương pháp tính
- Trình bày được nội dung thống kê chất lượng sản phẩm
- Giải thích được phương pháp phân tích thống kê nhân tố ảnh hưởng đến kết quả sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp

- Thống kê và tính được kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp
- Thống kê và đánh giá được chất lượng sản phẩm trong doanh nghiệp
- Đánh giá được các nhân tố ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp
- Đánh giá được kết quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp từ đó có những đề xuất cụ thể cho doanh nghiệp
- Có ý thái độ nghiêm túc trong học tập
- Cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác trong luyện tập

Nội dung:

Thời gian: 8h (LT:4h; TH:4h)

1. Những khái niệm cơ bản

Thời gian: 1h

1.1. Hoạt động sản xuất và hoạt động sản xuất kinh doanh

1.2. Khái niệm về kết quả hoạt động sản xuất của doanh nghiệp

1.3. Các dạng biểu hiện kết quả hoạt động sản xuất của doanh nghiệp

1.4. Đơn vị biểu hiện kết quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp

1.5. Những nguyên tắc chung tính kết quả sản xuất kinh doanh

2. Hệ thống chỉ tiêu thống kê kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và phương pháp tính

Thời gian: 2h

2.1. Chỉ tiêu sản phẩm hiện vật của doanh nghiệp

2.2. Giá trị sản xuất

2.3. Chi phí trung gian

2.4. Chỉ tiêu giá trị gia tăng

2.5. Giá trị gia tăng thuần của doanh nghiệp

2.6. Doanh thu bán hàng

2.7. Doanh thu thuần

2.8. Lợi nhuận kinh doanh của doanh nghiệp

3. Thống kê chất lượng sản phẩm

Thời gian: 0.5h

4. Phương pháp phân tích thống kê nhân tố ảnh hưởng đến kết quả sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp

Thời gian: 0.5h

5. Thực hành

Thời gian: 3h

- Tính các chỉ tiêu giá trị sản xuất, giá trị gia tăng, giá trị gia tăng thuần
- Phân tích biến động giá trị sản xuất
- Tính chỉ tiêu giá trị gia tăng, giá trị gia tăng thuần theo các phương pháp
- Phân tích sự biến động của giá trị sản xuất

- Kiểm tra tình hình hoàn thành kế hoạch chất lượng sản phẩm theo các phương pháp

6. Kiểm tra

Thời gian: 1h

Chương 3: **Thống kê nguyên liệu vật liệu trong doanh nghiệp sản xuất**

Mục tiêu:

- Trình bày được ý nghĩa và nhiệm vụ của thống kê nguyên vật liệu trong doanh nghiệp
- Đánh giá được tình hình cung cấp nguyên vật liệu trong doanh nghiệp sản xuất
- Phân tích được các chỉ tiêu thống kê dự trữ nguyên vật liệu dùng cho sản xuất
- Trình bày được nội dung thống kê tình hình sử dụng nguyên vật liệu
- Thống kê và phân tích được tình hình cung cấp, dự trữ và sử dụng nguyên vật liệu trong doanh nghiệp
- Đưa các giải pháp sử dụng hợp lý nguyên vật liệu trong doanh nghiệp
- Có thái độ nghiêm túc trong học tập
- Chăm thận, chính xác trong luyện tập

Nội dung:

Thời gian: 8h (LT:4h; TH:4h)

1. Ý nghĩa và nhiệm vụ của thống kê nguyên vật liệu trong doanh nghiệp sản xuất

Thời gian: 0.5h

1.1. Khái niệm, phân loại nguyên liệu vật liệu

1.2. Ý nghĩa, nhiệm vụ thống kê nguyên vật liệu trong doanh nghiệp

2. Thống kê tình hình cung cấp nguyên vật liệu trong doanh nghiệp sản xuất

Thời gian: 0.5h

2.1. Các chỉ tiêu thống kê tình hình cung cấp nguyên vật liệu

2.2. Kiểm tra, phân tích tình hình thực hiện kế hoạch cung cấp nguyên vật liệu

3. Thống kê dự trữ nguyên vật liệu dùng cho sản xuất *Thời gian: 1.5h*

3.1. Chỉ tiêu lượng nguyên vật liệu còn lại cuối kỳ

3.2. Chỉ tiêu lượng nguyên vật liệu dự trữ thường xuyên

3.3. Chỉ tiêu lượng vật tư dự trữ bổ sung

3.4. Chỉ tiêu lượng dự trữ vật liệu bảo hiểm cho sản xuất

3.5. Chỉ tiêu lượng nguyên vật liệu dự trữ theo thời vụ

4. Thống kê tình hình sử dụng nguyên vật liệu *Thời gian: 1.5h*

4.1. Các chỉ tiêu thống kê tình hình sử dụng nguyên vật liệu

4.2. Kiểm tra, phân tích tình hình sử dụng nguyên vật liệu

4.3. Phân tích mức tiêu hao nguyên vật liệu cho một đơn vị sản phẩm

5. Thực hành

Thời gian: 3h

- Đánh giá tình hình cung ứng và dự trữ nguyên vật liệu của doanh nghiệp
- Xác định khối lượng nguyên vật liệu mà doanh nghiệp phải dự trữ
- Kiểm tra tình hình sử dụng nguyên vật liệu của doanh nghiệp
- Phân tích mức tiêu hao nguyên vật liệu cho một đơn vị sản phẩm

6. Kiểm tra

Thời gian: 1h

Chương 4: **Thống kê tài sản cố định trong doanh nghiệp**

Mục tiêu:

- Nêu được ý nghĩa, nhiệm vụ của thống kê tài sản cố định trong doanh nghiệp
- Trình bày được nội dung thống kê khối lượng và kết cấu TSCĐ
- Giải thích được nội dung thống kê tình hình biến động và hiệu quả sử dụng TSCĐ
- Giải thích được nội dung thống kê thiết bị trong sản xuất
- Thống kê và phân tích được tình hình tài sản cố định trong doanh nghiệp
- Đề xuất các giải pháp sử dụng hiệu quả tài sản cố định trong doanh nghiệp
- Có ý thức học tập nghiêm túc
- Chăm thận, chính xác trong luyện tập

Nội dung:

Thời gian: 11h (LT:5h; TH:6h)

1. Ý nghĩa, nhiệm vụ của thống kê tài sản cố định trong doanh nghiệp

Thời gian: 1h

1.1. Khái niệm, phân loại tài sản cố định

1.2. Ý nghĩa của thống kê tài sản cố định

1.3. Nhiệm vụ của thống kê tài sản cố định

2. Thống kê khối lượng và kết cấu TSCĐ

Thời gian: 1h

2.1. Thống kê khối lượng TSCĐ

2.2. Thống kê kết cấu TSCĐ

3. Thống kê tình hình biến động và hiệu quả sử dụng TSCĐ

Thời gian: 1h

3.1. Thống kê tình hình tăng, giảm TSCĐ

3.2. Thống kê hiện trạng TSCĐ

3.3. Thống kê hiệu quả sử dụng TSCĐ

4. Thống kê thiết bị trong sản xuất

Thời gian: 2h

4.1. Thống kê số lượng thiết bị trong sản xuất

4.2. Thống kê thời gian thiết bị sản xuất

4.3. Thống kê năng suất thiết bị sản xuất

4.4. Thống kê sử dụng tổng hợp thiết bị sản xuất

5. Thực hành

Thời gian: 5h

- Xác định kết cấu của từng loại TSCĐ trong doanh nghiệp
- Xác định hệ số tăng giảm, hệ số đổi mới, hệ số loại bỏ của TSCĐ
- Xác định chỉ tiêu hao mòn TSCĐ
- Xác định hệ số sử dụng thiết bị
- Phân tích tình hình sử dụng thời gian thiết bị sản xuất của doanh nghiệp
- Phân tích sự biến động của năng suất thiết bị bình quân trong doanh nghiệp
- Phân tích tình hình sử dụng khối lượng sản phẩm do thiết bị sản xuất

6. Kiểm tra

Thời gian: 1h

Chương 5: Thống kê lao động, năng suất lao động và tiền lương trong doanh nghiệp

Mục tiêu:

- Trình bày được nội dung thống kê lao động trong doanh nghiệp
- Trình bày được nội dung thống kê năng suất lao động trong doanh nghiệp
- Trình bày được nội dung thống kê tiền lương trong doanh nghiệp
- Thống kê và phân tích được tình hình lao động, năng suất lao động và tiền lương trong doanh nghiệp
- Đề xuất giải pháp sử dụng hiệu quả lao động trong doanh nghiệp
- Có thái độ nghiêm túc trong học tập

Nội dung:

Thời gian: 10h (LT:5h; TH:5h)

1. Thống kê lao động trong doanh nghiệp

Thời gian: 1.5h

1.1. Ý nghĩa, nhiệm vụ của thống kê lao động trong doanh nghiệp

1.2. Thống kê số lượng lao động trong doanh nghiệp

1.3. Thống kê tình hình sử dụng thời gian lao động

2. Thống kê năng suất lao động trong doanh nghiệp

Thời gian: 1.5h

2.1. Ý nghĩa, nhiệm vụ của thống kê năng suất lao động trong doanh nghiệp

2.2. Phương pháp xác định năng suất lao động

2.3. Thống kê sự biến động của năng suất lao động

3. Thống kê tiền lương trong doanh nghiệp

Thời gian: 2h

3.1. Ý nghĩa, nhiệm vụ của thống kê tiền lương trong doanh nghiệp

3.2. Chỉ tiêu tiền lương bình quân

3.3. Phân tích sự biến động của tổng quỹ lương

3.4. Phân tích mối quan hệ giữa tốc độ tăng tiền lương bình quân và tốc độ tăng năng suất lao động *Thời gian: 0.5h*

4. Thực hành *Thời gian: 5h*

- Xác định số công nhân trong danh sách bình quân
- Xác định số công nhân tạm thời bình quân
- Phân tích tổng số giờ công làm việc thức tế hoàn toàn của công nhân trong doanh nghiệp
- Tính chỉ số năng suất lao động bình quân của công nhân trong doanh nghiệp
- Phân tích năng suất lao động bình quân của doanh nghiệp
- Xác định tiền lương bình quân
- Phân tích tình hình biến động tiền lương bình quân của doanh nghiệp
- Phân tích việc sử dụng tổng quỹ tiền lương của doanh nghiệp
- Phân tích mối quan hệ giữa tốc độ tăng tiền lương bình quân và tốc độ tăng năng suất lao động bình quân

Chương 6: **Thống kê giá thành sản phẩm của doanh nghiệp**

Mục tiêu:

- Nêu được khái niệm chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm
- Nêu được ý nghĩa, nhiệm vụ thống kê giá thành sản phẩm
- Trình bày nội dung thống kê giá thành sản phẩm so sánh được
- Trình bày nội dung thống kê giá thành cho một đồng sản lượng hàng hoá
- Trình bày được nội dung phân tích giá thành theo khoản mục chi phí
- Thống kê và phân tích được giá thành sản phẩm trong doanh nghiệp
- Đưa ra được các giải pháp hạ giá thành sản phẩm trong doanh nghiệp
- Lập được kế hoạch giá thành sản phẩm cho kì sau
- Có thái độ nghiêm túc trong học tập
- Chăm thận, chính xác trong luyện tập

Nội dung:

Thời gian: 10h (LT:4h; TH:6h)

1. Khái niệm chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm

Thời gian: 0.5h

1.1. Chi phí sản xuất và phân loại chi phí sản xuất

1.2. Giá thành sản phẩm và phân loại giá thành sản phẩm

2. Ý nghĩa, nhiệm vụ thống kê giá thành sản phẩm

Thời gian: 0.5h

3. Thống kê giá thành sản phẩm so sánh được

Thời gian: 1h

3.1. Chỉ số giá thành thực tế

3.2. Chỉ số giá thành kế hoạch

4. Thống kê giá thành cho một đồng sản lượng hàng hoá *Thời gian: 1h*

4.1. Khái niệm và cách xác định giá thành cho một đồng sản lượng hàng hoá

4.2. Phân tích giá thành cho một đồng sản lượng hàng hoá

5. Phân tích giá thành theo khoản mục chi phí *Thời gian: 2h*

5.1. Phân tích sự biến động khoản mục chi phí nguyên vật liệu ảnh hưởng đến giá thành sản phẩm

5.2. Phân tích sự biến động khoản mục chi phí tiền lương ảnh hưởng đến giá thành sản phẩm

5.3. Phân tích sự biến động khoản mục chi phí sản xuất chung ảnh hưởng đến giá thành sản phẩm

6. Thực hành *Thời gian: 5h*

- Xác định chỉ số biến động giá thành
- Tính chỉ số chung giá thành kế hoạch, giá thành thực tế
- Phân tích sự biến động giá thành cho một đồng sản lượng hàng hoá của doanh nghiệp
- Phân tích sự biến động khoản mục chi phí nguyên vật liệu ảnh hưởng đến giá thành
- Phân tích sự biến động của khoản mục chi phí tiền lương ảnh hưởng đến giá thành
- Phân tích sự biến động của khoản mục chi phí sản xuất chung ảnh hưởng đến giá thành

7. Kiểm tra *Thời gian: 1h*

Chương 7: **Thống kê các hoạt động tài chính trong doanh nghiệp sản xuất**

Mục tiêu:

- Trình bày nội dung thống kê vốn cố định
- Trình bày nội dung thống kê vốn lưu động
- Trình bày nội dung thống kê kết quả sản xuất kinh doanh
- Thống kê và phân tích được tình hình tài chính của doanh nghiệp
- Đề xuất được các giải pháp nhằm sử dụng hiệu quả vốn trong doanh nghiệp, làm tăng lợi nhuận cho doanh nghiệp
- Lập được kế hoạch tài chính của doanh nghiệp kì sau
- Có ý thức nghiêm túc trong học tập
- Cẩn thận, chính xác trong luyện tập

Nội dung:

Thời gian: 10h (LT:5h; TH:5h)

1. Thống kê vốn cố định *Thời gian: 1.5h*
 - 1.1. Chỉ tiêu mức vốn cố định
 - 1.2. Chỉ tiêu hiệu suất vốn cố định
 2. Thống kê vốn lưu động *Thời gian: 1.5h*
 - 2.1. Chỉ tiêu mức vốn lưu động
 - 2.2. Chỉ tiêu hiệu quả sử dụng vốn lưu động
 3. Thống kê kết quả sản xuất kinh doanh *Thời gian: 2h*
 - 3.1. Thống kê tổng doanh thu của doanh nghiệp
 - 3.2. Thống kê lợi nhuận của doanh nghiệp
 - 3.3. Thống kê doanh lợi của doanh nghiệp
 4. Thực hành *Thời gian: 5h*
 - Xác định mức vốn cố định bình quân
 - Tính hiệu suất vốn cố định
 - Xác định mức vốn lưu động
 - Tính số ngày luân chuyển của vốn lưu động
 - Tính hàm lượng vốn lưu động trong một đồng sản lượng hàng hoá thực hiện
 - Phân tích doanh thu tiêu thụ của doanh nghiệp
 - Phân tích tình hình lợi nhuận của doanh nghiệp
 - Tính tỷ suất lợi nhuận
 - Tính doanh lợi vốn chung
- IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH:**
- Phòng học lý thuyết
 - Máy tính, máy chiếu projecto
 - Đề cương, giáo án, bài giảng môn học, giáo trình, tài liệu tham khảo
 - Giáo trình, tài liệu phát tay và các tài liệu liên quan khác
 - Ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm môn Thống kê doanh nghiệp
 - Câu hỏi, bài tập thực hành
- V. PHƯƠNG PHÁP VÀ NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ::**
- Kiểm tra lý thuyết với các nội dung đã học có liên hệ với thực tiễn.
 - Thực hành: Kiểm tra và đánh giá các bài thảo luận của các nhóm qua các bài tập thực hành.
 - Đánh giá trong quá trình học:
 - + Kiểm tra viết (Tự luận và trắc nghiệm);

+ Thảo luận nhóm

- Đánh giá cuối môn học: Kiểm tra theo hình thức: Vấn đáp hoặc viết (Tự luận và trắc nghiệm)

VI. HƯỚNG DẪN CHƯƠNG TRÌNH:

1. Phạm vi áp dụng chương trình: Chương trình môn học được sử dụng để giảng dạy cho trình độ Trung cấp nghề. Tổng thời gian thực hiện môn học là 60 giờ, giáo viên giảng các giờ lý thuyết kết hợp với các bài tập thực hành đan xen.

2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy môn học:

- Hình thức giảng dạy chính của môn học: Lý thuyết trên lớp kết hợp với thảo luận nhóm
- Giáo viên trước khi giảng dạy cần phải căn cứ vào nội dung của từng bài học chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy.

3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý:

- Thống kê kết quả kinh doanh
- Thống kê nguyên liệu vật liệu
- Thống kê tài sản cố định
- Thống kê giá thành sản phẩm

4. Tài liệu cần tham khảo:

- Giáo trình Thống kê doanh nghiệp (Học viện Tài chính);
- Giáo trình Thống kê doanh nghiệp (Đại học kinh tế quốc dân),
- Giáo trình Thống kê doanh nghiệp (Đại học mở bán công TP.HCM),
- Giáo trình Thống kê doanh nghiệp (Đại học kinh tế TP.HCM) và một số tài liệu liên quan khác.

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC BẮT BUỘC

Tên môn học: Thuế

Mã số môn học: MH 17

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 390/QĐ-LTT ngày 06 tháng 4 năm 2015
của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)*

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC: THUẾ

Mã số môn học: MH 17

Thời gian môn học: 60h

(Lý thuyết 30h; Thực hành 30h)

I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔN HỌC:

- Vị trí: Môn học Thuế thuộc nhóm các môn học chuyên môn được bố trí giảng dạy sau khi đã học xong các môn học cơ sở. Môn học có vị trí quan trọng trong khoa học kinh tế quản lý nói chung và khoa học kế toán nói riêng.
- Tính chất: Môn học Thuế có tính chất hỗ trợ cho các môn học nghiệp vụ của nghề và vận dụng vào công tác thực tiễn của doanh nghiệp.

II. MỤC TIÊU MÔN HỌC:

- Kiến thức :

- + Trình bày được nội dung cơ bản của từng sắc thuế đang áp dụng tại các doanh nghiệp trong nền kinh tế hiện nay
- + Phân biệt được từng sắc thuế đang áp dụng tại các doanh nghiệp trong nền kinh tế hiện nay.

- Kỹ năng :

- + Tính toán được số tiền phải nộp ngân sách nhà nước của từng sắc thuế liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp theo chế độ hiện hành.
- + Vận dụng những nội dung chủ yếu của thuế và kết hợp với phương pháp tính thuế hợp lý cho từng trường hợp cụ thể và cho từng doanh nghiệp.

- Thái độ :

Thực hiện đúng những quy định và phương pháp tính của từng sắc thuế vào trong thực tế công tác chuyên môn.

III. NỘI DUNG MÔN HỌC:.

1. Nội dung tổng quát và phân phối thời gian:

Số TT	Tên chương mục	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra
I	Đối tượng, nhiệm vụ và phương pháp nghiên cứu Thuế và vai trò của thuế trong nền kinh tế Các yếu tố cấu thành nên một sắc thuế Phân loại thuế Các tiêu chí để xây dựng hệ thống thuế Đối tượng nghiên cứu	3	3		

II	Thuế Giá trị gia tăng Khái niệm, đặc điểm, nguyên tắc thiết lập và tác dụng của thuế GTGT Nội dung cơ bản của thuế giá trị gia tăng	14	7	6	1
III	Thuế Tiêu thụ đặc biệt Khái niệm, đặc điểm, nguyên tắc thiết lập và tác dụng của thuế tiêu thụ đặc biệt Nội dung cơ bản của thuế tiêu thụ đặc biệt	10	5	5	
IV	Thuế xuất khẩu, nhập khẩu Khái niệm, đặc điểm, nguyên tắc thiết lập và tác dụng của thuế xuất khẩu, nhập khẩu Nội dung cơ bản của thuế xuất khẩu, nhập khẩu	11	5	5	1
V	Thuế thu nhập doanh nghiệp Khái niệm, đặc điểm, nguyên tắc thiết lập và tác dụng của thuế thu nhập doanh nghiệp Nội dung cơ bản của thuế thu nhập doanh nghiệp	11	5	5	1
VI	Các khoản thuế và lệ phí khác Thuế thu nhập từ chuyển quyền sử dụng đất, chuyển nhượng quyền thuê đất Thuế thu nhập cá nhân Thuế tài nguyên Thuế nhà, đất Phí, lệ phí và thuế môn bài	11	5	5	1
	Cộng	60	30	26	4

2. Nội dung chi tiết

Bài mở đầu: Đối tượng nhiệm vụ và phương pháp nghiên cứu

Mục tiêu:

- Nhận biết được tính tất yếu khách quan của sự ra đời và phát triển cũng như vai trò của thuế đối với nền kinh tế, từ đó thấy được tầm quan trọng của nó đối với mọi hoạt động của nền kinh tế.
- Trình bày được các yếu tố cấu thành nên một sắc thuế

- Phân biệt được các sắc thuế trong nền kinh tế hiện nay

Nội dung:

Thời gian: 3h (LT:3h)

I. Thuế và vai trò của thuế trong nền kinh tế

Thời gian: 0.5h

1. Sự ra đời và phát triển của thuế
2. Khái niệm và đặc điểm của thuế
3. Vai trò của thuế trong nền kinh tế

II. Các yếu tố cấu thành nên một sắc thuế

Thời gian: 1h

1. Tên gọi của sắc thuế
2. Đối tượng nộp thuế
3. Đối tượng chịu thuế
4. Cơ sở tính thuế
5. Mức thuế
6. Chế độ giảm thuế, miễn thuế
7. Chế độ trách nhiệm
8. Thời hạn thu, thủ tục nộp thuế và các chế tài liên quan

III. Phân loại thuế

Thời gian: 0.75h

1. Phân loại theo đối tượng chịu thuế
2. Phân loại theo phương thức đánh thuế
3. Phân loại theo mối quan hệ đối với khả năng nộp thuế
4. Phân loại theo phạm vi thẩm quyền về thuế

IV. Các tiêu chí để xây dựng hệ thống thuế

Thời gian: 0.5h

1. Tính công bằng
2. Tính hiệu quả
3. Tính rõ ràng, minh bạch
4. Tính linh hoạt

V. Đối tượng, nhiệm vụ và phương pháp nghiên cứu

Thời gian: 0.25h

1. Đối tượng nghiên cứu
2. Nhiệm vụ nghiên cứu môn học
3. Phương pháp nghiên cứu môn học

Chương 1: Thuế giá trị gia tăng

Mục tiêu:

- Trình bày được những vấn đề cơ bản của thuế giá trị gia tăng
- Trình bày được những quy định cụ thể của thuế GTGT.

- Giải thích được sự ra đời của thuế GTGT cũng như tầm quan trọng của sắc thuế này đối với sự phát triển kinh tế- xã hội.
- Vận dụng những nội dung chủ yếu của thuế và kết hợp với phương pháp tính thuế hợp lý cho từng trường hợp cụ thể và cho từng doanh nghiệp.
- Làm được bài tập và tính ra đúng số thuế giá trị gia tăng phải nộp cho NSNN

Nội dung:

Thời gian: 14h (LT:7h; TH:7h)

1. Khái niệm, đặc điểm, nguyên tắc thiết lập và tác dụng của thuế GTGT

Thời gian: 1.5h

1.1. Khái niệm

1.2. Đặc điểm

1.3. Nguyên tắc thiết lập thuế GTGT

1.4. Tác dụng của thuế GTGT

2. Nội dung cơ bản của thuế giá trị gia tăng

Thời gian: 5.5h

2.1. Phạm vi áp dụng

- Đối tượng chịu thuế, không chịu thuế GTGT
- Đối tượng nộp thuế, không nộp thuế GTGT

2.2. Căn cứ tính thuế

- Giá tính thuế
- Thuế suất thuế GTGT

2.3. Phương pháp tính thuế GTGT

- Phương pháp khấu trừ thuế
- Phương pháp trực tiếp trên giá trị gia tăng

2.4. Quy định về hoá đơn chứng từ mua, bán hàng hoá, dịch vụ

2.5. Chế độ hoàn thuế

- Đối tượng và trường hợp được hoàn thuế
- Trách nhiệm của các đối tượng liên quan đến việc hoàn thuế
- Thẩm quyền giải quyết hoàn thuế
- Thời hạn giải quyết hoàn thuế

2.6. Chế độ giảm thuế, miễn thuế

2.7. Đăng ký, kê khai thuế, nộp thuế và quyết toán thuế

- Đăng ký nộp thuế GTGT
- Kê khai thuế GTGT
- Nộp thuế GTGT

- Quyết toán thuế GTGT

3. Thực hành

Thời gian: 6h

- Làm một số bài tập về thuế GTGT.

- Giáo viên cho ví dụ một bài tập cụ thể rồi phân tích hướng dẫn cách giải.

- Yêu cầu người học làm một số bài tập cụ thể.

- Yêu cầu sinh viên lên chữa bài tập và giáo viên nhận xét, đánh giá

4. Kiểm tra

Thời gian: 1h

Chương 2: Thuế tiêu thụ đặc biệt

Mục tiêu:

- Trình bày được những vấn đề cơ bản của thuế tiêu thụ đặc biệt và so sánh sự giống và khác nhau giữa thuế TTDB với thuế GTGT.

- Trình bày được những quy định cụ thể của thuế tiêu thụ đặc biệt.

- Giải thích được sự ra đời của thuế tiêu thụ đặc biệt cũng như tầm quan trọng của sắc thuế này đối với sự phát triển kinh tế- xã hội.

- Làm được bài tập và tính ra đúng số thuế tiêu thụ đặc biệt phải nộp cho NSNN

Nội dung:

Thời gian: 10h (LT:5h; TH:5h)

1. Khái niệm, đặc điểm, nguyên tắc thiết lập và tác dụng của thuế tiêu thụ đặc biệt

Thời gian: 1h

1.1. Khái niệm

1.2. Đặc điểm

1.3. Nguyên tắc thiết lập thuế tiêu thụ đặc biệt

1.4. Tác dụng của thuế tiêu thụ đặc biệt

2. Nội dung cơ bản của thuế tiêu thụ đặc biệt

Thời gian: 4h

2.1. Phạm vi áp dụng thuế tiêu thụ đặc biệt

- Đối tượng chịu thuế

- Đối tượng không chịu thuế

- Đối tượng nộp thuế tiêu thụ đặc biệt

2.2. Căn cứ tính thuế

- Giá tính thuế tiêu thụ đặc biệt

- Thuế suất thuế tiêu thụ đặc biệt

2.3. Phương pháp tính thuế tiêu thụ đặc biệt

2.4. Chế độ miễn, giảm, hoàn thuế tiêu thụ đặc biệt

- Các trường hợp được giảm thuế, miễn thuế
- Hoàn thuế tiêu thụ đặc biệt

2.5. Đăng ký, kê khai thuế, nộp thuế và quyết toán thuế

- Đăng ký thuế
- Kê khai thuế
- Hoá đơn, chứng từ
- Nộp thuế
- Quyết toán thuế tiêu thụ đặc biệt

3. Thực hành

Thời gian: 5h

- Làm một số bài tập về thuế tiêu thụ đặc biệt và bài tập kết hợp tính cả thuế giá trị gia tăng và thuế tiêu thụ đặc biệt.
- Giáo viên lấy một bài tập cụ thể rồi phân tích, hướng dẫn cách giải.
- Yêu cầu sinh viên làm bài tập.
- Yêu cầu sinh viên lên bảng chữa bài tập. Giáo viên nhận xét, đánh giá bài làm đó.

Chương 3: Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu

Mục tiêu:

- Trình bày được những vấn đề cơ bản của thuế xuất khẩu, nhập khẩu.
- Trình bày được những quy định cụ thể của thuế xuất nhập khẩu.
- Giải thích được sự ra đời của thuế xuất khẩu, nhập khẩu cũng như tầm quan trọng của sắc thuế này đối với sự phát triển kinh tế- xã hội.
- Làm được bài tập và tính ra đúng số thuế xuất khẩu, nhập khẩu phải nộp cho NSNN

Nội dung:

Thời gian: 11h (LT:5h; TH:6h)

1. Khái niệm, đặc điểm, nguyên tắc thiết lập và tác dụng của thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu

Thời gian: 0.5h

1.1. Khái niệm

1.2. Đặc điểm

1.3. Nguyên tắc thiết lập thuế xuất khẩu, nhập khẩu

1.4. Tác dụng của thuế xuất khẩu, nhập khẩu

2. Nội dung cơ bản của thuế xuất khẩu, nhập khẩu

Thời gian: 4.5h

2.1. Phạm vi áp dụng thuế xuất khẩu, nhập khẩu

- Đối tượng nộp thuế
- Đối tượng chịu thuế
- Đối tượng không chịu thuế

2.2. Căn cứ tính thuế

- Số lượng hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu
- Giá tính thuế
- Thuế suất thuế xuất khẩu, nhập khẩu

2.3. Phương pháp tính thuế xuất khẩu, nhập khẩu

2.4. Miễn thuế, xét miễn thuế, giảm thuế, hoàn thuế, truy thu thuế xuất khẩu, nhập khẩu

2.5. Đăng ký, kê khai thuế, nộp thuế xuất khẩu, nhập khẩu

- Kê khai hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu
- Thời điểm tính và thông báo thuế
- Thời hạn nộp thuế

3. Thực hành

Thời gian: 5h

- Làm một số bài tập về thuế xuất khẩu, nhập khẩu và bài tập kết hợp tính cả thuế giá trị gia tăng và thuế tiêu thụ đặc biệt.
- Giáo viên lấy một bài tập cụ thể rồi phân tích, hướng dẫn cách giải.
- Yêu cầu sinh viên làm bài tập.
- Yêu cầu sinh viên lên bảng chữa bài tập. Giáo viên nhận xét, đánh giá bài làm đó.

Chương 4: Thuế thu nhập doanh nghiệp

Mục tiêu:

- Nhận biết được vị trí quan trọng của thuế thu nhập doanh nghiệp đối với sự phát triển kinh tế, đồng thời giải thích được việc Nhà nước quản lý điều tiết hoạt động kinh doanh trong từng thời kỳ thông qua sắc thuế này.
- Trình bày được những vấn đề cơ bản của thuế thu nhập doanh nghiệp.
- Xác định được doanh thu tính thuế, chi phí hợp lý để tính ra được thu nhập chịu thuế trong từng thời kỳ.
- Biết áp dụng thuế suất đúng quy định cho các loại hình doanh nghiệp.
- Làm được bài tập và tính ra đúng số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp cho ngân sách nhà nước

Nội dung:

Thời gian: 11h (LT:5h; TH:6h)

1. Khái niệm, đặc điểm, nguyên tắc thiết lập và tác dụng của thuế thu nhập doanh nghiệp

Thời gian: 1h

1.1. Khái niệm

1.2. Đặc điểm

1.3. Nguyên tắc thiết lập thuế thu nhập DN

1.4. Tác dụng của thuế thu nhập doanh nghiệp

2. Nội dung cơ bản của thuế thu nhập doanh nghiệp

Thời gian: 4h

2.1. Đối tượng nộp thuế

2.2. Đối tượng chịu thuế

2.3. Căn cứ tính thuế

- Thu nhập chịu thuế
- Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp

2.4. Phương pháp tính thuế thu nhập DN

2.5. Miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp

- Điều kiện ưu đãi thuế thu nhập DN
- Các hình thức miễn, giảm thuế thu nhập DN
- Nguyên tắc thực hiện miễn, giảm thuế

2.6. Đăng ký, kê khai thuế, nộp thuế và quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp

- Đăng ký thuế thu nhập doanh nghiệp
- Kê khai thuế thu nhập doanh nghiệp
- Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp
- Quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp

3. Thực hành

Thời gian: 5h

- Làm một số bài tập về thuế thu nhập doanh nghiệp
- Giáo viên lấy một bài tập cụ thể rồi phân tích, hướng dẫn cách giải.
- Yêu cầu sinh viên làm bài tập.
- Yêu cầu sinh viên lên bảng chữa bài tập. Giáo viên nhận xét, đánh giá bài làm đó.

4. Kiểm tra

*Thời gian: 1h***Chương 5: Các khoản thuế và lệ phí khác***Mục tiêu:*

- Trình bày được nội dung khái quát của các khoản thuế và lệ phí khác.
- Phân biệt được giống và khác nhau giữa thuế nói chung và lệ phí.
- Viết được chính xác công thức tính thuế và các biểu thuế.
- Làm được bài tập và tính đúng số thuế và lệ phí phải nộp cho NSNN

*Nội dung:**Thời gian: 11h (LT:5h; TH:6h)*

1. Thuế thu nhập từ chuyển quyền sử dụng đất, chuyển nhượng quyền thuê đất

Thời gian: 1h

1.1. Đối tượng chịu thuế

1.2. Đối tượng nộp thuế

1.3. Thu nhập chịu thuế

1.4. Thuế suất thuế thu nhập từ chuyển quyền sử dụng đất, chuyển quyền thuê đất

1.5. Phương pháp tính thuế

2. Thuế thu nhập cá nhân

Thời gian: 1h

2.1. Giới thiệu chung về thuế thu nhập cá nhân

2.2. Đối tượng nộp thuế

2.3. Đối tượng chịu thuế và không chịu thuế

2.4. Thuế suất, biểu thuế

2.5. Phương pháp tính thuế

2.6. kê khai thuế, nộp thuế và quyết toán thuế

3. Thuế tài nguyên

Thời gian: 1h

3.1. Giới thiệu chung về thuế tài nguyên

3.2. Đối tượng nộp thuế

3.3. Đối tượng chịu thuế

3.4. Căn cứ tính thuế và phương pháp tính thuế

3.5. Miễn, giảm thuế tài nguyên

3.6. Đăng ký, kê khai, nộp thuế và quyết toán thuế

4. Thuế nhà, đất

Thời gian: 1h

4.1. Giới thiệu chung về thuế nhà, đất

4.2. Đối tượng nộp thuế

4.3. Đối tượng chịu thuế và không chịu thuế

4.4. Phương pháp và căn cứ tính thuế

4.5. Miễn, giảm thuế đất

4.6. Thủ tục kê khai, thu nộp thuế đất

5. Phí, lệ phí và thuế môn bài

Thời gian: 1h

5.1. Nội dung cơ bản của phí, lệ phí

5.2. Thuế môn bài

6. Thực hành

Thời gian : 5h

- Làm bài tập liên quan đến các thuế: Thuế thu nhập từ chuyển quyền sử dụng đất, chuyển nhượng quyền thuê đất; thuế thu nhập cá nhân; thuế tài nguyên và thuế nhà, đất.

- Hình thức thực hành là: Cho sinh viên làm bài tập khi dạy xong phần lý thuyết của từng sắc thuế này

7. Kiểm tra

Thời gian: 1h

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH:

- Phòng học lý thuyết
- Máy tính, máy chiếu projecto
- Đề cương, giáo án, bài giảng môn học, giáo trình, tài liệu tham khảo
- Giáo trình, tài liệu phát tay và các tài liệu liên quan khác: Luật thuế GTGT, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế xuất khẩu nhập khẩu, thuế thu nhập doanh nghiệp, Thuế tài nguyên và các loại thuế liên quan
- Ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm môn Thuế
- Câu hỏi, bài tập thực hành

V. PHƯƠNG PHÁP VÀ NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ::

- Kiểm tra lý thuyết với các nội dung đã học có liên hệ với thực tiễn
- Thực hành: Kiểm tra và đánh giá các bài thảo luận của các nhóm qua các bài tập thực hành.
- Đánh giá trong quá trình học:
 - + Kiểm tra viết (Tự luận và trắc nghiệm);
 - + Thảo luận nhóm
- Đánh giá cuối môn học: Kiểm tra theo hình thức: Vấn đáp hoặc viết (Tự luận và trắc nghiệm)

VI. HƯỚNG DẪN CHƯƠNG TRÌNH:

1. Phạm vi áp dụng chương trình: Chương trình môn học được sử dụng để giảng dạy cho trình độ Trung cấp nghề. Tổng thời gian thực hiện môn học là 60 giờ, giáo viên giảng các giờ lý thuyết kết hợp với các bài tập thực hành đan xen.

2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy môn học:

- Hình thức giảng dạy chính của môn học: Lý thuyết trên lớp kết hợp với thảo luận nhóm
- Giáo viên trước khi giảng dạy cần phải căn cứ vào nội dung của từng bài học chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy.

3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý:

- Thuế giá trị gia tăng
- Thuế tiêu thụ đặc biệt
- Thuế xuất khẩu nhập khẩu
- Thuế thu nhập doanh nghiệp

4. Tài liệu cần tham khảo:

- Giáo trình về lý thuyết thuế - NXB Tài chính 2005
- Các văn bản quy phạm pháp luật về thuế

- Giáo trình nghiệp vụ thuế - NXB Tài chính 2005
- Chính sách thuế 2007 - NXB Tài chính
- Bài tập thuế
- Các tài liệu khác liên quan tới thuế được lấy từ mạng

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC BẮT BUỘC

Tên môn học: Tài chính doanh nghiệp

Mã số môn học: MH 18

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 390/QĐ-LTT ngày 06 tháng 4 năm 2015
của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)*

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC: TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP

Mã số môn học: MH 18

Thời gian môn học: 90h

(Lý thuyết: 45h; Thực hành 45h)

I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔN HỌC:

- Vị trí: Tài chính doanh nghiệp là môn học chuyên môn chính trong chương trình đào tạo nghề kế toán doanh nghiệp. Là môn học được bố trí sau khi học xong các môn cơ sở và song song với môn kế toán doanh nghiệp.
- Tính chất:
 - + Môn học tài chính doanh nghiệp cung cấp những kiến thức về chuyên môn, là công cụ quan trọng để quản lý sản xuất kinh doanh một cách có hiệu quả.
 - + Thông qua kiến thức chuyên môn về tài chính doanh nghiệp, người học biết lập kế hoạch về tài chính, kiểm tra giám sát, đánh giá việc sử dụng vốn, đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao năng lực tài chính phù hợp với điều kiện thực tế tại doanh nghiệp.

II. MỤC TIÊU MÔN HỌC:

- Kiến thức:
 - + Mô tả được nội dung tổng quan tài chính doanh nghiệp
 - + Giải thích được các loại tài sản và nguồn vốn của doanh nghiệp
 - + Theo dõi, quản lý, kiểm tra một cách chặt chẽ các chi phí sản xuất kinh doanh
 - + Giải thích được các nội dung về giá thành, doanh thu và lợi nhuận của doanh nghiệp
 - + Vận dụng những kiến thức cơ bản của môn học vào công tác kế toán, tài chính ở vị trí làm việc sau này
- Kỹ năng:
 - + Tính toán được các chỉ tiêu về vốn và nguồn vốn trong doanh nghiệp
 - + Làm được các bài tập thực hành về tính khấu hao tài sản cố định, tính nhu cầu vốn lưu động, tính giá thành, tính doanh thu, tính thuế và tính lợi nhuận của doanh nghiệp
 - + Phân phối sử dụng và tạo lập các nguồn vốn trong doanh nghiệp một cách hiệu quả
 - + Xử lý, tính toán các số liệu tài chính ở doanh nghiệp để có số liệu kế toán thật sự chính xác
 - + Lập được các kế hoạch tài chính doanh nghiệp.
 - + Kiểm tra được tình hình tài chính doanh nghiệp
- Thái độ:
 - + Nghiêm túc, cẩn thận, trung thực khi nghiên cứu

- + Có ý thức học tập theo phương pháp biết suy luận, kết hợp lý luận với thực tiễn
- + Tuân thủ các luật và chế độ quản lý tài chính mà nghề học đòi hỏi

III. NỘI DUNG MÔN HỌC:

1. Nội dung tổng quát và phân phối thời gian:

Số TT	Tên chương mục	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra
I	Tổng quan về tài chính doanh nghiệp Tài chính doanh nghiệp Những nhân tố chủ yếu ảnh hưởng đến việc tổ chức tài chính doanh nghiệp	5	5		
II	Vốn cố định trong doanh nghiệp Tài sản cố định và vốn cố định trong doanh nghiệp Khấu hao tài sản cố định Bảo toàn và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn cố định	25	12	12	1
III	Vốn lưu động trong doanh nghiệp Vốn lưu động và các nhân tố ảnh hưởng kết cấu vốn lưu động trong doanh nghiệp Nhu cầu vốn lưu động và các phương pháp xác định nhu cầu vốn lưu động của doanh nghiệp Nguồn tài trợ ngắn hạn của doanh nghiệp Các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả sử dụng vốn lưu động	18	8	9	1
IV	Chi phí sản xuất kinh doanh và giá thành sản phẩm của doanh nghiệp Chi phí kinh doanh của doanh nghiệp Chi phí sản xuất kinh doanh và giá thành sản phẩm của doanh nghiệp Các loại thuế chủ yếu đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp	16	7	8	1
V	Doanh thu và lợi nhuận của doanh nghiệp Tiêu thụ sản phẩm và doanh thu tiêu thụ sản phẩm của doanh nghiệp	16	5	10	1

	Điểm hoà vốn và đòn bẩy kinh doanh Lợi nhuận và phân phối lợi nhuận trong doanh nghiệp				
VI	Kế hoạch hoá tài chính Phân tích tài chính - tiền đề của kế hoạch hoá tài chính Kế hoạch tài chính Dự kiến bảng cân đối tài sản theo các chỉ tiêu tài chính đặc trưng	10	8	1	1
	Cộng	90	45	40	5

2. Nội dung chi tiết:

Chương 1: Tổng quan về tài chính doanh nghiệp

Mục tiêu:

- Nhận biết được hoạt động của doanh nghiệp và tài chính
- Trình bày được các nội dung cơ bản của tài chính doanh nghiệp
- Trình bày được các nhân tố ảnh hưởng đến tổ chức tài chính doanh nghiệp
- Phân tích được vai trò của tài chính doanh nghiệp
- Phân biệt được các loại hình doanh nghiệp theo luật doanh nghiệp
- Giải thích được bản chất tài chính của doanh nghiệp
- Nghiêm túc khi nghiên cứu
- Tuân thủ luật và chế độ quản lý tài chính của nhà nước

Nội dung:

Thời gian: 5h (LT:5h)

1. Tài chính doanh nghiệp

1.1. Hoạt động của doanh nghiệp và tài chính

1.2. Nội dung tài chính doanh nghiệp

1.3. Vai trò của tài chính doanh nghiệp

2. Những nhân tố chủ yếu ảnh hưởng đến việc tổ chức tài chính doanh nghiệp

2.1. Hình thức pháp lý tổ chức doanh nghiệp

2.2. Đặc điểm kinh tế kỹ thuật của ngành kinh doanh

2.3. Môi trường kinh doanh

Chương 2: Vốn cố định trong doanh nghiệp

Mục tiêu:

- Trình bày được khái niệm tài sản cố định và vốn cố định

- Phân biệt được các loại tài sản cố định theo các tiêu thức phân loại
- Trình bày được nội dung hao mòn tài sản cố định
- Giải thích được hệ thống chỉ tiêu đánh giá hiệu quả sử dụng vốn cố định
- Tính được khấu hao tài sản cố định theo các phương pháp đã học
- Lập được kế hoạch khấu hao tài sản cố định tại doanh nghiệp
- Làm được các bài tập thực hành về tính khấu hao tài sản cố định
- Nghiêm túc khi nghiên cứu
- Cẩn thận, chính xác trong luyện tập
- Tuân thủ theo đúng chế độ tài chính

Nội dung:

Thời gian: 25h (LT:12h; TH:13h)

1. Tài sản cố định và vốn cố định trong doanh nghiệp

1.1. Tài sản cố định

1.2. Vốn cố định

2. Khấu hao tài sản cố định

2.1. Hao mòn tài sản cố định và khấu hao tài sản cố định

2.2. Các phương pháp tính khấu hao tài sản cố định

- Phương pháp khấu hao bình quân
- Phương pháp khấu hao theo số dư giảm dần
- Phương pháp khấu hao giảm dần kết hợp khấu hao bình quân
- Phương pháp khấu hao theo sản lượng

2.3. Phạm vi tính khấu hao

2.4. Chế độ tính khấu hao và lập kế hoạch khấu hao tài sản cố định

3. Bảo toàn và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn cố định

3.1. Bảo toàn vốn cố định

3.2. Hệ thống chỉ tiêu đánh giá hiệu quả sử dụng vốn cố định

4. Thực hành

- Phân biệt các loại tài sản cố định theo các tiêu thức phân loại
- So sánh tài sản cố định với các loại tài sản khác
- Nghiên cứu các qui định của nhà nước về chế độ tính khấu hao
- Làm các bài tập thực hành về tính khấu hao tài sản cố định và tính hiệu quả sử dụng vốn cố định
- Làm các bài tập thực hành về lập kế hoạch khấu hao tài sản cố định

5. Kiểm tra

Thời gian: 1h

Chương 3: **Vốn lưu động trong doanh nghiệp**

Mục tiêu:

- Trình bày được khái niệm vốn lưu động và các nhân tố ảnh hưởng đến vốn lưu động
- Liệt kê được các nguồn tài trợ ngắn hạn của doanh nghiệp
- Phân biệt được các loại vốn lưu động theo các tiêu thức phân loại
- Giải thích được các mô hình tài trợ vốn lưu động của doanh nghiệp
- Giải thích được hệ thống chỉ tiêu đánh giá hiệu quả sử dụng vốn lưu động
- Tính được vốn lưu động theo các phương pháp đã học
- Lập được kế hoạch nhu cầu vốn lưu động tại doanh nghiệp
- Làm được các bài tập thực hành về xác định nhu cầu vốn lưu động
- Nghiêm túc khi nghiên cứu
- Cẩn thận, chính xác trong luyện tập
- Tuân thủ theo đúng chế độ tài chính

Nội dung:

Thời gian: 18h (LT:8h; TH:10h)

1. Vốn lưu động và các nhân tố ảnh hưởng kết cấu vốn lưu động trong doanh nghiệp

1.1. Vốn lưu động của doanh nghiệp

1.2. Kết cấu vốn lưu động và các nhân tố ảnh hưởng

2. Nhu cầu vốn lưu động và các phương pháp xác định nhu cầu vốn lưu động của doanh nghiệp

2.1. Sự cần thiết phải xác định nhu cầu vốn lưu động

2.2. Các nguyên tắc xác định nhu cầu vốn lưu động

2.3. Các phương pháp xác định nhu cầu vốn lưu động và lập kế hoạch vốn lưu động

2.4. Xác định các nguồn vốn lưu động

3. Nguồn tài trợ ngắn hạn của doanh nghiệp

3.1. Các mô hình tài trợ vốn lưu động của doanh nghiệp

3.2. Các nguồn tài trợ ngắn hạn

3.3. Tổ chức đảm bảo nhu cầu vốn lưu động thường xuyên cần thiết

4. Các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả sử dụng vốn lưu động

4.1. Tốc độ luân chuyển vốn lưu động

4.2. Mức tiết kiệm vốn lưu động do tăng tốc độ luân chuyển

4.3. Hiệu quả sử dụng vốn lưu động

4.4. Hàm lượng vốn lưu động

4.5. Mức doanh lợi vốn lưu động

5. Thực hành

- Phân biệt được các loại vốn lưu động theo các tiêu thức phân loại
- So sánh vốn lưu động và vốn cố định
- Làm các bài tập thực hành về tính nhu cầu vốn lưu động và tính hiệu quả sử dụng vốn lưu động
- Làm các bài tập thực hành về lập kế hoạch nhu cầu vốn lưu động

6. Kiểm tra

Thời gian: 1h

Chương 4: **Chi phí sản xuất kinh doanh và giá thành sản phẩm của doanh nghiệp**

Mục tiêu:

- Trình bày được khái niệm chi phí sản xuất kinh doanh, giá thành sản phẩm
- Giải thích được các loại thuế chủ yếu trong doanh nghiệp
- Tính được thuế giá trị gia tăng, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế xuất khẩu nhập khẩu, thuế tài nguyên, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế sử dụng đất nông nghiệp và các loại thuế khác
- Lập được kế hoạch giá thành
- Làm được các bài tập tính các loại thuế chủ yếu cho doanh nghiệp
- Làm được các bài tập tính giá thành
- Nghiêm túc khi nghiên cứu
- Cẩn thận, chính xác trong luyện tập
- Tuân thủ theo đúng chế độ tài chính

*Nội dung:**Thời gian: 16h (LT:7h; TH:9h)*

1. Chi phí kinh doanh của doanh nghiệp

1.1. Khái niệm chi phí kinh doanh

1.2. Nội dung chi phí kinh doanh của doanh nghiệp

2. Chi phí sản xuất kinh doanh và giá thành sản phẩm của doanh nghiệp

2.1. Phân loại chi phí sản xuất kinh doanh

2.2. Giá thành và hạ giá thành sản phẩm của doanh nghiệp

2.3. Lập kế hoạch giá thành sản phẩm - dịch vụ trong doanh nghiệp

3. Các loại thuế chủ yếu đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp

- 3.1. Thuế giá trị gia tăng
- 3.2. Thuế tiêu thụ đặc biệt
- 3.3. Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu
- 3.4. Thuế tài nguyên
- 3.5. Thuế thu nhập doanh nghiệp
- 3.6. Các khoản thuế và lệ phí khác
- 4. Thực hành

- Phân biệt giữa chi phí sản xuất kinh doanh và giá thành sản phẩm
- Làm các bài tập tính giá thành sản xuất và giá thành toàn bộ
- Làm các bài tập lập kế hoạch giá thành theo yếu tố và theo khoản mục
- Làm các bài tập tính thuế

5. Kiểm tra

Thời gian: 1h

Chương 5: Doanh thu và lợi nhuận của doanh nghiệp

Mục tiêu:

- Nhận biết về tiêu thụ sản phẩm của doanh nghiệp
- Trình bày được khái niệm về lợi nhuận của doanh nghiệp
- Xác định được nội dung của lợi nhuận trong doanh nghiệp
- Theo dõi được các loại quỹ trong doanh nghiệp
- Xác định và vẽ được đồ thị điểm hoà vốn
- Giải thích được nội dung doanh thu tiêu thụ sản phẩm và các chỉ tiêu về lợi nhuận của doanh nghiệp
- Tính được doanh thu tiêu thụ sản phẩm và lợi nhuận của doanh nghiệp
- Lập được kế hoạch doanh thu tiêu thụ sản phẩm và kế hoạch lợi nhuận của doanh nghiệp
- Làm được các bài tập thực hành về tính doanh thu và tính lợi nhuận cho doanh nghiệp
- Làm được các bài tập thực hành về lập kế hoạch doanh thu và lợi nhuận cho doanh nghiệp
- Làm được các bài tập về xác định và phân tích điểm hoà vốn
- Làm được các bài tập về xác định đòn bẩy kinh doanh
- Nghiêm túc khi nghiên cứu
- Cẩn thận, chính xác trong luyện tập
- Tuân thủ theo đúng chế độ tài chính

Nội dung:

Thời gian: 16h (LT:5h; TH:11h)

1. Tiêu thụ sản phẩm và doanh thu tiêu thụ sản phẩm của doanh nghiệp

1.1. Tiêu thụ sản phẩm của doanh nghiệp

1.2. Doanh thu tiêu thụ sản phẩm hàng hoá dịch vụ

2. Điểm hoà vốn và đòn bẩy kinh doanh

2.1. Điểm hoà vốn

2.2. Đòn bẩy kinh doanh

3. Lợi nhuận và phân phối lợi nhuận trong doanh nghiệp

3.1. Khái niệm

3.2. Nội dung

3.3. Các chỉ tiêu về lợi nhuận

3.4. Kế hoạch hoá lợi nhuận

3.5. Phân phối lợi nhuận của doanh nghiệp

3.6. Biện pháp tăng lợi nhuận

3.7. Các quỹ của doanh nghiệp

4. Thực hành

- Giải thích các chỉ tiêu về lợi nhuận
- Tìm hiểu cách phân phối lợi nhuận ở các loại hình doanh nghiệp khác nhau
- Làm các bài tập tính doanh thu và tính lợi nhuận
- Làm các bài tập lập kế hoạch doanh thu và lập kế hoạch lợi nhuận
- Làm được các bài tập về xác định điểm hoà vốn và xác định đòn bẩy kinh doanh

5. Kiểm tra

Thời gian: 1h

Chương 6: Kế hoạch hoá tài chính

Mục tiêu:

- Hệ thống được các kế hoạch tài chính của doanh nghiệp
- Liệt kê được các loại kế hoạch tài chính cần lập trong năm
- Giải thích và tính được các hệ số tài chính đặc trưng của doanh nghiệp
- Đánh giá được tình hình tài chính của doanh nghiệp
- Làm các bài tập thực hành lập bảng cân đối tài sản theo các chỉ tiêu tài chính đặc trưng
- Lập được các kế hoạch tài chính doanh nghiệp
- Nghiêm túc khi nghiên cứu
- Cẩn thận, chính xác trong luyện tập

- Tuân thủ theo đúng chế độ tài chính

Nội dung:

Thời gian: 10h (LT:8h; TH:2h)

1. Phân tích tài chính - tiền đề của kế hoạch hoá tài chính

1.1. Phân tích các hệ số tài chính của doanh nghiệp

- Hệ số về khả năng thanh toán
- Hệ số về cơ cấu tài chính và tình hình đầu tư
- Hệ số về hoạt động
- Hệ số sinh lời

1.2. Phân tích diễn biến nguồn vốn và sử dụng vốn

2. Kế hoạch tài chính

2.1. Tầm quan trọng và nội dung kế hoạch tài chính

2.2. Trình tự và căn cứ lập kế hoạch tài chính

2.3. Kế hoạch lưu chuyển tiền tệ

3. Dự kiến bảng cân đối tài sản theo các chỉ tiêu tài chính đặc trưng

4. Thực hành

- Làm các bài tập thực lập kế hoạch tài chính của doanh nghiệp
- Làm các bài tập thực hành về phân tích tình hình tài chính thông qua các chỉ tiêu tài chính đặc trưng
- Làm các bài tập thực hành lập bảng cân đối tài sản theo các chỉ tiêu tài chính đặc trưng

5. Kiểm tra

Thời gian: 1h

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH:

- Phòng học lý thuyết
- Máy tính, máy chiếu projecto
- Đề cương, giáo án, bài giảng môn học, giáo trình, tài liệu tham khảo
- Giáo trình, tài liệu phát tay và các tài liệu liên quan khác
- Ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm môn Tài chính doanh nghiệp
- Câu hỏi thảo luận và bài tập thực hành

V. PHƯƠNG PHÁP VÀ NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ::

- Kiểm tra lý thuyết với các nội dung đã học có liên hệ với thực tiễn
- Thực hành: Kiểm tra và đánh giá các bài thảo luận của các nhóm qua các bài tập thực hành.
- Đánh giá trong quá trình học:
- + Kiểm tra viết (Tự luận và trắc nghiệm);

+ Thảo luận nhóm

- Đánh giá cuối môn học: Kiểm tra theo hình thức: Vấn đáp hoặc viết (Tự luận và trắc nghiệm)

VI. HƯỚNG DẪN CHƯƠNG TRÌNH:

1. Phạm vi áp dụng chương trình: Chương trình môn học được sử dụng để giảng dạy cho trình độ Trung cấp nghề. Tổng thời gian thực hiện môn học là 90 giờ, giáo viên giảng các giờ lý thuyết kết hợp với các bài tập thực hành đan xen.

2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy môn học:

- Hình thức giảng dạy chính của môn học: Lý thuyết trên lớp kết hợp với thảo luận nhóm
- Giáo viên trước khi giảng dạy cần phải căn cứ vào nội dung của từng bài học, xây dựng các bài thực hành cụ thể theo nội dung của từng chương, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy

3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý:

- Tài sản cố định và khấu hao tài sản cố định
- Vốn lưu động
- Chi phí, giá thành
- Doanh thu và lợi nhuận
- Phân tích tình hình tài chính doanh nghiệp thông qua các chỉ tiêu tài chính đặc trưng
- Lập kế hoạch tài chính doanh nghiệp

4. Tài liệu cần tham khảo:

- Giáo trình quản trị tài chính doanh nghiệp của Học viện tài chính - Nhà xuất bản Tài chính, 1999
- Giáo trình tài chính doanh nghiệp (Dùng trong các trường có đào tạo bậc trung học kinh tế, kế toán, tài chính) của Bộ Tài Chính - Nhà xuất bản Tài chính, 2000
- Giáo trình tài chính doanh nghiệp của Trường Đại học kinh tế quốc dân – Nhà xuất bản Thống kê, 2005
- Giáo trình phân tích tài chính doanh nghiệp của Học viện tài chính - Nhà xuất bản Tài chính, 2005
- Ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm kế toán tài chính doanh nghiệp - Nhà xuất bản Tài chính, 2005
- Giáo trình tài chính doanh nghiệp của Học viện tài chính – Nhà xuất bản Tài chính, 2007
- Các luật thuế và văn bản hướng dẫn thực hiện
- Các qui định về chế độ tài chính ở các doanh nghiệp
- Thông tin trên các tạp chí chuyên ngành như: Tạp chí nghiên cứu tài chính, Thời báo kinh tế, Thời báo tài chính...

- Thông tin trên mạng internet: Các trang web: www.vietnam.gov.vn : Chính Phủ Việt Nam; www.mof.gov.vn: Bộ Tài Chính.

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC BẮT BUỘC

Tên môn học: Kế toán doanh nghiệp

Mã số môn học: MH 19

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 390/QĐ-LTT ngày 06 tháng 4 năm 2015
của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)*

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC: KẾ TOÁN DOANH NGHIỆP

Mã số môn học: MH 19

Thời gian môn học: 240h

(Lý thuyết: 120h; Thực hành: 120h)

I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔN HỌC:

1. Vị trí: Môn kế toán doanh nghiệp là một bộ phận cấu thành quan trọng của hệ thống quản lý kinh tế tài chính, được học sau các môn tài chính doanh nghiệp, thuế; là cơ sở để học môn kế toán quản trị và thực hành kế toán.

2. Tính chất:

- Môn học kế toán doanh nghiệp cung cấp kiến thức về nghiệp vụ kế toán, là môn chuyên môn chính của nghề kế toán doanh nghiệp sản xuất kinh doanh.

- Thông qua kiến thức chuyên môn về kế toán doanh nghiệp, người học thực hiện được các nội dung về nghiệp vụ kế toán. Môn học kế toán doanh nghiệp có vai trò tích cực trong việc quản lý điều hành và kiểm soát các hoạt động kinh tế.

II. MỤC TIÊU MÔN HỌC:

1. Kiến thức:

- Vận dụng được kiến thức đã học về kế toán doanh nghiệp trong việc thực hiện thực hiện nghiệp vụ kế toán được giao

- Thực hiện được các nội dung về nghiệp vụ kế toán doanh nghiệp

- Vận dụng được kiến thức kế toán đã học vào ứng dụng các phần mềm kế toán.

2. Kỹ năng:

- Lập được chứng từ, kiểm tra, phân loại, xử lý chứng từ kế toán;

- Sử dụng được chứng từ kế toán trong ghi sổ kế toán chi tiết và tổng hợp;

- Lập được các báo cáo tài chính theo quy định

- Sử dụng được phần mềm kế toán vào thực tiễn công tác kế toán.

- Kiểm tra được công tác kế toán tài chính trong doanh nghiệp

3. Thái độ:

- Tuân thủ các chế độ kế toán tài chính do Nhà nước ban hành

- Có đạo đức lương tâm nghề nghiệp, có ý thức tổ chức kỷ luật, sức khỏe giúp cho người học sau khi tốt nghiệp có khả năng tìm kiếm việc làm tại các doanh nghiệp.

III. NỘI DUNG MÔN HỌC:

1. Nội dung tổng quát và phân phối thời gian:

Chương	Tên chương mục	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra
I	Tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp Nguyên tắc và nhiệm vụ tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp Nội dung tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp Tổ chức bộ máy kế toán	10	10		
II	Kế toán vốn bằng tiền Nội dung, nguyên tắc và nhiệm vụ kế toán vốn bằng tiền Kế toán tiền mặt Kế toán tiền gửi ngân hàng Kế toán tiền đang chuyển	15	7	7	1
III	Kế toán nguyên,vật liệu và công cụ, dụng cụ Khái niệm, nhiệm vụ của kế toán nguyên, vật liệu và công cụ dụng cụ	30	14	14	2

	Phân loại, nguyên tắc và phương pháp tính giá nguyên, vật liệu và công cụ dụng cụ Kế toán chi tiết nguyên, vật liệu, công cụ dụng cụ Kế toán tổng hợp nguyên, vật liệu, công cụ dụng cụ theo phương pháp kê khai thường xuyên Kế toán tổng hợp nguyên, vật liệu, công cụ dụng cụ theo phương pháp kiểm kê định kỳ Kế toán kiểm kê, đánh giá lại nguyên, vật liệu, công cụ dụng cụ Kế toán dự phòng giảm giá hàng tồn kho				
IV	Kế toán Tài sản cố định và Bất động sản đầu tư Khái niệm, nhiệm vụ kế toán tài sản cố định và bất động sản đầu tư Phân loại và đánh giá tài sản cố định, bất động sản đầu tư Phương pháp kế toán tăng, giảm tài sản cố định Kế toán tài sản cố định thuê Kế toán bất động sản đầu tư Kế toán khấu hao tài sản cố định Kế toán sửa chữa, nâng cấp tài sản cố	35	16	17	2

	định Kế toán tài sản thuế thu nhập hoãn lại liên quan đến tài sản cố định và bất động sản đầu tư				
V	Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương Kế toán tiền lương Nhiệm vụ kế toán tiền lương Phương pháp kế toán tiền lương Kế toán các khoản trích theo lương Nội dung các khoản trích theo lương Phương pháp kế toán	15	7	7	1
VI	Kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm Tổng quan về kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm Kế toán chi phí sản xuất theo phương pháp kê khai thường xuyên Kế toán chi phí sản xuất theo phương pháp kiểm kê định kỳ Tính giá thành sản phẩm Kế toán tập hợp chi phí và tính giá thành sản phẩm ở các loại hình doanh nghiệp chủ yếu	45	22	22	1
VII	Kế toán nghiệp vụ đầu tư tài chính	15	7	7	1

	Khái niệm, phân loại và nhiệm vụ kế toán đầu tư tài chính Kế toán đầu tư chứng khoán Kế toán đầu tư góp vốn tham gia liên doanh Kế toán đầu tư vào công ty con Kế toán đầu tư vào công ty liên kết Kế toán các khoản đầu tư tài chính khác Kế toán dự phòng giảm giá đầu tư tài chính ngắn hạn và dài hạn				
VIII	Kế toán các khoản phải thu và các khoản ứng trước Kế toán các khoản phải thu Khái niệm và nguyên tắc kế toán Kế toán phải thu của khách hàng Kế toán thuế GTGT được khấu trừ Kế toán phải thu nội bộ Kế toán các khoản phải thu khác Kế toán dự phòng phải thu khó đòi Kế toán các khoản ứng trước Kế toán tạm ứng Kế toán các khoản cầm cố, ký quỹ, ký cược Kế toán chi phí trả trước	20	9	10	1
IX	Kế toán thành phẩm, bán hàng, xác	45	22	22	1

	định kết quả Tổng quan về kế toán thành phẩm, bán hàng, chi phí và xác định kết quả hoạt động Kế toán thành phẩm Kế toán bán hàng Kế toán chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp Kế toán kết quả hoạt động				
X	Kế toán các khoản phải trả và nguồn vốn chủ sở hữu Kế toán nguồn vốn chủ sở hữu Kế toán các khoản nợ phải trả	25	12	12	1
XI	Báo cáo tài chính Khái niệm và ý nghĩa của báo cáo tài chính Hệ thống báo cáo tài chính trong doanh nghiệp Phương pháp lập báo cáo tài chính	30	13	15	2
	Cộng	240	120	113	17

2. Nội dung chi tiết:

Chương 1: Tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp

Mục tiêu:

- Trình bày được nguyên tắc, nhiệm vụ và nội dung của công tác kế toán doanh nghiệp
- Phân biệt được các hình thức ghi sổ kế toán trong doanh nghiệp

- Trình bày được các hình thức tổ chức bộ máy kế toán trong doanh nghiệp
- Vẽ được sơ đồ trình tự ghi sổ kế toán theo 4 hình thức theo quy định
- Lựa chọn được các hình thức tổ chức bộ máy kế toán phù hợp với từng loại hình doanh nghiệp

Nội dung:

Thời gian: 10h (LT:10h)

1. Nguyên tắc và nhiệm vụ tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp *Thời gian: 1h*
 - 1.1. Nguyên tắc tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp
 - 1.2. Nhiệm vụ tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp
2. Nội dung tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp *Thời gian: 7h*
 - 2.1. Tổ chức thực hiện chế độ chứng từ kế toán
 - 2.2. Tổ chức vận dụng hệ thống tài khoản kế toán ở doanh nghiệp
 - 2.3. Tổ chức thực hiện chế độ sổ kế toán ở doanh nghiệp
 - 2.4. Tổ chức thực hiện chế độ báo cáo tài chính và báo cáo kế toán quản trị
 - 2.5. Tổ chức thực hiện chế độ kiểm tra kế toán
 - 2.6. Tổ chức thực hiện chế độ kiểm kê tài sản
 - 2.7. Tổ chức thực hiện chế độ bảo quản, lưu trữ tài liệu kế toán
3. Tổ chức bộ máy kế toán *Thời gian: 2h*
 - 3.1. Tổ chức bộ máy kế toán theo hình thức tập trung
 - 3.2. Tổ chức bộ máy kế toán theo hình thức phân tán
 - 3.3. Tổ chức bộ máy kế toán theo hình thức hỗn hợp

Chương 2: Kế toán vốn bằng tiền

Mục tiêu:

- Trình bày được khái niệm và nguyên tắc kế toán vốn bằng tiền
- Xác định được các chứng từ kế toán liên quan đến vốn bằng tiền
- Hạch toán được các nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan đến vốn bằng tiền
- Ghi được sổ chi tiết và tổng hợp theo bài thực hành ứng dụng

Nội dung:

Thời gian: 15h (LT:7h; TH:8h)

1. Nội dung nguyên tắc và nhiệm vụ kế toán vốn bằng tiền *Thời gian: 1h*

1.1. Nội dung vốn bằng tiền

1.1.1. Tiền mặt

1.1.2. Tiền gửi ngân hàng

1.1.3. Tiền đang chuyển

1.2. Nguyên tắc kế toán vốn bằng tiền

1.3. Nhiệm vụ kế toán vốn bằng tiền

2. Kế toán tiền mặt

Thời gian: 3h

2.1. Nguyên tắc kế toán tiền mặt

2.2. Phương pháp kế toán

2.2.1. Chứng từ kế toán

2.2.2. Tài khoản chuyên dùng: TK 111

2.2.3. Kế toán các trường hợp chủ yếu

2.2.3.1. Kế toán thu, chi tiền Việt nam

2.2.3.2. Kế toán thu, chi ngoại tệ

3. Kế toán tiền gửi ngân hàng

Thời gian: 2h

3.1. Chứng từ kế toán

3.2. Tài khoản chuyên dùng: TK 112

3.2.3. Kế toán các trường hợp chủ yếu

4. Kế toán tiền đang chuyển

Thời gian: 1h

4.1. Chứng từ kế toán

4.2. Tài khoản sử dụng: TK 113

4.3. Kế toán các trường hợp chủ yếu

Thực hành : Kế toán vốn bằng tiền

Thời gian: 7h

- Xác định chứng từ kế toán
- Định khoản kế toán
- Ghi sổ chi tiết liên quan
- Ghi các sổ tổng hợp liên quan theo hình thức **nhật ký sổ cái, hình thức nhật ký chung**

Kiểm tra

Thời gian: 1h

Chương 3: Kế toán nguyên,vật liệu và công cụ, dụng cụ

Mục tiêu:

- Trình bày được khái niệm và nhiệm vụ của kế toán vật liệu công cụ dụng cụ
- Trình bày được phương pháp phân loại và cách tính giá vật liệu công cụ dụng cụ
- Vận dụng kiến thức kế toán chi tiết và tổng hợp vật liệu công cụ dụng cụ vào làm được bài thực hành ứng dụng
- Phân biệt được các loại vật liệu công cụ dụng cụ
- Thực hiện được các nghiệp vụ kế toán chi tiết và kế toán tổng hợp vật liệu công cụ dụng cụ
- Xác định được các chứng từ kế toán vật liệu công cụ dụng cụ
- Ghi được sổ chi tiết và tổng hợp theo bài thực hành ứng dụng

Nội dung:

Thời gian: 30h (LT:14h; TH:16h)

1. Khái niệm, nhiệm vụ của kế toán nguyên, vật liệu, công cụ dụng cụ *Thời gian: 0.5h*

1.1. Khái niệm

1.2. Nhiệm vụ

2. Phân loại, nguyên tắc và phương pháp tính giá nguyên, vật liệu, công cụ dụng cụ

Thời gian: 3.5h

2.1. Phân loại nguyên, vật liệu, công cụ dụng cụ

2.2. Nguyên tắc và phương pháp tính giá

3. Kế toán chi tiết nguyên, vật liệu, công cụ dụng cụ

Thời gian: 3h

3.1. Phương pháp mở thẻ song song

3.2. Phương pháp sổ đối chiếu luân chuyển

3.3. Phương pháp sổ dư

4. Kế toán tổng hợp nguyên, vật liệu, công cụ dụng cụ theo phương pháp kê khai thường xuyên

Thời gian: 3.5h

4.1. Khái niệm và nguyên tắc kế toán

4.2. Chứng từ kế toán

4.3. Tài khoản sử dụng

4.4. Phương pháp hạch toán các nghiệp vụ chủ yếu

- Kế toán nguyên, vật liệu, công cụ dụng cụ nhập kho
- Kế toán xuất nguyên, vật liệu, công cụ dụng cụ

5. Phương pháp hạch toán nguyên, vật liệu, công cụ dụng cụ theo phương pháp kiểm kê định kỳ

Thời gian: 1.5h

5.1. Khái niệm và nguyên tắc kế toán

5.2. Tài khoản sử dụng

5.3. Phương pháp kế toán

6. Kế toán kiểm kê đánh giá lại nguyên, vật liệu, công cụ dụng cụ

Thời gian: 1h

6.1. Khái niệm và nguyên tắc kế toán

6.2. Phương pháp kế toán các nghiệp vụ chủ yếu

7. Kế toán dự phòng giảm giá hàng tồn kho

Thời gian: 1h

7.1. Khái niệm và nguyên tắc kế toán

7.2. Tài khoản sử dụng, nội dung và kết cấu

7.3. Phương pháp hạch toán một số nghiệp vụ chủ yếu

Thực hành

Thời gian: 14h

- Tính giá vật tư theo giá thực tế
- Tính giá vật tư theo giá hạch toán
- Xác định chứng từ kế toán
- Định khoản kế toán
- Ghi sổ kế toán chi tiết kế toán vật tư hàng hóa
- Ghi sổ kế toán tổng hợp theo hình thức **chứng từ ghi sổ**
- Vào sổ kế toán tổng hợp theo hình thức **nhật ký chứng từ**

Kiểm tra

*Thời gian: 2h***Chương 4: Kế toán Tài sản cố định và Bất động sản đầu tư***Mục tiêu:*

- Trình bày được khái niệm và nhiệm vụ của kế toán tài sản cố định, bất động sản đầu tư và đầu tư dài hạn
- Trình bày được phương pháp phân loại và đánh giá tài sản cố định
- Phân biệt được bất động sản đầu tư và tài sản cố định
- Vận dụng kiến thức kế toán tài sản cố định, bất động sản đầu tư vào làm được bài thực hành ứng dụng
- Xác định được các chứng từ kế toán tài sản cố định, bất động sản đầu tư

*Nội dung:**Thời gian: 35h (LT:16h; TH:19h)*

1. Khái niệm, nhiệm vụ kế toán tài sản cố định và bất động sản đầu tư *Thời gian: 1h*

1.1. Khái niệm, tiêu chuẩn và đặc điểm của tài sản cố định và bất động sản đầu tư

1.1.1 Tài sản cố định

1.1.2. Bất động sản đầu tư

1.2. Nhiệm vụ kế toán tài sản cố định và bất động sản đầu tư

2. Phân loại và đánh giá tài sản cố định, bất động sản đầu tư

Thời gian: 2h

2.1. Phân loại tài sản cố định

2.1.1. Phân loại tài sản cố định căn cứ vào mục đích sử dụng

2.1.2. Phân loại tài sản cố định căn cứ vào quyền tự chủ vốn

2.1.3. Phân loại tài sản cố định căn cứ vào hình thái vật chất

2.1.4. Phân loại tài sản cố định căn cứ vào nguồn hình thành

2.2. Đánh giá tài sản cố định, bất động sản đầu tư

2.2.1. Đánh giá tài sản cố định

2.2.1.1. Tài sản cố định hữu hình

2.2.1.2. Tài sản cố định vô hình

2.2.1.3. Giá trị còn lại

2.2.2. Đánh giá bất động sản đầu tư

3. Phương pháp kế toán tăng, giảm tài sản cố định

Thời gian: 4.5h

3.1. Chứng từ kế toán

3.2. Nội dung kết cấu tài khoản

3.3. Kế toán tăng tài sản cố định

3.4. Kế toán giảm tài sản cố định

4. Kế toán tài sản cố định thuê

Thời gian: 3h

4.1. Một số quy định về tài sản cố định thuê

4.2. Kế toán tài sản cố định đi thuê

4.2.1. Kế toán tài sản cố định thuê tài chính

4.2.1.1. Khái niệm tài sản cố định thuê tài chính

4.2.1.2. Điều kiện giao dịch thuê tài chính

4.2.1.3. Phương pháp kế toán

4.2.1.3.1. Chứng từ kế toán

4.2.1.3.2. Tài khoản chuyên dùng: TK 212

4.2.1.3.3. Kế toán các trường hợp chủ yếu

4.2.2. Kế toán tài sản cố định thuê hoạt động

4.2.2.1. Chứng từ kế toán

4.2.2.2. Tài khoản chuyên dùng: TK 001

4.2.2.3. Kế toán các trường hợp chủ yếu

4.3. Kế toán tài sản cố định cho thuê hoạt động

5. Kế toán bất động sản đầu tư

Thời gian: 1h

5.1. Khái niệm và nguyên tắc kế toán

5.2. Tài khoản sử dụng, nội dung và kết cấu

5.3. Phương pháp hạch toán một số nghiệp vụ chủ yếu

6. Kế toán khấu hao TSCĐ

Thời gian: 1.5h

6.1. Khái niệm

6.2. Phạm vi tính trích khấu hao TSCĐ

6.3. Phương pháp tính trích khấu hao tài sản cố định

6.3.1. Phương pháp khấu hao đường thẳng

6.3.2. Phương pháp khấu hao theo số dư giảm dần có điều chỉnh

6.3.3. Phương pháp khấu hao theo sản lượng

6.4. Phương pháp kế toán khấu hao tài sản cố định

6.4.1. Chứng từ kế toán

6.4.2. Tài khoản chuyên dùng: TK 214

6.4.3. Kế toán các trường hợp chủ yếu

7. Kế toán sửa chữa, nâng cấp tài sản cố định

Thời gian: 2h

7.1. Khái niệm

7.2. Kế toán sửa chữa thường xuyên tài sản cố định

7.3. Kế toán sửa chữa lớn tài sản cố định

7.4. Kế toán chi phí xây dựng cơ bản

8. Kế toán tài sản thuế thu nhập hoãn lại liên quan đến tài sản cố định và bất động sản đầu tư

Thời gian: 1h

8.1. Khái niệm và nguyên tắc kế toán

8.2. Hạch toán một số nghiệp vụ kinh tế chủ yếu

Thực hành

Thời gian: 17h

- Xác định chứng từ
- Định khoản kế toán
- Vào sổ kế toán chi tiết liên quan tài sản cố định và Bất động sản đầu tư
- Vào sổ kế toán tổng hợp theo hình thức **chứng từ ghi sổ**
- Vào sổ kế toán tổng hợp theo hình thức **nhật ký chứng từ**

Kiểm tra

Thời gian: 2h

Chương 5: Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương

Mục tiêu:

- Trình bày được ý nghĩa và nhiệm vụ của kế toán tiền lương
- Phân biệt được các hình thức trả lương trong doanh nghiệp

- Xác định được các chứng từ kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương
- Thực hiện được các nghiệp vụ kế toán chi tiết và kế toán tổng hợp của kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương
- Ghi được sổ chi tiết và tổng hợp theo bài thực hành ứng dụng

Nội dung:

Thời gian: 15h (LT:7h; TH:8h)

1. Kế toán tiền lương

1.1. Nhiệm vụ kế toán tiền lương

Thời gian: 1h

1.1.1. Khái niệm tiền lương

1.1.2. Các hình thức tiền lương

1.1.3. Nhiệm vụ kế toán tiền lương

1.2. Phương pháp kế toán tiền lương

Thời gian: 2.5h

1.2.1. Chứng từ kế toán

1.2. Tài khoản chuyên dùng: TK 334 .

1.3. Kế toán các trường hợp chủ yếu

2. Kế toán các khoản trích theo lương

2.1. Nội dung các khoản trích theo lương

Thời gian: 1h

2.1.1. Quỹ bảo hiểm xã hội

2.1.2. Quỹ bảo hiểm y tế

2.1.3. Kinh phí công đoàn

2.2. Phương pháp kế toán

Thời gian: 2.5h

2.2.1. Chứng từ kế toán

2.2.2. Tài khoản chuyên dùng: TK 3382, TK 3383, TK 3384

2.3. Kế toán các trường hợp chủ yếu

2.4. Phương pháp xây dựng bảng phân bổ tiền lương và BHXH

Thực hành

Thời gian: 7h

- Xác định chứng từ
- Định khoản kế toán
- Lập bảng lương và bảng phân bổ tiền lương và bảo hiểm xã hội
- Vào sổ kế toán chi tiết cho các tài khoản 334, 338, 335
- Vào sổ kế toán tổng hợp theo hình thức **chứng từ ghi sổ**

Kiểm tra

Thời gian: 1h

Chương 6: Kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm

Mục tiêu:

- Phân loại được chi phí sản xuất
- Trình bày được đối tượng và phương pháp xác định giá thành sản phẩm
- Thực hiện được các nghiệp vụ kế toán chi tiết và kế toán tổng hợp của kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm
- Vận dụng kiến thức làm được bài thực hành ứng dụng
- Xác định được các chứng từ kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm
- Lập được thẻ tính giá thành

Nội dung:

Thời gian: 45h (LT:22h; TH:23h)

1. Tổng quan về kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm

1.1. Chi phí sản xuất

Thời gian: 2h

1.1.1. Khái niệm và phân loại chi phí sản xuất

1.1.1.1. Khái niệm

1.1.1.2. Phân loại chi phí sản xuất

1.1.2. Đối tượng và phương pháp kế toán tập hợp chi phí sản xuất

1.1.2.1. Đối tượng kế toán tập hợp chi phí sản xuất

1.1.2.2. Phương pháp kế toán tập hợp chi phí sản xuất

1.1.2.2.1. Phương pháp trực tiếp

1.1.2.2.2. Phương pháp phân bổ gián tiếp

1.2. Giá thành sản phẩm

Thời gian: 3h

1.2.1. Khái niệm và phân loại giá thành sản phẩm

1.2.1.1. Khái niệm

1.2.1.2. Phân loại giá thành sản phẩm

1.2.2. Đối tượng và phương pháp tính giá thành sản phẩm

1.2.2.1. Đối tượng tính giá thành

1.2.2.2. Phương pháp tính giá thành

1.2.2.1. Phương pháp tính giá thành giản đơn

1.2.2.2. Phương pháp hệ số

1.2.2.3. Phương pháp tính giá thành theo tỷ lệ

1.2.2.4. Phương pháp tính loại trừ chi phí

1.2.2.5. Phương pháp cộng chi phí

1.2.2.6. Phương pháp định mức

1.3. Mối quan hệ giữa chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm *Thời gian: 0.5h*

1.4. Phương pháp xác định giá trị sản phẩm dở dang *Thời gian: 0.5h*

2. Kế toán chi phí sản xuất theo phương pháp kê khai thường xuyên

Thời gian: 9h

2.1. Kế toán chi phí nguyên vật liệu trực tiếp (TK 621)

2.2. Kế toán chi phí nhân công trực tiếp (TK 622)

2.3. Kế toán chi phí trả trước (TK 142, 242)

2.4. Kế toán chi phí phải trả (TK 335)

2.5. Kế toán các khoản thiệt hại trong sản xuất

2.6. Kế toán chi phí sản xuất chung (TK 627)

2.7. Kế toán chi phí sử dụng máy thi công (TK 623)

2.8. Tổng hợp chi phí sản xuất, kiểm kê và đánh giá sản phẩm dở dang

3. Kế toán chi phí sản xuất theo phương pháp kiểm kê định kỳ *Thời gian: 1h*

3.1. Kế toán chi phí nguyên vật liệu trực tiếp (TK 621)

3.2. Kế toán chi phí nhân công trực tiếp (TK 622)

3.3. Kế toán chi phí sản xuất chung (TK 627)

3.4. Tổng hợp chi phí sản xuất, kiểm kê, đánh giá sản phẩm dở dang

4. Kế toán tập hợp chi phí và tính giá thành sản phẩm ở các loại hình doanh nghiệp chủ yếu

Thời gian: 6h

- 4.1. Doanh nghiệp sản xuất giản đơn
- 4.2. Doanh nghiệp sản xuất theo đơn đặt hàng
- 4.3. Doanh nghiệp có tổ chức bộ phận sản xuất, kinh doanh phụ
- 4.4. Doanh nghiệp hạch toán chi phí sản xuất và giá thành theo định mức
- 4.5. Doanh nghiệp sản xuất phức tạp theo kiểu chế biến liên tục
- 4.6. Doanh nghiệp sản xuất phức tạp theo kiểu chế biến song song

Thực hành

Thời gian: 22h

- Xác định chứng từ
- Định khoản kế toán
- Lập thẻ tính giá thành sản phẩm
- Vào sổ kế toán chi phí sản xuất kinh doanh cho các tài khoản 621, 622, 623, 627, 154 (631)
- Vào sổ kế toán tổng hợp theo hình thức **chứng từ ghi sổ, nhật ký chứng từ**

Kiểm tra

Thời gian: 1h

Chương 7: Kế toán nghiệp vụ đầu tư tài chính

Mục tiêu:

- Trình bày được khái niệm và nguyên tắc kế toán nghiệp vụ đầu tư tài chính
- Xác định được các chứng từ kế toán liên quan đến đầu tư tài chính
- Hạch toán được các nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan đến đầu tư tài chính
- Ghi được sổ chi tiết và tổng hợp theo bài thực hành ứng dụng

Nội dung:

Thời gian: 15h (LT:7h; TH:8h)

- 1. Khái niệm, phân loại và nhiệm vụ kế toán đầu tư tài chính *Thời gian: 1h*

1.1. Khái niệm đầu tư tài chính

1.2. Phân loại đầu tư tài chính

1.2.1. Theo thời gian thu hồi vốn

1.2.2. Theo nội dung, tính chất các khoản đầu tư

1.3. Nhiệm vụ kế toán

- 2. Kế toán nghiệp vụ đầu tư chứng khoán

Thời gian: 1h

2.1. Khái niệm, nội dung đầu tư chứng khoán

2.1.1. Khái niệm

2.1.2 Nội dung đầu tư chứng khoán

2.2. Phương pháp kế toán đầu tư chứng khoán

2.2.1. Chứng từ kế toán

2.2.2. Tài khoản chuyên dùng: Giới thiệu công dụng, quy định hạch toán và nội dung ghi chép các tài khoản:

- Tài khoản 121 “Đầu tư chứng khoán ngắn hạn”

- Tài khoản 228 “Đầu tư dài hạn khác”

2.2.3. Kế toán các trường hợp chủ yếu

3. Kế toán đầu tư góp vốn tham gia liên doanh

Thời gian: 2h

3.1. Khái niệm và nguyên tắc kế toán đầu tư góp vốn liên doanh

3.1.1. Khái niệm

3.1.2. Nguyên tắc kế toán góp vốn liên doanh

3.2. Các hình thức đầu tư góp vốn liên doanh

3.3. Phương pháp kế toán

3.3.1. Chứng từ kế toán

3.3.2. Tài khoản chuyên dùng: Giới thiệu công dụng, quy định hạch toán và nội dung ghi chép tài khoản: TK 128 “Đầu tư ngắn hạn khác”; TK 222 “Góp vốn liên doanh”

3.3.3. Kế toán các trường hợp chủ yếu: (chỉ giới thiệu hình thức góp vốn liên doanh vào cơ sở kinh doanh đồng kiểm soát)

4. Kế toán đầu tư vào công ty con

Thời gian: 1h

4.1. Nội dung các khoản đầu tư vào công ty con

4.2. Phương pháp kế toán

4.2.1. Chứng từ kế toán

4.2.2. Tài khoản chuyên dùng: Giới thiệu công dụng, quy định hạch toán và nội dung ghi chép tài khoản: TK 221 “Đầu tư vào công ty con”

4.2.3. Kế toán các trường hợp chủ yếu

5. Kế toán đầu tư vào công ty liên kết

Thời gian: 1h

5.1. Nội dung các khoản đầu tư vào công ty liên kết

5.2. Phương pháp kế toán

5.2.1. Chứng từ kế toán

5.2.2. Tài khoản chuyên dùng: Giới thiệu công dụng, quy định hạch toán và nội dung ghi chép tài khoản: TK 223 “Đầu tư vào công ty liên kết”

5.2.3. Kế toán các trường hợp chủ yếu

6. Kế toán các khoản đầu tư tài chính khác

Thời gian: 0.5h

6.1. Nội dung các khoản đầu tư tài chính khác

6.2. Phương pháp kế toán

6.2.1. Chứng từ kế toán

6.2.2. Tài khoản chuyên dùng: Giới thiệu công dụng, quy định hạch toán và nội dung ghi chép các TK 128 “Đầu tư ngắn hạn khác”, TK 228 “Đầu tư dài hạn khác”

6.2.3. Kế toán các trường hợp chủ yếu: Giới thiệu ví dụ kế toán các trường hợp cho vay lấy lãi, các khoản chi phí phát sinh, thu hồi vốn.

7. Kế toán dự phòng giảm giá đầu tư tài chính ngắn hạn và dài hạn

Thời gian: 0.5h

7.1. Khái niệm và nguyên tắc hạch toán

7.2. Tài khoản sử dụng, nội dung và kết cấu: Giới thiệu tài khoản 129, 229

7.3. Phương pháp hạch toán một số nghiệp vụ kinh tế chủ yếu

Thực hành: Kế toán các khoản đầu tư tài chính

Thời gian: 7h

- Xác định chứng từ

- Định khoản kế toán
- Ghi sổ chi tiết đầu tư chứng khoán và sổ chi tiết các tài khoản
- Ghi sổ kế toán tổng hợp theo hình thức **nhật ký chứng từ và chứng từ ghi sổ**

Kiểm tra

Thời gian: 1h

Chương 8: Kế toán các khoản phải thu và các khoản ứng trước

Mục tiêu:

- Trình bày được khái niệm và nguyên tắc kế toán các khoản phải thu và các khoản ứng trước
- Phân biệt được các khoản phải thu và các khoản ứng trước
- Xác định được các chứng từ kế toán liên quan đến kế toán các khoản phải thu và các khoản ứng trước.
- Hạch toán được các nghiệp vụ kinh tế phát sinh về kế toán các khoản phải thu và các khoản ứng trước
- Vận dụng vào làm được bài thực hành ứng dụng về các khoản phải thu và các khoản ứng trước

Nội dung:

Thời gian: 20h (LT:9h; TH:11h)

1. Kế toán các khoản phải thu *Thời gian: 6h*
 - 1.1. Khái niệm và nguyên tắc kế toán *Thời gian: 0.5h*
 - 1.1.1. Khái niệm
 - 1.1.2. Nguyên tắc kế toán
 2. Kế toán phải thu của khách hàng *Thời gian: 1h*
 - 2.1. Khái niệm và nguyên tắc kế toán
 - 2.2. Tài khoản sử dụng, nội dung và kết cấu
 - 2.3. Phương pháp hạch toán một số nghiệp vụ kinh tế phát sinh chủ yếu
 3. Kế toán thuế GTGT được khấu trừ *Thời gian: 1h*
 - 3.1. Khái niệm và phương pháp tính thuế
 - 3.2. Tài khoản sử dụng sử dụng, nội dung và kết cấu
 - 3.3. Phương pháp hạch toán một số nghiệp vụ kinh tế phát sinh chủ yếu
 4. Kế toán phải thu nội bộ *Thời gian: 1.5h*

4.1. Khái niệm và nguyên tắc kế toán

4.2. Tài khoản sử dụng, nội dung và kết cấu

4.3. Phương pháp hạch toán một số nghiệp vụ kinh tế phát sinh

5. Kế toán các khoản phải thu khác

Thời gian: 1h

5.1. Khái niệm và nguyên tắc kế toán

5.2. Tài khoản sử dụng, nội dung và kết cấu

5.3. Phương pháp hạch toán một số nghiệp vụ kinh tế phát sinh

6. Kế toán dự phòng phải thu khó đòi

Thời gian: 1h

6.1. Khái niệm và nguyên tắc kế toán

6.2. Tài khoản sử dụng, nội dung và kết cấu

6.3. Phương pháp hạch toán một số nghiệp vụ kinh tế phát sinh

Thực hành: Vào sổ kế toán thanh toán

Thời gian: 8h

- Xác định chứng từ kế toán

- Định khoản kế toán

- Ghi sổ kế toán chi tiết thanh toán với người mua và sổ chi tiết các tài khoản

- Ghi sổ kế toán tổng hợp theo hình thức **nhật ký chung, nhật ký chứng từ**

1. Kế toán các khoản ứng trước

Thời gian: 3h

1.1. Kế toán tạm ứng

Thời gian: 1h

1.1.1. Khái niệm và nguyên tắc kế toán

1.1.2. Tài khoản sử dụng, nội dung và kết cấu

1.3. Phương pháp hạch toán một số nghiệp vụ kinh tế phát sinh

2. Kế toán các khoản cầm cố, ký quỹ, ký cược

Thời gian: 1h

2.1. Khái niệm và nguyên tắc kế toán

2.2. Tài khoản sử dụng, nội dung và kết cấu

2.3. Phương pháp hạch toán một số nghiệp vụ kinh tế phát sinh

3. Kế toán chi phí trả trước

Thời gian: 1h

3.1. Khái niệm và nguyên tắc kế toán

3.2. Tài khoản sử dụng, nội dung và kết cấu

3.3. Phương pháp hạch toán một số nghiệp vụ kinh tế phát sinh

Thực hành

Thời gian: 2h

- Xác định chứng từ
- Định khoản kế toán
- Ghi sổ kế toán chi tiết các tài khoản

Kiểm tra

Thời gian: 1h

Chương IX: Kế toán thành phẩm, bán hàng và xác định kết quả hoạt động

Mục tiêu:

- Phân biệt được các hình thức bán hàng trong doanh nghiệp
- Trình bày được phương pháp kế toán thành phẩm, bán hàng và kết quả hoạt động
- Xác định được các chứng từ kế toán thành phẩm, bán hàng và kết quả hoạt động
- Vận dụng kiến thức làm được bài thực hành ứng dụng về kế toán thành phẩm, bán hàng và kết quả hoạt động.

Nội dung:

Thời gian: 45h (LT:22h; TH:23h)

1. Kế toán thành phẩm

Thời gian: 4h

1.1. Nhiệm vụ kế toán thành phẩm

1.1.1. Khái niệm thành phẩm

1.1.2. Nhiệm vụ của kế toán

1.2. Đánh giá thành phẩm

1.2.1. Đánh giá theo giá thực tế

1.2.2. Đánh giá theo giá hạch toán

1.3. Kế toán chi tiết thành phẩm

1.3.1. Chứng từ kế toán

1.3.2. Phương pháp hạch toán chi tiết

1.3.2.1. Phương pháp mở thẻ song song

1.3.2.2. Phương pháp sổ đối chiếu luân chuyển

1.3.2.3. Phương pháp sổ dư

1.4. Kế toán tổng hợp thành phẩm

2. Kế toán bán hàng

Thời gian: 7h

2.1. Khái niệm và nhiệm vụ kế toán bán hàng

2.2. Kế toán doanh thu bán hàng

2.2.1. Khái niệm và điều kiện ghi nhận doanh thu bán hàng

2.2.2. Chứng từ kế toán

2.2.3. Tài khoản sử dụng

2.2.4. Hạch toán các trường hợp kế toán chủ yếu

2.3. Kế toán các khoản giảm trừ doanh thu

2.3.1. Tài khoản sử dụng

2.3.2. Hạch toán các trường hợp kế toán chủ yếu

3. Kế toán kết quả hoạt động kinh doanh

Thời gian: 11h

3.1. Nhiệm vụ kế toán

3.1.1. Khái niệm

3.1.2. Nhiệm vụ kế toán

3.2. Nội dung và phương pháp xác định kết quả hoạt động kinh doanh.

3.2.1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

3.2.2. Kết quả khác

3.3. Kế toán giá vốn hàng bán

3.4. Kế toán chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp

3.4.1. Kế toán chi phí bán hàng.

3.4.2. Chi phí quản lý doanh nghiệp

3.5. Kế toán doanh thu, chi phí hoạt động tài chính

3.5.1. Kế toán doanh thu hoạt động tài chính

3.5.2. Kế toán chi phí hoạt động tài chính

3.6. Kế toán thu nhập, chi phí khác

3.6.1. Kế toán thu nhập khác

3.6.2. Kế toán chi phí khác

3.7. Kế toán chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp

3.8. Kế toán xác định kết quả hoạt động kinh doanh

3.8.1. Kế toán xác định kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

3.8.2. Kế toán xác định kết quả khác

Thực hành

Thời gian: 12h

- Xác định chứng từ
- Định khoản kế toán
- Vào sổ kế toán chi tiết thành phẩm
- Vào sổ kế toán chi tiết bán hàng, sổ tổng hợp doanh thu bán hàng
- Vào sổ kế toán chi phí sản xuất kinh doanh
- Sổ chi tiết giá vốn
- Vào sổ kế toán tổng hợp theo hình thức **nhật ký chung**

Kiểm tra

Thời gian: 1h

Chương X: Kế toán nợ phải trả và nguồn vốn chủ sở hữu

Mục tiêu:

- Phân biệt được các khoản nợ phải trả và nguồn vốn chủ sở hữu của doanh nghiệp
- Trình bày được nguyên tắc kế toán các khoản nợ phải trả và nguồn vốn chủ sở hữu của doanh nghiệp
- Trình bày được phương pháp kế toán các khoản nợ phải trả và nguồn vốn chủ sở hữu
- Vận dụng kiến làm được bài thực hành ứng dụng về các khoản nợ phải trả và nguồn vốn chủ sở hữu của doanh nghiệp
- Xác định được các chứng từ kế toán các khoản nợ phải trả và nguồn vốn chủ sở hữu của doanh nghiệp
- Vào được sổ chi tiết, bảng tổng hợp chi tiết và sổ tổng hợp theo bài thực hành ứng dụng

Nội dung:

Thời gian: 25h (LT:12h; TH:13h)

1. Kế toán nguồn vốn chủ sở hữu

Thời gian: 7h

1.1. Khái niệm và nguồn hình thành

- 1.2. Nguyên tắc kế toán nguồn vốn chủ sở hữu
- 1.3. Kế toán nguồn vốn kinh doanh
- 1.4. Kế toán cổ phiếu quỹ
- 1.5. Kế toán lợi nhuận và phân phối lợi nhuận
- 1.6. Kế toán các quỹ doanh nghiệp
- 1.7. Kế toán chênh lệch đánh giá lại tài sản
- 1.8. Kế toán chênh lệch tỷ giá ngoại tệ
- 1.9. Kế toán nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản
- 1.10. Kế toán nguồn hình thành và chi tiêu kinh phí sự nghiệp
- 1.11. Kế toán nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định
- 1.12. Kế toán các nghiệp vụ cầm cố, ký quỹ ký cược
- 1.13. Kế toán tài sản thuế thu nhập hoãn lại
- 1.14. Kế toán các tài khoản ngoài bảng cân đối kế toán

2. Kế toán các khoản nợ phải trả

Thời gian: 5h

2.1. Kế toán tiền vay

Thời gian: 1h

2.1.1. Kế toán các khoản vay ngắn hạn

2.1.2. Kế toán các khoản tiền vay dài hạn

2.1.3. Kế toán phát hành và thanh toán trái phiếu

2.2. Kế toán nghiệp vụ thanh toán

Thời gian: 4h

2.2.1. Kế toán thanh toán với người cung cấp

2.2.2. Kế toán thanh toán với ngân sách nhà nước

2.2.3. Kế toán thanh toán nội bộ

2.2.4. Kế toán phải trả phải nộp khác

2.2.5. Kế toán thanh toán các khoản nợ dài hạn đến hạn trả

2.2.6. Kế toán thanh toán nợ dài hạn

2.2.7. Kế toán thuế thu nhập hoãn lại phải trả

Thực hành

Thời gian: 12h

- Xác định chứng từ
- Định khoản kế toán
- Ghi sổ kế toán chi tiết các khoản nợ phải trả

- Ghi sổ kế toán chi tiết nguồn vốn chủ sở hữu
 - Ghi sổ kế toán tổng hợp theo hình thức **nhật ký chứng từ và chứng từ ghi sổ**
- Kiểm tra *Thời gian: 1h*

Chương 10: Báo cáo tài chính

Mục tiêu:

- Biết các báo cáo tài chính doanh nghiệp
- Trình bày được phương pháp lập các báo cáo tài chính
- Lập được các báo cáo tài chính theo bài thực hành ứng dụng

Nội dung:

Thời gian: 30h (LT:13h; TH:17h)

1. Khái niệm và ý nghĩa của báo cáo tài chính

Thời gian: 0.75h

1.1. Khái niệm

1.2. Ý nghĩa của báo cáo tài chính

2. Hệ thống báo cáo tài chính trong doanh nghiệp

Thời gian: 0.75h

2.1. Hệ thống báo cáo tài chính trong doanh nghiệp

2.2. Trách nhiệm lập, thời hạn lập và gửi báo cáo tài chính

2.2.1. Trách nhiệm lập

2.2.2. Thời hạn lập và gửi báo cáo tài chính

3. Phương pháp lập báo cáo tài chính

Thời gian: 11.5h

3.1. Bảng cân đối kế toán

3.1.1. Khái niệm

3.1.2. Nội dung, kết cấu

3.1.3. Cơ sở số liệu lập bảng cân đối kế toán

3.1.4. Nguyên tắc chung lập bảng cân đối kế toán

3.1.5. Phương pháp lập bảng cân đối kế toán

3.2. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

3.2.1. Bản chất và ý nghĩa

3.2.2. Kết cấu của báo cáo kết quả kinh doanh

3.2.3. Cơ sở số liệu để lập báo cáo kết quả kinh doanh

3.2.4. Phương pháp lập báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

3.3. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ

3.3.1. Bản chất và ý nghĩa

3.3.2. Nội dung, kết cấu

3.3.3. Cơ sở số liệu lập báo cáo lưu chuyển tiền tệ

3.3.4. Phương pháp lập các chỉ tiêu của báo cáo lưu chuyển tiền tệ

3.4. Thuyết minh báo cáo tài chính

3.4.1. Bản chất và ý nghĩa

3.4.2. Nội dung

3.4.3. Cơ sở số liệu lập thuyết minh báo cáo tài chính

3.4.4. Phương pháp lập thuyết minh báo cáo tài chính

Thực hành

Thời gian: 15h

- Lập báo cáo tài chính
- Lập bảng cân đối kế toán
- Lập báo cáo kết quả kinh doanh
- Lập báo cáo lưu chuyển tiền tệ
- Lập thuyết minh báo cáo tài chính

Kiểm tra

Thời gian: 2h

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

- Phòng học lý thuyết
- Máy tính, máy chiếu projecto
- Đề cương, giáo án, bài giảng môn học, giáo trình, tài liệu tham khảo
- Giáo trình, tài liệu phát tay và các tài liệu liên quan khác
- Mô hình học cụ:

- + Hệ thống sơ đồ hạch toán các tài khoản
- + Các mẫu chứng từ in sẵn
- + Các biểu mẫu sổ kế toán chi tiết và tổng hợp
- + Hệ thống biểu mẫu báo cáo tài chính doanh nghiệp
- Nguyên vật liệu và các nguồn lực khác: Phòng thực hành, phòng chiếu, giấy bóng kính, giấy A4, phần mềm kế toán
- Ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm môn Kế toán doanh nghiệp
- Bài tập thực hành

V. PHƯƠNG PHÁP VÀ NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ:

- Kiểm tra lý thuyết với các nội dung đã học có liên hệ với thực tiễn
- Thực hành: Kiểm tra và đánh giá các bài thảo luận của các nhóm qua các bài tập thực hành.
- Đánh giá trong quá trình học:
- + Kiểm tra viết (Tự luận và trắc nghiệm);
- + Thảo luận nhóm
- Đánh giá cuối môn học: Kiểm tra theo hình thức: Vấn đáp hoặc viết (Tự luận và trắc nghiệm)

VI. HƯỚNG DẪN CHƯƠNG TRÌNH:

1. Phạm vi áp dụng chương trình: Chương trình môn học được sử dụng để giảng dạy cho trình độ Trung cấp nghề. Tổng thời gian thực hiện môn học là 285 giờ, giáo viên giảng các giờ lý thuyết kết hợp với các bài tập thực hành đan xen.

2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy môn học:

- Hình thức giảng dạy chính của môn học: Lý thuyết trên lớp kết hợp với thảo luận nhóm và làm các bài tập thực hành
- Giáo viên trước khi giảng dạy cần phải căn cứ vào nội dung của từng bài học, xây dựng các bài thực hành cụ thể theo nội dung của từng phần hành kế toán, có mẫu

chứng từ và sổ sách kế toán, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy

3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý:

- Trình tự ghi sổ kế toán
- Nguyên tắc kế toán, nội dung và kết cấu tài khoản sử dụng
- Xác định chứng từ
- Vào sổ kế toán chi tiết và tổng hợp theo nội dung kế toán của các chương

4. Tài liệu cần tham khảo:

- Hướng dẫn thực hành ghi chép chứng từ và sổ sách kế toán trong các loại hình doanh nghiệp, NXB Thống kê năm 2001
- Hệ thống kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp, quyển 1 của Bộ Tài chính, NXB Tài chính năm 2006
- Hệ thống kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp, quyển 2 của Bộ Tài chính, NXB Tài chính năm 2006
- Hệ thống câu hỏi trắc nghiệm - Bài tập, PGS.TS .Nguyễn Văn Công, NXB Đại học Kinh tế Quốc dân năm 2006
- Kế toán doanh nghiệp, lý thuyết - bài tập mẫu, PGS.TS. Nguyễn Văn Công, NXB Đại học Kinh tế Quốc dân năm 2006
- Giáo trình kế toán tài chính, GS.TS. Ngô Thế Chi, TS. Trương Thị Thủy, NXB Tài chính năm 2006
- Kế toán doanh nghiệp sản xuất - NXB Tài chính 12/2000 - TS. Nguyễn Đình Đỗ - CN. Phạm Thị Thoan
- Kế toán doanh nghiệp theo luật kế toán mới, NXB thống kê, TT. Tác giả Học viện tài chính, năm 2005
- Hướng dẫn kế toán doanh nghiệp theo chuẩn mực kế toán Việt Nam, NXB Tài chính, 2005, TS. Nguyễn Văn Bảo
- Chuẩn mực kế toán
- Các tài liệu sách, báo về kế toán, kiểm toán, tài chính

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC BẮT BUỘC

Tên môn học: Phân tích hoạt động kinh doanh

Mã số môn học: MH 20

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 390/QĐ-LTT ngày 06 tháng 4 năm 2015
của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)*

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC: PHÂN TÍCH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Mã số môn học: MH 20

Thời gian môn học: 60h

(Lý thuyết: 30h; Thực hành: 30h)

I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔN HỌC:

- Vị trí: Môn học Phân tích hoạt động kinh doanh thuộc nhóm các môn chuyên môn của nghề kế toán doanh nghiệp, được bố trí giảng dạy sau khi đã học xong các môn chuyên môn của nghề.
- Tính chất: Môn học Phân tích hoạt động kinh doanh là môn học có tính chất tổng hợp, vận dụng các công cụ phân tích kinh tế để phân tích và đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp nhằm cung cấp cho nhà quản lý các thông tin cần thiết trong việc ra các quyết định tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.

II. MỤC TIÊU MÔN HỌC:

- Kiến thức

- + Nhận biết được các đối tượng nghiên cứu của phân tích hoạt động kinh doanh trong doanh nghiệp.
- + Xác định được những nội dung cần phân tích, các phương pháp phân tích và tiến trình tổ chức phân tích.
- + Vận dụng được các kiến thức cơ sở và chuyên môn của kinh tế, kế toán, tài chính thống kê để phân tích mức độ ảnh hưởng của các nhân tố đến đối tượng cần phân tích.

- Kỹ năng

- + Xây dựng được các phương trình kinh tế khoa học phù hợp với từng đối tượng cần phân tích.
- + Lựa chọn đúng các phương pháp để phân tích, đánh giá và xác định chính xác mức độ ảnh hưởng của các nhân tố đến đối tượng phân tích.
- + Tổ chức được việc phân tích tình hình kinh doanh của doanh nghiệp ở từng khâu, từng giai đoạn. Từ đó, tìm các nguyên nhân và đề xuất giải pháp phù hợp.

- Thái độ

- + Có tinh thần làm việc hợp tác, có thái độ làm việc tích cực, chủ động sáng tạo, có kỷ luật và tác phong công nghiệp.
- + Có khả năng tìm kiếm việc làm và học lên trình độ cao hơn hoặc tự tổ chức kinh doanh

III. NỘI DUNG MÔN HỌC:

1. Nội dung tổng quát và phân phối thời gian:

Số TT	Tên chương mục	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra
I	Khái quát chung của phân tích hoạt động kinh doanh Khái niệm, nội dung và ý nghĩa của phân tích hoạt động kinh doanh Các phương pháp phân tích hoạt động kinh doanh Tổ chức và phân loại phân tích kinh doanh	5	5		
II	Phân tích môi trường kinh doanh, thị trường và chiến lược kinh doanh của doanh nghiệp Chức năng và vai trò của doanh nghiệp Phân tích môi trường kinh doanh của doanh nghiệp Phân tích thị trường Chiến lược kinh doanh của doanh nghiệp Lựa chọn và quyết định chiến lược kinh doanh	10	4	5	1
III	Phân tích tình hình sử dụng các yếu tố sản xuất của doanh nghiệp Phân tích tính cân đối của các yếu tố sản xuất Phân tích tính hình sử dụng lao động Phân tích tình hình sử dụng tài sản cố định Phân tích tình hình sử dụng nguyên vật liệu	11	5	5	1
IV	Phân tích chi phí sản xuất và giá thành sản xuất sản phẩm Ý nghĩa, nội dung phân tích chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm Đánh giá chung tình hình thực hiện kế hoạch giá thành của toàn bộ sản phẩm hàng hoá	10	5	5	

	Phân tích chi phí cho 1.000 đồng sản phẩm hàng hoá Phân tích tình hình thực hiện kế hoạch hạ thấp giá thành của sản phẩm so sánh được				
V	Phân tích kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh Phân tích kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh Phân tích kết quả tiêu thụ sản phẩm hàng hoá Phân tích điểm hoà vốn	11	5	5	1
VI	Phân tích tình hình tài chính của doanh nghiệp Mục tiêu, ý nghĩa và công cụ phân tích báo cáo tài chính Đánh giá khái quát tình hình tài chính của doanh nghiệp Phân tích các tỷ số tài chính chủ yếu	13	6	6	1
	Cộng	60	30	26	4

2. Nội dung chi tiết

Chương 1: Khái quát chung của phân tích hoạt động kinh doanh

Mục tiêu:

- Trình bày được khái niệm, ý nghĩa của phân tích hoạt động kinh doanh trong hệ thống quản lý doanh nghiệp
- Nhận biết được đối tượng nghiên cứu của phân tích hoạt động kinh doanh
- Vận dụng được 4 phương pháp phân tích chủ yếu nhất của phân tích hoạt động kinh doanh vào phân tích hoạt động kinh doanh cụ thể của doanh nghiệp
- Phân loại được các hình thức phân tích hoạt động kinh doanh để vận dụng vào tổ chức phân tích hoạt động kinh doanh ở doanh nghiệp

Nội dung:

Thời gian: 5h (LT:5h)

1. Khái niệm, nội dung và ý nghĩa của phân tích hoạt động kinh doanh

Thời gian: 2h

1.1. Khái niệm

1.2. Đối tượng của phân tích hoạt động kinh doanh

1.3. Ý nghĩa của phân tích hoạt động kinh doanh

- 1.4. Nhiệm vụ của phân tích hoạt động kinh doanh
- 1.5. Nội dung của phân tích hoạt động kinh
2. Các phương pháp phân tích hoạt động kinh doanh *Thời gian: 2h*
 - 2.1. Phương pháp so sánh
 - 2.2. Phương pháp liên hệ cân đối
 - 2.3. Phương pháp phân tích chi tiết
 - 2.4. Phương pháp loại trừ
3. Tổ chức và phân loại phân tích kinh doanh *Thời gian: 1h*
 - 3.1. Các loại hình phân tích kinh doanh
 - 3.2. Tổ chức công tác phân tích kinh doanh

Chương 2: Phân tích môi trường kinh doanh, thị trường và chiến lược kinh doanh của doanh nghiệp

Mục tiêu:

- Phân biệt được sự ảnh hưởng của môi trường vi mô và môi trường vĩ mô đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.
- Trình bày được ý nghĩa, nội dung của phân tích thị trường.
- Xây dựng và đánh giá được các chiến lược kinh doanh của doanh nghiệp.
- Tổ chức thực hiện việc điều tra thăm dò thị trường theo nhóm để xác định thái độ của người tiêu dùng đến sản phẩm của doanh nghiệp.
- Phân tích hướng tăng trưởng và khả năng thâm nhập thị trường trong tương lai của doanh nghiệp.
- Tổ chức nhóm lập một số chiến lược kinh doanh với quy mô nhỏ để phân tích đánh giá

Nội dung:

Thời gian: 10h (LT:4h;TH:6h)

1. Chức năng và vai trò của doanh nghiệp *Thời gian: 1h*
 - 1.1. Khái niệm về doanh nghiệp
 - 1.2. Chức năng của doanh nghiệp
 - 1.3. Vai trò của doanh nghiệp
2. Phân tích môi trường kinh doanh của doanh nghiệp *Thời gian: 1h*
 - 2.1. Phân tích môi trường vi mô
 - Phân tích khách hàng
 - Phân tích đối thủ cạnh tranh
 - Phân tích các nhà cung ứng và đối tác

- Phân tích công chúng trực tiếp

2.2. Phân tích môi trường vĩ mô

3. Phân tích thị trường

Thời gian: 0.5h

3.1. Ý nghĩa của phân tích thị trường

3.2. Nội dung của phân tích thị trường

4. Chiến lược kinh doanh của doanh nghiệp

Thời gian: 0.5h

4.1. Yêu cầu và căn cứ khi xây dựng chiến lược kinh doanh

4.2. Nội dung cơ bản của chiến lược kinh doanh

5. Lựa chọn và quyết định chiến lược kinh doanh

Thời gian: 1h

5.1. Những nguyên tắc thẩm định và đánh giá chiến lược kinh doanh

5.2. Tiêu chuẩn thẩm định và đánh giá chiến lược kinh doanh

5.3. Phương pháp lựa chọn và quyết định chiến lược kinh doanh

6. Thực hành

Thời gian: 5h

Giáo viên hướng dẫn 0,5 tiết SV tổ chức theo nhóm điều tra thị trường 1 số sản phẩm để đánh giá mức độ quan tâm của người tiêu dùng đối với 1 sản phẩm do nhiều doanh nghiệp khác nhau sản xuất.

7. Kiểm tra

Thời gian: 1h

Chương 3: Phân tích tình hình sử dụng các yếu tố sản xuất của doanh nghiệp

Mục tiêu:

- Nêu được các yếu tố sản xuất chủ yếu của doanh nghiệp, những mặt cân đối và mất cân đối giữa các yếu tố sản xuất này.

- Phân biệt và tính được các loại năng suất lao động

- Vận dụng các phương pháp phân tích của phân tích hoạt động kinh doanh để đánh giá và xác định mức độ ảnh hưởng của các nhân tố đến về lao động, tài sản cố định và nguyên vật liệu đến kết quả sản xuất của doanh nghiệp.

- Làm được thành thạo các bài tập ứng dụng

Nội dung:

Thời gian: 11h (LT:5h;TH:6h)

1. Phân tích tính cân đối của các yếu tố sản xuất

Thời gian: 1h

2. Phân tích tính hình sử dụng lao động

Thời gian: 2h

2.1. Phân tích tình hình sử dụng số lượng lao động

2.2. Phân tích tình hình tăng (giảm) năng suất lao động

2.3. Phương hướng nâng cao năng suất lao động

3. Phân tích tình hình sử dụng tài sản cố định

Thời gian: 1h

3.1. Phân tích tình hình trang bị kỹ thuật

3.2. Phân tích tình hình sử dụng tài sản cố định

4. Phân tích tình hình sử dụng nguyên vật liệu

Thời gian: 1h

4.1. Phân tích hiệu suất sử dụng nguyên vật liệu

4.2. Phân tích thường xuyên tình hình cung cấp nguyên vật liệu

4.3. Phân tích định kỳ tình hình cung cấp nguyên vật liệu

5. Thực hành

Thời gian: 5h

- Làm bài tập phân tích tình hình sử dụng số lượng lao động.
- Phân tích tình hình tăng (giảm) năng suất lao động
- Phân tích các nhân tố ảnh hưởng của thiết bị đến kết quả sản xuất
- Phân tích định kỳ tình hình cung cấp nguyên vật liệu

6. Kiểm tra

*Thời gian: 1h***Chương 4: Phân tích chi phí sản xuất và giá thành sản xuất sản phẩm***Mục tiêu:*

- Trình bày được ý nghĩa và nội dung của phân tích chi phí và giá thành sản phẩm
- Nêu phương pháp chung để đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch giá thành của toàn bộ sản phẩm hàng hoá.
- Trình bày phương pháp phân tích tình hình thực hiện kế hoạch chi phí sản phẩm và kế hoạch hạ giá thành của sản phẩm so sánh được.
- Xác định các nhân tố ảnh hưởng đến tình hình thực hiện kế hoạch chi phí sản phẩm hàng hoá và kế hoạch hạ giá thành sản phẩm của doanh nghiệp.
- Làm được các bài tập ứng dụng

*Nội dung:**Thời gian: 10h (LT:5h;TH:5h)*

1. Ý nghĩa, nội dung phân tích chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm

Thời gian: 0.5h

1.1. Ý nghĩa

1.2. Nội dung

2. Đánh giá chung tình hình thực hiện kế hoạch giá thành của toàn bộ sản phẩm hàng hoá

Thời gian: 1h

2.1. Đánh giá tình hình biến động giá thành đơn vị

2.2. Đánh giá tình hình biến động tổng giá thành

3. Phân tích chi phí cho 1.000 đồng sản phẩm hàng hoá

Thời gian: 1.5h

3.1. Đánh giá chung tình hình thực hiện kế hoạch chỉ tiêu chi phí 1.000 đồng giá trị sản phẩm hàng hoá

3.2. Xác định các nhân tố ảnh hưởng đến chi phí

3.3. Tổng hợp ảnh hưởng của các nhân tố, rút ra nhận xét và kiến nghị

4. Phân tích tình hình thực hiện kế hoạch hạ thấp giá thành của sản phẩm so sánh được
Thời gian: 2h

4.1. Xác định nhiệm vụ hạ giá thành của sản phẩm so sánh được

4.2. Xác định tình hình thực tế hạ giá thành của sản phẩm so sánh được

4.3. Kiểm tra tình hình thực hiện kế hoạch hạ giá thành của sản phẩm so sánh được

4.4. Xác định các nhân tố ảnh hưởng và mức độ ảnh hưởng của từng nhân tố đến mức hạ và tỷ lệ hạ giá thành của sản phẩm so sánh được

5. Thực hành *Thời gian: 5h*

- Phân tích mức độ ảnh hưởng của các nhân tố đến chi phí sản phẩm hàng hoá

- Phân tích mức độ ảnh hưởng của từng nhân tố đến chỉ tiêu mức hạ và tỷ lệ hạ giá thành sản phẩm so sánh được

Chương 5: Phân tích kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Mục tiêu:

- Trình bày các hướng phân tích khái quát quy mô sản xuất của doanh nghiệp

- Trình bày ý nghĩa và phương pháp phân tích chất lượng sản phẩm, kết quả tiêu thụ sản phẩm hàng hoá.

- Ứng dụng các phương pháp phân tích để làm các bài tập cụ thể.

- Đưa ra được các nguyên nhân chủ yếu ảnh hưởng đến kết quả tiêu thụ sản phẩm hàng hoá của doanh nghiệp

Nội dung:

Thời gian: 11h (LT:5h;TH:6h)

1. Phân tích kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Thời gian: 2h

1.1. Phân tích kết quả khối lượng sản xuất

Thời gian: 1h

- Nội dung, ý nghĩa của chỉ tiêu phản ánh

- Phân tích quy mô của kết quả sản xuất

1.2. Phân tích tình hình đảm bảo chất lượng sản phẩm

Thời gian: 1h

- Phân tích thứ hạng sản phẩm

- Phân tích tình hình sai hỏng sản phẩm trong sản xuất

2. Phân tích kết quả tiêu thụ sản phẩm hàng hoá

Thời gian: 1.5h

2.1. Nhiệm vụ và ý nghĩa của tiêu thụ sản phẩm hàng hoá

2.2. Các nguyên nhân chủ yếu ảnh hưởng đến kết quả tiêu thụ sản phẩm hàng hoá của doanh nghiệp

3. Phân tích điểm hoà vốn

Thời gian: 1.5h

3.1. Khái niệm về điểm hoà vốn

3.2. Phương pháp xác định điểm hoà vốn

3.3. Đồ thị điểm hoà vốn

4. Thực hành

Thời gian: 5h

- Làm bài tập về phân tích quy mô của kết quả sản xuất
- Phân tích kết quả tiêu thụ sản phẩm hàng hoá

5. Kiểm tra

Thời gian: 1h

Chương 6: Phân tích tình hình tài chính của doanh nghiệp

Mục tiêu:

- Nêu được khái niệm, ý nghĩa và nội dung của phân tích tình hình tài chính của doanh nghiệp.
- Xác định được các tài liệu sử dụng để phục vụ cho việc phân tích tình hình tài chính của doanh nghiệp.
- Vận dụng các phương pháp phân tích hoạt động kinh doanh để đánh giá khái quát tình hình tài chính và các tỷ số tài chính chủ yếu của doanh nghiệp.
- Thực hiện được việc phân tích đánh giá tình hình tài chính của một doanh nghiệp để đưa ra các quyết định tài chính tối ưu từ kết quả của quá trình phân tích

Nội dung:

Thời gian: 13h (LT:6h;TH:7h)

1. Mục tiêu, ý nghĩa và công cụ phân tích báo cáo tài chính *Thời gian: 1.5h*

1.1. Khái niệm

1.2. Ý nghĩa

1.3. Nhiệm vụ, nội dung và công cụ phân tích tình hình tài chính của doanh nghiệp

2. Đánh giá khái quát tình hình tài chính của doanh nghiệp *Thời gian: 1.5h*

2.1. Đánh giá chung

2.2. Phân tích cơ cấu tài sản

2.3. Phân tích cơ cấu nguồn vốn của doanh nghiệp

3. Phân tích các tỷ số tài chính chủ yếu *Thời gian: 3h*

3.1. Các tỷ số kết cấu

- Các tỷ số kết cấu vốn/ tài sản
- Các tỷ số kết cấu nguồn vốn

3.2. Các tỷ số phản ánh khả năng thanh toán

3.3. Các tỷ số phản ánh khả năng thanh toán các khoản phải thu

3.4. Các tỷ số phản ánh tốc độ chu chuyển vốn hàng hoá của doanh nghiệp

3.5. Các tỷ số phản ánh khả năng sinh lời của hoạt động kinh doanh

3.6. Phân tích khả năng độc lập tài chính của doanh nghiệp

4. Thực hành

Thời gian: 6h

- Sinh viên tự sưu tầm các báo cáo tài chính về tổ chức theo nhóm để phân tích các tỷ số tài chính trong báo cáo đó để đánh giá tình hình tài chính của doanh nghiệp

5. Kiểm tra

Thời gian: 1h

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

- Phòng học lý thuyết
- Máy tính, máy chiếu projecto
- Đề cương, giáo án, bài giảng môn học, giáo trình, tài liệu tham khảo
- Giáo trình, tài liệu phát tay và các tài liệu liên quan khác
- Ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm môn Phân tích hoạt động kinh doanh
- Bài tập thực hành

V. PHƯƠNG PHÁP VÀ NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ::

- Kiểm tra lý thuyết với các nội dung đã học có liên hệ với thực tiễn
- Thực hành: Kiểm tra và đánh giá các bài thảo luận của các nhóm qua các bài tập thực hành.

- Đánh giá trong quá trình học:

+ Kiểm tra viết (Tự luận và trắc nghiệm);

+ Thảo luận nhóm

và làm các bài tập thực hành

- Đánh giá cuối môn học: Kiểm tra theo hình thức: Vấn đáp hoặc viết (Tự luận và trắc nghiệm)

VI. HƯỚNG DẪN CHƯƠNG TRÌNH:

1. Phạm vi áp dụng chương trình: Chương trình môn học được sử dụng để giảng dạy cho trình độ Trung cấp nghề. Tổng thời gian thực hiện môn học là 60 giờ, giáo viên giảng các giờ lý thuyết kết hợp với các bài tập thực hành đan xen.

2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy môn học:

- Hình thức giảng dạy chính của môn học: Lý thuyết trên lớp kết hợp với thảo luận nhóm
- Giáo viên trước khi giảng dạy cần phải căn cứ vào nội dung của từng bài học, xây dựng các bài thực hành cụ thể theo nội dung của từng chương, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy

3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý:

Chương 2,3,4,5,6

4. Tài liệu cần tham khảo:

- Phạm Văn Được, Đặng Kim Cương -1997: Phân tích hoạt động kinh doanh – NXB Thống kê
- PGS. TS. Nghiêm Văn Lợi – 2006: Nguyên lý kế toán – NXB Tài chính

- + Nguyễn Tấn Bình – 2003: Phân tích hoạt động doanh nghiệp – NXB Đại học quốc gia TP. Hồ Chí Minh
- TS. Vũ Duy Hào – 1998: Giáo trình quản trị doanh nghiệp – ĐHKQTĐ, NXB Giáo dục
- Josette Peyrard: Phân tích tài chính doanh nghiệp- Đỗ Văn Thận dịch 1999, NXB Thống kê
- Bài giảng phân tích hoạt động kinh doanh – Trường Đại học Nông nghiệp I – Hà Nội
- Phan Quang Niệm – 2002: Phân tích hoạt động kinh doanh – NXB Thống kê Viện Đại học mở Hà Nội.
- Đề cương môn học: Hạch toán và phân tích hoạt động kinh doanh - Trường Cao đẳng Kinh tế kỹ thuật – Hà Nội.

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC BẮT BUỘC

Tên môn học: Kiểm toán

Mã số môn học: MH 21

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 390/QĐ-LTT ngày 06 tháng 4 năm 2015
của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)*

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC: KIỂM TOÁN

Mã số môn học: MH 21

Thời gian môn học: 30h

(Lý thuyết: 15h; Thực hành: 15h)

I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔN HỌC:

- Vị trí: Kiểm toán là một trong những môn học chuyên môn của nghề kế toán doanh nghiệp. Nó có quan hệ mật thiết với các môn học Kế toán, tài chính nên được bố trí học sau khi sinh viên đã được học những môn học chuyên môn của nghề.
- Tính chất: Môn học kiểm toán cung cấp những kiến thức cơ bản về kiểm toán, các khái niệm sử dụng trong kiểm toán, phương pháp kiểm toán, quy trình và trình tự kiểm toán, làm nền tảng cho sinh viên nhận thức được vai trò của kiểm toán trong hoạt động của các đơn vị.

II. MỤC TIÊU MÔN HỌC:

- Kiến thức:

- + Trình bày được những khái niệm cơ bản sử dụng trong kiểm toán
- + Xác định được các qui trình và trình tự kiểm toán
- + Vận dụng kiến thức của kiểm toán vào kiểm tra công tác kế toán tại doanh nghiệp

- Kỹ năng:

- + Phân tích các phần hành kế toán, các báo cáo kế toán, thực hiện công tác kiểm toán nội bộ trong doanh nghiệp
- + Ứng dụng vào công tác kế toán tại doanh nghiệp

- Thái độ:

- + Tuân thủ những nguyên tắc về đạo đức của kiểm toán viên: Trung thực, trung thực

III. NỘI DUNG MÔN HỌC:

1. Nội dung tổng quát và phân phối thời gian:

Số TT	Tên chương mục	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra
I	Một số vấn đề chung về kiểm toán Khái niệm, phân loại kiểm toán Tổ chức kiểm toán và kiểm toán viên Việt Nam	10	5	4	1
II	Trình tự và nội dung kiểm toán Trình tự tiến hành kiểm toán Nội dung kiểm toán một số yếu tố cơ bản	13	6	6	1
III	Phương pháp kiểm toán	7	4	3	-

	Phương pháp cơ bản				
	Phương pháp tuân thủ				
Cộng		30	15	13	2

2. Nội dung chi tiết

Chương 1: Một số vấn đề chung về kiểm toán

Mục tiêu:

- Trình bày được khái niệm kiểm toán
- Biết các loại hình kiểm toán
- Xác định được cơ sở dẫn liệu
- Mô tả được tổ chức kiểm toán Việt Nam
- Trung thực, nghiêm túc khi nghiên cứu

Nội dung:

Thời gian: 10h (LT:5h;TH:5h)

1. Khái niệm, phân loại kiểm toán

Thời gian: 4h

1.1. Sự cần thiết khách quan về hoạt động kiểm toán

1.2. Mục đích và phân loại kiểm toán

1.3. Các khái niệm cơ bản của kiểm toán

2. Tổ chức kiểm toán và kiểm toán viên Việt Nam

Thời gian: 1h

2.1. Tổ chức kiểm toán

2.2. Kiểm toán viên

3. Thực hành

Thời gian: 4h

- Trình bày khái niệm kiểm toán
- Các loại hình kiểm toán
- Phân biệt các khái niệm cơ bản của kiểm
- Xác định cơ sở dẫn liệu
- Mô tả tổ chức kiểm toán Việt Nam

4. Kiểm tra

Thời gian: 1h

Chương 2: Trình tự và nội dung kiểm toán

Mục tiêu:

- Biết trình tự tiến hành kiểm toán
- Giải thích được nội dung kiểm toán một số yếu tố cơ bản
- Vận dụng vào thực tiễn
- Thái độ nghiêm túc, cẩn thận

Nội dung:

Thời gian: 13h (LT:6h;TH:7h)

1. Trình tự tiến hành kiểm toán

Thời gian: 1h

1.1. Lập kế hoạch kiểm toán

1.2. Thực hiện kiểm toán

1.3. Hoàn thành kiểm toán

2. Nội dung kiểm toán một số yếu tố cơ bản

Thời gian: 5h

2.1. Kiểm toán vốn bằng tiền

2.2. Kiểm toán các khoản phải thu và nghiệp vụ bán hàng

2.3. Kiểm toán hàng tồn kho

2.4. Kiểm toán Tài sản cố định

2.5. Kiểm toán nợ phải trả

2.6. Kiểm toán nguồn vốn Chủ sở hữu

2.7. Kiểm toán thu nhập

2.8. Kiểm toán chi phí

3. Thực hành

Thời gian: 6h

- Trình tự tiến hành kiểm toán

- Giải thích các nội dung kiểm toán một số yếu tố cơ bản

- Làm các bài tập thực hành về kiểm toán

4. Kiểm tra

Thời gian: 1h

Chương 3: Phương pháp kiểm toán

Mục tiêu:

- Phân biệt được các phương pháp kiểm toán

- Ứng dụng các phương pháp kiểm toán vào kiểm tra, giám sát công tác kế toán

- Trung thực, cẩn thận, chính xác

Nội dung:

Thời gian: 7h (LT:4h;TH:3h)

1. Phương pháp cơ bản

Thời gian: 2h

1.1. Phương pháp phân tích đánh giá tổng quát

1.2. Phương pháp kiểm tra chi tiết các nghiệp vụ và các số dư

- Phương pháp kiểm tra chi tiết các nghiệp vụ

- Phương pháp kiểm tra các số dư

2. Phương pháp tuân thủ

Thời gian: 2h

2.1. Kỹ thuật điều tra hệ thống

2.2. Kỹ thuật lấy mẫu

2.3. Các thử nghiệm chi tiết đối với kiểm soát

2.4. Kiểm toán tuân thủ

3. Thực hành

Thời gian: 3h

- Phân biệt các phương pháp kiểm toán
- Ứng dụng các phương pháp kiểm toán vào kiểm tra, giám sát công tác kế toán

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

- Phòng học lý thuyết
- Máy tính, máy chiếu projecto
- Đề cương, giáo án, bài giảng môn học, giáo trình, tài liệu tham khảo
- Giáo trình, tài liệu phát tay và các tài liệu liên quan khác
- Ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm môn Kiểm toán
- Câu hỏi, bài tập thực hành

V. PHƯƠNG PHÁP VÀ NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ::

- Kiểm tra lý thuyết với các nội dung đã học có liên hệ với thực tiễn
- Thực hành: Kiểm tra và đánh giá các bài thảo luận của các nhóm qua các bài tập thực hành.
- Đánh giá trong quá trình học:
 - + Kiểm tra viết (Tự luận và trắc nghiệm);
 - + Thảo luận nhóm
- Đánh giá cuối môn học: Kiểm tra theo hình thức: Vấn đáp hoặc viết (Tự luận và trắc nghiệm)

VI. HƯỚNG DẪN CHƯƠNG TRÌNH:

1. Phạm vi áp dụng chương trình: Chương trình môn học được sử dụng để giảng dạy cho trình độ Trung cấp nghề. Tổng thời gian thực hiện môn học là 30 giờ, giáo viên giảng các giờ lý thuyết kết hợp với các bài tập thực hành đan xen.

2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy môn học:

- Hình thức giảng dạy chính của môn học: Lý thuyết trên lớp kết hợp với thảo luận nhóm
- Giáo viên trước khi giảng dạy cần phải căn cứ vào nội dung của từng bài học, xây dựng các bài thực hành cụ thể theo nội dung của từng chương, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy

3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý:

- Khái niệm, chức năng, đối tượng kiểm toán
- Phân biệt gian lận và sai sót, trọng yếu và rủi ro
- Trình tự, nội dung kiểm toán
- Phương pháp kiểm toán

4. Tài liệu cần tham khảo:

- Lý thuyết kiểm toán - Đại học kinh tế quốc dân

- Kiểm toán - Đại học tài chính kế toán
- Kiểm toán - Đại học kinh tế TP - Hồ Chí Minh

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC BẮT BUỘC

Tên môn học: Tin học kế toán

Mã số môn học: MH 22

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 390/QĐ-LTT ngày 06 tháng 4 năm 2015
của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)*

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC: TIN HỌC KẾ TOÁN

Mã số môn học: MH 22

Thời gian của môn học: 60h

(Lý thuyết: 25h; Thực hành: 35h)

I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔN HỌC:

- Vị trí: Môn học Tin học kế toán thuộc nhóm các môn chuyên môn được bố trí giảng dạy sau khi đã học xong các môn chuyên môn của nghề
- Tính chất: Môn học Tin học kế toán là môn học sử dụng bảng tính Excel và ứng dụng các phần mềm kế toán vào thực hành công tác kế toán, giúp người học có kỹ năng trong việc sử dụng các phần mềm kế toán.

II. MỤC TIÊU MÔN HỌC:

- Kiến thức:
 - + Trình bày được các khái niệm cơ bản các hàm Excel
 - + Phân biệt được các hàm trong Excel
 - + Sử dụng được một số phần mềm kế toán
- Kỹ năng:
 - + Sử dụng thành thạo phần mềm Excel trên máy tính
 - + Ứng dụng được các phần mềm kế toán vào công tác kế toán
- Thái độ:
 - + Nghiêm túc khi nghiên cứu
 - + Xử lý được những bài toán kế toán bằng phần mềm Excel

III. NỘI DUNG MÔN HỌC:

1. Nội dung tổng quát và phân phối thời gian:

Phần I. Những kiến thức cơ bản

Số TT	Tên chương mục	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra
I	Mở đầu <i>Lập trang tính đơn giản</i> Những khái niệm chung Các thao tác trên trang tính Đồ thị <i>Các hàm thông dụng</i> Các hàm toán học Các hàm logic	21	9	11	1

	Các hàm xử lý ngày tháng Các hàm tài chính Các hàm tìm kiếm Công thức mảng Giới thiệu về mảng trong Excel Hàm Index Hàm Match				
II	Cơ sở dữ liệu Khái niệm Sắp xếp trên cơ sở dữ liệu Tính tổng các nhóm Các hàm trên cơ sở dữ liệu	9	4	4	1
	Cộng	30	13	15	2

Phần II: Giới thiệu một số phần mềm kế toán: (Có thể chọn 2 trong các phần mềm sau)

Làm kế toán bằng FAST

Mục tiêu:

- Trình bày được nội dung, ý nghĩa và phương pháp nhập dữ liệu vào các sổ kế toán.
- Thực hiện được quy trình làm kế toán bằng FAST
- Thực hành thành thạo từng nội dung và áp dụng vào công tác thực tế

Số TT	Tên chương mục	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra
I	Các bước chuẩn bị Khái quát cơ sở dữ liệu, khai báo sổ sách kế toán Cài đặt cấu hình hệ thống	1	1		
II	Quy trình làm kế toán bằng FAST Xây dựng hệ thống các danh mục Cập nhật số dư đầu kỳ Cập nhật các chứng từ phát sinh liên quan đến các phân hệ nghiệp vụ Kiểm tra báo cáo liên quan đến các phân hệ nghiệp vụ	14	5	8	1

	Thực hiện các bút toán tổng hợp cuối kỳ Kiểm tra báo cáo tài chính				
	Cộng	15	6	8	1

Làm kế toán bằng VSoft

Mục tiêu:

- Trình bày được nội dung, ý nghĩa và phương pháp nhập dữ liệu vào các sổ kế toán.
- Thực hiện được quy trình làm kế toán bằng VSoft
- Thực hành thành thạo từng nội dung và áp dụng vào công tác thực tế

Số TT	Tên chương mục	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra
I	Các bước chuẩn bị Khái quát cơ sở dữ liệu, khai báo sổ sách kế toán Cài đặt cấu hình hệ thống	1	1		
II	Quy trình làm kế toán bằng VSoft Xây dựng hệ thống các danh mục Cập nhật số dư đầu kỳ Cập nhật các chứng từ phát sinh liên quan đến các phân hệ nghiệp vụ Kiểm tra báo cáo liên quan đến các phân hệ nghiệp vụ Thực hiện các bút toán tổng hợp cuối kỳ Kiểm tra báo cáo tài chính	14	5	8	1
	Cộng	15	6	8	1

Làm kế toán bằng ACSOFT

Mục tiêu:

- Trình bày được nội dung, ý nghĩa và phương pháp nhập dữ liệu vào các sổ kế toán.
- Thực hiện được quy trình làm kế toán bằng VSoft
- Thực hành thành thạo từng nội dung và áp dụng vào công tác thực tế

Số TT	Tên chương mục	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra

I	Các bước chuẩn bị Khái quát cơ sở dữ liệu, khai báo sổ sách kế toán Cài đặt cấu hình hệ thống	1	1		
II	Quy trình làm kế toán bằng ACSOFT Xây dựng hệ thống các danh mục Cập nhật số dư đầu kỳ Cập nhật các chứng từ phát sinh liên quan đến các phân hệ nghiệp vụ Kiểm tra báo cáo liên quan đến các phân hệ nghiệp vụ Thực hiện các bút toán tổng hợp cuối kỳ Kiểm tra báo cáo tài chính	14	5	8	1
	Cộng	15	6	8	1

Làm kế toán bằng KT.SYS

Mục tiêu:

- Trình bày được nội dung, ý nghĩa và phương pháp nhập dữ liệu vào các sổ kế toán.
- Thực hiện được quy trình làm kế toán bằng KT.SYS
- Thực hành thành thạo từng nội dung và áp dụng vào công tác thực tế

Số TT	Tên chương mục	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra
I	Các bước chuẩn bị Khái quát cơ sở dữ liệu, khai báo sổ sách kế toán Cài đặt cấu hình hệ thống	1	1		
II	Quy trình làm kế toán bằng KT.SYS Nhập dữ liệu phát sinh kỳ báo cáo Xử lý dữ liệu và sửa chữa Phân bổ và kết chuyển In sổ kế toán và báo cáo tài chính Làm bản sao dữ liệu Khoá sổ chuyển sang kỳ sau	14	5	8	1

	Cộng	15	6	8	1
--	-------------	-----------	----------	----------	----------

2. Nội dung chi tiết:

Chương 1: **Mở đầu**

Mục tiêu:

- Trình bày được một số khái niệm cơ bản trong Excel
- Xử lý được dữ liệu trên trang tính
- Xác định được các hàm thông dụng trong Excel
- Thao tác thành thạo trên máy tính
- Ứng dụng vào công tác kế toán
- Nghiêm túc, cẩn thận khi nghiên cứu

Nội dung:

Thời gian: 21h (LT:9h;TH:12h)

A. Lập trang tính đơn giản

Thời gian: 6h

1. Những khái niệm chung

Thời gian: 1h

1.1. Giới thiệu Microsoft Excel

1.2. Một số khái niệm cơ bản trong Excel

- Khái niệm về tập trang tính
- Khái niệm về trang tính
- Các loại địa chỉ ô
- Các loại dữ liệu
- Cách nhập dữ liệu
- Toán tử toán học

2. Các thao tác trên trang tính

Thời gian: 3h

2.1. Làm việc với tập trang tính

2.2. Làm việc với trang tính

2.3. Định dạng trang tính

- Chọn các ô trong trang tính
- Định dạng kiểu dữ liệu
- Căn chỉnh dữ liệu
- Định dạng phông chữ
- Kẻ bảng tính

2.4. Xử lý dữ liệu trên trang tính

- Sao chép toàn bộ thuộc tính của dữ liệu

- Sao chép có lựa chọn thuộc tính của dữ liệu
- Chèn dòng, cột, ô
- Xoá dòng, cột, ô
- Tìm kiếm và thay thế dữ liệu
- Tạo ghi chú cho ô

3. Đồ thị

Thời gian: 2h

3.1. Chọn dữ liệu và chọn loại đồ thị

3.2. Cách vẽ đồ thị

3.3. Chọn vị trí đặt đồ thị

B. Các hàm thông dụng

Thời gian: 3h

1. Các hàm toán học

Thời gian: 1h

1.1. Hàm Int, ABS

1.2. Hàm Round

1.3. Hàm Mod

1.4. Hàm Sumproduct

2. Các hàm logic

Thời gian: 0.5h

2.1. Hàm If

2.2. Hàm And

2.3. Hàm Or

3. Các hàm xử lý ngày tháng

Thời gian: 0.5h

3.1. Hàm Now, Today

3.2. Hàm Day

3.3. Hàm Month, Year

3.4. Hàm Weekday

4. Các hàm tài chính

Thời gian: 1h

4.1. Hàm tính khấu hao tài sản theo đường thẳng

4.2. Hàm tính khấu hao tài sản theo thời gian

4.3. Hàm về đầu tư

C. Thực hành

Thời gian: 11h

Thao tác trên máy và làm các bài tập thực hành các hàm đã được giới thiệu

D. Kiểm tra

Thời gian: 1h

Chương 2: Cơ sở dữ liệu

Mục tiêu:

- Trình bày được cú pháp chung của các hàm Dsum, Daverage, Dmax, Dmin, Dcounta, Dcounta

- Thao tác được các hàm trên máy tính

- Ứng dụng vào công tác kế toán

Nội dung:

Thời gian: 9h (LT:4h;TH:5h)

1. Khái niệm

Thời gian: 0.5h

2. Sắp xếp trên cơ sở dữ liệu

Thời gian: 0.5h

3. Tính tổng các nhóm

Thời gian: 0.5h

4. Các hàm trên cơ sở dữ liệu

Thời gian: 2h

4.1. Cú pháp chung

4.2. Các hàm

- Hàm Dsum

- Hàm Daverage

- Hàm Dmax

- Hàm Dmin

- Hàm Dcount

- Hàm Dcounta

5. Pivot Table

Thời gian: 0.5h

6. Thực hành

Thời gian: 4h

Thao tác trên máy và làm các bài tập thực hành các hàm đã được giới thiệu

7. Kiểm tra

Thời gian: 1h

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH:

- Phòng học thực hành tin học kế toán

- Máy tính, máy chiếu projecto

- Đề cương, giáo án, bài giảng môn học, tài liệu tham khảo

- Giáo trình, tài liệu phát tay và các tài liệu liên quan khác

- Phần mềm kế toán

- Bài tập thực hành

V. PHƯƠNG PHÁP VÀ NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ:

- Kiểm tra lý thuyết các nội dung đã giới thiệu

- Kiểm tra bài tập thực hành các nội dung trên bảng tính Exel và ứng dụng các phần mềm kế toán

- Đánh giá trong quá trình học: Kiểm tra thao tác thực hành trên máy

- Đánh giá cuối môn học: Kiểm tra thao tác thực hành trên máy

VI. HƯỚNG DẪN CHƯƠNG TRÌNH::

1. Phạm vi áp dụng chương trình: Chương trình môn học được sử dụng để giảng dạy cho trình độ Trung cấp nghề. Tổng thời gian thực hiện môn học là 60 giờ, giáo viên giảng các giờ lý thuyết kết hợp với các bài tập thực hành đan xen.

2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy môn học:

- Hình thức giảng dạy chính của môn học: Lý thuyết kết hợp với thực hành trên máy tại phòng thực hành tin học kế toán
- Giáo viên trước khi giảng dạy cần phải căn cứ vào nội dung của từng bài học, xây dựng các bài thực hành cụ thể theo nội dung của từng chương, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy

3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý:

- Một số khái niệm cơ bản trong Excel
- Các thao tác trên trang tính
- Các hàm thông dụng
- Cơ sở dữ liệu
- Các phần mềm kế toán

4. Tài liệu cần tham khảo:

- Trong quá trình học tập sinh viên có thể tham khảo các loại sách về Windows và Excel

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC BẮT BUỘC

Tên môn học: Thực hành kế toán doanh nghiệp

Mã số môn học: MH 23

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 390/QĐ-LTT ngày 06 tháng 4 năm 2015
của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)*

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC: THỰC HÀNH KẾ TOÁN

Mã số môn học: MH 23

Thời gian của môn học: 255h

(TH: 255h)

I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔN HỌC:

1. Vị trí: Môn thực hành kế toán là môn chuyên môn của nghề kế toán doanh nghiệp, được học sau khi học xong các môn chuyên môn của nghề.
2. Tính chất: Rèn luyện kỹ năng nghề kế toán, giúp người học sau khi ra trường có tay nghề vững trong thực hiện công tác kế toán tại các doanh nghiệp.

II. MỤC TIÊU MÔN HỌC:

1. Kiến thức:

- Vận dụng được kỹ năng thực hành kế toán trong thực hiện các nghiệp vụ kế toán tại vị trí công tác
- Xử lý được những vấn đề về kỹ năng nghề kế toán cần giải quyết trong công tác kế toán trong doanh nghiệp;
- Vận dụng được kỹ năng nghề trong thực hiện các phần mềm kế toán.

2. Kỹ năng:

- Tổ chức được công tác kế toán công tác kế toán phù theo từng loại hình doanh nghiệp
- Lập, kiểm tra, phân loại, xử lý chính xác chứng từ kế toán ;
- Sử dụng thành thạo chứng từ kế toán trong ghi sổ kế toán chi tiết và tổng hợp trên 4 hình thức ghi sổ kế toán;
- Lập đúng các báo cáo tài chính theo quy định
- Sử dụng thành thạo các phần mềm kế toán và thực tiễn công tác kế toán.
- Kiểm tra đánh giá được công tác kế toán tài chính trong doanh nghiệp

3. Thái độ:

- Tuân thủ các chế độ kế toán tài chính do Nhà nước ban hành
- Có đạo đức lương tâm nghề nghiệp, có ý thức tổ chức kỷ luật, sức khỏe giúp cho người học sau khi tốt nghiệp có khả năng tìm kiếm việc làm tại các Doanh nghiệp.

III. NỘI DUNG MÔN HỌC:

1. Nội dung tổng quát và phân phối thời gian:

Số TT	Tên chương mục	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra
I	Thực tập cơ bản Hướng dẫn lập chứng từ kế toán Hướng dẫn ghi sổ kế toán	100		100	
II	Thực tập kế toán viên Thực hành lập chứng từ kế toán, ghi sổ kế toán, bảo quản chứng từ và sổ kế toán, lập báo cáo tài chính Bài thực hành ứng dụng	155		140	15
	Cộng	255		240	15

2. Nội dung chi tiết:

Phần 1: Thực tập cơ bản

Mục tiêu:

- Phân biệt được trình tự ghi sổ của các phần hành kế toán
- Xác định đúng các chứng từ kế toán theo các phần hành kế toán
- Lập được chứng từ kế toán theo các nội dung kinh tế
- Sử dụng được chứng từ kế toán trong ghi sổ kế toán chi tiết và tổng hợp;
- Kiểm tra đánh giá được công tác kế toán tài chính trong doanh nghiệp

Nội dung:

Thời gian: 90h (TH:90h)

1. Giới thiệu tổng quát bài thực hành kế toán *Thời gian: 10h*
2. Giới thiệu trình tự luân chuyển chứng từ theo hình thức Kế toán Nhật ký sổ cái, Nhật ký chung, Nhật ký chứng từ, Chứng từ ghi sổ *Thời gian: 5h*
3. Hướng dẫn ban đầu theo hình thức Nhật ký sổ cái, Nhật ký chung *Thời gian: 60h*

- 3.1. Xác định chứng từ kế toán
- 3.2. Phương pháp lập chứng từ
- 3.3. Phương pháp ghi sổ kế toán
 - 3.3.1. Ghi sổ chi tiết
 - 3.3.2. Ghi sổ tổng hợp

Phần 2: Thực hành kế toán viên

Mục tiêu:

- Xác định, phân loại, xử lý được các chứng từ kế toán theo các phần hành kế toán
- Lập chính xác các bảng kê chứng từ theo từng phần hành kế toán
- Lập đúng chứng từ kế toán theo các nội dung kinh tế
- Sử dụng thành thạo chứng từ kế toán trong ghi sổ kế toán chi tiết và tổng hợp;
- Kiểm tra được sai sót của chứng từ kế toán và sổ sách kế toán

Nội dung:

Thời gian: 135h (TH:135h)

- 1. Hướng dẫn thực hiện công tác kế toán theo hình thức Nhật ký chứng từ, Chứng từ ghi sổ

Thời gian: 105h

- 1.1. Thực hiện kế toán theo hình thức Nhật ký chứng từ
 - 1.1.1. Xác định chứng từ kế toán
 - 1.1.2. Lập Nhật ký chứng từ, bảng kê
- 1.2. Thực hiện kế toán theo hình thức Chứng từ ghi sổ
 - 1.2.1. Lập chứng từ ghi sổ
 - 1.2.2. Lập sổ đăng ký chứng từ ghi sổ
 - 1.2.3. Vào sổ kế toán

- 2. Hướng dẫn ban đầu lập báo cáo kế toán tài chính

Thời gian: 15 h

- 2.1. Phương pháp lập bảng cân đối kế toán
- 2.2. Phương pháp lập báo cáo kết quả kinh doanh
- 2.3. Phương pháp lập báo cáo lưu chuyển tiền tệ
- 2.4. Phương pháp lập thuyết minh báo cáo tài chính

Kiểm tra

Thời gian: 15 h

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

- Phòng học thực hành

- Máy tính, máy chiếu projector, máy in, phần mềm kế toán
- Giáo trình, đề cương, giáo án
- Mô hình học cụ:
 - + Các mẫu chứng từ in sẵn
 - + Các biểu mẫu sổ kế toán chi tiết và tổng hợp
 - + Hệ thống biểu mẫu báo cáo tài chính doanh nghiệp

V. PHƯƠNG PHÁP VÀ NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ::

- Đánh giá trong quá trình học: Kiểm tra viết các bài thực hành ứng dụng thông qua các nội dung:
 - + Trình tự ghi sổ kế toán
 - + Xác định chứng từ;
 - + Lập chứng từ, bảng kê chứng từ
 - + Vào sổ kế toán chi tiết và tổng hợp theo nội dung kế toán của các chương
 - + Kiểm tra được sai sót kế toán
- Đánh giá cuối môn học: Kiểm tra viết các bài thực hành ứng dụng

VI. HƯỚNG DẪN CHƯƠNG TRÌNH:

1. Phạm vi áp dụng chương trình: Chương trình môn học được sử dụng để giảng dạy cho trình độ Trung cấp nghề. Tổng thời gian thực hiện môn học là 225 giờ thực hành cơ bản và thực hành kế toán viên

2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy môn học:

- Hình thức giảng dạy chính của môn học: Giáo viên hướng dẫn phần thực hành cơ bản, người học thực hiện thực hành công tác kế toán viên
- Giáo viên trước khi giảng dạy cần phải căn cứ vào nội dung của từng phần hành kế toán có mẫu chứng từ, sổ sách kế toán, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy

3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý:

- Trình tự ghi sổ kế toán
- Xác định chứng từ;

- Lập chứng từ, bảng kê chứng từ
- Vào sổ kế toán chi tiết và tổng hợp theo nội dung kế toán của các chương
- Kiểm tra được sai sót kế toán

4. Tài liệu cần tham khảo:

- Hướng dẫn thực hành ghi chép chứng từ và sổ sách kế toán trong các loại hình doanh nghiệp, NXB Thống kê năm 2001
- Hệ thống kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp, quyển 1 của Bộ Tài chính, NXB Tài chính năm 2006
- Hệ thống kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp, quyển 2 của Bộ Tài chính, NXB Tài chính năm 2006
- Hệ thống câu hỏi trắc nghiệm - Bài tập, PGS.TS .Nguyễn Văn Công, NXB Đại học Kinh tế Quốc dân năm 2006
- Kế toán doanh nghiệp, lý thuyết - bài tập mẫu, PGS.TS. Nguyễn Văn Công, NXB Đại học Kinh tế Quốc dân năm 2006
- Kế toán doanh nghiệp sản xuất - NXB Tài chính 12/2000 - TS. Nguyễn Đình Đỗ - CN. Phạm Thị Thoan
- Hướng dẫn thực hành kế toán theo các hình thức ghi sổ, NXB Thống kê Hà Nội năm 2002
- Hướng dẫn thực hành kế toán tài chính doanh nghiệp, NXB Thống kê Hà Nội năm 2003

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC BẮT BUỘC

Tên môn học: Thực tập tốt nghiệp

Mã số môn học: MH 24

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 390/QĐ-LTT ngày 06 tháng 4 năm 2015
của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)*

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC: THỰC TẬP TỐT NGHIỆP

Mã số của môn học: MH 24

Thời gian của môn học: 600 giờ

I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔN HỌC:

- Vị trí: Thực tập tốt nghiệp là môn học được học sau tất cả các môn chuyên môn của nghề kế toán doanh nghiệp và là cơ sở để xét tốt nghiệp cho người học trước khi ra trường.
- Tính chất: Thông qua đợt thực tập tốt nghiệp, người học tiếp cận với thực tiễn công tác kế toán tài chính tại doanh nghiệp. Nâng cao nhận thức về chuyên môn nghiệp vụ, thực tập thành thạo kỹ năng thực hành các công việc kế toán, để sau khi tốt nghiệp có khả năng tay nghề vững trong thực hiện công tác kế toán tại các doanh nghiệp.

II. MỤC TIÊU MÔN HỌC:

- Kiến thức:
 - + Khái quát được tình hình cơ bản của doanh nghiệp
 - + Vận dụng được các kiến thức, kỹ năng thực hành kế toán vào thực tiễn công tác kế toán tại cơ sở
 - + Vận dụng được kỹ năng nghề trong thực hiện các phần mềm kế toán.
- Kỹ năng:
 - + Tổ chức được công tác kế toán phù hợp theo từng loại hình doanh nghiệp
 - + Lập, kiểm tra, phân loại, xử lý chính xác chứng từ kế toán;
 - + Sử dụng thành thạo chứng từ kế toán trong ghi sổ kế toán chi tiết và tổng hợp trên 4 hình thức ghi sổ kế toán
 - + Lập đúng các báo cáo tài chính theo quy định
 - + Sử dụng được các phần mềm kế toán và thực tiễn công tác kế toán.
 - + Kiểm tra, đánh giá được công tác kế toán tài chính trong doanh nghiệp
- Thái độ:
 - + Tuân thủ các chế độ kế toán tài chính do Nhà nước ban hành, các quy định của tổ chức kinh doanh
 - + Có đạo đức lương tâm nghề nghiệp, có ý thức tổ chức kỷ luật, sức khỏe giúp cho người học sau khi tốt nghiệp có khả năng tìm kiếm việc làm tại các Doanh nghiệp

III. NỘI DUNG MÔN HỌC:

1. Nội dung tổng quát và phân phối thời gian:

Số TT	Tên chương mục	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra
I	Thực tập cơ bản Hướng dẫn ban đầu về tìm hiểu tình hình cơ bản của doanh nghiệp Hướng dẫn ban đầu về tìm hiểu tổ chức công tác kế toán của doanh nghiệp	70		70	

	Hướng dẫn ban đầu về các chuyên đề kế toán lựa chọn				
	Hướng dẫn ban đầu về phương pháp viết khoá luận thực tập tốt nghiệp				
II	Thực tập kế toán viên Tìm hiểu về tình hình cơ bản của doanh nghiệp Thực tập tổ chức công tác kế toán tại doanh nghiệp Thực tập công tác kế toán của doanh nghiệp Viết báo cáo thực tập tốt nghiệp	530		440	90
	Cộng	600		510	90

2. Nội dung chi tiết:

Phần 1: Thực tập cơ bản

Mục tiêu:

- Tiếp cận được hoạt động sản xuất kinh doanh, cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý
- Trình bày được quá trình tổ chức công tác kế toán tại doanh nghiệp
- Vận dụng được kỹ năng thực hành vào giải quyết các nghiệp vụ kế toán tại cơ sở
- Viết được đề cương khoá luận thực tập tốt nghiệp

Nội dung:

Thời gian: 70h (TH:70h)

- Hướng dẫn ban đầu về tìm hiểu tình hình cơ bản của doanh nghiệp
Thời gian: 20h
- Hướng dẫn ban đầu về tìm hiểu tổ chức công tác kế toán của doanh nghiệp
Thời gian: 20h
- Hướng dẫn ban đầu về các chuyên đề kế toán lựa chọn
Thời gian: 10h
 - Kế toán vốn bằng tiền
Thời gian: 1h
 - Kế toán nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ
Thời gian: 1h
 - Kế toán tài sản cố định
Thời gian: 1h
 - Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương
Thời gian: 1h
 - Kế toán tập hợp chi phí và tính giá thành sản phẩm
Thời gian: 2h
 - Kế toán thành phẩm, bán hàng và xác định kết quả
Thời gian: 1h
 - Kế toán thanh toán
Thời gian: 1h
 - Kế toán thuế
Thời gian: 2h
- Hướng dẫn ban đầu về phương pháp viết khoá luận thực tập tốt nghiệp
Thời gian: 20h

Phần 2: Thực hành kế toán viên

Mục tiêu:

- Tổ chức được công tác kế toán tài chính trong doanh nghiệp

- Tiếp cận được với công tác kế toán tài chính tại các doanh nghiệp, từ đó nâng cao kiến thức và kỹ năng nghề
- Thực hành thành thạo được các nghiệp vụ kế toán tài chính của doanh nghiệp
- Đánh giá được công tác kế toán tại doanh nghiệp.

Nội dung:

Thời gian: 530h (TH:530h)

1. Tìm hiểu về tình hình cơ bản của doanh nghiệp *Thời gian: 40h*
 - 1.1. Quá trình hình thành và phát triển của doanh nghiệp *Thời gian: 5h*
 - 1.2. Cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý, nhiệm vụ chức năng của từng bộ phận *Thời gian: 5h*
 - 1.3. Đặc điểm quy trình công nghệ *Thời gian: 5h*
 - 1.4. Khái quát các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp *Thời gian: 5h*
 - 1.5. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của kỳ trước *Thời gian: 5h*
 - 1.6. Đánh giá thuận lợi và khó khăn trong quá trình sản xuất kinh doanh *Thời gian: 5h*
 - 1.7. Khái quát tình hình tài sản, nguồn vốn của doanh nghiệp *Thời gian: 5h*
 - 1.8. Đánh giá thuận lợi và khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp *Thời gian: 5h*
2. Thực tập tổ chức công tác kế toán tại doanh nghiệp *Thời gian: 30h*
 - 2.1. Tổ chức bộ máy kế toán *Thời gian: 7h*
 - 2.2. Trình tự ghi sổ kế toán của doanh nghiệp ghi sổ kế toán *Thời gian: 8h*
 - 2.3. Vận dụng hệ thống tài khoản kế toán của doanh nghiệp *Thời gian: 5h*
 - 2.4. Hệ thống chứng từ sổ sách doanh nghiệp sử dụng *Thời gian: 10h*
3. Thực tập công tác kế toán của doanh nghiệp *Thời gian: 280h*
 - 3.1. Kế toán vốn bằng tiền *Thời gian: 40h*
 - Tập hợp chứng từ gốc
 - Lập chứng từ
 - Lập bảng tổng hợp chứng từ
 - Kiểm tra chứng từ
 - Ghi sổ kế toán chi tiết
 - Ghi sổ kế toán tổng hợp
 - 3.2. Kế toán nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ *Thời gian: 50h*
 - Tập hợp chứng từ gốc
 - Lập chứng từ
 - Lập bảng tổng hợp chứng từ
 - Kiểm tra chứng từ
 - Ghi sổ kế toán chi tiết
 - Ghi sổ kế toán tổng hợp
 - 3.3. Kế toán tài sản cố định *Thời gian: 40h*
 - Tập hợp chứng từ gốc
 - Lập chứng từ
 - Lập bảng tổng hợp chứng từ
 - Kiểm tra chứng từ
 - Ghi sổ kế toán chi tiết
 - Ghi sổ kế toán tổng hợp

3.4. Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương

Thời gian: 40h

- Tập hợp chứng từ gốc
- Lập chứng từ
- Lập bảng tổng hợp chứng từ
- Kiểm tra chứng từ
- Ghi sổ kế toán chi tiết
- Ghi sổ kế toán tổng hợp

3.5. Kế toán tập hợp chi phí và tính giá thành sản phẩm

Thời gian: 50h

- Tập hợp chứng từ gốc
- Lập chứng từ
- Lập bảng tổng hợp chứng từ
- Kiểm tra chứng từ
- Ghi sổ kế toán chi tiết
- Ghi sổ kế toán tổng hợp

3.6. Kế toán thành phẩm, bán hàng và xác định kết quả bán hàng *Thời gian: 50h*

- Tập hợp chứng từ gốc
- Lập chứng từ
- Lập bảng tổng hợp chứng từ
- Kiểm tra chứng từ
- Ghi sổ kế toán chi tiết
- Ghi sổ kế toán tổng hợp

3.7. Kế toán thanh toán

Thời gian: 30h

- Tập hợp chứng từ gốc
- Lập chứng từ
- Lập bảng tổng hợp chứng từ
- Kiểm tra chứng từ
- Ghi sổ kế toán chi tiết
- Ghi sổ kế toán tổng hợp

3.8. Kế toán thuế

Thời gian: 30h

- Tập hợp chứng từ
- Lập bảng kê chứng từ
- Kiểm tra chứng từ
- Ghi sổ kế toán chi tiết
- Ghi sổ kế toán tổng hợp
- Lập báo thuế

3.9. Lập báo cáo tài chính

*Thời gian: 60h*4. Viết báo cáo thực tập tốt nghiệp *Thời gian: 100h*

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH:

- Quyết định thực hành nghề nghiệp của Hiệu trưởng
- Nội dung thực tập; đề cương thực tập, giáo án
- Cơ sở thực tập

V. PHƯƠNG PHÁP VÀ NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ::

- Được đánh giá qua kết quả khoá luận thực tập tốt nghiệp
- Ý thức thực tập tại cơ sở

VI. HƯỚNG DẪN CHƯƠNG TRÌNH:

1. Phạm vi áp dụng chương trình: Chương trình môn học được sử dụng để giảng dạy cho trình độ trung cấp nghề. Tổng thời gian thực hiện môn học là 600 giờ, gồm thực tập cơ bản và thực tập kế toán viên

2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy môn học:

- Hình thức giảng dạy chính của môn học: Giáo viên hướng dẫn phần thực tập cơ bản, người học thực hiện thực tập công tác kế toán viên tại cơ sở thực tập
- Giáo viên trước khi giảng dạy cần phải căn cứ vào từng nội dung của đề cương, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện chương trình, hướng dẫn thực tập để đảm bảo chất lượng

3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý:

- Thực tập kế toán viên
- Cách viết báo cáo thực tập tốt nghiệp

4. Tài liệu cần tham khảo:

- Giáo trình hướng dẫn nội dung thực tập và viết báo cáo tốt nghiệp thực tập tốt nghiệp chuyên ngành kế toán doanh nghiệp sản xuất, Th.s. Trần Văn Long, NXB Hà Nội năm 2005
- Hướng dẫn thực hành ghi chép chứng từ và sổ sách kế toán trong các loại hình doanh nghiệp, NXB Thống kê năm 2001
- Kế toán doanh nghiệp, lý thuyết - bài tập mẫu, PGS.TS. Nguyễn Văn Công, NXB Đại học Kinh tế Quốc dân năm 2006
- Hướng dẫn thực hành kế toán theo các hình thức ghi sổ, NXB Thống kê Hà Nội năm 2002
- Hướng dẫn thực hành kế toán tài chính doanh nghiệp, NXB Thống kê Hà Nội năm 2003

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC TỰ CHỌN

Tên môn học: Quản trị học

Mã số môn học: MH 25

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 390/QĐ-LTT ngày 06 tháng 4 năm 2015
của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)*

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC: QUẢN TRỊ HỌC

Mã số môn học: MH 25

Thời gian môn học: 45 giờ

(Lý thuyết: 25giờ; Thực hành 20giờ)

I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔN HỌC:

- Vị trí: Quản trị học là môn học cơ sở cho khối ngành kinh tế, được bố trí giảng dạy học kỳ 2 của năm học thứ nhất.
- Tính chất: Quản trị học là môn học tự chọn làm cơ sở cho việc học tập các học phần chuyên sâu về quản trị chuyên ngành.

I. MỤC TIÊU MÔN HỌC:

- Kiến thức:

+ Trình bày được các kiến thức cơ bản về quản trị: các khái niệm, bản chất và các nội dung chủ yếu của hoạt động quản trị.

- Kỹ năng:

+ Vận dụng được các quy luật, các nguyên tắc trong công tác quản trị ở các tổ chức, đưa ra các quyết định quản trị và thực hiện được các chức năng quản trị công việc.

- Thái độ:

+ Có thái độ nghiêm túc, trung thực, kỷ luật trong học tập và nghiên cứu môn học

III. NỘI DUNG MÔN HỌC:

1. Nội dung tổng quát và phân phối thời gian:

Số TT	Tên chương, mục	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra
I	Tổng quan về quản trị học Khái niệm và bản chất của quản trị Vai trò và chức năng của quản trị Lý thuyết hệ thống trong quản trị tổ chức Đối tượng và phương pháp nghiên cứu quản trị Vận dụng các quy luật và nguyên tắc trong quản trị	11	7	3	1
II	Thông tin và quyết định quản trị Hệ thống thông tin trong quản trị Quyết định quản trị	5	3	2	
III	Chức năng lập kế hoạch Khái niệm và vai trò của lập kế hoạch Hệ thống kế hoạch của tổ chức Lập kế hoạch chiến lược Lập kế hoạch tác nghiệp	8	4	3	1
IV	Chức năng tổ chức Chức năng tổ chức và cơ cấu tổ chức Cán bộ quản trị tổ chức Quản trị sự thay đổi của tổ chức	7	4	3	
V	Chức năng lãnh đạo Lãnh đạo và căn cứ để lãnh đạo trong quản trị Các phương pháp lãnh đạo con người Nhóm và lãnh đạo theo nhóm Giao tiếp và đàm phán trong lãnh đạo	8	4	3	1
VI	Chức năng kiểm tra	6	3	3	

	Khái niệm và vai trò của kiểm tra Nội dung và mức độ kiểm tra Quá trình kiểm tra				
	Cộng	45	25	17	3

2. Nội dung chi tiết:

Chương 1: Tổng quan về quản trị học

Mục tiêu:

- Nhận thức được những lý luận cơ bản của quản trị học: khái niệm, vai trò, chức năng của quản trị; đối tượng, nội dung và phương pháp nghiên cứu quản trị học.
- Vận dụng được các quy luật, các nguyên tắc trong quản trị tổ chức.
- Trung thực, nghiêm túc khi nghiên cứu

Nội dung:

Thời gian: 11 giờ (LT: 7 giờ; 4 giờ)

1. Khái niệm và bản chất của quản trị

Thời gian: 1 giờ

1.1. Khái niệm

1.2. Bản chất

2. Vai trò và chức năng của quản trị

Thời gian: 1 giờ

3. Lý thuyết hệ thống trong quản trị tổ chức

4. Đối tượng và phương pháp nghiên cứu quản trị

5. Vận dụng các quy luật và nguyên tắc trong quản trị

Thời gian: 3 giờ

6. Thực hành:

Thời gian: 3 giờ

7. Kiểm tra:

Thời gian: 1 giờ

Chương 2: Thông tin và quyết định trong quản trị

Mục tiêu:

- Nhận thức được khái niệm, bản chất và vai trò của thông tin quản trị; các mô hình về hệ thống thông tin trong quản trị.
- Vận dụng được các quy luật, các nguyên tắc trong việc ra quyết định quản trị các tổ chức.
- Trung thực, chính xác nghiêm túc khi nghiên cứu

Nội dung:

Thời gian: 5 giờ (LT: 3 giờ; 2 giờ)

1. Hệ thống thông tin trong quản trị

Thời gian: 2 giờ

1.1. Một số khái niệm

1.2. Hệ thống thông tin với nhà quản trị

1.3. Xây dựng hệ thống thông tin quản trị

2. Quyết định quản trị

Thời gian: 1 giờ

2.1. Khái niệm, đặc điểm của quyết định quản trị

2.2. yêu cầu và nguyên tắc đối với quyết định quản trị

2.3. Phương pháp ra quyết định quản trị

3. Thực hành

Thời gian: 1 giờ

Chương 3: Chức năng lập kế hoạch

Mục tiêu:

- Trình bày được khái niệm, vai trò của chức năng lập kế hoạch đối với các cấp quản trị.
- Biết được các bước lập kế hoạch tác nghiệp trong quản trị ở cấp cơ sở.
- Lập được sơ đồ kế hoạch tác nghiệp cho một công việc cụ thể.
- Trung thực, nghiêm túc khi nghiên cứu

Nội dung:

Thời gian: 8 giờ (LT: 4 giờ; 4 giờ)

1. Khái niệm và vai trò của lập kế hoạch

Thời gian: 1 giờ

2. Hệ thống kế hoạch của tổ chức

Thời gian: 1 giờ

2.1. Các kế hoạch của tổ chức

2.2. Quá trình lập kế hoạch

3. Lập kế hoạch chiến lược *Thời gian: 1giờ*
 3.1. Khái niệm về kế hoạch chiến lược
 3.2. Lập kế hoạch chiến lược ở các cấp
 4. Lập kế hoạch tác nghiệp *Thời gian: 1giờ*
 4.1. Khái niệm về kế hoạch tác nghiệp
 4.2. Lập kế hoạch tác nghiệp
 5. Thực hành *Thời gian: 3giờ*
 6. Kiểm tra *Thời gian: 1giờ*

Chương 4: Chức năng tổ chức

Mục tiêu:

- Trình bày được bản chất của chức năng tổ chức trong quản trị, các kiểu cơ cấu tổ chức và biết tổ chức khoa học lao động của nhà quản trị.
- Phân biệt được mối quan hệ và quyền hạn của các cấp, các bộ phận chức năng trong một cơ cấu tổ chức nhất định
- Trung thực, nghiêm túc khi nghiên cứu

Nội dung:

Thời gian: 7giờ (LT: 4 giờ;TH:3giờ)

1. Chức năng tổ chức và cơ cấu tổ chức *Thời gian: 2giờ*
 1.1. Tổ chức và chức năng tổ chức
 1.2. Cơ cấu tổ chức và thuộc tính của nó
 1.3. Các kiểu cơ cấu tổ chức
 2. Cán bộ quản trị tổ chức *Thời gian: 1giờ*
 2.1. Cán bộ quản trị và vai trò của các cán bộ quản trị
 2.2. Những yêu cầu đối với cán bộ quản trị
 2.3. Tổ chức khoa học lao động của nhà quản trị
 3. Quản trị sự thay đổi của tổ chức *Thời gian: 1giờ*
 4. Thực hành: *Thời gian: 3giờ*

Chương 5: Chức năng lãnh đạo

Mục tiêu:

- Nhận thức được bản chất chức năng lãnh đạo và phân biệt được các phương pháp lãnh đạo đối với con người trong quản trị.
- Lập được sơ đồ về nhu cầu và động cơ làm việc của con người trong quản trị
- Trung thực, nghiêm túc khi nghiên cứu

Nội dung:

Thời gian: 8giờ (LT: 4giờ;TH:4giờ)

1. Lãnh đạo và căn cứ để lãnh đạo trong quản trị *Thời gian: 1giờ*
 2. Các phương pháp lãnh đạo con người *Thời gian: 1giờ*
 2.1. Khái niệm về phương pháp lãnh đạo
 2.2. Nhu cầu và động cơ làm việc của con người
 2.3. Các phương pháp lãnh đạo đối với con người
 3. Nhóm và lãnh đạo theo nhóm *Thời gian: 1giờ*
 3.1. Nhóm và sự hình thành nhóm
 3.2. Các đặc điểm thường gặp của nhóm
 3.3. Lãnh đạo theo nhóm
 4. Giao tiếp và đàm phán trong lãnh đạo *Thời gian: 1giờ*
 4.1. Tình huống và nguyên tắc xử lý
 4.2. Giao tiếp và đặc điểm của giao tiếp
 4.3. Đàm phán trong lãnh đạo
 5. Thực hành: *Thời gian: 3giờ*
 6. Kiểm tra: *Thời gian: 1giờ*

Chương 6: Chức năng kiểm tra

Mục tiêu:

- Xác định được vai trò quan trọng của chức năng kiểm tra, yêu cầu và nội dung kiểm tra trong hoạt động quản trị.
- Tổ chức được quá trình kiểm tra trong hoạt động quản trị ở đơn vị cơ sở.
- Trung thực, nghiêm túc khi nghiên cứu

Nội dung:

Thời gian: 6 giờ (LT: 3 giờ; TH: 3 giờ)

1. Khái niệm và vai trò của kiểm tra

Thời gian: 1 giờ

1.1. Khái niệm và bản chất

1.2. Vai trò của kiểm tra

2. Nội dung và mức độ kiểm tra

Thời gian: 1 giờ

2.1. Nội dung kiểm tra

2.2. Yêu cầu đối với hệ thống kiểm tra

2.3. Các chủ thể kiểm tra

3. Quá trình kiểm tra

Thời gian: 1h

3.1. Xây dựng hệ thống các tiêu chuẩn

3.2. Đo lường và đánh giá sự thực hiện

3.3. Các hình thức và kỹ thuật kiểm tra

4. Thực hành:

Thời gian: 3 giờ

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

- Giáo trình, đề cương, giáo án
- Mô hình học cụ
- Máy tính, máy chiếu
- Nguyên vật liệu và các nguồn lực khác

V. PHƯƠNG PHÁP VÀ NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ

- Kiểm tra lý thuyết với các nội dung đã học có liên hệ với thực tiễn.
- Thực hành: Kiểm tra và đánh giá các bài thảo luận của các nhóm qua các bài thực hành.
- Đánh giá trong quá trình học: Kiểm tra viết (Tự luận và trắc nghiệm)
- Đánh giá cuối môn học: Kiểm tra theo hình thức: Vấn đáp hoặc viết (Tự luận và trắc nghiệm)

VI. HƯỚNG DẪN CHƯƠNG TRÌNH

1. *Phạm vi áp dụng chương trình:* Chương trình môn học được sử dụng để giảng dạy cho trình độ Cao đẳng nghề.

2. *Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy môn học:*

- Giáo viên trước khi giảng dạy căn cứ vào nội dung của từng bài học để chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện nhằm đảm bảo chất lượng giảng dạy.

3. *Những trọng tâm chương trình cần chú ý:*

Chương 1, 2, 3, 4, 5, 6

4. *Tài liệu cần tham khảo*

- Nguyễn Thị Liên Diệp, Phạm Văn Nam, *Quản trị học*, NXB thống kê Hà Nội, 1996.
- Nguyễn Thanh Hội và Phan Thắng, *Quản trị học*, NXB Thống kê Hà Nội, 1999.
- Đoàn Thị Thu Hà và Nguyễn Thị Ngọc Huyền, *Quản trị học*, NXB Tài chính, 2002

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC TỰ CHỌN

Tên môn học: Marketing

Mã số môn học: MH 26

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 390/QĐ-LTT ngày 06 tháng 4 năm 2015
của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)*

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC MARKETING

Mã số môn học: MH 26

Thời gian môn học: 30h

(Lý thuyết: 20h: Thực hành: 10h)

I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT MÔN HỌC:

Đây là một trong những môn học cơ sở ngành được phân bổ dạy sau khi học xong các môn học chung đối với các lớp hệ trung cấp và cao đẳng kế toán, phần lớn chương trình môn học được hệ thống dưới dạng kiến thức lý thuyết và nguyên lý.

II. MỤC TIÊU MÔN HỌC:

Sau khi học xong môn này, sinh viên có khả năng:

- Hiểu ý nghĩa và vai trò của môn học marketing đối với khối ngành kinh tế.
- Trang bị cho học sinh những kiến thức cơ bản về marketing
- Nắm những nguyên lý cơ bản và biết vận dụng vào lĩnh vực sales và marketing tại các đơn vị sản xuất kinh doanh.

III. NỘI DUNG MÔN HỌC:

1.Nội dung tổng quát và phân phối thời gian:

Số TT	Tên chương mục	Thời gian			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành Bài tập	Kiểm tra *(LT hoặc TH)
I.	Đại cương về Marketing -Quá trình hình thành và phát triển của marketing -Khái niệm và chức năng của Marketing -Các quan điểm quản trị marketing và marketing hỗn hợp.	3	3		
II.	Thị trường và công tác nghiên cứu thị trường -Khái niệm và phân loại thị trường -Phân đoạn thị trường và lựa chọn thị trường mục tiêu -Công tác nghiên cứu thị trường	5	4	1	
III.	Chiến lược Marketing -Chiến lược và chiến lược marketing -Môi trường marketing -Tiến trình lập chiến lược marketing -Các chiến lược marketing cạnh tranh	5	3	2	
IV.	Chiến lược sản phẩm -Khái niệm và phân loại sản phẩm -Các quyết định marketing về sản phẩm	5	3	2	

	-Chiến lược triển khai sản phẩm mới -Chu kỳ sống của sản phẩm				
V.	Chiến lược giá cả -Khái niệm và vai trò của chiến lược giá cả -Tiến trình định giá -Một số chiến lược định giá đặc thù	4	3		1
VI.	Chiến lược phân phối -Khái niệm và chức năng của phân phối -Trung gian phân phối và vai trò của các trung gian phân phối -Hệ thống kênh phân phối -Nội dung của chiến lược phân phối	4	3	1	
VII	Chiến lược truyền thông cổ động -Khái niệm truyền thông cổ động -Nội dung của chiến lược truyền thông cổ động	4	3	1	
	Kiểm tra kết thúc môn				2
	Cộng	30	20	7	3

2. Nội dung chi tiết:

Chương 1: Đại cương về Marketing

Mục tiêu:

Nhằm trang bị cho người học một số kiến thức cơ bản về marketing và marketing hỗn hợp.

Nội dung:

Thời gian: 3h (LT:3h; TH:0h; KT:0h)

1.1.Quá trình hình thành và phát triển của marketing:

1.1.1.Quá trình ra đời của Marketing

1.1.2.Quá trình phát triển của Marketing

1.2.Khái niệm, chức năng của Marketing:

1.2.1.Khái niệm

1.2.2.Chức năng

1.3.Các quan điểm quản trị marketing và marketing hỗn hợp:

1.3.1.Các quan điểm quản trị marketing

1.3.2.Marketing hỗn hợp

Chương 2: Thị trường và công tác nghiên cứu thị trường

Mục tiêu:

Nhằm trang bị cho người học một số kiến thức về thị trường, phân đoạn thị trường, lựa chọn thị trường mục tiêu và nghiên cứu thị trường.

Nội dung:

Thời gian: 5h (LT:4h; TH:1h; KT: 0h)

2.1.Khái niệm và phân loại thị trường:

- 2.1.1. Khái niệm
- 2.1.2. Phân loại
- 2.2. Phân đoạn thị trường và lựa chọn thị trường mục tiêu:
 - 2.2.1. Phân đoạn thị trường
 - 2.2.2. Lựa chọn thị trường mục tiêu
 - 2.2.3. Định vị sản phẩm và thiết kế marketing – mix
- 2.3. Công tác nghiên cứu thị trường:
 - 2.3.1. Phát hiện vấn đề và xác định mục tiêu nghiên cứu
 - 2.3.2. Xây dựng kế hoạch nghiên cứu
 - 2.3.3. Thu thập và xử lý thông tin
 - 2.3.4. Trình bày kết quả nghiên cứu

Chương 3: **Chiến lược Marketing**

Mục tiêu:

Nhằm cung cấp cho người học một số kiến thức về cách lập các chiến lược marketing và marketing cạnh tranh.

Nội dung:

Thời gian: 5h (LT:3h; TH:2h; KT:0h)

- 3.1. Chiến lược và chiến lược marketing
- 3.2. Môi trường marketing:
 - 3.2.1. Môi trường vi mô
 - 3.2.2. Môi trường vĩ mô
- 3.3. Tiến trình lập chiến lược marketing:
 - 3.3.1. Phân tích các cơ hội marketing
 - 3.3.2. Lựa chọn thị trường mục tiêu
 - 3.3.3. Thiết kế chiến lược marketing
 - 3.3.4. Xây dựng chương trình hành động
 - 3.3.5. Thực hiện và kiểm tra việc thực hiện
- 3.4. Các chiến lược marketing cạnh tranh:
 - 3.4.1. Chiến lược của người dẫn đạo thị trường
 - 3.4.2. Chiến lược của người thách thức thị trường
 - 3.4.3. Chiến lược của người đi theo thị trường
 - 3.4.4. Chiến lược của người điền khuyết thị trường

Chương 4 : **Chiến lược sản phẩm**

Mục tiêu:

Nhằm trang bị cho người học kiến thức về sản phẩm, cấu trúc sản phẩm, chu kỳ sống của sản phẩm và các quyết định marketing liên quan đến sản phẩm.

Nội dung:

Thời gian: 5h (LT:3h; TH:2h; KT:0h)

- 4.1. Khái niệm và phân loại sản phẩm
 - 4.1.1. Khái niệm và cấu trúc sản phẩm
 - 4.1.2. Phân loại sản phẩm
- 4.2. Các quyết định marketing về sản phẩm:
 - 4.2.1. Các quyết định về nhãn hiệu sản phẩm
 - 4.2.2. Các quyết định về bao bì

- 4.2.3.Những quyết định về dịch vụ khách hàng
- 4.2.4.Những quyết định về hệ hàng và phổ hàng
- 4.3.Chiến lược triển khai sản phẩm mới:
 - 4.3.1.Khái quát về triển khai sản phẩm mới
 - 4.3.2.Những giai đoạn chính của việc triển khai sản phẩm mới
- 4.4.Chu kỳ sống của sản phẩm:
 - 4.4.1.Giai đoạn triển khai
 - 4.4.2.Giai đoạn phát triển
 - 4.4.3.Giai đoạn bão hòa
 - 4.4.4.Giai đoạn suy tàn

Chương 5: Chiến lược giá cả

Mục tiêu:

Nhằm trang bị cho người học những kiến thức về cách định giá và điều chỉnh giá.

Nội dung:

Thời gian: 4h (LT:3h; TH:0h; KT:1h)

- 5.1.Khái niệm và vai trò của chiến lược giá cả
- 5.2.Tiến trình định giá:
 - 5.2.1.Xác định mục tiêu và các yếu tố ảnh hưởng đến việc định giá
 - 5.2.2.Phân tích chi phí sản xuất
 - 5.2.3.Phân tích nhu cầu
 - 5.2.4.Phân tích giá cả và cống hiến của đối thủ cạnh tranh
 - 5.2.5.Lựa chọn phương pháp định giá
 - 5.2.6.So sánh và lựa chọn mức giá tối ưu
- 5.3.Một số chiến lược định giá đặc thù:
 - 5.3.1.Các chiến lược định giá cho sản phẩm mới
 - 5.3.2.Chiến lược định giá phổ hàng
 - 5.3.3.Các chiến lược điều chỉnh và thay đổi giá

Chương 6: Chiến lược phân phối

Mục tiêu:

Nhằm cung cấp cho người học những kiến thức về hoạt động phân phối.

Nội dung:

Thời gian: 4h (LT:3h; TH:1h; KT:0h)

- 6.1.Khái niệm và chức năng của phân phối:
 - 6.1.1.Khái niệm
 - 6.1.2.Chức năng của phân phối
- 6.2.Trung gian phân phối và vai trò của các trung gian phân phối:
 - 6.2.1.Trung gian phân phối
 - 6.2.2.Vai trò của các trung gian phân phối
- 6.3.Hệ thống kênh phân phối:
 - 6.3.1.Số cấp của kênh phân phối
 - 6.3.2.Tổ chức hoạt động của kênh phân phối
- 6.4.Nội dung của chiến lược phân phối:
 - 6.4.1.Những quyết định về thiết kế kênh
 - 6.4.2.Những quyết định về quản trị kênh

6.4.3. Những quyết định về phân phối hàng hóa vật chất

Chương 7: Chiến lược truyền thông cổ động

Mục tiêu:

Nhằm cung cấp cho người học những hiểu biết về hoạt động tuyên truyền, quảng cáo, xúc tiến và bán hàng trực tiếp của một doanh nghiệp đứng trên quan điểm marketing

Nội dung:

Thời gian: 4h (LT:3h; TH:1h; KT:0h)

7.1. Khái niệm truyền thông cổ động

7.2. Nội dung của chiến lược truyền thông cổ động:

7.2.1. Tiến trình triển khai hệ thống truyền thông cổ động

7.2.2. Xác định và phân chia kinh phí cổ động

Kiểm tra kết thúc môn

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH:

Phòng học lý thuyết với các trang thiết bị, phương tiện dạy học như máy tính, máy chiếu...

V. PHƯƠNG PHÁP VÀ NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ:

- Kiểm tra định kì: 1 bài kiểm tra viết, thời gian từ 30 đến 45 phút
- Kiểm tra kết thúc môn học (hình thức kiểm tra: trắc nghiệm, thời gian 90 phút)
- Thang điểm 10.

VI. HƯỚNG DẪN CHƯƠNG TRÌNH:

1. Phạm vi áp dụng chương trình:

Chương trình áp dụng cho người học trình độ trung cấp và cao đẳng nghề khối ngành kinh tế.

2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy môn học:

- *Đối với giáo viên:*
 - + Có kiến thức về kinh tế, về lý thuyết marketing.
 - + Có kiến thức thực tế về hoạt động kinh doanh.
 - + Được học qua các lớp sư phạm tối thiểu, có khả năng truyền đạt cho người học.
 - + Giáo viên trên cơ sở chương trình học soạn giáo án và bài giảng chi tiết để thực hiện việc giảng dạy theo đúng yêu cầu môn học. Nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy, giáo viên, giáo viên cần phải thường xuyên đọc các tài liệu tham khảo và cập nhật thông tin có liên quan. Trong quá trình giảng dạy bài lưu ý liên hệ với các môn học khác cũng như với thực tế để người học ngoài việc nắm bắt được kiến thức còn có khả năng tự liên hệ được với thực tế nghề nghiệp sau này.

- *Đối với người học:*
 - + Thực sự yêu thích nghề nghiệp, chăm chỉ, cầu thị, được học các kiến thức bổ trợ của chương trình.

3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý:

Chương 1, 2, 4 và chương 5

4. Tài liệu cần tham khảo:

- Nguyên lý tiếp thị - Philip Kotler.
- Marketing - Trần Minh Đạo.

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC TỰ CHỌN

Tên môn học: Kinh tế phát triển

Mã số môn học: MH 27

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 390/QĐ-LTT ngày 06 tháng 4 năm 2015
của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)*

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC: KINH TẾ PHÁT TRIỂN

Mã số môn học: MH 27

Thời gian môn học: 45giờ

(Lý thuyết: 25giờ; Thực hành: 20giờ)

I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔN HỌC:

- Vị trí: Kinh tế học phát triển là môn khoa học cơ sở của khối ngành kinh tế, được bố trí học vào học kỳ 1 năm học thứ 2

- Tính chất: Trang bị hệ thống kiến thức cơ bản về phát triển kinh tế - xã hội làm cơ sở cho việc tiếp cận, nghiên cứu phát triển kinh tế ngành.

II. MỤC TIÊU MÔN HỌC:

- Kiến thức

+ Trình bày được những vấn đề lý luận về bản chất, nội dung của tăng trưởng kinh tế và phát triển kinh tế - xã hội

+ Đánh giá được các nguồn lực và sự tác động của nó đến phát triển kinh tế - xã hội.

- Kỹ năng:

Tính toán và đánh giá được các chỉ tiêu phản ánh sự tăng trưởng kinh tế và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, ngành và nền kinh tế.

- Thái độ:

Tuân thủ đường lối và các chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Nhà nước.

III. NỘI DUNG MÔN HỌC:

1. Nội dung tổng quát và phân phối thời gian:

SỐ T T	Tên chương, mục	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra
I	Các nước đang phát triển và sự lựa chọn con đường phát triển Sự phân chia các nước theo trình độ phát triển Những đặc trưng cơ bản của các nước đang phát triển	2	2		
II	Tổng quan về tăng trưởng và phát triển kinh tế - xã hội Bản chất của tăng trưởng kinh tế và phát triển kinh tế - xã hội Nhân tố tác động đến tăng trưởng kinh tế Các vấn đề cơ bản trong phát triển kinh tế	10	5	4	1
III	Cơ cấu kinh tế và chuyển dịch cơ cấu kinh tế Khái niệm và các loại cơ cấu kinh tế Cơ cấu ngành kinh tế và chuyển dịch cơ cấu ngành	6	4	2	
IV	Các nguồn lực với phát triển kinh tế Nguồn lực lao động với phát triển kinh tế Tài nguyên thiên nhiên và môi trường với phát triển kinh tế Vốn với sự phát triển kinh tế Khoa học công nghệ với phát triển kinh tế	9	5	3	1
V	Phát triển các ngành kinh tế Phát triển kinh tế nông nghiệp Phát triển kinh tế công nghiệp Phát triển kinh tế dịch vụ	11	6	5	
VI	Đường lối và các chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Nhà nước	7	3	3	1

	Đường lối phát triển kinh tế - xã hội Việt Nam qua các giai đoạn Chiến lược và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội ở Việt Nam				
	Cộng	45	25	17	3

2. Nội dung chi tiết

Bài mở đầu: Các nước đang phát triển và sự lựa chọn con đường phát triển

Mục tiêu:

- Phân biệt được các nước theo trình độ phát triển. Tóm tắt những đặc trưng chung của các nước đang phát triển. Giải thích sự cần thiết phải lựa chọn con đường phát triển.
- Thu thập các chỉ tiêu để so sánh mức độ phát triển của nhóm các nước công nghiệp phát triển, các nước công nghiệp mới, các nước xuất khẩu dầu mỏ và các nước đang phát triển.
- Nghiêm túc trung nghiên cứu

Nội dung:

Thời gian: 2 giờ (LT: 2 giờ)

Thời gian: 1 giờ

- Sự phân chia các nước theo trình độ phát triển
 - Sự xuất hiện thế giới thứ ba
 - Phân chia các nước theo trình độ phát triển kinh tế
- Những đặc trưng cơ bản của các nước đang phát triển
 - Sự khác biệt giữa các nước đang phát triển
 - Những đặc điểm chung của các nước đang phát triển
 - Sự cần thiết lựa chọn con đường phát triển

Thời gian: 1 giờ

Chương 1: Tổng quan về sự tăng trưởng kinh tế và phát triển kinh tế-xã hội

Mục tiêu:

- Phân biệt được các khái niệm về tăng trưởng, phát triển kinh tế và phát triển bền vững. Giải thích được mối quan hệ giữa tăng trưởng kinh tế và phát triển kinh tế - xã hội. Phân tích các nhân tố tác động đến tăng trưởng kinh tế.

- Tính toán được các chỉ tiêu đánh giá sự tăng trưởng kinh tế và phát triển kinh tế - xã hội.
- Tuân thủ đường lối và chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Đảng và Nhà nước Việt Nam.

Nội dung:

Thời gian: 10 giờ (LT: 5 giờ; TH: 5 giờ)

- Bản chất của tăng trưởng kinh tế và phát triển kinh tế - xã hội Thời gian: 2 giờ
 - Khái niệm về tăng trưởng, phát triển kinh tế và phát triển bền vững
 - Đánh giá sự phát triển kinh tế
 - Đánh giá sự phát triển xã hội
- Nhân tố tác động đến tăng trưởng kinh tế Thời gian: 1 giờ
 - Các nhân tố kinh tế
 - Các nhân tố phi kinh tế
 - Vai trò của chính phủ trong tăng trưởng kinh tế
- Các vấn đề cơ bản trong phát triển kinh tế Thời gian: 2 giờ
 - Phát triển con người và phát triển kinh tế
 - Vấn đề nghèo khổ và phát triển kinh tế
 - Vấn đề bất bình đẳng và phát triển kinh tế
- Thực hành Thời gian: 4 giờ
- Kiểm tra Thời gian: 1 giờ

Câu hỏi thảo luận và bài tập:

- Giải thích mối quan hệ giữa tăng trưởng kinh tế và phát triển kinh tế-xã hội
- Tính toán các chỉ tiêu đánh giá:
 - + Tăng trưởng kinh tế
 - + Phát triển xã hội

+ Chỉ số phát triển con người.

Chương 2: Cơ cấu kinh tế và chuyển dịch cơ cấu kinh tế

Mục tiêu:

- Trình bày được khái niệm, bản chất của cơ cấu kinh tế, phân biệt các loại cơ cấu kinh tế.
- Phát hiện được tính quy luật của xu hướng chuyển dịch cơ cấu kinh tế.
- Phân loại được các mô hình chuyển dịch cơ cấu kinh tế.
- Trung thực, nghiêm túc khi nghiên cứu

Nội dung:

Thời gian: 6giờ (LT:4giờ;TH:2giờ)

Thời gian: 1giờ

1. Khái niệm và các loại cơ cấu kinh tế

1.1. Khái niệm về cơ cấu kinh tế

1.2. Các loại cơ cấu kinh tế

2. Cơ cấu ngành kinh tế và chuyển dịch cơ cấu ngành

Thời gian: 3giờ

2.1. Cơ cấu ngành kinh tế và ý nghĩa của nghiên cứu cơ cấu ngành kinh tế

2.2. Tính quy luật của xu hướng chuyển dịch cơ cấu ngành kinh tế

2.3. Các mô hình chuyển dịch cơ cấu ngành kinh tế

3. Thực hành

Thời gian: 2giờ

Câu hỏi thảo luận:

- Các dạng cơ cấu kinh tế, vì sao nói cơ cấu ngành là dạng cơ cấu kinh tế quan trọng nhất?
- Thế nào là chuyển dịch cơ cấu ngành? Vì sao nói chuyển dịch cơ cấu ngành phản ánh nội dung quan trọng nhất của phát triển kinh tế?

Chương 3: Các nguồn lực với phát triển kinh tế

Mục tiêu:

- Đánh giá được vai trò của các nguồn lực đối với sự phát triển kinh tế-xã hội
- Xác định được tầm quan trọng của từng loại nguồn lực và vấn đề khai thác, sử dụng với bồi dưỡng, bảo vệ các nguồn lực đó.
- Tóm tắt các định hướng cơ bản về phát triển nguồn lực lao động và khoa học – công nghệ
- Trung thực, nghiêm túc khi nghiên cứu

Nội dung:

Thời gian: 9giờ (LT:5giờ;TH:4giờ)

Thời gian: 1giờ

1. Nguồn lực lao động với phát triển kinh tế

1.1. Nguồn lao động và các nhân tố ảnh hưởng

1.2. Cơ cấu việc làm và thị trường lao động

1.3. Vai trò của lao động trong phát triển kinh tế

2. Tài nguyên thiên nhiên và môi trường với phát triển kinh tế

Thời gian: 1giờ

2.1. Đặc điểm và phân loại tài nguyên thiên nhiên

2.2. Tài nguyên thiên nhiên với phát triển kinh tế

2.3. Khai thác, sử dụng tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường sinh thái

3. Vốn với sự phát triển kinh tế

Thời gian: 1.5giờ

3.1. Vốn sản xuất và vốn đầu tư

3.2. Vai trò của vốn sản xuất và vốn đầu tư với phát triển kinh tế

3.3. Các yếu tố tác động đến cầu vốn đầu tư

3.4. Những giải pháp chủ yếu huy động và sử dụng vốn đầu tư cho phát triển kinh tế

4. Khoa học công nghệ với phát triển kinh tế

Thời gian: 1.5giờ

4.1. Bản chất và vai trò của khoa học công nghệ đối với sự phát triển

4.2. Phương hướng cơ bản phát triển khoa học công nghệ

4.3. Đổi mới công nghệ đối với phát triển kinh tế

5. Thực hành

Thời gian: 3giờ

6. Kiểm tra

Thời gian: 1giờ

Câu hỏi thảo luận:

- Nhân tố ảnh hưởng đến cung- cầu lao động và giải thích sự gia tăng thất nghiệp ở các nước đang phát triển

Chương 4: **Phát triển các ngành kinh tế**

Mục tiêu:

- Trình bày được những phương hướng và giải pháp chủ yếu để phát triển kinh tế ngành nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ.
- Xác định được vai trò và tầm quan trọng của ngành nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ trong phát triển kinh tế - xã hội.
- Trung thực, nghiêm túc khi nghiên cứu

Nội dung:

Thời gian: 11 giờ (LT:6giờ;TH:5giờ)

1. Phát triển kinh tế nông nghiệp *Thời gian: 2giờ*
 - 1.1. Vai trò của nông nghiệp và nông thôn trong phát triển kinh tế
 - 1.2. Phương hướng phát triển kinh tế nông nghiệp
 - 1.3. Những giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế nông nghiệp
2. Phát triển kinh tế công nghiệp *Thời gian: 2giờ*
 - 2.1. Đặc điểm và vai trò của công nghiệp trong phát triển kinh tế
 - 2.2. Phương hướng phát triển công nghiệp
 - 2.3. Những giải pháp chủ yếu phát triển công nghiệp
3. Phát triển kinh tế dịch vụ *Thời gian: 2giờ*
 - 3.3. Những giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế dịch vụ
 - 3.2. Phương hướng phát triển kinh tế dịch vụ
 - 3.1. Đặc điểm và vai trò của kinh tế dịch vụ trong phát triển kinh tế
4. Thực hành *Thời gian: 5giờ*

Chương 5: **Đường lối và chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Nhà nước**

Mục tiêu:

- Nhận thức được đường lối và các chính sách của Đảng và Nhà nước về phát triển kinh tế - xã hội.
- Trung thực, nghiêm túc khi nghiên cứu

Nội dung:

Thời gian: 7giờ (LT:3giờ;TH:4giờ)

1. Đường lối phát triển kinh tế - xã hội Việt Nam qua các giai đoạn *Thời gian: 1.5giờ*
 - 1.1. Đường lối phát triển kinh tế Việt Nam giai đoạn 1976-1985
 - 1.2. Đường lối phát triển kinh tế Việt Nam giai đoạn 1986-2000
 - 1.3. Đánh giá kết quả hoạt động kinh tế thời kỳ đổi mới
2. Chiến lược và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội ở Việt Nam *Thời gian: 1.5giờ*
 - 2.1. Chiến lược phát triển và các quan điểm chiến lược
 - 2.2. Nội dung chủ yếu của chiến lược phát triển kinh tế - xã hội
 - 2.3. Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội thời kỳ 2006 - 2010
3. Kiểm tra *Thời gian: 3giờ*
4. Thực hành *Thời gian: 1giờ*

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN MÔN HỌC:

- Giáo trình, đề cương, giáo án
- Mô hình học cụ
- Máy tính, máy chiếu
- Nguyên vật liệu và các nguồn lực khác

V. PHƯƠNG PHÁP VÀ NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ::

- Kiểm tra lý thuyết với các nội dung đã học có liên hệ với thực tiễn
- Thực hành: Kiểm tra và đánh giá các bài thảo luận của các nhóm qua các bài tập thực hành.
- Đánh giá trong quá trình học:
 - + Kiểm tra viết (Tự luận và trắc nghiệm);
 - + Thảo luận nhóm và làm các bài tập thực hành
- Đánh giá cuối môn học: Kiểm tra theo hình thức: Vấn đáp hoặc viết (Tự luận và trắc nghiệm)

VI. HƯỚNG DẪN CHƯƠNG TRÌNH:

1. *Phạm vi áp dụng chương trình:* Chương trình môn học được sử dụng để giảng dạy cho trình độ Cao đẳng nghề.

2. *Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy môn học:*

- Hình thức giảng dạy chính của môn học: Lý thuyết trên lớp kết hợp với thảo luận nhóm
- Giáo viên trước khi giảng dạy cần phải căn cứ vào nội dung của từng bài học, xây dựng các bài thực hành cụ thể theo nội dung của từng chương, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy

3. *Những trọng tâm chương trình cần chú ý:*

Chương 2,3,4,5

4. *Tài liệu cần tham khảo:*

- *Giáo trình kinh tế phát triển*, NXB Lao động xã hội Hà Nội, 2006
- *Giáo trình kinh tế phát triển nông thôn*, NXB Nông nghiệp Hà Nội, 2002.

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC TỰ CHỌN

Tên môn học: Kinh tế quốc tế

Mã số môn học: MH 28

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 390/QĐ-LTT ngày 06 tháng 4 năm 2015
của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)*

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC KINH TẾ QUỐC TẾ

Mã số môn học: MH 28

Thời gian môn học: **45 tiết; LT 30; TH 15.**

a/- Vị trí, tính chất của môn học:

Môn học Kinh tế quốc tế thuộc nhóm các môn học cơ sở, vì vậy cần được học sau các môn học chung và môn Kinh tế chính trị trong nhóm các môn học cơ sở.

b/- Mục tiêu của môn học:

Cung cấp cho học sinh những kiến thức cơ bản về kinh tế quốc tế, xu hướng phát triển kinh tế thế giới hiện nay, ảnh hưởng của kinh tế thế giới tới kinh tế của mỗi quốc gia, và quan điểm của Đảng, nhà nước ta trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế. Từ đó giúp cho học sinh có thể vận dụng trong công việc của mình khi ra trường.

c/- Nội dung của môn học:

S T T	TÊN BÀI	Phân bổ thời gian			
		L T	Th/ luậ n	K/ tra	Tổng số
1	Chương 1: Những vấn đề chung về kinh tế quốc tế	7	2	1	10
	I- Đối tượng và nội dung của môn học kinh tế quốc tế	2			
	II- Các hình thức kinh tế quốc tế	1			
	III- Xu thế phát triển kinh tế thế giới	2			
	Thảo luận		1		
	IV- Chủ trương của Đảng và Nhà nước ta về hội nhập kinh tế quốc tế	2			
	Thảo luận, Ôn tập cuối chương		1		
	Kiểm tra 1 tiết			1	
2	Chương 2: Thương mại quốc tế	10	4	1	15
	I- Khái niệm, vai trò và các hình thức thương mại QT	2			
	II- Chính sách thương mại quốc tế	2			
	Thảo luận		2		
	III- Nguyên tắc cơ bản trong thương mại quốc tế	3			
	IV- Thương mại hàng hóa quốc tế của Việt Nam	3			
	Thảo luận, Ôn tập cuối chương		2		
	Kiểm tra 1 tiết			1	
3	Chương 3: Đầu tư quốc tế	7	2	1	10
	I- Khái niệm, vai trò và các hình thức đầu tư quốc tế	4			
	Thảo luận		1		
	II- Chính sách và biện pháp đầu tư QT của Việt Nam	3			

	Thảo luận		1		
	Kiểm tra 1 tiết			1	
4	Chương 4: Hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam	5	3		8
	I- Tính tất yếu và hình thức hội nhập kinh tế quốc tế	1			
	II- Sự hội nhập của Việt Nam vào các tổ chức kinh tế thế giới và khu vực	2			
	Thảo luận		1		
	III- Những cơ hội và thách thức đối với các doanh nghiệp Việt Nam khi hội nhập kinh tế quốc tế	1			
	IV- Giải pháp cơ bản hội nhập KTQT của Việt Nam	1			
	Thảo luận, Ôn tập cuối chương		1		
	Ôn tập hết môn		1		
5	Kiểm tra hết môn			2	2
	Tổng cộng	30	10	5	45

2. Nội dung chi tiết:

Chương 1: Những vấn đề chung về kinh tế quốc tế

Mục tiêu:

- Trình bày được những vấn đề khái quát về kinh tế quốc tế;
- Nêu lên được đặc điểm của nền kinh tế thế giới;
- Trình bày được cơ sở hình thành và phát triển các quan hệ kinh tế quốc tế;
- Phân tích được các quan điểm cơ bản của Đảng và Nhà nước ta đối với lĩnh vực kinh tế đối ngoại;
- Trình bày được các điều kiện cần thiết để phát triển kinh tế đối ngoại ở Việt Nam.
- Nghiêm túc trung nghiên cứu

Nội dung:

Thời gian: 6giờ (LT:4giờ; TH:2giờ)

1. Giới thiệu khái quát về môn học kinh tế quốc tế

Thời gian: 0.5giờ

- 1.1. Khái niệm và vị trí môn học
- 1.2. Đối tượng, nhiệm vụ môn học
- 1.3. Nội dung, phương pháp nghiên cứu môn học
- 1.4. Mối quan hệ của môn học với các môn học khác

2. Những đặc điểm của nền kinh tế thế giới

Thời gian: 0.5giờ

- 2.1. Khái niệm về kinh tế thế giới
- 2.2. Xu thế quốc tế hoá nền kinh tế thế giới
- 2.3. Tốc độ tăng trưởng của nền kinh tế thế giới có xu hướng tăng chậm và không đồng đều nhau giữa các nước và các khu vực
- 2.4. Kinh tế khu vực Châu Á – Thái Bình Dương nổi lên đang làm cho trung tâm của nền kinh tế thế giới chuyển dần về khu vực này
- 2.5. Một số vấn đề kinh tế toàn cầu ngày càng trở nên gay gắt

3. Những cơ sở của việc hình thành và phát triển các quan hệ kinh tế quốc tế

Thời gian: 1giờ

- 3.1. Khái niệm, nội dung của các quan hệ kinh tế quốc tế
- 3.2. Cơ sở của sự hình thành và phát triển các quan hệ kinh tế quốc tế
- 3.3. Tính chất của các quan hệ kinh tế quốc tế
4. Những quan điểm cơ bản của Đảng và Nhà nước Việt Nam về phát triển kinh tế đối ngoại

Thời gian: 1giờ

5. Khả năng và điều kiện cần thiết để phát triển lĩnh vực kinh tế đối ngoại

Thời gian: 1giờ

- 5.1. Vị trí của nền kinh tế Việt Nam trong nền kinh tế thế giới
- 5.2. Những khả năng để phát triển kinh tế đối ngoại của Việt Nam

6. Thực hành:

Thời gian: 2giờ

Thảo luận chương 1:

- Nội dung: Chủ đề về nội dung cơ bản của kinh tế quốc tế, vấn đề phát triển kinh tế đối ngoại ở Việt Nam.

Chương 2: Thương mại quốc tế và chính sách thương mại quốc tế

Mục tiêu:

- Trình bày được khái niệm, nội dung và chức năng của thương mại quốc tế;
- Trình bày được một số quan điểm, lý thuyết về thương mại quốc tế;
- Trình bày được chính sách thương mại quốc tế; Phân tích các công cụ của chính sách thương mại quốc tế;
- Nêu lên được xu hướng thương mại quốc tế, liên hệ với thực tiễn tại Việt Nam.
- Nghiêm túc trung nghiên cứu

Nội dung:

Thời gian: 11giờ (LT:6giờ; TH:5giờ)

1. Khái niệm, nội dung và chức năng của thương mại quốc tế *Thời gian: 0.5giờ*

2. Một số lý thuyết về thương mại quốc tế *Thời gian: 1.5giờ*

2.1. Quan điểm của phái trọng thương về mậu dịch quốc tế

2.2. Những nội dung cơ bản của các quan điểm

2.3. Lợi thế so sánh của David Ricardo

2.4. Lý thuyết của Heckscher – Ohlin về lợi thế tương đối

2.5. Một số lý thuyết hiện đại

3. Chính sách thương mại quốc tế *Thời gian: 1giờ*

3.1. Khái niệm và nhiệm vụ của chính sách thương mại quốc tế

3.2. Vai trò của chính sách thương mại quốc tế

4. Các công cụ và biện pháp chủ yếu của chính sách thương mại quốc tế

Thời gian: 0.5giờ

5. Thuế quan nhập khẩu và những tác động của nó *Thời gian: 0.5giờ*

6. Xu hướng tự do hoá thương mại và xu hướng bảo hộ mậu dịch trong chính sách thương mại quốc tế *Thời gian: 1giờ*

6.1. Xu hướng tự do hoá thương mại

6.2. Xu hướng bảo hộ mậu dịch

6.3. Những nguyên tắc cơ bản điều chỉnh quan hệ thương mại quốc tế

7. Đánh giá khái quát ngoại thương Việt Nam trong những năm đổi mới

Thời gian: 1giờ

8. Thực hành:

Thời gian: 4giờ

9. Kiểm tra:

Thời gian: 1giờ

Thực hành chương 2:

+ Thảo luận về thương mại quốc tế

+ Bài tập vận dụng về lợi thế tuyệt đối, lợi thế so sánh

Chương 3: Đầu tư quốc tế

Mục tiêu:

- Trình bày được khái niệm và nguyên nhân của đầu tư quốc tế;
- Trình bày được hai hình thức đầu tư (đầu tư gián tiếp và đầu tư trực tiếp nước ngoài);
- Nêu lên được thực tế đầu tư nước ngoài tại Việt Nam và các biện pháp nhằm thu hút đầu tư nước ngoài vào Việt Nam.
- Nghiêm túc trung nghiên cứu

Nội dung:

Thời gian: 9giờ (LT:5giờ; TH:4giờ)

1. Khái niệm và tác động của đầu tư quốc tế

Thời gian: 0.5giờ

- 1.1. Khái niệm và nguyên nhân của đầu tư quốc tế
- 1.2. Tác động của đầu tư quốc tế
- 1.3. Một số lý thuyết về đầu tư quốc tế
2. Đầu tư gián tiếp nước ngoài *Thời gian: 1giờ*
- 2.1. Khái niệm và đặc điểm đầu tư gián tiếp nước ngoài
- 2.2. Các hình thức đầu tư gián tiếp nước ngoài
3. Đầu tư trực tiếp nước ngoài *Thời gian: 1.5giờ*
- 3.1. Khái niệm và đặc điểm của đầu tư trực tiếp nước ngoài
- 3.2. Các hình thức của đầu tư trực tiếp nước ngoài
- 3.3. Khu chế xuất và khu công nghiệp tập trung
- 3.4. Lợi thế và bất lợi của đầu tư trực tiếp nước ngoài
4. Một số vấn đề đầu tư nước ngoài tại Việt Nam *Thời gian: 1.5giờ*
- 4.1. Những vấn đề chung về Luật đầu tư nước ngoài tại Việt Nam
- 4.2. Đánh giá tình hình thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài tại Việt Nam
- 4.3. Đánh giá tình hình thu hút, quản lý và sử dụng ODA tại Việt Nam
5. Những định hướng và biện pháp để thu hút đầu tư nước ngoài vào Việt Nam *Thời gian: 0.5giờ*
6. Thực hành *Thời gian: 4giờ*
- Thảo luận về đầu tư quốc tế, vấn đề thu hút đầu tư của Việt Nam trong những năm gần đây.

Chương 4: Cán cân thị trường và thị trường tiền tệ quốc tế

Mục tiêu:

- Nêu lên được khái niệm, nguyên tắc hình thành cán cân thanh toán quốc tế;
- Trình bày được thị trường hối đoái và tỷ giá hối đoái;
- Trình bày được hệ thống tiền tệ thế giới.
- Nghiêm túc trung nghiên cứu

Nội dung:

Thời gian: 9giờ (LT:5giờ; TH:4giờ)

1. Cán cân thanh toán quốc tế *Thời gian: 1giờ*
 - 1.1. Khái niệm và nguyên tắc hình thành
 - 1.2. Các bộ phận cấu thành
 - 1.3. Mối quan hệ giữa cán cân thương xuyên và thu nhập quốc dân
 2. Thị trường ngoại hối và tỷ giá hối đoái *Thời gian: 2giờ*
 - 2.1. Thị trường ngoại hối
 - 2.2. Tỷ giá hối đoái
 3. Hệ thống tiền tệ quốc tế *Thời gian: 2giờ*
 - 3.1. Những vấn đề chung về hệ thống tiền tệ quốc tế
 - 3.2. Các hệ thống tiền tệ quốc tế
 4. Thực hành *Thời gian: 3giờ*
 5. Kiểm tra *Thời gian: 1giờ*
- Thực hành chương 4:
- Thảo luận các nội dung: Cán cân thanh toán quốc tế; mối quan hệ giữa cán cân thanh toán và GDP; các biện pháp điều chỉnh tỷ giá hối đoái.
 - Bài tập: Tính toán tỷ giá hối đoái.

Chương 5: Liên kết và hội nhập kinh tế quốc tế

Mục tiêu:

- Trình bày được các vấn đề chung nhất về liên kết và hội nhập kinh tế quốc tế;
- Nêu lên được các tổ chức liên kết thế giới và khu vực nổi bật hay có sự tham gia của Việt Nam. (ASEAN, WTO, APEC, EU,...)
- Nghiêm túc trung nghiên cứu

Nội dung:

Thời gian: 10giờ (LT:5giờ; TH:5giờ)

1. Những vấn đề chung về liên kết và hội nhập kinh tế quốc tế *Thời gian: 1giờ*

- 1.1. Khái niệm và đặc trưng của liên kết kinh tế quốc tế
- 1.2. Bản chất và tính tất yếu khách quan của hội nhập kinh tế quốc tế
- 1.3. Các tác động của liên kết
- 1.4. Các hình thức liên kết, hội nhập kinh tế quốc tế
- 1.5. Các tác động kinh tế của đồng minh thuế quan
2. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) và khu vực mậu dịch tự do ASEAN (AFTA)

Thời gian: 1giờ

- 2.1. Hiệp hội các nước Đông Nam Á
- 2.2. Khu vực mậu dịch tự do ASEAN
3. Liên minh Châu Âu (EU)

Thời gian: 1giờ

- 3.1. Quá trình hình thành và phát triển
- 3.2. Liên minh tiền tệ Châu Âu

4. Diễn đàn hợp tác kinh tế Châu Á – Thái Bình Dương (APEC)

Thời gian: 1giờ

- 4.1. Hoàn cảnh ra đời
- 4.2. Mục tiêu của APEC
- 4.3. Các nguyên tắc của APEC
- 4.4. Cơ cấu tổ chức của APEC

5. Các tổ chức kinh tế - tài chính quốc tế WTO, IMF và ADB

Thời gian: 1giờ

- 5.1. Tổ chức thương mại thế giới (WTO)
- 5.2. Quỹ tiền tệ quốc tế (IMF)
- 5.3. Ngân hàng phát triển Châu Á (ADB)

6. Thực hành

Thời gian: 4giờ

7. Kiểm tra

Thời gian: 1giờ

Thực hành chương 5:

- Thảo luận về các tổ chức quốc tế mà Việt Nam tham gia, vai trò của Việt Nam trong các tổ chức quốc tế đó.
- So sánh các hình thức liên kết, hội nhập kinh tế quốc tế.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH:

- Giáo trình, đề cương, giáo án
- Mô hình học cụ: Bảng biểu, sơ đồ,...
- Máy tính, máy chiếu
- Nguyên vật liệu và các nguồn lực khác...

V. PHƯƠNG PHÁP VÀ NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ:

- Kiểm tra lý thuyết các nội dung: chương 1, 2, 3, 4, 5;
- Kiểm tra bài tập thực hành các nội dung: Bài tập chương 2, 4
- Sử dụng câu hỏi luận, trắc nghiệm, đúng sai để kiểm tra lý thuyết;
- Nêu chủ đề thảo luận, chia nhóm sinh viên tranh luận;
- Sử dụng bài tập tính toán;
- Đánh giá trong quá trình học: Kiểm tra theo hình thức: Viết (tự luận hoặc trắc nghiệm)
- Đánh giá cuối môn học: Kiểm tra theo hình thức: Viết (tự luận hoặc trắc nghiệm).

VI. HƯỚNG DẪN CHƯƠNG TRÌNH:

1. Phạm vi áp dụng chương trình:

- Chương trình môn học được sử dụng để giảng dạy cho trình độ Cao đẳng nghề;

2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy môn học:

- Hình thức giảng dạy chính của môn học: Lý thuyết trên lớp kết hợp với thảo luận nhóm.

- Giáo viên trước khi giảng dạy cần phải căn cứ vào nội dung của từng bài học chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy.

3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý: Từ chương 2 đến chương 5

4. Tài liệu cần tham khảo:

- *Văn kiện Đại hội Đảng cộng sản Việt Nam lần thứ IX*, NXB Chính trị quốc gia, 2001.
- GS. TS. Tô Xuân Dân, *Kinh tế học quốc tế*, NXB Thống kê, 1995.
- *Luật đầu tư nước ngoài tại Việt Nam*, 2000.
- PGS. TS. Đỗ Đức Bình, TS. Bùi Anh Tuấn, *Kinh tế học quốc tế*, NXB Thống kê, 2002.
- PGS. TS. Đỗ Đức Bình, TS Nguyễn Thường Lạng, *Giáo trình Kinh tế quốc tế*, NXB Khoa học kỹ thuật, 2004.
- PGS. TS. Nguyễn Thị Bằng, *Giáo trình Kinh tế quốc tế*, NXB Tài chính, 2005.

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC TỰ CHỌN

Tên môn học: Kinh tế ngân sách xã, phường

Mã số môn học: MH 29

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 390/QĐ-LTT ngày 06 tháng 4 năm 2015
của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)*

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC: KẾ TOÁN NGÂN SÁCH XÃ, PHƯỜNG

Mã số môn học: MH 29

Thời gian môn học: 60giờ (Lý thuyết: 20giờ; Thực hành 40giờ)

I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔN HỌC:

- Vị trí: Là môn học chuyên ngành có tính chất nghiệp vụ chuyên môn thuộc lĩnh vực quản lý kinh tế tài chính, được bố trí học vào học kỳ 1 năm thứ 3.
- Tính chất: Là một bộ phận cấu thành trong hệ thống quản lý kinh tế tài chính cấp xã, phường, thị trấn. Nó có vị trí thiết yếu trong việc điều hành và kiểm tra kiểm soát các hoạt động tài chính của đơn vị. Nó cung cấp hệ thống thông tin hữu ích cho các quyết định của cán bộ quản lý.

II. MỤC TIÊU MÔN HỌC:

- Kiến thức:

- + Vận dụng được các kiến thức đã học về kế toán ngân sách trong việc thực hiện thực hiện các nghiệp vụ kế toán ngân sách xã, phường, thị trấn
- + Giải quyết được những vấn đề về chuyên môn kế toán và tổ chức được công tác kế toán cấp xã
- + Vận dụng được các kiến thức kế toán ngân sách đã học vào ứng dụng các phần mềm kế toán.

- Kỹ năng:

- + Tổ chức được công tác kế toán ngân sách xã, phường, thị trấn
- + Lập được chứng từ, kiểm tra, phân loại, xử lý chứng từ kế toán ;
- + Sử dụng được chứng từ kế toán trong ghi sổ kế toán chi tiết và tổng hợp;
- + Lập được các báo cáo tài chính theo quy định
- + Lập được dự toán ngân sách, thực hiện quy trình chấp hành ngân sách và quyết toán ngân sách
- + Sử dụng thành thạo các phần mềm kế toán vào thực tiễn công tác kế toán.
- + Kiểm tra đánh giá được công tác kế toán tài chính cấp xã, phường, thị trấn

- Thái độ

- + Tuân thủ các chế độ kế toán ngân sách do Nhà nước ban hành
- + Có đạo đức lương tâm nghề nghiệp, có ý thức tổ chức kỷ luật, sức khỏe giúp cho người học sau khi tốt nghiệp có khả năng tìm kiếm việc làm tại xã, phường, thị trấn.

III. NỘI DUNG MÔN HỌC:

1. Nội dung tổng quát và phân phối thời gian:

TT	Nội dung môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra
I	Tổ chức công tác kế toán ngân sách xã Khái niệm, nhiệm vụ của kế toán ngân sách xã Tổ chức bộ máy kế toán Tổ chức vận dụng hệ thống chứng từ kế toán Vận dụng tài khoản kế toán Tổ chức hình thức kế toán và sổ sách kế toán	5	5	0	0
II	Kế toán thu chi ngân sách Kế toán thu ngân sách Kế toán thu ngân sách chưa qua kho bạc Kế toán chi ngân sách Kế toán chi ngân sách chưa qua kho bạc Kế toán thu chi sự nghiệp Kế toán chênh lệch thu chi ngân sách	18	7	10	1

III	Kế toán vốn bằng tiền, vật tư, tài sản cố định Kế toán tiền mặt Kế toán tiền gửi kho bạc Kế toán vật liệu Kế toán tài sản cố định Kế toán hao mòn tài sản cố định Kế toán sửa chữa tài sản cố định Kế toán xây dựng cơ bản dở dang	20	8	11	1
IV	Kế toán thành toán và nguồn vốn quỹ của xã Kế toán nợ phải thu Kế toán nợ phải trả Kế toán thu hộ, chi hộ Kế toán quỹ công chuyên dùng Kế toán nguồn kinh phí hình thành TSCĐ	20	7	12	1
V	Báo cáo kế toán và quyết toán ngân sách Hệ thống báo cáo kế toán và quyết toán ngân sách Nội dung và phương pháp lập báo cáo kế toán Nội dung và phương pháp lập quyết toán ngân sách	12	3	7	2
	Cộng	60	20	35	5

2. Nội dung chi tiết:

Chương 1: Tổ chức công tác kế toán ngân sách xã

Mục tiêu:

- Trình bày được những vấn đề cơ bản về tổ chức công tác kế toán ngân sách xã gồm: Đặc điểm, nội dung kế toán ngân sách. Hệ thống chứng từ và tài khoản sử dụng trong kế toán ngân sách.

+ Tuân thủ các chế độ kế toán ngân sách do Nhà nước ban hành

Nội dung:

Thời gian: 5 giờ (LT: 5 giờ)

1. Khái niệm, nhiệm vụ của kế toán ngân sách xã

Thời gian: 1 giờ

2. Tổ chức bộ máy kế toán

Thời gian: 1.5 giờ

2.1. Nội dung công việc kế toán

2.2. Tổ chức bộ máy kế toán

2.3. Kế toán trưởng

2.4. Kế toán và phụ trách kế toán

Thời gian: 1 giờ

3. Tổ chức vận dụng hệ thống chứng từ kế toán

3.1. Phân loại chứng từ

3.2. Quy định về lập và xử lý chứng từ

3.3 Hệ thống chứng từ

Thời gian: 1 giờ

4. Vận dụng tài khoản kế toán

4.1. Danh mục các tài khoản kế toán

4.2. Phân loại tài khoản kế toán

Thời gian: 0.5 giờ

5. Tổ chức hình thức kế toán và sổ sách kế toán

5.1. Hình thức kế toán

5.2. Sổ sách kế toán

Chương 2: Kế toán thu chi ngân sách

Mục tiêu:

Thực hiện thành thạo các nghiệp vụ chuyên môn về hạch toán thu chi ngân sách, kết dư ngân sách.

+ Tuân thủ các chế độ kế toán ngân sách do Nhà nước ban hành

Nội dung:

Thời gian: 18 giờ (LT: 7 giờ; TH: 11 giờ)

Thời gian: 1 giờ

1. Kế toán thu ngân sách

1.1. Nguyên tắc hạch toán

1.2. Tài khoản chuyên dùng

1.3. Phương pháp hạch toán

1.4. Sơ đồ hạch toán

2. Kế toán thu ngân sách chưa qua kho bạc

Thời gian: 1.5 giờ

2.1. Nguyên tắc hạch toán

2.2. Tài khoản chuyên dùng

2.3. Phương pháp hạch toán

2.4. Sơ đồ hạch toán

3. Kế toán chi ngân sách

Thời gian: 1 giờ

3.1. Nguyên tắc hạch toán

3.2. Tài khoản chuyên dùng

3.3. Phương pháp hạch toán

3.4. Sơ đồ hạch toán

4. Kế toán chi ngân sách chưa qua kho bạc

Thời gian: 1.5 giờ

4.1. Nguyên tắc hạch toán

4.2. Tài khoản chuyên dùng

4.3. Phương pháp hạch toán

4.4. Sơ đồ hạch toán

5. Kế toán thu chi sự nghiệp

Thời gian: 1 giờ

5.1. Nguyên tắc hạch toán

5.2. Tài khoản chuyên dùng

5.3. Phương pháp hạch toán

5.4. Sơ đồ hạch toán

6. Kế toán chênh lệch thu chi ngân sách

Thời gian: 1 giờ

6.1. Nguyên tắc hạch toán

6.2. Tài khoản chuyên dùng

6.3. Phương pháp hạch toán

6.4. Sơ đồ hạch toán

7. Thực hành

Thời gian: 10 giờ

8. Kiểm tra:

Thời gian: 1 giờ

Bài thực hành chương 2

+ Giáo viên cho ví dụ về các nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan đến thu ngân sách, chi ngân sách, hoạt động thu chi sự nghiệp và kết dư ngân sách rồi phân tích hướng dẫn cách làm.

+ Yêu cầu người học tự làm

+ Yêu cầu người học lên chữa bài tập và giáo viên nhận xét đánh giá

Chương 3: Kế toán Vốn bằng tiền, vật tư, TSCĐ

Mục tiêu:

- Thực hiện thành thạo các nghiệp vụ chuyên môn về hạch toán vốn bằng tiền, vật tư, TSCĐ, XDCB.

- Tuân thủ các chế độ kế toán ngân sách do Nhà nước ban hành

Nội dung:

Thời gian: 20 giờ (LT: 8 giờ; TH: 12 giờ)

Thời gian: 1 giờ

1. Kế toán tiền mặt

1.1. Nguyên tắc hạch toán

1.2. Tài khoản chuyên dùng

1.3. Phương pháp hạch toán

1.4. Sơ đồ hạch toán

2. Kế toán tiền gửi kho bạc

Thời gian: 1 giờ

- 2.1. Nguyên tắc hạch toán
- 2.2. Tài khoản chuyên dùng
- 2.3. Phương pháp hạch toán
- 2.4. Sơ đồ hạch toán

Thời gian: 1giờ

3. Kế toán vật liệu
- 3.1. Nguyên tắc hạch toán
- 3.2. Tài khoản chuyên dùng
- 3.3. Phương pháp hạch toán
- 3.4. Sơ đồ hạch toán

Thời gian: 1.5giờ

4. Kế toán tài sản cố định
- 4.1. Nguyên tắc hạch toán
- 4.2. Tài khoản chuyên dùng
- 4.3. Phương pháp hạch toán
- 4.4. Sơ đồ hạch toán

Thời gian: 1giờ

5. Kế toán hao mòn tài sản cố định
- 5.1. Nguyên tắc hạch toán
- 5.2. Tài khoản chuyên dùng
- 5.3. Phương pháp hạch toán
- 5.4. Sơ đồ hạch toán

Thời gian: 1giờ

6. Kế toán sửa chữa tài sản cố định
- 6.1. Nguyên tắc hạch toán
- 6.2. Tài khoản chuyên dùng
- 6.3. Phương pháp hạch toán
- 6.4. Sơ đồ hạch toán

Thời gian: 1.5giờ

7. Kế toán xây dựng cơ bản dở dang
- 7.1. Nguyên tắc hạch toán
- 7.2. Tài khoản chuyên dùng
- 7.3. Phương pháp hạch toán
- 7.4. Sơ đồ hạch toán

Thời gian: 11giờ

7. Thực hành

Thời gian: 1giờ

8. Kiểm tra:

Bài thực hành chương 3

Nội dung: Làm một số bài tập:

- + Giáo viên cho ví dụ về các nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan đến vốn bằng tiền, vật tư, TSCĐ rồi phân tích hướng dẫn cách làm.
- + Yêu cầu người học tự làm
- + Yêu cầu người học lên chữa bài tập và giáo viên nhận xét đánh giá

Chương 4: Kế toán thanh toán, nguồn vốn, quỹ của xã

Mục tiêu:

- Thực hiện thành thạo các nghiệp vụ chuyên môn về thanh toán, các quỹ công chuyên dùng, nguồn kinh phí hình thành tài sản cố định.
- Tuân thủ các chế độ kế toán ngân sách do Nhà nước ban hành

Nội dung:

Thời gian: 20giờ (LT: 7giờ; TH: 13giờ)

1. Kế toán nợ phải thu
- 1.1. Nguyên tắc hạch toán
- 1.2. Tài khoản chuyên dùng
- 1.3. Phương pháp hạch toán
- 1.4. Sơ đồ hạch toán

Thời gian: 1.5giờ

2. Kế toán nợ phải trả
- 2.1. Nguyên tắc hạch toán

Thời gian: 1.5giờ

- 2.2. Tài khoản chuyên dùng
- 2.3. Phương pháp hạch toán
- 2.4. Sơ đồ hạch toán

Thời gian: 1.5giờ

3. Kế toán thu hộ, chi hộ
 - 3.1. Nguyên tắc hạch toán
 - 3.2. Tài khoản chuyên dùng
 - 3.3. Phương pháp hạch toán
 - 3.4. Sơ đồ hạch toán
4. Kế toán quỹ công chuyên dùng
 - 4.1. Nguyên tắc hạch toán
 - 4.2. Tài khoản chuyên dùng
 - 4.3. Phương pháp hạch toán
 - 4.4. Sơ đồ hạch toán

Thời gian: 1giờ

5. Kế toán nguồn kinh phí hình thành TSCĐ
 - 5.1. Nguyên tắc hạch toán
 - 5.2. Tài khoản chuyên dùng
 - 5.3. Phương pháp hạch toán
 - 5.4. Sơ đồ hạch toán

Thời gian: 1.5giờ

6. Thực hành

Thời gian: 12giờ

7. Kiểm tra:

Thời gian: 1giờ

- Bài thực hành chương 4

Nội dung: Làm một số bài tập:

+ Giáo viên cho ví dụ về các nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan đến các khoản nợ phải thu, nợ phải trả, thu hộ chi hộ, các quỹ công chuyên dùng, nguồn kinh phí hình thành TSCĐ rồi phân tích hướng dẫn cách làm.

+ Yêu cầu người học tự làm

+ Yêu cầu người học lên chữa bài tập và giáo viên nhận xét đánh giá

Chương 5: Báo cáo kế toán và quyết toán ngân sách

Mục tiêu:

- Thực hiện thành thạo việc lập các báo cáo kế toán, báo cáo tài chính và quyết toán ngân sách.

- Tuân thủ các chế độ kế toán ngân sách do Nhà nước ban hành

Nội dung:

Thời gian: 12giờ (LT: 3giờ; TH: 9giờ)

1. Hệ thống báo cáo kế toán và quyết toán ngân sách

Thời gian: 1giờ

1.1. Hệ thống báo cáo kế toán

1.2. Hệ thống quyết toán ngân sách

2. Nội dung và phương pháp lập báo cáo kế toán

Thời gian: 1giờ

2.1. Nội dung

2.2. Phương pháp

3. Nội dung và phương pháp lập quyết toán ngân sách

Thời gian: 1giờ

3.1. Nội dung

3.2. Phương pháp

4. Thực hành

Thời gian: 7giờ

5. Kiểm tra:

Thời gian: 2giờ

- Bài thực hành: Báo cáo kế toán và quyết toán ngân sách

Nội dung: Làm một số bài tập:

+ Giáo viên cho bài tập tổng hợp và các số liệu về lập báo cáo và quyết toán ngân sách rồi phân tích hướng dẫn cách làm.

+ Giới thiệu các biểu mẫu

+ Người học tự làm

+ Yêu cầu người học lên chữa bài tập và giáo viên nhận xét đánh giá

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

- Giáo trình, đề cương, giáo án
- Máy chiếu, máy vi tính

V. PHƯƠNG PHÁP VÀ NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ:

- Kiểm tra lý thuyết với các nội dung đã học có liên hệ thực tiễn.
- Thực hành kiểm tra, đánh giá phần bài tập thực hành của người học
- Đánh giá trong quá trình học: Kiểm tra theo hình thức: Viết
- Đánh giá cuối môn học: Kiểm tra theo hình thức Viết, vấn đáp

VI. HƯỚNG DẪN CHƯƠNG TRÌNH:

1. Phạm vi áp dụng chương trình:

- Chương trình môn học được sử dụng cho trình độ Cao đẳng nghề

2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy môn học:

- Hình thức giảng dạy chính của môn học: Lý thuyết trên lớp kết hợp với thảo luận nhóm
- Giáo viên trước khi giảng dạy cần phải căn cứ vào nội dung của từng bài học để chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học đảm bảo chất lượng giảng dạy.

3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý:

Chương 2, 3 và 4

4. Tài liệu cần tham khảo:

- Luật ngân sách năm 2006
- Mục lục ngân sách năm 2007
- Quyết định 94/2005/QĐ-BTC ngày 12/12/2005 của Bộ Trưởng Bộ Tài Chính.
- Chế độ kế toán ngân sách và tài chính xã, NXB Tài chính, 2006.
- Tài liệu báo cáo kế toán, quyết toán ngân sách và thuyết minh tài chính do UBND các xã cung cấp

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC TỰ CHỌN

Tên môn học: Thị trường chứng khoán

Mã số môn học: MH 30

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 390/QĐ-LTT ngày 06 tháng 4 năm 2015
của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)*

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC: THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

Mã số của môn học: MH 30

Thời gian của môn học: 60 h

CHƯƠNG I

TỔNG QUAN VỀ THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

I. NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

1. Khái niệm của thị trường chứng khoán
2. Phân loại thị trường chứng khoán
3. Chức năng của thị trường chứng khoán
4. Nguyên tắc của thị trường chứng khoán

II. CÔNG CỤ GIAO DỊCH TRÊN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

1. Khái niệm chứng khoán
2. Đặc điểm của chứng khoán
3. Phân loại chứng khoán
 - 3.1. Cổ phiếu
 - 3.2. Trái phiếu
 - 3.3. Chứng khoán phái sinh
4. Các nhân tố ảnh hưởng đến chứng khoán

III. CÁC CHỦ THỂ THAM GIA TRÊN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

1. Tổ chức phát hành
2. Nhà đầu tư
3. Các tổ chức liên quan đến thị trường chứng khoán

CHƯƠNG II

THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN SƠ CẤP

I. NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN SƠ CẤP

1. Khái niệm của thị trường chứng khoán sơ cấp
2. Đặc điểm của thị trường chứng khoán sơ cấp
3. Phân loại của thị trường chứng khoán sơ cấp

II. NGHIỆP VỤ PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU

1. Các trường hợp phát hành cổ phiếu
2. Phương thức phát hành cổ phiếu

III. PHƯƠNG THỨC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU

1. Nghiệp vụ phát hành trái phiếu công ty
2. Nghiệp vụ phát hành trái phiếu Chính phủ
3. Phát hành trái phiếu đô thị
4. Phát hành trái phiếu quốc tế

CHƯƠNG III

THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THỨ CẤP

I. NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THỨ CẤP

1. Khái niệm thị trường chứng khoán thứ cấp
2. Đặc điểm của thị trường chứng khoán thứ cấp

II. SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN

1. Khái niệm của Sở giao dịch chứng khoán
2. Cơ cấu tổ chức của Sở giao dịch chứng khoán
3. Nhiệm vụ chứng khoán
4. Giao dịch chứng khoán tại sàn giao dịch
 - 4.1. Quy trình giao dịch chứng khoán tại sở giao dịch
 - 4.2. Những quy định về giao dịch chứng khoán tại sở giao dịch

III. THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN PHI TẬP TRUNG

1. Khái niệm về thị trường chứng khoán phi tập trung
2. Tổ chức của thị trường chứng khoán phi tập trung
3. Hoạt động trên thị trường chứng khoán phi tập trung

IV. CÔNG TY CHỨNG KHOÁN

1. Khái niệm công ty chứng khoán
2. Hoạt động tài chính của công ty chứng khoán
4. Các nghiệp vụ của công ty chứng khoán
5. Quản lý tài chính và giám sát công ty chứng khoán

CHƯƠNG IV

PHÂN TÍCH CHỨNG KHOÁN

I. CÁC YÊU CẦU KHI PHÂN TÍCH ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN

1. Đảm bảo độ an toàn vốn đầu tư ban đầu
2. Đảm bảo an toàn của thu nhập đầu tư
3. Hàm lượng tài sản trên mỗi cổ phiếu
4. Tiềm năng phát triển của doanh nghiệp
5. Tính thanh khoản và tính thị trường của chứng khoán
6. Cơ chế đảm bảo cho việc phát hành và lưu thông chứng khoán

II. HỆ THỐNG PHÂN TÍCH CHỈ SỐ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN

1. Hệ thống chỉ số phân tích kinh doanh chứng khoán
2. Hệ thống phân tích chỉ số tài chính chứng khoán

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC TỰ CHỌN

Tên môn học: Kế toán thương mại dịch vụ

Mã số môn học: MH 31

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 390/QĐ-LTT ngày 06 tháng 4 năm 2015
của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)*

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC: KẾ TOÁN THƯƠNG MẠI, DỊCH VỤ

Mã số môn học: MH 31

Thời gian môn học: 60giờ

(Lý thuyết: 25giờ; Thực hành: 35giờ)

I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔN HỌC:

- Vị trí: Môn Kế toán thương mại dịch vụ được học sau các môn tài chính doanh nghiệp, thuế và là kiến thức bổ trợ cho môn học thực hành kế toán tại các cơ sở.
- Tính chất: Môn Kế toán thương mại dịch vụ là một môn học tự chọn, thông qua kiến thức chuyên môn về kế toán thương mại dịch vụ, người học thực hiện được các nội dung về nghiệp vụ kế toán tại doanh nghiệp thương mại và hoạt động dịch vụ. Là một trong những công cụ quản lý điều hành và kiểm soát các hoạt động kinh tế.

II. MỤC TIÊU MÔN HỌC:

- Kiến thức:

+ Vận dụng được các kiến thức đã học về kế toán thương mại dịch vụ trong việc thực hiện thực hiện nghiệp vụ kế toán được giao

+ Ứng dụng được phân hành kế toán trong việc thực hiện công tác kế toán tại các doanh nghiệp thương mại

- Kỹ năng:

+ Tính đúng giá trị hàng mua vào, bán ra và giá thành sản phẩm dịch vụ, xác định được doanh thu, chi phí và kết quả kinh doanh;

+ Lập được chứng từ, kiểm tra, phân loại, xử lý chứng từ kế toán;

+ Sử dụng được chứng từ kế toán trong ghi sổ kế toán chi tiết và tổng hợp;

+ Lập được các báo cáo tài chính theo quy định

+ Kiểm tra đánh giá được công tác kế toán trong doanh nghiệp thương mại

- Thái độ:

+ Tuân thủ các chế độ kế toán tài chính do Nhà nước ban hành

+ Có đạo đức lương tâm nghề nghiệp, có ý thức tổ chức kỷ luật, sức khỏe giúp cho người học sau khi tốt nghiệp có khả năng tìm kiếm việc làm tại các doanh nghiệp

III. NỘI DUNG MÔN HỌC:

1. Nội dung tổng quát và phân bố thời gian:

Số TT	Tên chương, mục	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra
I	Kế toán mua bán hàng hóa trong nước Những vấn đề chung về kế toán mua bán hàng hóa Kế toán mua hàng Kế toán bán hàng hóa Kế toán hàng hóa dự trữ Kế toán dự phòng giảm giá hàng tồn kho	15	7	8	
II	Kế toán nghiệp vụ ngoại tệ và nghiệp vụ kinh doanh xuất nhập khẩu Kế toán các nghiệp vụ ngoại tệ Kế toán nhập, xuất khẩu	20	8	10	2
III	Kế toán hoạt động kinh doanh dịch vụ Kế toán hoạt động kinh doanh nhà hàng	15	5	9	1

	Kế toán hoạt động kinh doanh khách sạn Kế toán hoạt động kinh doanh du lịch Kế toán hoạt động kinh doanh vận tải				
IV	Kế toán xác định kết quả kinh doanh trong doanh nghiệp thương mại dịch vụ Kế toán chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp Kế toán doanh thu, chi phí hoạt động tài chính Kế toán thu nhập, chi phí khác Kế toán chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp Kế toán xác định kết quả hoạt động kinh doanh	10	5	4	1
	Tổng cộng	60	25	31	4

2. Nội dung chi tiết

Chương 1: KẾ TOÁN MUA BÁN HÀNG HÓA TRONG NƯỚC

Mục tiêu:

- Trình bày được nguyên tắc kế toán mua hàng trong nước
- Trình bày được phương pháp kế toán mua hàng trong nước
- Vận dụng kiến thức làm được bài thực hành ứng dụng về kế toán mua hàng trong nước
- Xác định được các chứng kế toán mua hàng trong nước
- Vào được sổ chi tiết, bảng tổng hợp chi tiết và sổ tổng hợp theo bài thực hành ứng dụng
- Trung thực, nghiêm túc, tuân thủ chế độ kế toán hiện hành

Nội dung:

Thời gian: 15 giờ (LT: 7 giờ; TH, KT: 8 giờ)

1. Những vấn đề chung về kế toán mua bán hàng hóa Thời gian 1 giờ

1.1. Khái niệm và đặc điểm kinh doanh trong thương mại

1.2. Nhiệm vụ kế toán

1.3. Các phương pháp hạch toán hàng tồn kho

1.3.1. Phương pháp kê khai thường xuyên

1.3.2. Phương pháp kiểm kê định kỳ

1.4. Đánh giá hàng hóa

1.4.1. Tính giá hàng hóa mua vào

1.4.2. Tính giá hàng hóa xuất kho

2. Kế toán mua hàng Thời gian 2 giờ

2.1. Phạm vi và thời điểm ghi chép hàng mua

2.2. Các phương thức mua hàng

2.3. Phương pháp kế toán mua hàng

3. Kế toán bán hàng hóa Thời gian 2,5 giờ

3.1. Phạm vi hàng bán và thời điểm ghi nhận doanh thu

3.2. Các phương thức bán hàng

3.3. Phương pháp kế toán bán hàng

4. Kế toán hàng hóa dự trữ Thời gian 1 giờ

4.1. Kế toán kết quả kiểm kê

4.2. Kế toán chi tiết hàng tồn kho

4.3. Kế toán chi tiết ở quầy hàng

5. Kế toán dự phòng giảm giá hàng tồn kho Thời gian 0,5 giờ

5.1. Nội dung và nguyên tắc dự phòng

5.2. Tài khoản sử dụng

5.3. Các trường hợp kế toán chủ yếu

5.4. Bài tập ứng dụng Thời gian 8 giờ

Chương 2: KẾ TOÁN CÁC NGHIỆP VỤ NGOẠI TỆ VÀ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH XUẤT NHẬP KHẨU

Mục tiêu:

- Trình bày được nguyên tắc kế toán nghiệp vụ ngoại tệ và hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu
- Trình bày được phương pháp kế toán nghiệp vụ ngoại tệ và hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu
- Vận dụng kiến thức làm được bài thực hành ứng dụng về kế toán nghiệp vụ ngoại tệ và hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu
- Xác định được các chứng kế toán nghiệp vụ ngoại tệ và hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu
- Vào được sổ chi tiết, bảng tổng hợp chi tiết và sổ tổng hợp theo bài thực hành ứng dụng
- Trung thực, nghiêm túc, tuân thủ chế độ kế toán hiện hành

Nội dung:

Thời gian: 20 giờ (LT:8giờ; TH,TK:12giờ)

1. Kế toán các nghiệp vụ ngoại tệ *Thời gian 2giờ*
 - 1.1. Nội dung và nguyên tắc hạch toán
 - 1.1.1. Chênh lệch tỷ giá hối đoái
 - 1.1.2. Nguyên tắc ghi nhận các nghiệp vụ kinh tế phát sinh bằng ngoại tệ và đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ ở thời điểm cuối năm tài chính
 - 1.1.3. Nguyên tắc xử lý chênh lệch tỷ giá hối đoái
 - 1.2. Tài khoản sử dụng
 - 1.3. Các trường hợp kế toán chủ yếu
 - 1.3.1. Kế toán chênh lệch tỷ giá phát sinh trong kỳ của hoạt động đầu tư XDCB (giai đoạn trước hoạt động)
 - 1.3.2. Kế toán chênh lệch tỷ giá phát sinh trong kỳ của hoạt động kinh doanh, kể cả hoạt động đầu tư XDCB của doanh nghiệp đang sản xuất kinh doanh
 - 1.3.3. Kế toán chênh lệch tỷ giá hối đoái phát sinh do đánh giá lại cuối năm tài chính của các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ
 - 1.3.4. Kế toán xử lý chênh lệch tỷ giá hối đoái phát sinh do đánh giá lại cuối năm
2. Kế toán nhập, xuất khẩu *Thời gian 6giờ*
 - 2.1. Những vấn đề chung về hoạt động kinh doanh nhập, xuất khẩu
 - 2.1.1. Đặc điểm của hoạt động kinh doanh nhập, xuất khẩu
 - 2.1.2. Các phương thức kinh doanh và tiền tệ sử dụng trong nhập, xuất khẩu
 - 2.1.3. Các điều kiện giao hàng theo Incoterms
 - 2.2. Kế toán nhập khẩu hàng hóa
 - 2.2.1. Một số vấn đề chung về nhập khẩu hàng hóa
 - 2.2.2. Kế toán nhập khẩu trực tiếp
 - 2.2.3. Kế toán nhập khẩu ủy thác
 - 2.3. Kế toán xuất khẩu hàng hóa
 - 2.3.1. Một số vấn đề chung về nhập khẩu hàng hóa
 - 2.3.2. Kế toán xuất khẩu trực tiếp
 - 2.3.3. Kế toán xuất khẩu ủy thác
- Bài tập ứng dụng *Thời gian 10giờ*
2. Kiểm tra *Thời gian 2 giờ*

Chương 3: KẾ TOÁN HOẠT ĐỘNG KINH DOANH DỊCH VỤ

Mục tiêu:

- Trình bày được nguyên tắc kế toán hoạt động kinh doanh dịch vụ
- Trình bày được phương pháp kế toán hoạt động kinh doanh dịch vụ

- Vận dụng kiến làm được bài thực hành ứng dụng về kế toán hoạt động kinh doanh dịch vụ
- Xác định được các chứng từ kế toán hoạt động kinh doanh dịch vụ
- Vào được sổ chi tiết, bảng tổng hợp chi tiết và sổ tổng hợp theo bài thực hành ứng dụng
- Trung thực, nghiêm túc, tuân thủ chế độ kế toán hiện hành

Nội dung:

Thời gian: 15 giờ (LT:5giờ; TH,TK:10giờ)

- | | |
|--|---------------------------|
| 1. Kế toán hoạt động kinh doanh nhà hàng | <i>Thời gian: 1 giờ</i> |
| 1.1. Đặc điểm hoạt động kinh doanh nhà hàng | |
| 1.2. Kế toán hoạt động kinh doanh nhà hàng | |
| 2. Kế toán hoạt động kinh doanh khách sạn | <i>Thời gian: 1 giờ</i> |
| 2.1. Đặc điểm hoạt động kinh doanh khách sạn | |
| 2.2. Kế toán hoạt động kinh doanh khách sạn | |
| 3. Kế toán hoạt động kinh doanh du lịch | <i>Thời gian: 1,5 giờ</i> |
| 3.1. Đặc điểm hoạt động kinh doanh du lịch | |
| 3.2. Kế toán hoạt động kinh doanh du lịch | |
| 4. Kế toán hoạt động kinh doanh vận tải | <i>Thời gian: 1,5 giờ</i> |
| 4.1. Đặc điểm hoạt động kinh doanh vận tải | |
| 4.2. Kế toán hoạt động kinh doanh vận tải | |
| Bài tập ứng dụng | <i>Thời gian: 9 giờ</i> |
| Kiểm tra | <i>Thời gian: 1 giờ</i> |

Chương 4: KẾ TOÁN XÁC ĐỊNH KẾT QUẢ KINH DOANH TRONG DOANH NGHIỆP THƯƠNG MẠI, DỊCH VỤ

Mục tiêu:

- Trình bày được nguyên tắc kế toán xác định kết quả kinh doanh trong doanh nghiệp thương mại dịch vụ
- Trình bày được phương pháp kế toán xác định kết quả kinh doanh trong doanh nghiệp thương mại dịch vụ
- Vận dụng kiến làm được bài thực hành ứng dụng về kế toán xác định kết quả kinh doanh trong doanh nghiệp thương mại dịch vụ
- Xác định được các chứng từ kế toán xác định kết quả kinh doanh trong doanh nghiệp thương mại dịch vụ
- Vào được sổ chi tiết, bảng tổng hợp chi tiết và sổ tổng hợp theo bài thực hành ứng dụng
- Trung thực, nghiêm túc, tuân thủ chế độ kế toán hiện hành

Nội dung:

Thời gian: 10 giờ (LT:5giờ; TH,TK:5giờ)

- | | |
|--|-------------------------|
| 1. Kế toán chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp | <i>Thời gian: 1 giờ</i> |
| 1.1. Kế toán chi phí bán hàng | |
| 1.2. Kế toán chi phí quản lý doanh nghiệp | |
| 2. Kế toán doanh thu, chi phí hoạt động tài chính | <i>Thời gian: 1 giờ</i> |
| 2.1. Kế toán doanh thu hoạt động tài chính | |
| 2.2. Kế toán chi phí hoạt động tài chính | |
| 3. Kế toán thu nhập, chi phí khác | <i>Thời gian: 1 giờ</i> |
| 3.1. Kế toán thu nhập khác | |
| 3.2. Kế toán chi phí khác | |
| 4. Kế toán chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp | <i>Thời gian: 1 giờ</i> |
| 4.1. Nội dung và phương pháp tính | |
| 4.2. Phương pháp kế toán | |
| 5. Kế toán xác định kết quả hoạt động kinh doanh | <i>Thời gian: 1 giờ</i> |
| 5.1. Nội dung và phương pháp tính kết quả hoạt động kinh doanh | |
| 5.2. Phương pháp kế toán | |

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

- Phòng học lý thuyết
- Máy tính, máy chiếu projecto
- Đề cương, giáo án, bài giảng môn học, giáo trình, tài liệu tham khảo
- Giáo trình, tài liệu phát tay và các tài liệu liên quan khác
- Mô hình học cụ:
 - + Hệ thống sơ đồ hạch toán các tài khoản
 - + Các mẫu chứng từ in sẵn
 - + Các biểu mẫu sổ kế toán chi tiết và tổng hợp
 - + Hệ thống biểu mẫu báo cáo tài chính
- Nguyên vật liệu và các nguồn lực khác: Phòng thực hành, phòng chiếu, giấy bóng kính, giấy A4, phần mềm kế toán
- Ngân hàng câu hỏi viết hoặc trắc nghiệm môn Kế toán thương mại, dịch vụ
- Bài tập thực hành

V. PHƯƠNG PHÁP VÀ NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ:

- Kiểm tra lý thuyết với các nội dung đã học có liên hệ với thực tiễn
- Thực hành: Kiểm tra và đánh giá các bài thảo luận của các nhóm qua các bài tập thực hành.
- Đánh giá trong quá trình học:
 - + Kiểm tra viết (Tự luận và trắc nghiệm);
 - + Thảo luận nhóm
- Đánh giá cuối môn học: Kiểm tra theo hình thức: Vấn đáp hoặc viết (Tự luận và trắc nghiệm)

VI. HƯỚNG DẪN CHƯƠNG TRÌNH:

1. *Phạm vi áp dụng chương trình:* Chương trình môn học tự chọn được sử dụng để giảng dạy cho trình độ Cao đẳng nghề.

2. *Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy môn học:*

- Hình thức giảng dạy chính của môn học: Lý thuyết trên lớp kết hợp với thảo luận nhóm và làm các bài tập thực hành
- Giáo viên trước khi giảng dạy cần phải căn cứ vào nội dung của từng bài học, xây dựng các bài thực hành cụ thể theo nội dung của từng phần hành kế toán, có mẫu chứng từ và sổ sách kế toán, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy

3. *Những trọng tâm chương trình cần chú ý:*

- Trình tự ghi sổ kế toán
- Nguyên tắc kế toán, nội dung và kết cấu tài khoản sử dụng
- Xác định chứng từ
- Định khoản kế toán
- Vào sổ kế toán chi tiết và tổng hợp theo nội dung kế toán của các chương

4. *Tài liệu tham khảo*

- [2]. Quốc hội thông qua 17/06/2003, *Luật Kế toán Việt nam*
- [3]. Bộ Tài chính, *Hệ thống chuẩn mực kế toán Việt Nam*
- [4]. Bộ Tài chính, *Các Thông tư hướng dẫn các Chuẩn mực kế toán*
- [5]. Bộ trưởng Bộ Tài chính (2006), *Chế độ kế toán ban hành theo Quyết định số 15/2006-QĐ/BTC*
- [6]. Th.s Nguyễn Phú Giang (2006), *Kế toán thương mại và dịch vụ*, NXB Tài chính
- [7]. TS Phan Đức Dũng (2006), *Kế toán thương mại dịch vụ và kinh doanh xuất nhập khẩu*, NXB Thống Kê 2006

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC TỰ CHỌN

Tên môn học: Kế toán hành chính sự nghiệp

Mã số môn học: MH 32

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 390/QĐ-LTT ngày 06 tháng 4 năm 2015
của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)*

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC KẾ TOÁN HÀNH CHÍNH SỰ NGHIỆP

Mã số môn học : MH 32

Thời gian môn học : 60h (Lý thuyết 30h, thực hành 30h).

NỘI DUNG MÔN HỌC :

Số TT	Tên chương mục	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra
I	Chương I: Những vấn đề chung về kế toán HCSN <i>I. Đối tượng áp dụng chế độ kế toán HCSN</i> <i>II. Hệ thống chứng từ kế toán</i> <i>III. Hệ thống tài khoản kế toán</i> <i>IV. Hệ thống sổ kế toán</i>	3	3		
II	Chương II: Kế toán tiền và vật t A. Kế toán vốn bằng tiền <i>I. Kế toán quỹ tiền mặt</i> <i>I. Kế toán tiền gửi ngân hàng, kho bạc</i> B. Kế toán nguyên liệu, vật liệu, công cụ, dụng cụ	9	4	4	1
III	Chương III: Kế toán tài sản cố định <i>I. Nguyên tắc hạch toán tài sản cố định</i> <i>II. Kế toán tài sản cố định hữu hình</i> <i>III. Kế toán tài sản cố định vô hình</i> <i>IV. Kế toán hao mòn tài sản cố định</i>	9	4	5	1
IV.	Chương IV: Kế toán thanh toán <i>I. Nhiệm vụ của kế toán thanh toán</i> <i>II. Kế toán các khoản phải thu</i>	9	4	4	1

	<i>khác</i> III. Kế toán thanh toán tạm ứng IV. Kế toán các khoản phải trả V. Kế toán phải trả công chức, viên chức VI. Kế toán các khoản phải nộp theo l□ong VII. Kế toán các khoản phải nộp Nhà n□óc				
V	Ch□ong V: Kế toán các khoản thu 1. Nội dung các khoản thu và nhiệm vụ của kế toán 2. Tài khoản sử dụng 3. Định khoản một số nghiệp vụ kinh tế chủ yếu	9	4	4	
VI	Ch□ong VI: Kế toán nguồn kinh phí và quỹ (08 tiết) I. Nguyên tắc hạch toán nguồn kinh phí II. Kế toán nguồn kinh phí hoạt động III. Kế toán nguồn kinh phí dự án IV. Kế toán các quỹ	7	3	3	1
VII.	Ch□ong VII: Kế toán các khoản chi (08 tiết) I. Nguyên tắc hạch toán các khoản chi II. Kế toán chi hoạt động III. Kế toán chi dự án IV. Kế toán các khoản chi theo Mục lục ngân sách nhà n□óc	6	3	3	
VIII	Ch□ong VIII: Báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán ngân sách (04 tiết) I. Những quy định chung II. Các báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán ngân sách áp dụng cho	8	4	4	

	<i>các đơn vị kế toán cơ sở</i>				
	Cộng	60	29	27	4

Nội dung chi tiết:**Chương I: Những vấn đề chung về kế toán HCSN****Thời gian: 3h*****I. Đối tượng áp dụng chế độ kế toán HCSN******II. Hệ thống chứng từ kế toán***

1. Khái niệm
2. Nội dung chứng từ kế toán
3. Hệ thống biểu mẫu chứng từ kế toán
4. Lập chứng từ kế toán
5. Ký chứng từ kế toán
6. Trình tự luân chuyển và kiểm tra chứng từ kế toán

III. Hệ thống tài khoản kế toán

1. Tài khoản và hệ thống tài khoản kế toán
2. Phân loại hệ thống tài khoản kế toán
3. Lựa chọn áp dụng hệ thống tài khoản

IV. Hệ thống sổ kế toán

1. Sổ kế toán
2. Hệ thống sổ kế toán
3. Trách nhiệm của người giữ và ghi sổ kế toán
4. Mở sổ kế toán
5. Ghi sổ kế toán
6. Khóa sổ kế toán
7. Sửa chữa sổ kế toán
8. Các hình thức kế toán áp dụng cho các đơn vị HCSN

Chương II: Kế toán tiền và vật t**Thời gian: 9h****A. Kế toán vốn bằng tiền*****I. Kế toán quỹ tiền mặt***

1. Nhiệm vụ của kế toán quỹ tiền mặt
2. Tài khoản sử dụng
3. Định khoản một số nghiệp vụ kinh tế chủ yếu

I. Kế toán tiền gửi ngân hàng, kho bạc

1. Nhiệm vụ của kế toán tiền gửi ngân hàng, kho bạc
2. Tài khoản sử dụng
3. Định khoản một số nghiệp vụ kinh tế chủ yếu

B. Kế toán nguyên liệu, vật liệu, công cụ, dụng cụ

1. Nguyên tắc hạch toán kế toán nguyên liệu, vật liệu, công cụ, dụng cụ
2. Nhiệm vụ của kế toán nguyên liệu, vật liệu, công cụ, dụng cụ

3. Tài khoản sử dụng
4. Định khoản một số nghiệp vụ kinh tế chủ yếu

Chương III: Kế toán tài sản cố định

Thời gian: 9h

I. Nguyên tắc hạch toán tài sản cố định

II. Kế toán tài sản cố định hữu hình

1. Tài sản cố định hữu hình trong các đơn vị HCSN
2. Nhiệm vụ của kế toán tài sản cố định hữu hình
3. Tài khoản sử dụng
4. Định khoản một số nghiệp vụ kinh tế chủ yếu

III. Kế toán tài sản cố định vô hình

1. Nguyên tắc hạch toán tài sản cố định vô hình
2. Tài khoản sử dụng
3. Định khoản một số nghiệp vụ kinh tế chủ yếu

IV. Kế toán hao mòn tài sản cố định

1. Nguyên tắc tính hao mòn tài sản cố định
2. Tài khoản sử dụng
3. Định khoản một số nghiệp vụ kinh tế chủ yếu

Chương IV: Kế toán thanh toán

Thời gian: 9h

I. Nhiệm vụ của kế toán thanh toán

II. Kế toán các khoản phải thu khác

1. Nội dung các khoản phải thu khác
2. Tài khoản sử dụng
3. Định khoản một số nghiệp vụ kinh tế chủ yếu

III. Kế toán thanh toán tạm ứng

1. Nguyên tắc kế toán thanh toán tạm ứng
2. Tài khoản sử dụng
3. Định khoản một số nghiệp vụ kinh tế chủ yếu

IV. Kế toán các khoản phải trả

1. Nội dung các khoản phải trả
2. Nguyên tắc hạch toán kế toán các khoản phải trả
3. Tài khoản sử dụng
4. Định khoản một số nghiệp vụ kinh tế chủ yếu

V. Kế toán phải trả công chức, viên chức

1. Nội dung các khoản phải trả
2. Tài khoản sử dụng
3. Định khoản một số nghiệp vụ kinh tế chủ yếu

VI. Kế toán các khoản phải nộp theo lệ phí

1. Nội dung các khoản phải nộp theo lệ phí
2. Tài khoản sử dụng

3. Định khoản một số nghiệp vụ kinh tế chủ yếu

VII. Kế toán các khoản phải nộp Nhà nước

1. Nội dung các khoản thanh toán với ngân sách nhà nước
2. Tài khoản sử dụng
3. Định khoản một số nghiệp vụ kinh tế chủ yếu

Chương V: Kế toán các khoản thu

Thời gian: 9h

1. Nội dung các khoản thu và nhiệm vụ của kế toán
2. Tài khoản sử dụng
3. Định khoản một số nghiệp vụ kinh tế chủ yếu

Chương VI: Kế toán nguồn kinh phí và quỹ

Thời gian: 7h

I. Nguyên tắc hạch toán nguồn kinh phí

II. Kế toán nguồn kinh phí hoạt động

1. Nội dung nguồn kinh phí hoạt động
2. Tài khoản sử dụng
3. Định khoản một số nghiệp vụ kinh tế chủ yếu

III. Kế toán nguồn kinh phí dự án

1. Tài khoản sử dụng
2. Định khoản một số nghiệp vụ kinh tế chủ yếu

IV. Kế toán các quỹ

1. Tài khoản sử dụng
2. Định khoản một số nghiệp vụ kinh tế chủ yếu

Chương VII: Kế toán các khoản chi

Thời gian: 6h

I. Nguyên tắc hạch toán các khoản chi

II. Kế toán chi hoạt động

1. Tài khoản sử dụng
2. Định khoản một số nghiệp vụ kinh tế chủ yếu

III. Kế toán chi dự án

1. Tài khoản sử dụng
2. Định khoản một số nghiệp vụ kinh tế chủ yếu

IV. Kế toán các khoản chi theo Mục lục ngân sách nhà nước

Chương VIII: Báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán ngân sách

Thời gian: 8h

I. Những quy định chung

1. Báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán ngân sách
2. Trách nhiệm của các đơn vị trong việc lập, nộp báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán ngân sách

3. Yêu cầu lập và trình bày báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán ngân sách
4. Kỳ hạn lập báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán ngân sách
5. Thời hạn nộp báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán ngân sách

II. Các báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán ngân sách áp dụng cho các đơn vị kế toán cơ sở

*** Làm các bài kiểm tra trong thời gian học và ôn tập**